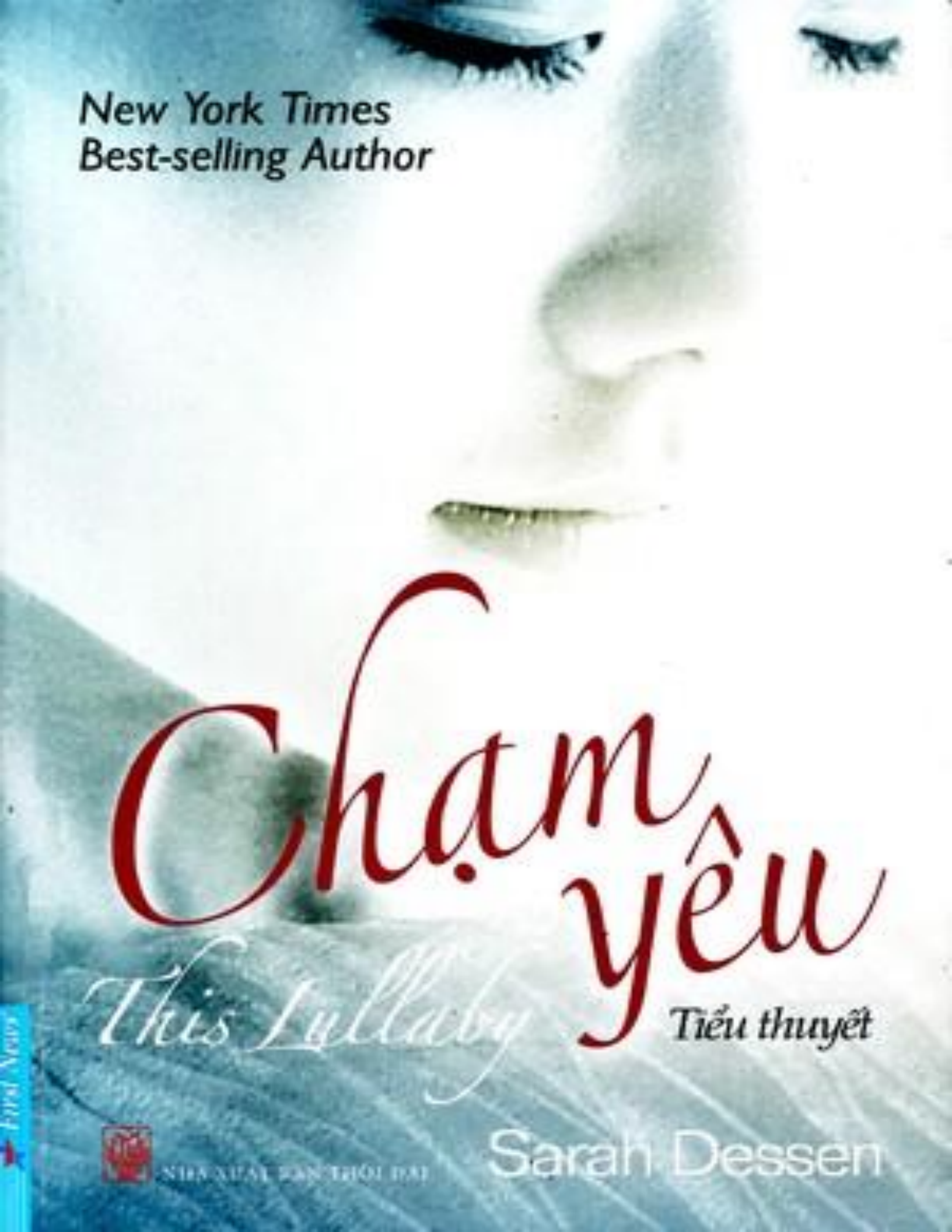




New York Times
Best-selling Author

Chạm yêu

This Lullaby

Tiểu thuyết

Sarah Dessen



NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Chạm yêu

Sarah Dessen

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>

Table of Contents

LỜI GIỚI THIỆU	
CHƯƠNG MỘT	
CHƯƠNG HAI	
CHƯƠNG BA	
CHƯƠNG BỐN	
CHƯƠNG NĂM	
CHƯƠNG SÁU	
CHƯƠNG BẢY	
CHƯƠNG TÁM	
CHƯƠNG CHÍN	
CHƯƠNG MƯỜI	
CHƯƠNG MƯỜI MỘT	
CHƯƠNG MƯỜI HAI	
CHƯƠNG MƯỜI BA	
CHƯƠNG MƯỜI BỐN	
CHƯƠNG MƯỜI LĂM	
CHƯƠNG MƯỜI SÁU	
CHƯƠNG MƯỜI BẢY	
CHƯƠNG MƯỜI TÁM	
[1]	
[2]	
[3]	
[4]	
[5]	
[6]	
[7]	
[8]	
[9]	
[10]	
[11]	
[12]	
[13]	
[14]	
[15]	
[16]	
[17]	
[18]	
[19]	
[20]	
[21]	
[22]	

[\[23\]](#)

[\[24\]](#)

Từ tận cùng buốt giá của mùa đông, cuối cùng tôi cũng nhận ra rằng trong tôi vẫn luôn tồn tại một mùa hè bất diệt.

Camus

LỜI GIỚI THIỆU

Remy luôn biết đâu là thời điểm tốt nhất để trao gửi “Bài diễn thuyết tiễn biệt” đến các anh bạn trai của mình: ngay sau khi niềm đam mê lãng mạn đầu tiên qua đi, trước khi tình cảm thực sự xuất hiện. Cô sở hữu một “công thức” tính thời gian hoàn hảo và gần như chính xác tuyệt đối cho mọi trường hợp, chưa kể hằng hà sa số kinh nghiệm cô học được trong quá trình dõi theo cuộc sống của mẹ mình, người đã kết hôn đến bốn lần và vẫn đang chuẩn bị tiến hành đám cưới lần thứ năm.

Và Dexter xuất hiện. Đúng lúc các kế hoạch tuyệt hảo của Remy đang trên đà thành hiện thực. chàng trai này có gì đặc biệt mà lại biến việc tuân thủ nguyên tắc của Remy trở nên khó khăn và đầy rắc rối như thế? Anh hội tụ tất cả những gì Remy ghét: bừa bãi, không biết sắp xếp, bốc đồng, và tệ hơn hết, cũng là một nhạc sĩ giống cha cô. Remy chưa bao giờ được biết về cha mình. Ông là tác giả của một bài hát nổi tiếng dành tặng riêng cho cô, nhưng rồi đơn giản chỉ là ông biến mất không bao giờ trở lại trong cuộc đời cô nữa.

Cô đang chuẩn bị tiến đến một tương lai mà cô tin là sự xếp đặt hoàn hảo cho riêng mình: trở thành sinh viên Đại học Stanford danh tiếng, chuyển đến sống ở California nắng ấm, thoát khỏi gánh nặng làm trụ cột cho mẹ và anh trai. Tự do muôn năm! Thế mà bây giờ, việc chia tay với Dexter làm cô lẩn cấn. Dexter thực sự ra sao...? Có thể nào Remy cuối cùng cũng tìm ra ý nghĩa của những bài tình ca?

Sarah Dessen, tác giả của *Someone like you* và *Dreamland*, đem đến cho bạn đọc tác phẩm đắm say nhất của mình, khi giới thiệu với chúng ta một hình mẫu thiếu nữ tin rằng trái tim mình được làm bằng đá tảng và một anh chàng cố sức chứng minh rằng cô đã sai...

Tháng sáu

... Hãy khép mắt,

Và tìm lại bản tình ca xưa cũ

Ẩn sau vùng trời xanh ngát ấy,

Ta vươn tay bắt lấy...

(Trích lời bài hát *To become wind* của Ayano Tsuji)

CHƯƠNG MỘT

Bài hát có tựa đề là “Khúc hát ru”. Cho tới thời điểm này, có lẽ tôi đã nghe đi nghe lại cả triệu lần - hẳn là khoảng chừng đó.

Tôi được nghe kể lại rằng cha tôi đã viết bài hát này vào ngày tôi chào đời. Lúc đó, cha đã chia tay với mẹ tôi, và đang rong ruổi trên một con đường nào đó ở Texas. Khi nghe tin về sự ra đời của tôi, cha đã cầm lấy cây đàn guitar, rồi bắt đầu viết ngay trong căn phòng tại nhà nghỉ số 6. Bài hát đã ra đời chỉ trong một giờ đồng hồ, gồm vài hợp âm, hai đoạn và một điệp khúc. Cha gần như dành cả đời mình để viết nhạc, nhưng cuối cùng đây mới là bài tạo nên tên tuổi của ông. Cho tới khi mất đi, cha tôi chỉ để lại một dấu ấn đáng kể như thế. Mà có thể là hai, nếu tính cả tôi.

Ngay lúc này đây - trong tuần đầu tiên của tháng Sáu - ca từ và giai điệu của bài hát vẫn vang vọng trong đầu tôi, khi tôi đang ngồi trên chiếc ghế nhựa tại đại lý xe hơi^[1]. Bên ngoài trời ấm áp, mọi vật đang sinh sôi nảy nở: Mùa hè đã thật sự ulla về. Thật là lý tưởng cho đám cưới sắp tới của mẹ. Một đám cưới nữa.

Đây là lần thứ tư mẹ kết hôn, nếu tính thêm cha tôi nữa thì là lần thứ năm. Tôi thì không cho là thế, nhưng trong mắt mẹ tôi thì bố mẹ tôi đã cưới nhau. Với bà, yêu một người ta chỉ vừa gặp gỡ vài phút trước đó tại trạm dừng chân, ngay giữa sa mạc, cũng được tính là một lần kết hôn. Nhưng sau đó, mẹ thay đổi các ông chồng của mình như cách người ta thay đổi màu tóc, với cùng mục đích thoát khỏi cảm giác nhàm chán, tẻ nhạt, hoặc đơn giản chỉ là cảm giác một thay đổi sẽ hứa hẹn cho một sự thay thế hoàn hảo. Hồi còn nhỏ, khi tôi tò mò hỏi mẹ về cha mình, về việc hai người đã gặp nhau ra sao, mẹ chỉ thở dài rồi phẩy tay, đáp: “Ôi Remy, thời thập niên bảy mươi ấy mà, con biết rồi đấy!”.

Mẹ luôn nghĩ tôi biết hết mọi thứ. Nhưng bà đã sai. Tất cả những gì tôi biết về thập niên bảy mươi chỉ là những gì tôi được học ở trường hoặc xem trên kênh truyền hình lịch sử: Việt Nam, Tổng thống Carter, và nhạc disco. Và tất cả những gì tôi biết về cha mình chỉ vồn vện là bài “Khúc hát ru”. Trong đời, tôi đã nghe giai điệu này được sử dụng làm nhạc nền trong các đoạn quảng cáo, trong phim, trong các đám cưới, hoặc trong các chương trình ca nhạc được xếp hạng trên radio. Cha tôi không còn, nhưng bài hát vẫn tồn tại. Và cuối cùng, nó sẽ sống lâu hơn cả tôi nữa.

Tôi đang thả hồn đến đoạn giữa điệp khúc thì Don Davis - chủ cửa hàng xe Don Davis - thò đầu ra khỏi văn phòng và trông thấy tôi.

- Chào Remy, xin lỗi đã để con đợi lâu, đi theo chú nào.

Tôi bước theo ông. Tám ngày nữa Don sẽ là cha dượng của tôi, sẽ là một phần của hội không-quá-chọn-lọc của mẹ. Trong hội ấy, ông là người đầu tiên làm nghề kinh doanh xe, người thứ hai

thuộc cung Song Tử, và là người duy nhất kiếm tiền bằng công việc kinh doanh của riêng mình. Ông và mẹ đã gặp nhau ngay tại văn phòng này, khi mẹ con tôi cùng đến để mua cho mẹ chiếc Camry mới. Khi đó, tôi buộc phải đi cùng vì đã biết quá rõ tính mẹ: bà sẽ trả theo mức giá niêm yết bởi nghĩ rằng nó đã được mặc định như thế, chẳng khác gì bà mua cam hay giấy vệ sinh ở tiệm tạp hóa vậy; và dĩ nhiên người bán sẽ rất hài lòng để bà làm thế, vì mẹ tôi - ở một mức độ nào đó - cũng được xếp vào hàng nổi tiếng nên mọi người đều nghĩ rằng bà giàu có.

Chúng tôi gặp người bán hàng đầu tiên và anh ta trông như vừa mới tốt nghiệp. Chỉ chút hành động nhỏ của mẹ đã khiến anh ta gần như ngất đi vì hồi hộp. Mẹ bước tới mẫu thiết kế xe mới nhất của năm, thò đầu vào bên trong để thưởng thức mùi thơm của chiếc xe mới. Bà hít một hơi thật dài, mỉm cười và tuyên bố một cách hồ hởi:

- Tôi lấy chiếc này!

“Mẹ”, tôi thốt lên, cố không nghiêng hai hàm răng mình lại. Nhưng mẹ hiểu ý tôi là gì.

Trên đường đi, tôi đã dặn dò kỹ lưỡng mẹ khi tới cửa hàng sẽ nói những gì, hành động ra sao để có thể mặc cả và mua được xe với mức giá tốt nhất. Lúc đó, mẹ luôn miệng nói với tôi là bà nghe rồi, nghe rõ và đã hiểu, với đôi tay hết bận chỉnh tới chỉnh lui cánh quạt của máy điều hòa đến bận nhấn lên nhấn xuống nút điều khiển cửa kính xe. Tôi thề rằng chính vì kiểu “chú ý” lắng nghe đó mà tôi đành phải lãnh lấy cái cơn-phấn-khích-xe-mới bộc phát của mẹ vào khoảnh khắc đó.

Thế đấy, sau khi mẹ đã làm hỏng kế hoạch, thì chỉ còn trông đợi ở mỗi tôi nữa mà thôi. Tôi bắt đầu quay sang hỏi người bán hàng một số câu, mong uy hiếp tinh thần anh ta. Anh ta liếc qua tôi để nhìn sang mẹ hòng mong bà cứu vãn, như thể tôi là một con cún mà bà có thể dễ dàng bảo ngừng là ngừng. Tôi đã quá quen với điều này rồi. Nhưng trước khi anh ta lộ ra điểm yếu của mình thì chú Don xuất hiện - vồn vã mời chúng tôi vào văn phòng của ông, và trong vòng mười lăm phút sau đó thì phải lòng mẹ tôi ngay tắp lự. Hai người cứ ngồi trao nhau những ánh mắt tình tứ trong khi tôi mặc cả ông giảm thêm ba ngàn đô, miễn phí bảo trì xe, tặng bạt phủ và thay ổ đĩa CD tốt hơn cho xe. Tôi hẳn phải được ghi nhận về “tài năng” mặc cả cừ khôi nhất trong suốt lịch sử bán hàng của hãng Toyota, điều mà chẳng mấy ai bận tâm. Tất nhiên rồi, tôi đã luôn phải tự xoay sở trong mọi tình huống bởi tôi là người quản lý kinh doanh, kiêm tư vấn viên, kiêm nhân viên phục vụ của mẹ, và giờ đây tôi lại kiêm luôn cả vai trò biên tập viên đám cưới cho bà nữa. Tôi mới thật là may mắn làm sao!

- Remy này.

Chú Don nói khi chúng tôi cùng ngồi xuống. Ông - trên chiếc ngai xoay được bằng da thật êm ái phía sau bàn giấy, còn tôi - trên chiếc ghế vừa đủ thoải mái để kết thúc nhanh cuộc thương lượng - ở phía đối diện. Mọi thứ ở một đại lý xe hơi đều được tạo ra để đánh vào tâm lý người mua hàng. Ví dụ như những miếng ghi nhớ về các thương vụ lớn nào đó được tô đậm và dán vương vãi ở nơi mà khách hàng có thể dễ dàng nhìn thấy nhất. Và cách thiết kế văn phòng cũng khiến cho khách hàng chẳng cần tập trung lắm cũng “nghe lỏm” những bàn bạc về một thỏa thuận kinh doanh tốt đẹp nào đó giữa nhân viên bán hàng với ông chủ. Thêm vào đó là cái cửa

kính to dùng đối diện chỗ ngồi hiện tại của tôi, hướng thẳng ra khu vực người mua nhận chiếc xe mới mà họ đã chọn. Cú vài phút, tôi lại thấy nhân viên bán hàng dẫn một khách hàng tới khu vực đứng giữa cửa sổ, trao cho họ chùm chìa khóa xe sáng loáng, và mỉm cười hồn hậu khi người khách lên xe lái ra khỏi cửa hàng giữa ánh hoàng hôn, y hệt như trong những đoạn quảng cáo. Chao ôi, phải thán phục thay cho đầu óc của những tay cáo già đầy kinh nghiệm.

Giờ thì chú Don ngồi xoay xoay trên ghế, lấy tay chỉnh lại cà vạt. Ông là một người bệ vệ, bụng phệ, đầu hơi hói: thoát nhìn ông, bỗng nhiên hình ảnh “bánh bao nhân thịt” xuất hiện trong đầu tôi. Nhưng quan trọng là ông thần tượng mẹ tôi. Cầu Chúa phù hộ cho ông về điều đó.

- Có việc gì cần, hả con?

- Dạ. - Tôi vừa đáp vừa thò tay vào túi để lấy ra danh sách tôi mang theo. - Cháu đã liên lạc lại lần nữa với nhà may vest cho chú và họ muốn chú sắp xếp đến thử đồ lần chót trong tuần này. Còn đây là danh sách tham dự bữa tiệc tối trước lễ cưới^[2], tất cả 75 người, và nhà hàng yêu cầu chuyển khoản số tiền còn lại vào thứ Hai này.

- Tốt quá.

Ông mở ngăn kéo bàn lấy ra chiếc ví da ông để cuốn ngân phiếu, rồi rút cây viết đang cài trên túi áo, hỏi tôi:

- Tiền thanh toán cho nhà hàng hết bao nhiêu?

Tôi liếc vào tờ giấy cầm theo trên tay, nuốt nước bọt và trả lời:

- Năm ngàn đô ạ.

Ông gật đầu và bắt đầu viết con số đó vào ngân phiếu. Năm ngàn đô la với Don không phải là con số quá lớn. Đám cưới này đưa ông về thời hai mươi trai trẻ và điều đó cũng không quá phiền toái đối với ông. Ông không phiền chi cho việc sửa lại căn nhà của mẹ con tôi để cùng sống với chúng tôi như một gia đình hạnh phúc, món nợ ông trả cho chiếc xe anh tôi mua, và các khoản chi phí hàng ngày để “bảo dưỡng” cho cuộc sống của mẹ tôi. Nghe có vẻ giống như một cuộc đầu tư vậy. Nhưng dù sao thì với ông, đây cũng là đám cưới đầu tiên, là cuộc hôn nhân đầu tiên. Ông chưa có kinh nghiệm gì trong chuyện này cả. Ông là lính mới tò te trong một gia đình quá sức “kỳ cựu” như gia đình tôi.

Don xé tấm séc ra khỏi cuốn ngân phiếu, đẩy về phía tôi và mỉm cười:

- Còn gì nữa không nhỉ?

Tôi kiểm tra lại danh sách lần nữa.

- À, chắc là chỉ còn ban nhạc thôi. Mấy người lễ tân đang thắc mắc...

- Việc đẩy ổn cả, - ông phẩy tay nói, - họ sẽ có mặt mà. Nói mẹ con đừng quá lo lắng.

Tôi mỉm cười khi nghe Don nói như thế. Ông mong tôi nói với mẹ câu ấy, trong khi cả hai chúng tôi đều biết bà chẳng hề lo lắng gì về đám cưới này. Những việc bà làm là chọn áo cưới, quyết định loại hoa trong lễ cưới và dồn phần còn lại cho tôi, bởi bà than thở là cần phải tập trung mọi giây phút tự do còn lại để hoàn thành cuốn sách mới của bà. Nhưng sự thật là mẹ tôi ghét những tiểu tiết. Bà thích đưa ra những dự án, suy nghĩ về chúng trong vòng mười phút rồi sau đó nhanh chóng đánh rơi hết mọi hứng thú của mình. Xung quanh nhà tôi chứa đầy những thứ đồ mà mẹ từng quan tâm: bộ đồ nghề massage với tinh dầu, phần mềm xây dựng gia phả, bộ sách dạy bí quyết nấu các món ăn Nhật, hồ nuôi cá sinh thái với tảo biển bao quanh tứ phía và một con cá béo ú màu trắng duy nhất còn sống sót, sau khi đã chén sạch những con cá khác trong hồ.

Hầu hết mọi người đều quy chụp tính khí thất thường của mẹ tôi cho cái nghiệp nhà văn của bà, như thể cứ làm nhà văn thì mới được phép thất thường vậy. Theo tôi, đó chỉ là cái có. Một bác sĩ phẫu thuật não dám cũng có lúc nắng lúc mưa như thế lắm chứ, có điều khi gặp tình huống đó thì chẳng ai bảo nó là bình thường cả. May mắn cho mẹ là chỉ mình tôi có suy nghĩ đó.

-... nhanh thật! - Don nói, gõ gõ ngón tay lên cuốn lịch để bàn. - Con có tin được không chứ?

- Dạ không, - tôi trả lời đại, tự hỏi phần đầu câu nói của Don là gì, rồi thêm vào. - Thật thú vị nhỉ!

Ông mỉm cười với tôi rồi lại liếc xuống cuốn lịch, nơi ngày 10 tháng Sáu - ngày tổ chức lễ cưới - được khoanh vòng nhiều lần bằng nhiều màu mực khác nhau. Thì cũng dễ thông cảm cho tâm trạng háo hức ấy. Trước khi gặp mẹ tôi, Don đã ở vào cái tuổi mà hầu hết bạn bè đã từ bỏ hy vọng mong chờ một đám cưới trong đời ông. Suốt mười lăm năm qua, ông sống một mình trong căn hộ tại một khu phức hợp cao cấp ở ngay trục đường chính của thành phố, dành phần lớn thời gian cho việc bán nhiều xe hơi Toyota hơn bất cứ ai trong bang. Và giờ đây, chỉ trong chín ngày nữa thôi, ông không những cưới được bà Barbara Starr, nhà văn chuyên viết tiểu thuyết lãng mạn, mà còn có được trọn bộ khuyến mãi đi kèm, là anh Chris và tôi. Thật thú vị làm sao!

Ngay lúc đó, điện thoại nội bộ trên bàn ông reo và một giọng nữ phát ra:

- Thưa ông, Jason có một tám-năm-bảy cần ông hỗ trợ. Tôi có thể để họ vào gặp ông không?

Don đưa mắt nhìn tôi, rồi nhấn nút trả lời:

- Được rồi, cho tôi năm giây.

- Tám-năm-bảy à? - Tôi tò mò.

- Chỉ là mặt khẩu làm ăn thôi. - Don nói đơn giản rồi đứng dậy. Ông đưa tay vuốt lại mái tóc, che đi chòm hói mà tôi chỉ nhìn thấy khi ông ngồi. Phía sau lưng ông, bên kia cửa sổ là gương mặt tươi tắn của người bán hàng đang trao cho người phụ nữ cùng đứa bé ở tuổi chập chững biết đi

chùm chìa khóa cho chiếc xe hơi mới của bà. Người phụ nữ nhận lấy, trong khi đứa trẻ cứ kéo kéo váy mẹ, cố gắng bắt thành trong việc thu hút sự chú ý của bà.

- Chú chưa muốn con đi, nhưng...

- Cháu cũng nói xong rồi. - Tôi đáp, dứt tấc giấy trở lại túi mình.

- Ta thật sự biết ơn những gì con đã giúp, Remy à. - Ông nói khi đi vòng qua bàn, đặt bàn tay lên vai tôi theo kiểu các ông bố thường làm, trong khi tôi cố không hồi tưởng về mấy người cha dựng trước đây của mình. Họ đều có cùng hành động ấy, với cùng một sức nặng và cũng mang chừng ấy ý nghĩa. Họ nghĩ họ sẽ trụ được lâu.

- Dạ, không có gì đâu! - Tôi đáp khi ông buông tay xuống và mở cửa cho tôi. Đợi chúng tôi bên ngoài sảnh là một nhân viên bán hàng, bên cạnh anh ta là tám-năm-bảy, một người phụ nữ thấp bé đang giữ chặt chiếc ví cầm tay và mặc một chiếc áo thun len còn vương ít lông mèo. Tôi lơ mơ đoán ra cái dây số lạ lưng kia được dùng để ám chỉ những khách hàng còn đang băn khoăn, lưỡng lự.

- Thưa ông Don, - người bán hàng nói nhẹ nhàng, - đây là bà Ruth. Chúng tôi đang nỗ lực để giúp bà ấy có được chiếc Corolla mới ngay hôm nay.

Bà Ruth căng thẳng nhìn Don rồi lại nhìn tôi, rồi quay về phía chú Don nói:

- Tôi chỉ...

- Ô, chị Ruth này, - chú Don mau mắn ngắt lời, - sao ta không cùng ngồi và bàn về những gì chúng tôi có thể làm cho chị. Được không nào?

- Đúng rồi đấy, - người bán hàng đáp ngay, - chúng ta chỉ nói chuyện thôi mà.

- Thôi được. - Bà Ruth ngập ngừng bước vào văn phòng. Khi đi ngang qua tôi, bà nhìn tôi như thể tôi cũng là một trong những người đang cố thuyết phục bà vậy. Tôi cố hết sức để không ngăn bà bước vào trong, bởi bà sẽ không chống lại được nghệ thuật bán hàng siêu đẳng của nơi này.

- Remy, - chú Don nói nhỏ, như thể ông đọc được suy nghĩ của tôi, - gặp con sau nhé!

- Vâng ạ.

Tôi đáp lời và liếc nhìn Ruth khi bà bước vào trong. Người bán hàng dẫn bà tới chiếc ghế dành cho khách hàng, hướng nhìn thẳng ra phía ngoài cửa sổ. Lúc này, bên ngoài cửa sổ có một cặp vợ chồng người châu Á đang leo lên chiếc xe mới mua của họ. Cả hai vừa mỉm cười vừa chỉnh lại ghế ngồi cho thoải mái, hài lòng với nội thất trong xe: người vợ kéo tấm che nắng trước mặt, kiểm tra mặt mình trong tấm gương chiếu hậu. Cả hai cùng hít sâu một hơi để thưởng thức mùi

thơm của chiếc xe mới, sau đó người chồng tra chìa khóa xe vào công tắc. Khi lái xe ra, họ đưa tay vẫy chào người bán hàng. Lại cảnh hoàng hôn, đẹp như trong quảng cáo.

Cửa văn phòng Don khép lại, lúc này tôi có thể hình dung ra cách ông ngồi sau bàn giấy và gương mặt ông ra sao khi nói câu xã giao quen thuộc: “Nào chị Ruth, tôi có thể giúp gì cho chị đây?”.

Khi bước ra tới gần giữa phòng trưng bày xe, tôi sực nhớ chuyện nhắc chú Don về buổi tiệc nhẹ tối nay. Mẹ đã nói đi nói lại mấy lần mà tôi vẫn quên mất. Chẳng là vị biên tập mới của mẹ đang trên đường từ Atlanta đi đâu đó nên “nhân tiện” ghé qua chào mẹ một tiếng. Về ngoài thì là thế nhưng tôi đoán chắc lý do chính là do mẹ tôi còn đang nợ nhà xuất bản một cuốn tiểu thuyết. Họ hẳn đã bắt đầu lo lắng về tiến độ nên bà biên tập mới phải nhắc khéo bằng chuyển viếng thăm này đây.

Tôi quay lại văn phòng của chú Don. Cửa phòng vẫn đang đóng, và tôi có thể nghe những tiếng rì rầm từ bên trong.

Chiếc đồng hồ treo trên tường đối diện giống như chiếc vẫn thường thấy ở các trường học - những con số to, rõ, và chiếc kim giây nhích từng chút một. Đã một giờ mười lăm chiều rồi. Ngày đầu tiên sau lễ tốt nghiệp trung học và tôi đang phải ở đây - không phải đang trên đường đến bãi biển hay nằm dài trên giường ngủ nướng cho thỏa thích như mọi người vẫn làm. Tôi đang lo chạy việc cho đám cưới của mẹ, chẳng khác mấy một người làm công ăn lương. Còn mẹ thì đang nằm trên chiếc giường cỡ bự hiệu Sealy Posturepedic, với rèm cửa phủ kín, cổ ru lấy giấc ngủ mà bà vẫn cho là rất quan trọng cho quá trình sáng tạo của mình.

Và hình ảnh ấy lại khiến cảm giác khó chịu xuất hiện trong tôi. Đó là cơn nóng từ từ dâng lên trong dạ dày mà tôi luôn cảm thấy mỗi khi nghĩ đến sự thiên lệch của cán cân công bằng luôn nghiêng về phía mẹ. Có thể cảm giác này được gọi là sự ganh tị, hoặc chỉ là do vết loét trong dạ dày của tôi, hoặc cả hai cũng nên. Tiếng nhạc trong phòng vang lên lớn hơn, như ai đó vừa điều chỉnh âm thanh để tôi có thể nghe rõ hơn mấy bài hát của Barbra Streisand vậy. Tôi ngồi vắt chéo chân này qua chân kia, mắt nhắm, những ngón tay bấu chặt lên thành ghế và tự nhủ, chỉ còn vài tuần nữa thôi là tôi sẽ được tự do biến khỏi nơi này.

Đúng lúc ấy, ai đó bỗng thả người rơi phịch xuống ngay chiếc ghế bên trái, khiến tôi ngã bật ngang vào tường, cùi chỏ đập vào thanh gỗ khiến cả bàn tay tôi tê rần như bị điện giật. Tôi nổi cáu. Thực sự cáu. Thật lạ là chỉ cần một cú đẩy đã khiến người ta điên tiết đến thế.

- Cái quái gì vậy?

Tôi quát, bật người ra khỏi tường, sẵn sàng cho gã bán hàng nào đó có ý định làm thân một bài học. Cùi chỏ tay tôi vẫn đang tê, và tôi cảm thấy mặt mình từ từ nóng lên, dấu hiệu của một cơn giận dữ kinh khủng.

Quay sang bên, tôi nhận ra đó không phải là người bán hàng nào cả, mà là một gã tóc xoăn đen, trạc tuổi tôi, mặc áo thun màu cam nhạt. Và hắn đang mỉm cười.

- Này, có sao không? - Hắn ta nói một cách hớn hờ.

- Anh bị sao vậy? - Tôi cúi, tay xoa xoa cái cùi chỏ tay mình.

- Bị sao ư? Bị gì cơ?

- Anh vừa làm tôi ngã vào tường này, đồ đần. Hắn nheo mắt:

- Ô, nói năng hay nhỉ.

Tôi nhìn hắn ta, thầm nghĩ: *Nhằm ngày rồi, anh bạn. Anh gặp tôi không phải lúc rồi.*

- Chuyện là, - hắn ta nói như thể mới vừa trước đó, chúng tôi còn đang cùng bàn luận về thời tiết hay tình hình chính trị thế giới, - tôi đã thấy em bước ra ngoài. Tôi đến trễ cuộc trưng bày lớp xe rồi à?

Tôi giương to mắt. Nhưng hắn vẫn tiếp tục nói:

- Tôi mới bất chợt nhận ra rằng chúng ta có điểm chung nào đấy. Phản ứng tự nhiên ấy mà. Và tôi linh cảm có điều gì đó đặc biệt sẽ xảy đến với chúng ta, như thể chúng ta sẽ ở bên cạnh nhau vậy.

- Anh ngộ ra đến từng ấy thứ ở một cuộc trưng bày lớp xe à? - Tôi hỏi.

- Em không cảm thấy vậy sao? - Hắn ta hỏi ngược lại. Tôi thờ ơ đáp “Không”, và lên giọng nói tiếp:

- Không hề. Điều duy nhất tôi cảm thấy là vừa bị anh xô ngã vào tường.

Hắn ta nhỏ giọng và ngồi sát lại bên tôi:

- Đó chỉ là tai nạn thôi. Chỉ là kết quả không may của việc nóng lòng được nói chuyện với em.

Tôi chỉ nhìn hắn ta, không nói gì. Tiếng nhạc dạo chuyển sang nhạc hiệu của đại lý xe hơi Don Davis, toàn những âm thanh lạnh lạnh, leng keng.

- Anh biến đi chỗ khác đi. - Tôi bảo.

Hắn ta cười, đưa tay vuốt lại mái tóc. Tiếng nhạc vang lên khúc cao trào phía trên đầu chúng tôi, nhưng dàn loa chợt rít lên như thể bị lỗi. Hai chúng tôi hết nhìn lên trần, rồi lại nhìn nhau.

- Em biết không, - hắn nói, chỉ tay lên chiếc loa đang rít lên to hơn cả lần trước, - bài hát này, kể từ bây giờ, sẽ là bài hát của chúng ta.

- Ôi Chúa ơi, - tôi rên lên, và ngay lúc đó tôi được giải cứu. Cánh cửa văn phòng của Don cuối cùng cũng đã mở, và bà Ruth được người bán hàng dẫn ra ngoài. Bà cầm theo một xấp giấy tờ, trên khuôn mặt còn hiện rõ sự ngỡ ngàng lẫn một nỗi sau màn “ngoại giao” tuyệt hảo của chú Don, đã khiến bà phải móc hầu bao hàng ngàn đô. Và trên hết, trên tay bà đã cầm chùm chìa khóa mạ vàng của chiếc xe mới.

Tôi đứng lên, và gã trai bên cạnh bật dậy theo:

- Đợi đã, tôi chỉ muốn...

- Chú Don! - Tôi gọi lớn, phớt lờ hắn ta.

- Hãy lấy cái này đã. - Hắn ta nói, chộp lấy tay tôi, lật ngửa lòng bàn tay. Trước khi tôi kịp phản ứng, hắn rút cây viết khỏi túi sau và bắt đầu viết cả tên lẫn số điện thoại lên trên khoảng giữa ngón cái và ngón trỏ của tôi.

- Anh mất trí thật rồi. - Tôi giật tay lại, làm lệch con số cuối cùng và hất luôn cây viết khỏi tay hắn ta. Nó rơi xuống nền nhà, lăn lóc vài vòng đến dưới máy bán kẹo.

- Này, Romeo! - Có tiếng ai đó kêu lên từ phía khu vực trưng bày, rồi sau đó là tràng cười ngặt nghẽo. - Đi thôi nào.

Tôi nhìn hắn ta, vẫn không thể tin được. Nếu nói phản ứng với việc thiếu tôn trọng giới hạn chịu đựng của người khác thì có khi tôi sẽ hất cả ly nước vào mặt gã nào dám chạm nhẹ vào người tôi ở quán bar, chứ đừng nói gì đến việc chộp lấy tay tôi và còn viết cả lên đó.

Hắn ta quay nhìn phía sau, rồi lại nhìn tôi, cười nhả răng:

- Tôi sẽ gặp lại em sau.

- Xuống địa ngục ấy! - Tôi đáp lại, nhưng hắn ta đã đi vòng qua dãy trưng bày xe tải và xe bán tải để bước qua cánh cửa kính dẫn ra bên ngoài, nơi có một chiếc xe thùng màu trắng đậu ngay lề đường. Cửa sau xe đang mở, và hắn ta chuẩn bị leo lên, nhưng rồi chiếc xe thình lình vọt về trước khiến hắn chới với suýt ngã nhào. Hắn thở dài, chống tay lên hông, mắt hướng nhìn lên trời rồi lại chộp lấy tay nắm cửa để đu người lên trong khi chiếc xe lại một lần nữa vọt lên trước, lần này kèm theo tiếng còi tin tin. Cảnh tượng này lặp lại suốt chiều dài bãi xe khiến người bán hàng trong khu trưng bày tặc lưỡi ngán ngẩm. Rồi có ai đó vươn tay ra từ bên trong cửa xe để hắn nắm lấy nhưng hắn phớt lờ. Mấy ngón tay “lơ lửng” giữa không khí ấy ban đầu chỉ vẫy vẫy nhẹ nhàng, sau trở nên nhanh gấp ra chiều sốt ruột, và cuối cùng hắn cũng chịu chộp lấy, tìm đà nhảy phắt vào trong xe. Cánh cửa đóng sầm lại, tiếng còi vang lên lần nữa, và chiếc xe nặng nề lao ra khỏi bãi xe. Loảng xoảng, xộc xạch suốt quãng đường.

Tôi nhìn xuống tay mình, nơi có dòng mực đen nguệch ngoạc dãy số 933-54... gì gì đó, cùng một

cái tên bên dưới. Trời ơi, chữ của hắn thật cầu thả. Một chữ D viết hoa, còn chữ cuối bị ngoạc lên thành một đường thẳng. Dexter là tên hắn - một cái tên ngớ ngẩn không chịu nổi.

Về tới nhà, điều đầu tiên khiến tôi để ý là tiếng nhạc. Nhạc cổ điển với giai điệu cao vút, tràn ngập cả căn nhà bởi tiếng kèn ô-bua rền rĩ và tiếng vĩ cầm dịu dặt. Rồi mùi thơm của nến, mùi vani ngọt ngào sục nức khiến ai ngửi thấy đều phải nhăn mặt. Cuối cùng là trò chơi “Truy tìm dấu vết” miễn phí, với những vụn giấy nhàu nát rải rác như vụn bánh mì từ phòng nghỉ, vòng qua bếp và dẫn đến hàng hiên.

Tạ ơn Chúa, tôi thăm nghĩ. Mẹ tôi đã viết trở lại.

Tôi đặt chùm chìa khóa lên chiếc bàn cạnh cửa và cúi xuống nhặt một mẩu giấy đã bị vo tròn nhàu nát ngay dưới chân tôi, vuốt thẳng nó lại khi đi vào bếp. Mẹ tôi rất mê tén trong công việc, chỉ sáng tác trên chiếc máy chữ cũ kỹ mà bà đã từng bê theo khắp nơi từ thời còn là cộng tác viên tự do viết cho chuyên mục âm nhạc của một tờ báo tại San Francisco. Âm thanh của nó rất to, có một tiếng chuông leng keng báo hiệu hết dòng, và trông như thể tàn dư từ thời kỳ đầu của hãng chuyển phát nhanh Pony Express^[3]. Thật ra, mẹ cũng có một chiếc máy vi tính đời mới nhất, nhưng bà chỉ dùng nó để chơi game mà thôi.

Tờ giấy tôi vừa nhặt lên được đánh số 1 ở góc trên bên phải, và câu chuyện bắt đầu bằng phong cách quen thuộc của mẹ tôi.

Melanie thuộc tuýp phụ nữ yêu thích thử thách. Từ công việc, tình yêu, đến cả tinh thần, cô luôn kiếm tìm một “cái có” để đặt bản thân vào tình trạng “chiến đấu”, để kiểm nghiệm quyết tâm của mình, để mọi thành quả đạt được đều phải xứng đáng với những nỗ lực mà cô đã bỏ ra. Bước vào khách sạn Plaza trong một ngày đông lạnh giá của tháng Mười một ấy, cô kéo khăn choàng ra khỏi đầu và rũ mạnh những hạt mưa còn đọng trên khăn. Việc gặp lại Brock Dobbin không nằm trong kế hoạch. Cô chưa từng gặp lại anh kể từ hồi ở Prague, khi những gì cả hai để lại chỉ là một kết thúc tồi tệ không khác mấy khởi đầu của họ. Nhưng hôm nay, một năm đã trôi qua, và đúng vào lúc đám cưới của cô đang gần kề, anh trở lại. Và cô có mặt ở đây để gặp anh. Lần này, cô sẽ chiến thắng. Cô đã từng...

Cô ta đã từng... gì nhỉ? Một vết mực lem trên chữ cuối cùng và kéo dài dọc suốt trang giấy, nơi nó rõ ràng đã bị xé khỏi máy đánh chữ.

Vừa đi, tôi vừa tiếp tục cúi nhặt những trang giấy bỏ nằm vương vãi khắp sàn nhà và vo chúng lại thành đồng. Những thứ này không có giá trị. Ở trang nọ, bối cảnh diễn ra ở Los Angeles thay vì New York. Trong một trang khác, anh chàng Brock Dobbin trở thành Dock Brobbin, để rồi lại bị đảo ngược lần nữa. Những chi tiết nhỏ nhặt này luôn khiến mẹ mất “chút ít” thời gian trước khi thực sự tìm được sự liên mạch cho toàn bộ tác phẩm. Nhưng một khi đã vào guồng, bà viết không ngừng nghỉ. Cuốn sách gần nhất được mẹ hoàn thành chỉ trong ba tuần rưỡi, và nó dày đến nỗi hoàn toàn có thể trở thành một cái chặn cửa hữu hiệu.

Tiếng nhạc và tiếng leng keng của máy đánh chữ càng rõ hơn nữa khi tôi bước vào bếp, nơi anh

traí tôi - Chris - đang ủi một chiếc áo sơ mi trên bàn ăn. Những lọ gia vị và hộp khăn giấy bị đẩy dồn hết về một góc bàn.

- Mới về hả?

Anh vừa hỏi vừa lấy tay hất phần tóc mái đang che trước mặt sang một bên. Cái bàn ủi hơi nước rít lên khi anh cật lực chà xát nó thành một đường trên mép cổ áo sơ mi.

- Mẹ bắt đầu lâu chưa anh? - Tôi hỏi, lôi sọt rác dưới bồn rửa chén ra và vớt đồng giấy vừa nhặt vào đó.

Chris nhún vai, nhấn nút cho vài tia hơi nước xịt ra rồi đuổi thẳng các ngón tay:

- Chắc cũng được vài tiếng rồi.

Tôi liếc ra phía sau lưng anh, thẳng xuyên qua phòng ăn đến nơi mái hiên mà mẹ đang lom khom ngồi cúi người bên máy chữ, còn bên cạnh là một cây nến đã cháy đến một nửa. Khi sáng tác, mẹ tôi lúc nào trông cũng kỳ quái. Bà ấn mạnh vào từng phím chữ, ném cả sức lực bản thân vào đó, như thể những con chữ hiện lên trên trang giấy vẫn chưa bắt kịp tốc độ suy nghĩ tuôn trào trong bà. Thường bà làm việc một mạch vài giờ đồng hồ, rồi xuất hiện với đôi bàn tay ê ẩm, tấm lưng mỏi nhừ và năm mươi trang viết với chất lượng đủ để người biên tập ở New York hài lòng với công sức chờ đợi của họ.

Tôi ngồi xuống bàn, kiểm sơ qua xấp thư từ trong khi anh Chris lật lại cái áo, đẩy nhẹ bàn ủi lên phần cổ tay. Chris cực kỳ rùa bò trong chuyện là ủi, đến độ đã vài lần tôi phải bỏ ra chỗ khác chứ không thể nào ngồi yên chờ anh ủi xong mớ quần áo. Điều duy nhất mà tôi không thể chịu đựng hơn việc phải chứng kiến một việc đang trên đà sai lầm là phải trông thấy người ta tiến hành công việc với tốc độ của loài rùa.

- Tối nay có lễ tiệc gì quan trọng à? - Tôi hỏi trong khi anh cúi người sắn soi cái áo, đặc biệt nơi túi phía trước ngực.

- Jennifer Anne tổ chức tiệc tối nay. Phải mặc gì lịch sự kiểu trí thức một chút. - Anh trả lời.

- Lịch sự kiểu trí thức á?

- Nghĩa là không mặc đồ jean, quần lửng thể thao cũng không. Cà vạt tùy chọn. Đại loại thế.

Anh chậm chậm giải thích, mắt vẫn không rời chiếc áo.

Tôi tròn tròn mắt. Mới sáu tháng trước, ông anh yêu quý của tôi còn không có lấy một khái niệm về cái gọi là trí tuệ chứ đừng nói đến lịch sự. Mười tháng trước nữa, trong ngày sinh nhật lần thứ hai mươi mốt của mình, Chris phải “nhập nha” vì bữa tiệc ăn mừng của anh có dấu hiệu liên quan đến cần sa. Đây không phải là lần đầu tiên anh trai tôi dính líu tới pháp luật. Suốt thời trung học, anh đã vài lần bị tóm vì những tội như phá hoại và đột nhập trái phép (lời biện hộ

được chấp nhận), một lần lái xe trong tình trạng say rượu (bị tước bằng lái xe), và một lần tàng trữ chất kích thích (nhiều giờ lao động công ích kèm một khoản đóng phạt khá, và dường như vẫn chưa “xi nhê” gì với anh). Nhưng bữa tiệc sinh nhật đã khiến Chris phải vào trại giam. Chỉ ba tháng, và nó đủ “ghê rợn” để khiến anh bắt đầu tu tâm dưỡng tính và lo tìm kiếm việc làm. Anh vào làm tại hãng Jiffy Lube và gặp được Jennifer Anne khi cô này mang chiếc Saturn của mình tới bảo dưỡng khi quãng đường đi của nó chạm mốc ba mươi ngàn dặm^[4].

Jennifer Anne được mẹ tôi đặt biệt danh là “kỳ tích bé nhỏ”. Chị ta không hề tỏ ra e dè gì với mẹ con tôi cũng như chẳng buồn quan tâm tới việc chúng tôi có biết điều đó hay không. Vóc người chị ta nhỏ bé, với mái tóc vàng dày xù, khá thông minh - dù cả tôi lẫn mẹ đều rất ghét phải công nhận điều này - và đã xuất sắc hoàn thành việc “cải tạo” anh trai tôi chỉ trong vòng sáu tháng với kết quả tuyệt vời hơn hẳn những gì hai mẹ con tôi đạt được trong hai mươi mốt năm ròng rã. Jennifer đã khiến anh tôi ăn mặc chỉnh tề hơn, làm việc chăm chỉ hơn, ăn nói đàng hoàng hơn (bao gồm việc biết sử dụng những thứ thuật ngữ chuyên nghiệp như “networking”, “đa nhiệm” và giờ là “lịch sự kiểu trí thức”).

Hiện, công việc của chị gần với nhân viên tiếp tân cho một hội đồng bác sĩ hơn, nhưng chị ta lại thích mọi người gọi mình là “chuyên viên văn phòng”. Đây chính là tài năng “hoành tráng hóa” bất kỳ chuyện gì của Jennifer. Tôi đã từng nghe chị ta gọi công việc của anh Chris là “chuyên gia bôi trơn động cơ ô tô”, nghe như thể công ty Jiffy Lube là một cơ quan thuộc NASA ấy.

Giờ thì Chris đang giơ cái áo lên, vừa ngắm nghía vừa giữ nhẹ, trong khi tiếng chuông của máy đánh chữ vẫn leng keng vang lên từ căn phòng nọ.

- Trông được chưa?

- Được rồi, - tôi đáp. - Nhưng còn sót một vết nhăn bên ống tay phải kia...

Anh nhìn xuống, thở dài.

- Vụ ủi đồ này thật phức tạp quá đi. - Chris nói, đặt lại cái áo xuống bàn. - Anh không hiểu tại sao người ta lại cứ để ý ba cái vết nhăn nheo này nhỉ?

- Vậy sao *anh* phải bận tâm. - Tôi nhấn giọng. - Mà nhân đây, từ khi nào anh quan tâm đến chuyện phẳng phiu của quần áo như vậy thế? Anh đã từng nghĩ chỉ mặc quần tây thôi đã là chải chuốt quá sức chịu đựng cơ mà.

- Nhóc à, - anh nhăn mặt trêu tôi, - em không hiểu được đâu.

- Phải rồi. Xin lỗi nha, ông anh. Em quên mất anh vốn thông minh, hiểu biết mà.

Chris vuốt thẳng cái áo, không nhìn tôi.

- Ý anh là, - anh nói chậm rãi, - em phải biết đến cảm giác khi mình muốn làm điều gì đó tốt đẹp cho người khác, vì mình quan tâm đến người ấy, vì tình yêu của mình dành cho người ấy.

- Ôi Chúa ôi. - Tôi thốt lên.

- Đúng đấy, - Chris cầm áo lên lần nữa. Vết nhằn vẫn còn ở đó, nhưng tôi không nghĩ tới việc chỉ cho anh ấy nữa. - Anh muốn nói đến điều đó đấy. Tình yêu thương và những mối quan hệ, đó là hai thứ mà thật sự đáng buồn thay, em lại đang thiếu.

- Em là nữ hoàng các mối quan hệ đấy nha. - Tôi bực bội. - Và nói cho anh biết luôn đây, em dành cả buổi sáng nay để lên kế hoạch cho lễ cưới của mẹ đấy. Và đó mới chính là kiểu yêu thương kỳ quặc của em đó.

Chris nhẹ nhàng đặt áo lên trên cánh tay mình:

- Em chưa bao giờ có được cái gọi là sự tận tâm.

- Cái gì cơ?

- Và em cứ hết cần nhằn lại đến rên rỉ về cái đám cưới này. Anh chẳng thể gọi đó là biểu hiện của tình yêu thương đâu.

Tôi chỉ biết đứng đó, nhìn chăm chăm vào anh trai mình. Anh ấy hoàn toàn không giống như Chris ngày nào, cứ như thể đầu óc đã bị tẩy não bởi một giáo phái nào đó.

- Anh có bị gì không đấy? - Tôi hỏi.

- Tất cả những gì anh muốn nói là anh đang thật sự hạnh phúc. Và anh cũng cầu mong em được hạnh phúc như vậy.

- Em vẫn đang hạnh phúc đấy thôi. - Tôi đốp chát. - Thật sự hạnh phúc đấy. - Tôi cao giọng nhấn mạnh lần nữa.

Chris vươn người tới và vỗ nhẹ vào vai tôi, như thể biết tổng mọi thứ về tôi.

- Thôi gặp em sau. - Nói đoạn, Chris quay người, tiến về cầu thang bếp dẫn lên phòng, với chiếc áo sơ mi còn đầy những nếp nhằn trong tay. Tôi nhìn theo anh trai và chợt nhận ra hai hàm răng của mình đang nghiến vào nhau, điều mà dạo này tôi vẫn hay vô thức làm.

Keng! Tiếng chiếc máy đánh chữ vang lên từ phòng bên, báo hiệu mẹ đã chuyển sang dòng viết mới. Melanie và Brock Dobbin chắc đã đi được nửa đoạn đường dẫn tới cái đích chia ly. Các tác phẩm của mẹ tôi đều theo kiểu lãng mạn đầy dáy dút như vậy. Bối cảnh truyện luôn trải dài qua những địa điểm đẹp để đầy lý tưởng, với những nhân vật tưởng chừng có đủ mọi thứ nhưng thực tế lại chẳng nắm giữ được điều gì. Nói dễ hiểu là họ giàu có về vật chất nhưng lại thiếu thốn tình thương. Đại loại là thế.

Tôi bước tới cánh cửa dẫn ra hiên nhà, cẩn thận tránh làm ồn và lặng lẽ ngắm nhìn mẹ. Khi viết,

bà dường như đang ở một thế giới khác. Hồi anh em tôi còn nhỏ, chúng tôi la hét và rượt đuổi nhau lòng vòng khắp phòng khi mẹ đang làm việc. Vậy mà bà vẫn ngồi quay lưng về phía chúng tôi, tiếng bàn phím vẫn leng keng, xen lẫn tiếng bà “suyt suyt” ra hiệu cần-yên-tĩnh cho chúng tôi. Cứ như thể chỉ cần có vậy, chúng tôi sẽ trật tự ngay lập tức. Cứ như thể chỉ cần có vậy, chúng tôi sẽ thấy được bất cứ thế giới nào mà mẹ đang đắm chìm trong đấy, tại khách sạn Plaza^[5] hay bãi biển Capri^[6] vùng Địa Trung Hải, nơi một người phụ nữ xinh đẹp mơn mõi đợi chờ người đàn ông mà bà đã vĩnh viễn đánh mất.

Hồi tôi và anh Chris học tiểu học, nhà chúng tôi rất nghèo, và luôn trong tình trạng túng thiếu. Lúc đó, mẹ chưa có cuốn tiểu thuyết nào được xuất bản ngoài một vài bài viết âm nhạc không thường xuyên trên báo chí. Đề tài âm nhạc của bà là về những thứ như ban nhạc của bố tôi, hay thể loại âm nhạc thời thập niên 70 mà bây giờ người ta gọi là Classic Rock. Đề tài này mất dần sức hút theo thời gian và đến một ngày, nó bị đánh rơi khỏi làn sóng radio. Những bài báo của mẹ tôi cũng cùng số phận như thế. Vậy là mẹ kiếm sống bằng cách nhận dạy viết văn trong một trường cao đẳng cộng đồng với đồng lương còm cõi chẳng được bao nhiêu.

Lúc bấy giờ, chúng tôi phải sống trong một khu phức hợp nghèo nàn với những cái tên mỹ miều như *Rừng thông Ridgewood* hay *Rừng bên hồ*, dù ở đó chẳng có lấy một cái hồ, cây thông hay khu rừng nào cả. Mẹ khi đó thường ngồi viết ngay trên bàn ăn, thường thì đến tận khuya hoặc suốt trắng đêm, thỉnh thoảng vào cả buổi trưa. Nhưng dù thế, các câu chuyện của bà vẫn luôn có nhiều bối cảnh lạ. Bà thu thập những tờ rơi quảng cáo miễn phí ở các đại lý du lịch địa phương và lục tìm tạp chí *Gourmet*^[7] cũ tại trung tâm tái chế để tham khảo, tìm tư liệu viết. Tên anh tôi được đặt theo tên vị thánh mà mẹ yêu thích, còn tên tôi được bà chọn từ tên một thương hiệu rượu cognac^[8] nổi tiếng mà bà nhìn thấy trong tạp chí *Harper's Bazaar*^[9]. Mẹ con tôi chỉ có mì ống và phô mai trong mỗi bữa ăn, suốt ngày này qua ngày khác. Các nhân vật của mẹ thích dùng rượu Cristal^[10] với trứng cá muối. Trang phục của chúng tôi là những món đồ rẻ tiền mua từ cửa hàng quần áo cũ. Các nhân vật của mẹ dùng hàng hiệu Dior. Mẹ yêu thích sự sang trọng và hào nhoáng, ngay cả khi điều đó là quá xa vời với bà.

Việc anh Chris và tôi thường xuyên quấy rối trong lúc đang sáng tác khiến mẹ phát điên lên. Cuối cùng, bà tìm ra giải pháp ở khu chợ trời. Một tấm màn treo cửa. Tấm màn kiểu gypsy, được kết bằng những chuỗi hạt ấy được bà treo trên cửa bếp và trở thành dấu hiệu cho anh em tôi: Nếu nó được kéo lên vắt qua một bên cửa, hai đứa chúng tôi được phép chơi đùa thỏa thích trong khu vực đó. Nhưng nếu màn được thả xuống, đó là lúc mẹ làm việc, và chúng tôi phải tự tìm đồ ăn vặt và tìm chỗ khác để chơi.

Lên sáu tuổi, tôi rất thích đứng chơi với tấm màn ấy, thích đưa tay vuốt những dây chuỗi, ngắm nhìn chúng đong đưa như sóng gợn. Những chuỗi hạt đập nhẹ vào nhau, phát ra âm thanh như tiếng chuông reo nhẹ nhàng. Thỉnh thoảng, tôi vẫn có thể ghé mắt qua đó để nhìn ngắm mẹ. Nhưng những lúc mãi mê viết, bà trông rất khác, vừa giống một nhà tiên tri, vừa giống một bà tiên - người có thể tạo ra đủ thứ phép màu.

Phần lớn vật dụng trong căn hộ cũ ngày đó của mẹ con tôi hoặc mất đi từ lâu, hoặc được mang cho người khác. Nhưng tấm màn vẫn tiếp tục cuộc hành trình cùng chúng tôi đến Mái-nhà- lớn này (chúng tôi gọi ngôi nhà mới của mình như thế). Nó cũng là một trong những thứ đầu tiên

mẹ treo lên, thậm chí còn trước cả những bức tranh anh em tôi vẽ ở trường, trước cả bản sao chép một bức Picasso mà mẹ yêu thích trong phòng khách. Có một cây đinh để giữ tấm màn được vén lên, và giờ thì nó đang được thả xuống, cũ kỹ và xấu xí, nhưng vẫn tiếp tục làm nhiệm vụ của mình. Tôi vươn người sát vào tấm màn, ghé mắt nhìn mẹ. Bà đang chăm chú làm việc, những ngón tay như nhảy múa trên bàn phím. Tôi nhắm mắt và lắng nghe. Tiếng gõ phím nghe phảng phất như giai điệu mà tôi đã nghe trong suốt cuộc đời mình, *Khúc hát ru*. Tất thấy những phím bấm, cả những con chữ ấy, nhiều từ ngữ quá. Tôi đan ngón tay mình vào những chuỗi hạt ấy. Hình ảnh mẹ sau bức màn như đang đưa trên sóng nước, nhẹ nhàng tan ra, lung linh và huyền ảo, trước khi tất cả lại hội về thành một khối nguyên vẹn.

CHƯƠNG HAI

Đã đến lúc chia tay Jonathan.

- Nói lại xem sao cậu quyết định vậy? - Lissa hỏi.

Cô ấy đang ngồi trên giường tôi, tay gõ gõ lên mấy đĩa nhạc, miệng phì phèo điệu thuốc lá. Cả căn phòng nhanh chóng ngập chìm trong mùi và khói thuốc, còn Lissa thì quả quyết là hoàn toàn không có mùi, quên mất cái vị trí gần cửa sổ của mình. Tôi ghét cái mùi khó chịu này từ trước cả khi bỏ thuốc. Nhưng với Lissa, tôi luôn có khuynh hướng cư xử nhẹ nhàng hơn so với thói quen bình thường. Tôi nghĩ mỗi người đều có ít nhất một người bạn khiến mình như thế.

- Ý tớ là, tớ thấy mến Jonathan. - Lissa tiếp tục.

- Cậu thì ai mà chẳng mến chứ. - Tôi vừa nói vừa ghé sát vào gương, kiểm tra lại đường viền son.

- Có phải vậy đâu. - Lissa vừa nói vừa nhặt một đĩa nhạc lên, lật nó lại để xem mặt sau. - Tớ chưa bao giờ có cảm tình với thầy Mitchell nhé. Ông ta chuyên nhìn chòng chọc vào ngực tớ mỗi khi tớ lên bảng trả bài. Mà ngực ai ông ấy chả nhìn cơ chứ.

- Lissa, - tôi nhắc, - thời phổ thông qua rồi. Giáo viên không tính ở đây.

- Thì tớ chỉ lấy ví dụ thể thôi.

- Vấn đề là ở chỗ, - tôi chậm chậm di chuyển cây chì kẻ môi theo đúng đường môi mình, - giờ hè rồi. Đến tháng Chín là tớ nhập học. Còn về Jonathan... Tớ cũng chẳng biết sao nữa. Chỉ đơn giản là cậu ta không hợp với tớ. Phải tốn công sắp xếp thời gian bên nhau làm gì khi chỉ vài tuần nữa là đường ai nấy đi.

- Nhưng khi ấy chắc gì hai người đã chia tay.

Tôi ngả người về sau, thăm khen ngợi "tác phẩm" của mình, rồi dùng cọ tán dọc theo vành môi trên cho đều màu.

- Chúng tớ sẽ chia tay nhau. - Tôi nói. - Tớ sẽ đến Stanford và nhất quyết không mang theo bất kỳ vương mắc không cần thiết nào.

Lissa cắn môi, vén một lọn tóc quăn vào sau tai, cúi đầu với vẻ buồn bã. Đạo này cô ấy thường như thế mỗi khi chúng tôi lái câu chuyện về thời điểm kết thúc mùa hè này. Chỉ còn tám tuần nữa. Lissa còn từng ấy thời gian để tự dỗ yên lòng mình, và sau đấy, mỗi người chúng tôi sẽ bước theo con đường riêng.

Lissa lặng lẽ nói:

- À, tất nhiên là không rồi. Mà ý tớ là, sao lại như vậy?

- Lissa, - tôi thở dài. - Tớ không nói về cậu. Cậu biết mà. Tớ chỉ muốn nói đến... - Tôi đưa tay chỉ về phía cánh cửa phòng ngủ khép hờ, ngẫm ám chỉ nơi phát ra những âm thanh leng keng của máy đánh chữ và tiếng đàn vĩ cầm réo rắt làm nền đang vọng vào phòng tôi. - Đấy, cậu hiểu rồi chứ.

Lissa gật đầu, nhưng tôi biết là cô ấy không hiểu hết được. Lissa là người duy nhất trong chúng tôi cảm thấy buồn khi kết thúc thời trung học. Cô ấy thậm chí đã khóc nức nở trong buổi lễ tốt nghiệp, đủ để đảm bảo trong mọi bức hình và các đoạn băng, cô ấy đều xuất hiện với cặp mắt đỏ hoe và khuôn mặt lem luốc, và để hai mươi năm sau còn có cái cớ mà than phiền mỗi khi giở lại kỷ niệm cũ. Trong khi đó, tôi, Jess và Chloe thật không thể đợi đến lúc được băng ngang qua sân khấu mà nhận lấy tấm bằng - mảnh giấy chứng nhận sự tự do. Cuối cùng cũng được tự do! Tự do muôn năm!

Trong nhóm, Lissa luôn ủy mị hóa mọi chuyện. Thế nên tất cả chúng tôi đều có xu hướng muốn bảo vệ cô ấy, và đó cũng là lý do tôi thấy lo lắng khi bỏ Lissa ở lại. Cô ấy sẽ vào học tại một trường đại học trong vùng với suất học bổng toàn phần - quá tốt để có thể bỏ qua. Suất học bổng đó cũng giúp cho Adam, bạn trai cô ấy, có thể theo học tại đây. Lissa đã lên mọi kế hoạch cho cả hai. Nào là cùng tham gia buổi hội thảo giúp định hướng cho tân sinh viên, nào là ở cùng một khu ký túc xá và học chung một vài lớp. Giống như cuộc sống ở trường trung học vậy, chỉ có điều là quy mô lớn hơn.

Mỗi chi tiết trong kế hoạch đó làm tôi rùng mình. Tôi không giống Lissa. Tôi đã vững vàng vượt qua hai năm học vừa qua chỉ với một mục tiêu duy nhất: Rời khỏi đây. Biến mất khỏi nơi này. Tôi đã giành được điểm số cần thiết để cuối cùng cũng được sống cuộc sống của riêng mình. Không còn lên kế hoạch tổ chức đám cưới. Không còn đồng bản thảo vương vãi về những cuộc tình lãng mạn. Không còn xoay vòng xung quanh những ông bố dượng. Chỉ mình tôi và tương lai của tôi mà thôi. Đến giờ thì đó chính là viễn cảnh tốt đẹp nhất mà tôi tin tưởng.

Lissa chồm người bật radio, khiến căn phòng bỗng trở nên rộn ràng với một bản nhạc sôi động có đoạn điệp khúc la-la-la rộn rã. Tôi bước lại tủ quần áo, mở ra để tìm bộ đồ nên mặc.

- Vậy cậu tính mặc gì để đá một anh chàng? - Lissa hỏi, ngón tay trở quăn tròn một lọn tóc. - Màu đen để thể hiện sự buồn bã? Hay màu sắc tươi tắn để kéo anh ta khỏi nỗi buồn? Hoặc cậu nên mặc một bộ đồ hóa trang đi, thứ có thể giúp cậu biến mất một cách nhanh chóng trong trường hợp anh ta không chấp nhận được chuyện bị bỏ rơi.

- Tớ ấy à, - tôi trả lời, vừa nói vừa lôi ra một đôi vớ đen và cầm nó trên tay. - Tớ nghĩ đến bộ đơn giản màu tối có đường xẻ, và đồ lót sạch sẽ.

- Tối nào cậu chẳng mặc thế.

- Ừ, thì tối nay có khác gì mọi tối đâu. - Tôi trả lời, đưa mắt tìm chiếc áo sơ mi màu đỏ ưa thích đang nằm đâu đó trong tủ quần áo mà vẫn chưa tìm ra được. Như vậy là có ai đó đã vào phòng tôi và mang nó đi đâu rồi. Tôi luôn sắp xếp tủ quần áo theo phong cách quen thuộc của mình: ngăn nắp và gọn gàng. Khắp căn nhà này của mẹ là một sự bừa bộn lộn xộn, vậy nên chỉ có trong phòng mình, tôi mới có thể giữ cách sắp xếp gọn gàng theo ý thôi. Trong căn phòng này, mọi thứ đều ở đúng vị trí một cách ngăn nắp hoàn hảo, nên tôi có thể dễ dàng tìm được món đồ mình cần ngay lập tức. Thôi được, tôi có thể hơi bị ám ảnh một chút. Nhưng có sao đâu chứ. Ít nhất tôi không phải là một kẻ bừa bãi.

- Nhưng tối nay đặc biệt hơn. - Lissa nói, và khi thấy tôi liếc nhìn, cô ấy nói thêm. - Đây sẽ là một tối đặc biệt với Jonathan. Anh chàng sắp sửa bị bỏ rơi, và thậm chí còn chưa biết điều đó. Đối tượng giờ này có thể đang ăn một cái bánh phô mai, đang sửa soạn để trông thật bánh, mà không hề có một khái niệm gì về điều sắp sửa xảy đến với mình.

Tôi đành từ bỏ ý định mặc chiếc áo đỏ đó, và dùng một chiếc áo thun sát nách thân dài thay thế. Tôi không biết nên nói gì với Lissa nữa. Đúng là bị đá thì quả là tệ, nhưng chẳng phải mọi chuyện đều tốt hơn nếu ta thành thật sao? Thà rằng thừa nhận rằng cảm xúc của mình cho người đó không bao giờ có thể nồng nàn hơn nữa vẫn hơn là để họ tốn thời gian chờ đợi và hy vọng. Tôi thật sự đang làm điều tốt cho Jonathan. Tôi trả tự do để anh có thể tìm kiếm một cơ hội tốt hơn. Trường hợp này, tôi giống một vị thánh hơn một kẻ lạnh lùng không tim.

Đích xác rồi!

Ba mươi phút sau, hai chúng tôi tới cửa hàng Quik Zip và thấy Jess đã chờ sẵn ở đó. Chloe lại trễ, như thường lệ.

- Chào, - tôi nói, bước lại chỗ Jess. Cô ấy đang đứng dựa vào bên hông chiếc Chevy cũ của mình, miệng ngậm ống hút lon nước ngọt Zip Coke lớn, loại nước uống mà bọn tôi ưa thích. Nó được bán khá rẻ trên phố, giá chỉ 1,59 đô một lon và có thể dùng cho nhiều dịp khác nhau.

Lissa đóng cửa xe rồi nói với tôi và Jess:

- Tớ đến hiệu Skittles đây, có ai cần mua gì không?

- Một Zip Diet cho tớ, loại siêu lớn nhé. - Tôi đáp, định rút tiền đưa cho Lissa, nhưng cô nàng đã gạt đi và thẳng tiến đến Skittles.

Lissa gục gặc đầu khi bước qua cánh cửa dẫn vào cửa hàng. Dáng đi của cô ấy thậm chí còn tràn đầy vẻ tự tin và kiêu hãnh, với đôi tay thon dong duts vào túi áo khoác khi hướng về phía quầy kẹo bánh của Skittles. Lissa nổi tiếng là người thích ăn đồ ngọt, cô ấy là người duy nhất mà tôi biết có thể phân biệt rõ sự khác biệt giữa nho khô trong bánh và nho khô phủ chocolate.

- Chloe đâu? - Tôi hỏi, nhưng Jess chỉ nhún vai, thậm chí không rời môi khỏi ống hút. - Bọn mình đã hẹn bảy rưỡi đúng mà?

Jess nhướn mày nhìn tôi:

- Thông thả chút đi nào, - Jess lắc lắc cái ly, tiếng đá lạo xạo vang lên. - Mới sáu giờ thôi mà.

Tôi thở dài, đứng tựa người vào xe. Tôi rất ghét người hay trễ nải. Và Chloe luôn chỉ khởi hành trước giờ hẹn năm phút, nếu hôm đó đẹp trời. Lissa thường đến sớm nhất, và Jess thì luôn đúng giờ.

Jess trở thành bạn thân của tôi từ hồi lớp Năm và là người duy nhất mà tôi biết là tôi có thể trông cậy. Chúng tôi chơi với nhau từ sau vụ xếp chỗ ngồi trong lớp của cô Douglas. Ngồi đầu bàn là Mike Schemen - biệt danh “Móc mũi”, tới Jess, tới tôi và cuối bàn là Adam Struck với hơi thở khô khè. Còn cách nào khác ngoài hai cô gái phải thân thiết với nhau chứ, nhất là khi bị “bao vây” bởi hai ông con trai hết sức ỉ ẹ.

Từ hồi ấy, Jess đã khá to lớn. Tuy nhiên, cô ấy không thuộc loại mập mạp, mà chủ yếu là do cao lớn, cơ thể chắc nịch với khung xương to. Khi còn nhỏ, Jess to con hơn bất kỳ cậu con trai nào trong lớp. Cô ấy có thể ném một quả bóng mạnh đến nỗi nếu nó đập trúng mặt ai, “nạn nhân xấu số” sẽ nhận lấy một vết bầm đỏ sưng húp suốt cả ngày trời. Nhiều người nghĩ rằng Jess xấu tính và hay tũn mủn, nhưng không phải thế. Họ không biết về hoàn cảnh của Jess: mẹ cô ấy qua đời vào mùa hè trước khi năm học mới bắt đầu, và cô ấy phải có trách nhiệm chăm sóc hai đứa em trai trong khi bố phải đi làm cả ngày tại nhà máy điện. Chi tiêu trong gia đình Jess luôn là vấn đề khó khăn, và cô ấy không thể nào làm một đứa trẻ vô tư được nữa.

Tám năm sau đó, sau khi cùng vượt qua thời cấp hai ngán ngẩm, vượt qua thời cấp ba buồn tẻ dù có đỡ tệ hơn, hai chúng tôi vẫn thân thiết với nhau. Dù Jess vẫn giữ kín mọi chuyện cho riêng mình thì tôi vẫn biết được nhiều điều về cô ấy. Đó cũng là người duy nhất không chấp nhất tính khí của tôi, và tôi trân trọng điều đó.

- Nhìn kia, - Jess khoanh tay. - Nữ hoàng tới rồi.

Chloe đỗ chiếc Mercedes cạnh chúng tôi, tắt máy xe rồi kéo tấm kiếng che nắng trước mặt để kiểm tra lại son môi. Jess thở lớn, còn tôi phớt lờ.

Chloe bước ra, đóng sập cửa lại rồi bước tới chỗ chúng tôi. Cô nàng chăm chút chuyện ăn mặc như mọi khi: quần dài đen, áo sơ mi xanh, và hôm nay có thêm áo khoác mới. Mẹ Chloe là tiếp viên hàng không và khá bạo tay trong việc mua sắm. Sự kết hợp này dẫn đến kết quả sau: Chloe luôn sở hữu những món đồ thời trang nhất, hợp nhất, từ những khu mua sắm tốt nhất. Nhà định hình phong cách cho chúng tôi chính là đây.

- Chào mấy cậu, - Chloe nói, đưa tay vén tóc qua vành tai. - Lissa đâu?

Tôi xoay đầu, hất mặt về phía cửa hàng. Lissa đang đứng ở quầy tính tiền, trò chuyện với người thu ngân trong khi anh này đang tính tiền gói kẹo cho cô ấy. Chúng tôi trông theo khi Lissa vẫy tay chào anh ta rồi bước ra với một gói kẹo Skittles cỡ lớn đã xé bao ngậy sẵn trên tay.

- Có ai ăn kẹo không? - Cô ấy hỏi rồi mỉm cười khi trông thấy Chloe. - Woa, áo đẹp quá vậy!

- Cảm ơn, - Chloe nói, vuốt nhẹ lên thân áo. - Áo mới đó.

- Ngạc nhiên chưa? - Jess cất giọng mỉa mai.

- Ăn kiêng há? - Chloe đập lại, mắt hướng về cốc nước trên tay Jess.

- Thôi thôi các cô, - tôi giảng hòa, đưa tay vẫy vẫy giữa hai người. Lissa đưa tôi ly Zip Diet và tôi nhấp một ngụm, tận hưởng vị đặc trưng của thứ đồ uống ưa thích. Nó đúng là chẳng khác gì món rượu tiên của các vị thần. - Thế tối nay, kế hoạch là gì nào?

- Tôi có hẹn với Adam ở tiệm Double Burger lúc sáu rưỡi, - Lissa nói, cho một viên kẹo nữa vào miệng, - rồi chúng tôi sẽ nhập bọn với các cậu ở Bendo hay đâu đó.

- Tối nay ai biểu diễn ở Bendo? - Chloe hỏi, lạch xạch chùm chìa khóa trên tay,

- Không biết nữa, - Lissa trả lời. - Một nhóm nào đó. Hoặc chúng ta có thể đến bữa tiệc của Matthew Ridgefield ở Arbors. Và... quên nữa, sự kiện của tối nay: Remy chính thức “đá” Jonathan.

Giờ thì cả đám quay sang nhìn tôi.

- Không cần phải cho chuyện đấy vào danh sách. - Tôi nói.

- Vậy là “kỷ nguyên” Jonathan sẽ kết thúc. - Chloe cười lớn, lôi gói thuốc từ trong túi áo khoác ra mời nhưng tôi lắc đầu.

- Cậu ấy bỏ thuốc rồi, không nhớ à? - Jess bảo Chloe.

- Gì mà cậu ấy chẳng bỏ được. - Chloe đáp, bật lửa châm thuốc, rồi tiếp lời. - Thế anh chàng đã làm gì vậy hả Remy? Quỳ mọp xuống dưới chân cậu và tuyên bố tình yêu bất tử của mình à?

Tôi chỉ lắc đầu, biết chắc chuyện gì sắp xảy ra. Jess cười toét cả miệng:

- Hay anh ta mặc bộ đồ quá chỏi với cậu?

- A, hút thuốc trong xe nàng, - Chloe tiếp, - chắc chỉ có thể thôi.

- Mà có khi, - Lissa đưa ra giả thuyết, vừa lắc tay tôi, - là do anh ta mắc vài lỗi chính tả quá sức trầm trọng và trễ hẹn đến mười lăm phút.

- Ôi, kinh khủng quá! - Chloe thốt lên, rồi cả ba cùng cười ngặt nghẽo.

Tôi đứng yên đó, đón nhận hết thấy sự trêu chọc của đám bạn. Đây chẳng phải là lần đầu tiên cả ba “đồng lòng” với nhau đến vậy. Họ chỉ như vậy mỗi khi chọc quê tôi thôi.

- Vui vẻ xong chưa? - Tôi lãnh đạm lên tiếng. Tốt thôi, có thể tôi mắc phải “căn bệnh” trông mong quá nhiều vào các mối quan hệ. Nhưng ít nhất thì tôi cũng có những *tiêu chuẩn* của mình. Chloe thích hẹn hò với các chàng sinh viên đại học - những người chỉ toàn lừa dối cô ấy; Jess tránh phiền phức bằng cách chẳng bao giờ hẹn hò với ai; còn Lissa, ừm, cô nàng này vẫn hạnh phúc với anh chàng mà mình đã trao thân, vậy nên không tính vào đây. Nhưng tôi không có ý định lờ hết từng ấy chuyện ra ở đây. Vấn đề là tôi đã sẵn sàng lên đường để tiến tới mục đích xa hơn cho tương lai của mình.

- Thôi thôi được rồi, - cuối cùng Jess nói, - giờ mình tính sao đây?

- Lissa đi gặp Adam, - tôi chốt lại kế hoạch. - Cậu, tớ và Chloe đến *điểm tập kết* trước, sau đó đến quán Bendo, được không?

- Được rồi, gặp các cậu sau nhé. - Lissa nói rồi lái xe đi.

Chloe cũng lái xe đi gửi trong sân nhà thờ bên cạnh. Còn Jess cầm tay tôi, nhìn một lúc lâu rồi thắc mắc:

- Cái gì đây? - Cô ấy nhìn xuống những con số bằng mực đen lem nhem trên lòng bàn tay tôi. Trước khi đi, tôi đã định rửa cho sạch nhưng rồi lại quên mất. - Số điện thoại à?

- Có gì đâu, chỉ là một gã ngốc tớ đụng phải hôm nay thôi.

- Cậu đấy. Chỉ chuyên làm tan nát trái tim lũ con trai thôi. - Jess bình luận.

Chúng tôi cùng chui vào xe Jess, tôi ngồi ghế trước còn Chloe ngồi sau. Chloe nhăn mặt khi phải đẩy cái bọc đồ lấy từ tiệm giặt ủi về nhưng rồi chẳng than thở chút nào. Trong đó chất đầy quần áo, một cái mũ bảo hiểm chơi bóng, và vài miếng lót bảo vệ đầu gối của em trai Jess. Chloe và Jess tuy có tính cách hoàn toàn khác nhau, nhưng hai người họ vẫn biết khi nào thì nên dừng lại.

- Tới *điểm tập kết* phải không?

Jess vừa hỏi tôi vừa nổ máy xe. Tôi gật đầu, và cô ấy chậm chậm quay đầu xe lại. Tôi nghiêng người về trước, với tay bật radio trong khi Chloe hút thêm điếu thuốc nữa ở băng sau. Khi chuẩn bị lái xe nhập vào làn đường, Jess đưa mắt về hướng cái thùng rác to bằng kim loại bên cạnh cây xăng, cách xe chúng tôi khoảng năm sáu mét.

- Cá không? - Cô ấy hỏi. Tôi ngẩn cổ lên để phán đoán khoảng cách, rồi cầm ly Zip Coke đã gần hết của cô ấy lên, ước lượng trọng lượng.

- Chơi luôn, - tôi quyết. - Hai đô nha.

- Ôi trời, - Chloe rên rỉ từ ghế sau, thở hắt ra thật mạnh. - Đã “bái bai” thời phổ thông rồi nha. Làm ơn bỏ lại cái trò này hộ tôi đi các cô.

Jess phớt lờ, cầm ly nước đã cạn queo lên, bóp mạnh rồi xoay xoay, điều chỉnh cổ tay bên ngoài cửa sổ. Cô ấy nheo mắt lại, nâng cằm lên và rồi, bằng một động tác đanh gọn, Jess bật tay ra và ném ly nước đi. Chúng tôi cùng dõi theo khi chiếc ly xoay vòng trên không trung theo một đường xoắn hoàn hảo trước khi rơi trúng phóc vào trong thùng rác với tư thế thẳng đứng, và ống hút vẫn còn cắm vào ly.

- Tuyệt vời. - Tôi thốt lên kinh ngạc, và cô ấy nhìn tôi mỉm cười. - Tớ không hiểu sao cậu có thể ném hay như vậy đấy.

- Bọn mình đi được chưa? - Chloe hỏi.

- Cũng giống như mọi thứ khác thôi, - Jess nói, lái xe vào làn đường. - Bí quyết là ở cổ tay.

Điểm tập kết - nơi chúng tôi luôn chọn làm điểm khởi đầu cho những chuyến phiêu lưu của mình, thuộc quyền sở hữu của Chloe. Cha mẹ Chloe ly dị năm cô ấy lên lớp ba. Khi rời khỏi thành phố với người tình mới, cha Chloe bán hết tất cả những điền sản đã tích cóp được, chỉ chừa lại một mảnh đất nơi ngoại thành này, nơi chỉ là một đồng cỏ xanh ngắt, chẳng có gì ngoài một tấm bạt nhún lò xo mà cha Chloe đã mua tặng con gái nhân dịp sinh nhật bảy tuổi. Mẹ Chloe đã nhanh chóng loại bỏ tấm bạt lò xo ấy ra khỏi mảnh sân sau nhà bởi nó chẳng ăn nhập với khu vườn được thiết kế theo kiểu Anh của bà - một nơi với toàn bờ rào điêu khắc và những băng ghế đá. Tấm bạt cuối cùng được đưa về đây, bị lãng quên cho đến khi chúng tôi đủ lớn để tự lái xe rong ruổi trên đường, đủ lớn để cần một chốn riêng làm thế giới của mình.

Chúng tôi thường ngồi trên tấm bạt nhún đặt giữa đồng cỏ này, bởi đây là vị trí lý tưởng để nhìn ngắm bầu trời và thưởng ngoạn trăng sao. Tấm bạt vẫn còn đủ độ đàn hồi để khi một ai đó đột ngột đứng dậy thì những người còn lại sẽ bị nảy vào nhau. Do vậy, chỉ cần một người trong chúng tôi lỡ tay làm đổ ly nước trên tay, và vội vàng đứng lên theo phản xạ, thì phản ứng đổ nước dây chuyền sẽ xảy ra tiếp ở những người còn lại.

- Cẩn thận nào. - Chloe bảo Jess, đưa tay rót ít rượu rum vào ly nước ngọt của tôi. Đó là một trong những chai rượu dung tích nhỏ để dùng trên máy bay mà mẹ cô ấy thường mang về từ chỗ làm. Chúng khiến tử rượu nhà Chloe trông như thể được thiết kế cho người tí hon vậy.

- Nào nào, các cậu yên nào. - Jess vừa đáp vừa bắt tréo chân, chống tay ngả người về sau.

- Không có Lissa là phiền phức thế này đây, - Chloe càu nhàu, khui một chai rượu nữa cho mình.
- Trọng lượng không có cân bằng gì hết á.

- Chloe, thư giãn đi nào. - Tôi nói và nhấp một ngụm cay nồng của rượu rum rồi đưa cốc mời Jess cho phải phép, dù biết rằng cô ấy sẽ từ chối. Jess không bao giờ uống rượu hay hút thuốc.

Cô ấy cũng luôn là người cầm lái cho chúng tôi. Làm “mẹ” của hai đứa em trai quá lâu khiến Jess không thể có được tuổi trẻ vô lo, bốc đồng giống như bạn bè đồng trang lứa.

- Buổi tối tuyệt nhỉ? - Tôi nói và Jess gật đầu tán thành. - Thật khó tin là thời trung học đã kết thúc rồi.

- Tạ ơn Chúa. - Chloe nói, lấy mu bàn tay quệt miệng. - Cuối cùng nó cũng kết thúc.

- Hãy uống mừng vì điều đó. - Tôi nói, và nhào người qua để cụng với chai rượu tí hon của Chloe. Rồi chúng tôi cùng ngồi đó, lặng yên. Xung quanh yên ắng không một âm thanh ngoại trừ tiếng ve sầu râm ran trên rặng cây.

- Lạ thật, - Chloe phá tan sự im lặng. - Tôi chẳng cảm thấy có sự khác biệt nào hết.

- Về cái gì cơ? - Tôi hỏi.

- Về mọi thứ. Bọn mình đều mong chờ điều này, phải không? Thời trung học đã kết thúc. Thật là một điều mới mẻ, vậy mà tôi vẫn có cảm giác như cũ.

- Đó là bởi vì chúng ta chưa bắt đầu cái mới. - Jess nói. - Đến hết hè, mọi thứ sẽ đều mới mẻ.

Chloe lại lấy thêm một chai rượu nữa ra khỏi túi áo khoác và bật nắp. Lần này là một chai rượu gin.

- Thật chán khi phải đợi chờ mọi thứ bắt đầu.

Có tiếng còi xe vang lên thật lớn rồi sau đó nhạt dần trên con đường phía sau chúng tôi. *Điểm tập kết* của chúng tôi tuyệt như vậy đấy: ở đây, chúng tôi có thể nghe mọi thứ, nhưng không ai có thể thấy chúng tôi.

- Đây chỉ giai đoạn chuyển giao, - tôi lên tiếng. - Nó sẽ qua nhanh hơn cậu nghĩ.

- Tôi cũng hi vọng vậy, - Chloe trả lời.

Tôi ngả người ra sau, chống khuỷu tay để nhìn lên bầu trời đang ửng màu hồng nhạt với những vệt đỏ ối cắt ngang. Đây là thời điểm đẹp nhất trong ngày, khi thời gian kéo mình để chuyển từ chạng vạng sang đêm. Dường như chúng tôi đã luôn đợi chờ khoảnh khắc hoàng hôn tan biến này đây. Tôi có thể cảm nhận được tấm bạt nhẹ nhàng rung theo từng hơi thở của chúng tôi, mang chúng tôi tiến gần hơn đến bầu trời đang tắt dần những sợi nắng cuối cùng, nhường lại không gian cho những ngôi sao đầu tiên xuất hiện.

Chúng tôi đến quán Bendo vào lúc chín giờ. Lúc này, tôi đã cảm thấy phấn chấn hơn vì tác dụng của mấy ly rượu. Cho xe vào bãi, chúng tôi đưa mắt về phía anh chàng bảo vệ to lớn trước cửa quán.

- Tốt quá, là Rodney. - Tôi nói, kéo tấm che nắng xuống để kiểm tra qua lớp trang điểm của mình.

- Chứng minh thư của tớ đâu mất rồi? - Chloe nói, tay lục tìm trong áo khoác. - Tớ nhớ mới cầm đây mà.

- Có phải trong áo ngực của cậu không? - Tôi nói và quay lại. Chloe nháy mắt, đưa tay vào bên trong áo sơ mi rồi chỉ trong một loáng đã giơ ra thứ mình cần tìm. Chloe thường cất đồ linh tinh bên trong áo ngực của mình: chứng minh thư, tiền, mấy dây cột tóc dự phòng. Khi lôi ra những thứ cần thiết từ bên trong áo mình, Chloe trông như thể một nhà ảo thuật lấy đồng xu ra khỏi vành tai của khán giả, hay lấy con thỏ ra khỏi mũ nôi vậy.

- Xong. - Chloe nói, đút chứng minh vào túi trước.

- Cổ điển nha. - Jess bình luận.

- Nhìn ai đang nói kìa, - Chloe trả miếng. - Ít ra tớ cũng mặc áo ngực.

- Ờ, ít nhất là tớ cũng cần một cái. - Jess đáp.

Chloe cau mặt lại. Ngực cậu ấy thuộc loại nhỏ nên Chloe vẫn hay mặc cảm về điều đó.

- Thôi đi, - tôi can, - chúng ta đi nào.

Rodney dõi theo chúng tôi từ chỗ ngồi của anh ta trên cái ghế đầu cạnh cửa. Bendo là quán bar dành cho người từ mười tám tuổi trở lên, nhưng chúng tôi đã vào đó từ năm thứ hai trung học. Quy định thanh niên trên hai mươi mốt tuổi mới được uống rượu, nhưng với chứng minh thư giả, Chloe và tôi vẫn được đóng dấu chấp nhận vào tay để có thể mua rượu. Rodney thường là người kiểm và cho chúng tôi qua.

- Remy, Remy, tốt nghiệp rồi cảm thấy thế nào? - Rodney hỏi khi tôi thò tay vào túi lôi ra chứng minh giả. Tên tôi, mặt tôi nhưng ngày sinh là của anh tôi.

- Anh nói gì lạ vậy. - Tôi nói, mỉm cười với anh ta. - Tôi đã là sinh viên đại học rồi mà.

Anh ta hầu như không nhìn vào chứng minh thư của tôi, chỉ nắm lấy tay tôi vuốt nhẹ rồi đóng dấu chấp nhận lên mu bàn tay. Thật kinh tởm.

- Vậy em học chuyên ngành gì?

- Văn chương Anh, - tôi trả lời, - chuyên ngành phụ là kinh doanh.

- Anh có một phi vụ kinh doanh cho em đây. - Anh ta nhả nhỏ, cầm chứng minh thư của Chloe

và đóng dấu chấp nhận vào tay cô. Chloe nhanh chóng rút tay và lùi lại khiến dấu mực bị lem ra trông thật xấu xí.

- Thật gớm chết! - Jess khinh bỉ, nhưng anh ta chỉ phẩy tay ra hiệu cho chúng tôi vào, mắt lại hau háu nhìn về nhóm các cô gái đang vào sau.

- Tớ thấy tởm quá! - Chloe thở dài khi chúng tôi bước vào trong.

- Cậu sẽ cảm thấy đỡ hơn sau khi uống một chai bia.

Bendo lúc này đã rất đông khách. Ban nhạc chưa bắt đầu nhưng quán đã gần như kín chỗ. Bầu không khí đặc quánh mùi khói thuốc trộn lẫn mùi mồ hôi khét lẹt.

- Tớ sẽ đi tìm bàn. - Jess nói to với tôi, và tôi gật đầu, tiến về phía quầy bar với Chloe theo sau. Chúng tôi đi xuyên qua đám đông, tránh hết người này đến người khác, cho đến khi tìm được một khoảng trống nhỏ cạnh vại bia.

Tôi chống khuỷu tay xuống bàn để nâng người lên, cố vẫy tay gọi người pha chế rượu thì có ai đó chạm người vào lưng tôi. Tôi cố gắng tránh ra, nhưng chung quanh chẳng còn lấy một khoảng trống nên đành đẩy ra hai bên để giành chỗ. Đúng lúc đó, một giọng nói rót vào tai tôi. Thanh âm ấy rất lạ, nhẹ nhàng đúng theo kiểu mẹ tôi thường mô tả trong tiểu thuyết của bà.

- A, mình lại gặp nhau.

Tôi nhẹ nhàng quay đầu lại, và ngay trước mặt tôi là gã khùng tôi đã gặp ở đại lý xe. Anh ta nở nụ cười tươi rói, trên người mặc chiếc áo thun đỏ với dòng chữ quảng cáo bột giặt Mountain Fresh - *NOT JUST FRESH: MOUNTAIN FRESH!!¹¹*

- Trời! - Tôi rên lên.

- Không phải, tên anh là Dexter mà. - Anh ta đáp lời rồi đưa tay định bắt tay tôi, nhưng tôi phớt lờ. Tôi nhìn quanh tìm Chloe, nhưng cô ấy còn “bận” với một chàng trai mặc áo sơ mi trắng bên cạnh mà tôi chưa từng gặp.

- Cho hai bia. - Tôi gọi lớn về phía người phục vụ cuối cùng cũng đã trông thấy tôi.

- Ba ly luôn đi. - Dexter hét lớn.

- Tôi không gọi chung với anh. - Tôi thẳng thừng.

- Anh cũng không có ý đó, - anh ta nhún vai, - nhưng mình thay đổi sau vẫn được mà.

- Nay, - tôi nói với người phục vụ khi anh ta đặt ba ly bia trước mặt tôi, - tôi đâu có...

- Em vẫn giữ số điện thoại của anh này. - Anh ta ngắt lời rồi chụp lấy một ly. Anh ta cũng bỏ xuống một tờ 10 đô, chuộc lại một chút cho sự vô duyên của mình, nhưng không nhiều lắm.

- Tôi bận quá nên chưa rửa tay được.

- Thế việc anh ở trong một ban nhạc có gây chút ấn tượng nào với em không?

- Không hề.

- Không á? - Anh ta nhướn mày. - Anh tưởng mấy cô gái mới lớn thường thích mấy chàng lãng tử chơi nhạc chứ.

- Thứ nhất, tôi không phải trẻ ranh mới lớn. - Tôi chụp lấy ly bia của mình. - Thứ hai, tôi có một quy tắc đối với các nhạc sĩ.

Tôi nói và cầm ly bia lên uống.

- Quy tắc gì thế?

Tôi quay lưng lại với anh ta, bắt đầu len vào đám đông đi về phía Chloe:

- Không dây dưa với đám nhạc sĩ.

- Anh sẽ viết một bài hát cho riêng em. - Anh ta đề nghị rồi cứ thế lẻo đẻo theo sau tôi. Tôi đi nhanh đến nỗi bia trong cốc sánh cả ra ngoài.

- Tôi không cần.

- Ai chẳng muốn một bài cho riêng mình chứ.

- À, không phải tôi. - Tôi vỗ vào vai Chloe và cô nàng quay lại, với vẻ mặt nai tơ cực kỳ và đôi mắt mở to, e lệ chuyên dùng cho những phi vụ tán tỉnh thế này. Tôi đưa ly bia cho Chloe và nói:

- Tớ đi tìm Jess nhé.

- Tớ đi với. - Chloe nói, vẫy vẫy mấy ngón tay chào chàng trai vừa nói chuyện cùng. Còn tên nhạc sĩ loạn trí kia vẫn bám theo tôi lải nhải không dứt.

- Chắc là em thích tôi rồi. - Anh ta khẳng định, trong khi tôi dẫm phải chân ai đó khiến người ấy phải kêu lên. Tôi mặc kệ, cứ bước tiếp.

- Hoàn toàn không. - Tôi thẳng thừng nói và cuối cùng cũng thấy Jess ở một góc phòng, tay chống cằm trông có vẻ chán chường. Khi thấy tôi, cô ấy giơ cả hai tay ra ý hỏi có chuyện gì, nhưng tôi chỉ lắc đầu.

- Anh chàng này là ai vậy? - Từ phía sau tôi, Chloe hỏi lớn.

- Tôi không quen. - Tôi trả lời.

- Anh là Dexter, - anh ta trả lời, đưa tay ra bắt tay Chloe trong khi vẫn bám sát theo tôi. - Rất hạnh phúc được gặp em!

- À, chào anh. - Cô ấy đáp lại, có hơi chút không thoải mái trong giọng nói. - Remy này?

- Cứ đi tiếp đi. - Tôi nói vọng xuống, bước qua hai anh chàng có mái tóc cuốn lộn dài. - Rồi hẳn sẽ bỏ cuộc thôi.

- Ừ, em cứ việc tin thế đi. - Hẳn ta vẫn hồ hởi. - Anh chỉ mới bắt đầu thôi mà.

Cả nhóm chúng tôi đến chỗ chiếc bàn. Cả nhóm, tức là tôi, “ngài” nhạc sĩ Dexter và Chloe. Trong khi tôi chỉ muốn hút hơi, Chloe bối rối, thì anh ta cứ thể thần nhiên sấn vào ngồi cạnh Jess, không quên đưa tay ra cho cô ấy:

- Xin chào, anh đi cùng hai bạn này.

Jess nhìn tôi, nhưng tôi đã quá mệt để có thể làm gì khác hơn là ngồi phịch xuống ghế và nhấp lấy một ngụm bia.

- Ồ, tôi đi chung với họ mà, có điều tôi chưa thấy anh bao giờ cả? Thế này là thế nào đây?

- Ừm, - anh ta không chút nao núng, - thì đó là cả một câu chuyện thú vị mà.

Không ai trong chúng tôi nói được gì. Cuối cùng, tôi rên rỉ:

- Ừ rồi, anh ta sẽ kể cho các cậu nghe.

- Thấy chưa, - anh ta bắt đầu. - Chuyện là thế này: Hôm nay, tôi tình cờ đi vào đại lý xe hơi và bất ngờ trông thấy một cô gái. Choáng váng, gần như sét đánh ngang tai ấy. Khoảnh khắc ấy mới đặc biệt và kỳ lạ làm sao, mấy em có hiểu được không?

Tôi trợn mắt nhìn hẳn.

- Người đó là Remy à? - Chloe hỏi.

- Đúng, là Remy đấy. - Anh ta nói, mỉm cười khi lặp lại tên tôi. Rồi như thể chúng tôi là một cặp trắng mặt hạnh phúc đang kể lại chuyện tình của mình với người khác, anh ta hỏi:

- Em muốn tự mình kể phần sau chứ?

- Không hề. - Tôi gạt ngang.

- Ừ, tiếp theo thì... - anh ta tiếp tục, đập tay xuống bàn để nhấn mạnh làm rung cả mấy ly bia của chúng tôi. - Tôi là người thích hành động, nên tôi bước tới, ngồi xuống bên cạnh cô ấy và làm quen.

Chloe nhìn tôi mỉm cười:

- Thật thế à?

- Giờ anh đi được chưa? - Tôi hỏi anh ta. Ngay lúc đó, tiếng nhạc phía trên đầu chúng tôi bắt đầu ngưng và ban nhạc lục tục lên sân khấu thử âm thanh.

- Tới lúc anh phải đi rồi. - Anh ta đứng dậy, đẩy ly bia đã uống hết một nửa về phía tôi. - Gặp em sau nhé?

- Còn lâu.

- Được rồi, vậy mình sẽ nói chuyện sau.

Anh ta tiến về phía đám đông rồi biến mất vào trong đấy. Bọn tôi ngồi thừ một giây. Tôi uống hết phần bia của mình rồi nhắm mắt lại, cầm ly bia lên tựa vào thái dương. Sao tôi lại cảm thấy kiệt sức thế này chứ?

- Remy, - cuối cùng Chloe lên tiếng, - cậu không định kể với bọn tớ à.

- Đâu có, đây chỉ là chuyện vớ vẩn thôi mà. Tớ không để tâm nên cũng chẳng nhớ được gì.

- Nói nhiều quá. - Jess nhận xét.

- Tớ thích cái áo của anh ta. - Chloe nói. - Gu thời trang thú vị đấy chứ.

Ngay lúc đó, Jonathan bước tới và ngồi xuống bên cạnh tôi.

- Xin chào các quý cô. - Anh nói, choàng tay qua eo tôi rồi cầm lấy ly bia của gã nhạc sĩ loạn trí kia uống một hơi, ngỡ rằng đó là ly của tôi. Lẽ ra tôi có thể ngăn anh lại, nhưng hành động đó của Jonathan cũng là một phần trong vương mắc giữa chúng tôi.

Tôi ghét những người thích tỏ ra sở hữu người khác, và Jonathan hành động y như thế ngay từ lúc đầu.

Anh ta cũng học cuối cấp như tôi, và đó là một chàng trai tốt. Nhưng ngay khi chúng tôi vừa bắt đầu hẹn hò, anh ta đã muốn công khai ngay chuyện ấy với mọi người, rồi cứ thế từ từ xâm lấn lãnh địa của riêng tôi. Khi tôi còn hút thuốc, anh ta tự tiện lấy thuốc của tôi để hút; tự nhiên

dùng điện thoại của tôi để gọi khi cần mà không hề xin phép. Rồi đến một ngày thì tự nhiên sử dụng xe tôi một cách tùy tiện - đây thật sự là một điều vô cùng cấm kỵ với tôi. Tôi chưa từng cho ai chuyển kênh nhạc yêu thích, hoặc chạm tay vào gạt tàn trên xe tôi, nhưng Jonathan tấn công những nguyên tắc cơ bản đó ngay lập tức. Anh ta nằng nặc đòi lái xe, cho dù đã từng gây tai nạn và “tiền sử” nhận vé phạt lái xe quá tốc độ thì dài bằng cả chiều dài hai tay tôi. Điều ngu xuẩn nhất là tôi đã để cho anh ta làm thế. Vì cái gọi là tình yêu. Và rồi anh ta muốn tôi trở thành người phụ lái ở trên chính chiếc xe của mình mãi mãi. Điều này càng dẫn tới những hành động tự nhiên và xâm phạm hết cỡ - như luôn ôm chầm lấy tôi giữa nơi công cộng hay chẳng cần xin phép đã nốc sạch ly nước mà anh ta tưởng là của tôi.

- Anh có việc phải về nhà một chút, - Jonathan nói, kề sát miệng vào tai tôi. Bàn tay anh ta di chuyển từ eo xuống đầu gối tôi. - Đi với anh nhé cưng?

Tôi gạt đầu, và anh ta lần nữa cầm ly uống hết bia rồi đặt mạnh ly xuống bàn. Jonathan là một tay ưa uống - một tính cách nữa mà tôi cảm thấy không thể hòa hợp. Tôi cũng biết uống bia, nhưng anh ta thì uống như hũ chìm. Trong vòng sáu tháng kể từ khi quen nhau, tôi phải dành phần lớn thời gian ở các bữa tiệc để quán quân trong khu vực nhà vệ sinh, đợi chờ anh ta nôn xong để có thể đi về.

Jonathan rời bàn, lồng ngón tay vào tay tôi.

- Tớ sẽ quay lại. - Tôi nói cùng Jess và Chloe. Chợt có ai đó chen ngang qua giữa chúng tôi, khiến Jonathan cuối cùng cũng phải buông tay tôi ra.

- Chúc may mắn. - Chloe nói. - Tớ không thể tin cậu để cho anh ấy uống bia của anh chàng kia.

Tôi quay lại, thấy Jonathan đang nhìn mình, vẻ nôn nóng.

- Một “nạn nhân” tiếp theo đang trên đường đến nơi “hành quyết”. - Jess nói nhỏ, và Chloe bật cười.

- Chào nhé. - Tôi nói và len vào đám đông, nơi Jonathan đang đưa tay ra chờ tôi tới.

- Đây, - tôi nói, đẩy anh ta ra. - Chúng ta cần nói chuyện.

- Bây giờ á?

- Ngay bây giờ.

Anh ta thở dài, ngồi xuống giường, đầu tựa vào tường.

- Được rồi, - anh ta nói như thể đang phải nhượng bộ một điều kinh khủng. - Em cứ nói đi.

Tôi ngồi lên giường, sửa lại áo choàng hoàng. Nhưng Jonathan hết “chạy đi lấy cái này” đến

“gọi điện thoại chút xíu”, và rồi cuối cùng anh ta chồm tới, đè tôi xuống gối trước khi tôi kịp bắt đầu. Nhưng rồi tôi cũng đã lỡ được sự chú ý của anh ta.

- Vấn đề là, - tôi bắt đầu, - mọi thứ đã bắt đầu thay đổi với em. Tôi bắt đầu như thế. Nhiều năm qua tôi đã học được rằng để chia tay một người nào đó cần phải có kỹ thuật. Mỗi người sẽ có một phản ứng khác nhau: người thì tức giận và xả ra, người thì than thở và khóc lóc, người khác lại trầm ngâm lạnh lùng. Tôi đã mong mối quan hệ với Jonathan sẽ là mãi mãi, nhưng thật sự tôi không lường trước được điều gì.

- Cho nên dù gì, - tôi tiếp tục, - em suy nghĩ rằng...

Ngay lúc đó chuông điện thoại reo, tôi lại mất trớn để nói. Jonathan chớp lấy điện thoại:

- A lô?

Và sau vài tiếng ừ hử, vâng dạ, anh ta đứng lên, băng ngang qua phòng để bước vào phòng tắm rồi tiếp tục rừ rừ trong đó.

Tôi đưa mấy ngón tay lên chải chải mái tóc, bực mình vì thấy lãng phí thời gian của đêm nay. Tai vẫn nghe tiếng nói chuyện rì rầm của Jonathan, tôi nhắm mắt lại, duỗi thẳng hai tay lên đầu. Ngón tay tôi vô tình đưa vào khe hở giữa tấm nệm và bức tường. Và tôi phát hiện ra vật đó.

Jonathan gác máy, liếc sơ trong gương và bước vào phòng ngủ. Tôi vẫn ngồi trên giường, gác chéo chân, trước mặt tôi là chiếc quần lót satin màu đỏ. Nhìn thấy chúng, vẻ tự tin của Jonathan biến mất. Anh ta đứng lặng đi.

- Ừm... - Anh ta lúng búng trong miệng, rồi bỗng trong chốc lát, khuôn mặt anh ta làm ra vẻ ngạc nhiên, người thẳng dậy hiên ngang. - Ừa, cái gì...

- Cái quái gì đây? - Tôi lãnh đạm.

- Không phải của em à?

Tôi nhìn lên trần nhà, lắc đầu. Anh ta làm như thể tôi có thể mặc vào người loại đồ đồ chót rẻ tiền làm bằng vải nhân tạo này vậy. Tôi có tiêu chuẩn riêng của tôi chứ. Mà có phải thế không nhỉ? Tôi đã uống phí sáu tháng với loại người như thế nào chứ?

- Bao lâu rồi? - Tôi hỏi.

- Gì chứ?

- Anh đã ngủ với người khác từ khi nào?

- Không phải...

- Bao lâu rồi? - Tôi gần từng chữ.

- Anh chỉ không...

- Bao lâu?

Anh ta nuốt nước bọt, ngừng một chút rồi khẽ nói:

- Mới chỉ hai tuần nay.

Tôi ngồi xuống, day ngón tay lên thái dương. Chúa ơi, điều này mới tuyệt làm sao. Không những tôi bị hắn ta lừa dối, mà có thể nhiều người còn biết điều này nữa, như thể tôi là một nạn nhân tội nghiệp - điều tôi ghét trở thành hơn hết thảy mọi thứ trên đời. Tội nghiệp, tội nghiệp cho mày quá Remy ơi. Ngay lúc này đây, tôi chỉ muốn giết hắn ta.

- Đồ đê tiện. - Tôi nói.

Toàn thân anh ta rung động, run rẩy, và tôi nhận ra rằng Jonathan cũng chỉ là một kẻ nhát gan và mau nước mắt mà thôi. Hay thật. Tôi không thể tin nổi điều này cho đến khi thấy nó hiển hiện trước mặt.

- Remy, hãy cho anh... - Anh ta vươn tay ra và chạm lấy tay tôi, nhưng lần này thì tôi đã có thể làm điều mình muốn: hất tay anh ta ra ngay lập tức như thể chúng khiến tôi bị bỏng.

- Đừng chạm vào tôi. - Tôi ngắt lời anh ta, chộp vội áo khoác, quấn nó ngang eo, rồi bước ra cửa. Dường như có tiếng anh ta trượt chân sau lưng tôi, nhưng tôi không quan tâm. Đóng sầm cửa lại, tôi vội vàng băng qua phòng khách để bước ra khỏi nhà. Đến tận lối đi bên ngoài rồi, tôi vẫn bước với tốc độ như tên bắn trước khi kịp nhận ra điều này có thể sẽ gây tò mò cho những người đi đường. Tôi cảm thấy Jonathan vẫn dõi theo tôi, nhưng anh ta đã không gọi hay nói điều gì. Đó không phải là điều tôi mong anh ta sẽ làm, cũng không phải chúng có thể khiến tôi suy nghĩ lại. Nhưng hầu hết những gã trai tôi biết đều ít nhất cũng cố thử điều đó, dù chỉ là hình thức.

Tôi bước dọc trên vỉa hè, hoàn toàn tỉnh táo, chẳng có một chiếc xe nào để đi nhờ, vào giữa đêm thứ Sáu này. Buổi tối thứ Sáu đầu tiên của tôi với tư cách người trưởng thành, không còn trường phổ thông nữa, bước vào một Thế Giới Thật. Đây hứa hẹn làm sao!

- Cậu vừa lặn đi đâu vậy? - Chloe hỏi khi vừa thấy tôi trở lại quán Bendo bằng xe buýt, khoảng hai mươi phút sau đó.

- Cậu sẽ không tin nổi đâu. - Tôi bắt đầu.

- Khoan hăng, - cô ấy nắm lấy cánh tay tôi, lôi tôi đi xuyên qua đám đông để ra ngoài, nơi tôi thấy Jess đã ngồi sẵn trong xe cô ấy, cửa xe phía tài xế đang mở.- Tụi mình có chuyện cần giải quyết đây.

Thoạt đầu khi vừa bước tới xe, tôi không trông thấy Lissa. Cô ấy đang cuộn tròn ở ghế sau, ôm một cục khăn giấy loại thường được dùng trong nhà vệ sinh công cộng. Mặt Lissa đỏ bừng và đầy nước mắt.

- Có chuyện gì vậy? - Tôi hỏi, vội mở cửa sau để bước vào ngồi bên bạn.

- Adam ch-chia tay t-t-tớ. - Lissa nấc lên. - Anh ấy vừa đ-đ-đá tớ.

- Ôi trời. - Tôi nói, vừa lúc Chloe bước vào ghế trước, sập cửa xe lại. Jess đã quay đầu lại nãy giờ, nhìn tôi và lắc đầu.

- Khi nào?

Lissa hít một hơi rồi lại òa khóc:

- Tớ không thể... - Cô ấy lắp bắp, lấy khăn giấy lau khuôn mặt ướt đẫm của mình. - Tớ chưa *b-b-bao giờ* có thể...

- Vừa tối nay, lúc cậu ấy đến chỗ làm đón anh ta. - Chloe nói với tôi. - Cậu ấy đưa anh ta về nhà để tắm trước khi đến đây, nhưng anh ta nói chia tay luôn ở nhà, chẳng có rào trước đón sau gì hết.

Lissa sụt sịt kể thêm:

- Khi ra khỏi nhà, tớ phải đ-đ-đi qua chỗ *b-b-bố* mẹ anh ấy nữa. Họ nhìn tớ như thể tớ là một con *ch-ch-chó* vừa bị đá ra đường.

- Anh ta đã nói gì? - Tôi hỏi.

- Anh ta nói muốn được tự do, - Chloe nói rõ ràng trong vai trò người phát ngôn cho bạn mình, - vì bây giờ tốt nghiệp trung học rồi, anh ta không muốn cả hai bỏ lỡ cơ hội nào ở trường đại học hết. Anh ta muốn chắc rằng cả hai đều...

- Điều có thể tận hưởng một cuộc sống hoàn toàn mới. - Lissa tiếp lời, đưa tay quệt nước mắt.

- Gã khốn! - Jess gầm lên. - Cậu nên quên phắt gã ta đi.

- Tớ y-y-yêu anh ấy! - Lissa rên rỉ, và tôi choàng tay ra ôm lấy cô ấy.

- Rồi sẽ ổn thôi mà. - Tôi an ủi.

- Tớ chẳng hiểu sao, - cô ấy nói, hít một hơi thật dài, rùng mình rồi ném khăn giấy trên tay mình sang một bên, khiến nó rơi thẳng xuống sàn xe, - sao tớ chẳng hề biết tí gì về điều anh ấy sẽ làm chứ.

- Lissa, rồi cậu sẽ ổn thôi. - Chloe nhẹ nhàng nói.

- Tớ giống như Jonathan vậy, - cô ấy nức nở, tựa người vào tôi. - Mọi việc vẫn như bình thường, bọn tớ vẫn cứ đem đồ khô vào nhà...

- Cái gì chứ? - Jess khó hiểu.

-...không hề biết gì, - Lissa kết thúc, - về việc tối nay mình sẽ bị *đ-đ-đá*.

- Còn cậu, - Chloe quay sang tôi. - Chuyện thế nào rồi?

- Thôi đừng hỏi làm gì. - Tôi nói.

Lissa ngừng khóc, mặt úp vào vai tôi. Nhìn qua đầu Chloe, tôi thấy khách khứa đã bắt đầu lấp đầy mọi khoảng không của quán Bendo, thêm cả một hàng dài người đang xếp hàng chờ vô cửa.

- Mình đi khỏi đây đi. - Tôi nói với Jess, và cô ấy gật đầu. - Đêm nay như vậy là quá đủ rồi.

Lissa xì mũi vào tờ khăn giấy tôi đưa, rồi nấc lên một tiếng nhỏ, cuộn người lại tựa vào tôi. Khi xe chạy, tôi đưa tay vỗ nhẹ vào đầu bạn mình an ủi, cảm giác rằng cô ấy đang đau đớn đến mức nào. Không có gì tệ hơn lần đầu tiên rơi vào hoàn cảnh này.

Tất nhiên chúng tôi lại tiếp tục một hiệp nữa với món đồ uống Zip mà chúng tôi yêu thích. Sau đó, Chloe tự lấy xe về, còn Jess đưa tôi và Lissa về nhà tôi.

Khi chúng tôi chỉ còn một ngã rẽ nữa là về đến nhà tôi, thì Jess bỗng nhiên chạy chậm lại và nói khẽ với tôi:

- Adam kìa.

Tôi nhìn sang trái, và rõ ràng là Adam đang đứng cùng đám bạn của mình trong bãi xe trước quán cà phê Shack. Và hắn ta đang cười. Thật khốn nạn. Tôi căm thù hành động đó của hắn: đá bạn gái và ngay sau đó đã vội đàn đúm cười đùa cùng lũ bạn.

Tôi nhìn ra phía sau, dè chừng, nhưng Lissa đang nhắm mắt, đuổi người dài trên ghế nghe radio.

- Tiến sát lại đi, - tôi nói với Jess khi quay người về lại ghế của mình. - Này Liss?

- Hử? - Cô ấy nói.

- Cậu ổn chứ? Cứ nằm im đó nhé.

- Được thôi.

Và chúng tôi tiến xe lại gần hơn. Jess hỏi:

- Cậu hay tó?

- Tó, - tôi nói, nhấp ngụm nước cuối cùng. - Tối nay tó muốn làm.

Jess nhấn thêm chút ga.

- Cậu sẵn sàng chưa?

Tôi gạt đầu, ly nước Zip Diet sẵn sàng trên tay. Thật hoàn hảo.

Jess nhấn mạnh ga, và chúng tôi vọt đi. Khi Adam quay lại nhìn thì đã quá trễ.

Đó không phải là cú ném tốt nhất của tôi. Nhưng nó cũng không tồi. Khi chúng tôi lao đi, ly nước quay vòng vòng trên không như thể không trọng lượng. Nó đánh trúng ngay phía sau đầu Adam, đổ nước và đá trên toàn bộ phần lưng của hắn.

- Chết thật. - Anh ta la lên phía sau lưng chúng tôi. - Lissa, Remy, khẩn kiếp!

Hắn ta tiếp tục chửi rửa mặt dù bọn tôi đã đi xa.

Sau một gói rưới bánh Oreos, bốn liều thuốc và vài hộp khăn giấy Kleenex đủ để rải một vòng quanh trái đất, cuối cùng tôi cũng đỡ được Lissa ngủ. Cô ấy ngủ ngay, hơi thở phập phồng đều đặn, chân gác lên chiếc gối ôm của tôi.

Tôi lấy một tấm chăn mỏng và một cái gối, rồi bước vào phòng để đồ của mình, nằm xuống ngay trên sàn. Tôi có thể trông thấy Lissa từ nơi này. Khi chắc rằng cô ấy đã ngủ say, tôi lục tìm trong đồng hồ giày mà tôi đặt nơi góc phải, lôi ra một gói nhỏ mà tôi đã giấu kỹ ở đây.

Một đêm mệt mỏi quá sức. Không phải tối nào tôi cũng cần đến thứ này, nhưng thỉnh thoảng tôi lại cảm thấy thật sự cần nó. Từ trước đến giờ, không ai biết về bí mật này của tôi.

Tôi co người lại, kéo chăn đắp lên người và mở chiếc khăn mà tôi đã quấn kỹ bí mật của mình: một chiếc máy nghe nhạc và tai nghe. Đeo tai nghe vào, tôi tắt đèn và vặn tới bài số bảy. Trong phòng để đồ này, tôi có thể nhìn thấy bầu trời từ một khung cửa sổ nhỏ, và nếu tôi nằm đúng vị trí, ánh trăng sẽ chiếu thẳng lên người tôi. Và đôi khi, tôi có thể thấy cả những vì sao nữa.

Bài hát bắt đầu với giai điệu chậm chậm. Sau tiếng guitar, chỉ một vài hợp âm thôi, một giọng hát mà tôi đã rất quen thuộc vang lên. Từng lời ca tôi đã thuộc nằm lòng. Chúng có một ý nghĩa nào đó lớn lao với tôi. Không một ai hiểu điều đó. Nhưng bản thân bài hát, chúng biết.

Chỉ vài từ,

Cha viết khúc ru ca

Thêm vào chút hợp âm,

À ơi, ru con ngủ

Giản dị và chân chất

Lặng yên căn phòng trống

Thanh âm này vắng xa,

Dịu dàng vỗ về con

Dù nơi nào con qua,

Dẫu muộn phiền cha trao

Khúc ru ca

Vẫn dịu dặt

Tìm về bên con...

Tôi chìm vào giấc ngủ theo giọng hát ấy. Vẫn thường như vậy, mỗi khi tôi lắng nghe bài hát đó.

CHƯƠNG BA

- Ấy daaaaaa.

- Trời ơi...

- Ôi, đau quá!

Hai phụ nữ đang ngồi trong phòng chờ làm móng tay nhìn nhau rồi nhìn tôi.

- Có khách đang tẩy lông. - Tôi vội giải thích.

- Ồ! - Một người thốt lên, rồi quay lại tiếp tục với cuốn tạp chí trên tay. Người kia vẫn ngồi đó, đôi tai vươn lên lắng nghe về đề phòng, đợi chờ tiếng la tiếp theo. Không lâu sau, bà Michaels - sau khi thực hiện lịch hẹn hàng tháng của mình - được đưa ra khỏi phòng.

Bà Michaels là vợ của một vị chức sắc trong vùng. Có lẽ bà không thích bất kỳ thứ gì trên đời bằng một cơ thể láng mượt, không một cọng lông. Kể từ khi làm việc tại salon Joie này, tôi đã nghe nhiều tiếng rên rỉ phát ra từ căn phòng nơi Talinga làm dịch vụ tẩy lông hơn tất cả các phòng dịch vụ khác cộng lại. Tất cả ở đây bao gồm làm móng không khéo, cắt tóc không đẹp, và thậm chí cộng cả cơn náo loạn của một khách hàng khi bị dị ứng với việc quần áo bẩn khiến toàn thân bà ta chuyển thành màu vàng chanh.

Điều đó không có nghĩa Joie là một salon tồi, mà bởi bạn không thể chiều lòng tất cả mọi người, nhất là phụ nữ, đặc biệt là khi dịch vụ của bạn ảnh hưởng trực tiếp đến vẻ đẹp của họ. Vì thế Lola, chủ của salon này, đã tăng lương cho tôi với hy vọng - chỉ là hy vọng - tôi sẽ quay lưng lại với trường Stanford mà tiếp tục gắn bó với cái vị trí tiếp tân ở tiệm của chị mãi mãi, để giữ cho khách hàng của chị luôn có sự “chuẩn bị tâm lý” tốt nhất.

Tôi đã nhận làm việc tại đây vì tôi muốn để dành tiền mua xe. Mẹ đã đề nghị cho lại tôi chiếc xe của mẹ - chiếc Camry vẫn còn tương đối, để bà mua chiếc khác cho chính mình. Nhưng tôi từ chối. Trước hết, việc tự mình xoay xở kiếm tiền để thực hiện mong ước đối với tôi thực sự là một vấn đề quan trọng. Thứ hai, tuy yêu mẹ, nhưng từ rất lâu, tôi học được rằng không nên thỏa thuận bất cứ điều gì với bà. Với kiểu tính tình “cả thèm chóng chán” ấy, viễn cảnh bà nâng nấc đòi lại chiếc xe cũ khi đã thấy chán chiếc xe mới là điều tôi không mấy nghi ngờ.

Thế là tôi vét đến xu cuối cùng số tiền tiết kiệm của mình, kiếm được từ việc trông trẻ và tiền mừng Giáng sinh trong suốt những năm qua. Tôi tìm đọc trên tạp chí tiêu dùng và lập mọi kế hoạch nghiên cứu có thể về những mẫu xe mới trước khi tới đại lý xe. Tôi tranh luận, cãi vã, vất óc, và đầu trí đến gần như phát bệnh với đủ thứ mảnh khảnh của những người bán hàng. Cuối cùng, tôi cũng mua được chiếc xe ưng ý, một chiếc Civic mới có cửa mui và hoàn toàn tự động, với giá thấp hơn nhiều so với giá bán lẻ cắt cổ được đề xuất trên catalogue. Ngày nhận xe, tôi đã

lái ngay tới salon Joie và điền vào đơn ứng cử đã nhìn thấy mẫu TUYỂN TIẾP TÂN họ dán ở cửa cách đó khoảng một tuần. Và chuyện là như thế, tôi đã có một chiếc xe mới bằng tiền của mình và có một công việc mới, ngay trước khi năm đầu tiên ở đại học bắt đầu.

Và giờ đây, chuông điện thoại trên bàn tôi reng lên ngay khi bà Michaels bước ra từ phòng tẩy lông. Thời gian đầu làm ở đây, tôi đã nhiều phen giật mình khi trông thấy tình trạng tồi tệ của những khách hàng bước ra từ phòng này: họ trông như nạn nhân chiến tranh, hay vừa trải qua một vụ hỏa hoạn nào đấy. Bà Michael bước đi một cách cứng đờ, - rõ ràng việc tẩy lông với bà thật kinh khủng, - và từ từ tiến về chỗ tôi.

- Salon Joie xin nghe. - Tôi nhắc ống nghe lên. - Tôi là Remy.

- Chào Remy, - một giọng nữ vội vàng.- Tôi Lauren Baker đây. Bà Baker lúc nào cũng nói nhỏ tựa gió thoảng và như sắp đứt hơi đến nơi.

- Cô *phải* thu xếp lịch hẹn làm móng hôm nay cho tôi nhé. Ông Carl nhà tôi có hẹn gặp khách hàng lớn và chúng tôi sẽ cùng tới La Corolla. Tuần này khi tôi vừa dọn bàn cà phê thì móng tay tôi bị..

- Vâng, xin vui lòng giữ máy một lát.

Tôi ngắt lời bằng một giọng nói chuyên-nghiệp-đầy-lịch-sự và nhấn nút chờ máy. Bên cạnh tôi, bà Michaels nhăn nhó vì đau khi mở ví lấy tấm thẻ tín dụng hạng vàng đưa cho tôi.

- Thưa bà, hết bảy mươi tám đô la ạ!

Bà gật đầu. Tôi quẹt thẻ rồi trả lại cho bà ngay. Cả gương mặt bà đỏ ửng, cặp lông mày được tẩy gọn đến mức gần như không còn gì. Ký vào hóa đơn thanh toán xong, bà liếc nhìn mình trong tấm gương phía sau lưng tôi, ngắm soi khuôn mặt.

- Ôi không được rồi. - Bà nói. - Tôi không thể tới bưu điện với bộ dạng này được.

- Không sao đâu ạ, - Talinga, người vừa tẩy lông cho bà, tiếp lời khi bước vào phòng như thường lệ để đảm bảo số tiền tip của khách là xứng đáng và được cho vào đúng phong bì mang tên mình. - Chẳng ai phát hiện ra đâu. Hẹn gặp lại bà vào tháng tới nhé?

Bà Michaels vẫy tay chào rồi bước ra cửa, vẫn với tư thế cứng nhắc. Ngay khi bà vừa khuất, Talinga chộp vội phong bì tiền tip đang kẹp chung với phiếu thanh toán, ồm ồm một tiếng rồi ngồi phịch xuống ghế, gác chân lên nhau, chờ tới lịch hẹn tiếp theo.

- Tiếp tục nào. - Tôi tự nhủ rồi nhấn nút nối lại đường điện thoại. Tôi nghe rõ hơi thở hào hển của bà Baker trước khi kịp nói.

- Xem nào, tôi có thể xếp cho bà cuộc hẹn lúc ba giờ rưỡi, nhưng bà phải đến đúng giờ, bởi Amanda lại có lịch lúc bốn giờ mất rồi.

- Ba rưỡi à? Có thể sớm hơn chút được không? Bởi vì tôi... Tôi cắt ngang:

- Chỉ còn trống lịch lúc ba rưỡi thôi, bà có thể đến được hay không ạ?

Một chút do dự, rồi cuối cùng bà nói:

- Rồi, tôi sẽ đến.

- Vâng, hẹn gặp lại bà nhé.

Ngay khi tôi gác máy và khoanh bút đánh dấu lịch hẹn, Talinga nhìn tôi nói:

- Remy, em cứng thật đấy.

Tôi nhún vai. Thực tế là tôi có thể xử lý những người phụ nữ như vậy bởi hầu hết họ đều xử sự theo kiểu tôi-đã-quen-có-mọi-thứ hay theo kiểu đề cao bản thân bằng điệp khúc vì tôi - bởi tôi - cho tôi mà tôi đã quá quen từ mẹ mình. Họ muốn phá mọi luật lệ, tự do theo ý mình, muốn chen ngang vào chỗ đã hẹn trước của người khác, trong khi vẫn mong người khác phải luôn có thiện cảm với mình. Tôi làm tốt công việc của mình do đã có kinh nghiệm xử lý những hoàn cảnh tương tự từ trước.

Trong một giờ đồng hồ tiếp theo, tôi tiếp hai phụ nữ đến làm móng tay, gọi đồ ăn cho Lola, tổng kết hóa đơn của ngày hôm qua, và trong thời gian giữa hai ca tỉa lông mày và làm sạch vùng da dưới cánh tay, tôi được nghe mọi chi tiết ly kỳ về cuộc hẹn hò chớp nhoáng không cần tìm hiểu gần nhất của Talinga. Đến khoảng hai giờ thì việc bắt đầu vãn, tôi chỉ việc ngồi uống Diet Coke và nhìn ra bãi đậu xe.

Salon Joie nằm ngay một trung tâm mua sắm có tên Mayor's Village. Trung tâm này được xây toàn bằng bê tông, ngay cạnh đường cao tốc, nhưng xung quanh có nhiều cây cối và một đài phun nước khiến nó trông có vẻ cao cấp. Bên phải salon là khu chợ Mayor, nơi bán thực phẩm hữu cơ cao cấp. Trong khu còn có cả quán cà phê Jump Java, cả một cửa hàng băng đĩa, ngân hàng và một tiệm chụp hình giao nhanh.

Khi đang lơ đãng nhìn ra ngoài, tôi chợt thấy một chiếc xe thùng màu trắng tiến vào trong bãi, đậu trong khu vực của cửa hàng thức ăn cho chim cảnh. Cửa xe mở, ba anh chàng trạc tuổi tôi bước ra, tất cả họ đều mặc quần jeans, áo sơ mi trắng thắt cà vạt. Họ tụ lại trao đổi với nhau điều gì một lát rồi tách ra, mỗi người tiến tới một cửa hàng. Chàng trai hơi thấp, tóc xoăn đỏ tiến về salon của tôi, chiếc áo sơ mi anh ta mặc có vẻ rộng, khiến anh ta như thể đang chui rúc vào trong đó.

- Ôi trời, - tôi than thở. - Lại mấy tín đồ truyền đạo đây mà.

Dù bên ngoài cửa có treo tấm bảng *Vui lòng không liên hệ ngoài công việc*^[12], nhưng tôi luôn

phải từ chối những người bán kẹo hoặc bán Kinh thánh dạo. Nhấp thêm một ngụm Diet Coke, tôi chuẩn bị tinh thần đối mặt với gã thanh niên khi anh ta đẩy cửa bước vào.

- Xin chào. - Anh ta nói và bước thẳng tới chỗ tôi. Mặt anh ta đầy tàn nhang - tôi nghĩ các anh chàng tóc đỏ đều như thế - nhưng lại có đôi mắt xanh thẳm rất đẹp và nụ cười hiền lành. Khi nhìn gần, tôi phát hiện chiếc áo sơ mi anh ta mặc có một vết ố ngay trên túi áo, và trông như thứ vẫn hay được bày bán ở mấy cửa hàng giảm giá. Chiếc cà vạt cũng là loại rẻ tiền, loại chỉ dính lên cổ chứ không phải thắt dây nhợ hàng hoàng.

- Xin chào, - tôi nói. - Tôi có thể giúp gì cho anh?

- Tôi muốn hỏi tiệm có đang tuyển nhân viên không?

Tôi nhìn anh ta. Không có nhân viên nam nào tại Joie. Đó không phải là chủ ý của Lola, nhưng thực tế thì công việc này không thích hợp cho nam. Chúng tôi cũng đã từng có một nam nhân viên tạo mẫu tóc tên là Eric, nhưng anh ta đã nhảy việc qua làm tại salon Sunset - đối thủ lớn nhất của tiệm chúng tôi vào đầu năm nay và kéo theo một trong những thợ làm móng giỏi nhất tiệm. Từ đó, tiệm tôi chỉ toàn nhân viên nữ.

- Không, - tôi trả lời, - chúng tôi không tuyển thêm nhân viên lúc này.

- Cô chắc chứ?

- Đúng vậy.

Anh ta có vẻ không mấy bị thuyết phục, nhưng vẫn mỉm cười:

- Không biết tôi có thể điền đơn xin việc sẵn, - anh ta nói, chiếc miệng cười trông mới quỵến rũ làm sao, - phòng khi tiệm có nhu cầu tuyển được không?

- Tất nhiên. - Tôi trả lời, rồi kéo chiếc học bàn phía dưới cùng, nơi tôi cất xấp đơn dự tuyển. Lấy ra một tờ, tôi đưa cho anh ta kèm theo cây viết của mình.

- Cảm ơn nhiều.

Anh ta đáp rồi ngồi xuống chiếc ghế nơi góc phòng, cạnh cửa sổ. Từ bàn làm việc của mình, tôi nhìn thấy anh ta viết tên bằng chữ in hoa ngay ngắn lên tờ đơn, rồi nhúu mày tập trung trả lời những câu hỏi trên đó.

- Remy, - Lola gọi lớn, bước vào phòng chờ, - hàng gửi từ Redken về chưa?

- Chưa ạ.

Lola là một phụ nữ to lớn, thường mặc đồ ôm bó sát màu sáng. Chị ta có giọng cười cũng to lớn như vẻ bề ngoài của mình vậy. Ở Lola có một cái gì đó khiến mọi khách hàng đều xem trọng, nếu

không nói là hơi sợ, bằng chứng là chẳng ai đến làm tóc với một bức hình mẫu trên tay: họ để cho chị ta quyết định. Giờ thì Lola đưa mắt liếc nhìn người thanh niên ngồi nơi góc phòng.

- Cậu đến đây có việc gì thế?

Anh ta nhìn lên, hầu như không hề gật mình, và tôi thầm thán phục điều này.

- Thưa, tôi đang điền đơn xin việc, - anh ta trả lời.

Chị nhìn anh ta từ đầu tới cuối rồi hỏi.

- Cái cà vạt này được đính vào đấy à?

- Vâng, phải ạ. - Anh ta nói, gật đầu. - Nó là loại đính sẵn. Lola nhìn tôi, rồi nhìn anh ta, sau đó rũ ra cười thật to.

- Chao ôi, hãy nhìn chàng trai này mà xem. Cậu muốn làm việc cho tôi à?

- Vâng, tôi rất muốn làm. - Anh ta quá lịch sự, và tôi biết điều này rõ ràng ghi điểm đối với Lola.

- Cậu biết làm móng chứ? Anh ta suy nghĩ một thoáng.

- Không, nhưng tôi có thể học rất nhanh.

- Cậu biết tẩy lông không?

- Không.

- Cắt tóc?

- Không, thực sự là tôi không biết làm gì cả.

Lola nghiêng đầu một bên, nhìn anh ta cười và nói:

- Chàng trai, ở đây thì cậu vô dụng rồi. Anh ta gật đầu:

- Mẹ tôi cũng thường nói như thế, nhưng tôi là thành viên của một ban nhạc. Và vì tất cả chúng tôi đều phải tìm được việc trong ngày hôm nay, nên tôi sẽ thử bất cứ điều gì.

Lola lại cười lớn. Tiếng cười của chị như thể xuất phát từ trong bụng, rồi sôi sùng sục tràn lên trên.

- Cậu ở trong một ban nhạc à?

- Vâng. Chúng tôi đến đây từ bang Virginia nhân dịp nghỉ hè. Chúng tôi phải tìm việc làm thêm nên hôm nay cả bọn đến đây rồi chia nhau ra tìm việc.

Hóa ra họ không phải là nhóm truyền đạo như tôi nghĩ. Họ là nhạc công. Mà thế thì còn tệ hơn nhiều.

- Cậu chơi nhạc cụ gì? - Lola hỏi.

- Trống ạ.

- Như Ringo^[13] vậy hả?

- Đúng vậy. - Anh ta nhe răng cười, rồi nhỏ giọng nói tiếp.

- Trong các ban nhạc thì các anh chàng tóc đỏ thường bị xếp ở đằng sau, vì nếu không, cánh phụ nữ sẽ chỉ chú ý đến những người như tôi mà thôi.

Lola lại phá lên cười, to đến nỗi Talinga và một nhân viên nữa là Amanda phải ngoái đầu nhìn.

- Chuyện gì thế? - Amanda hỏi.

- Ôi chao, cà vạt dính sẵn đó hả? - Talinga tiếp lời.

- Được rồi, để xem nào. - Lola nói, cuối cùng cũng đã lấy lại hơi thở bình thường sau trận cười như vũ bão. - Ở đây chẳng có việc gì phù hợp với cậu cả. Nhưng tới quán cà phê với tôi, tôi sẽ tìm được cho cậu một công việc. Cô nàng quản lý ở đó còn nợ tôi một chuyện mà.

- Thật thế ạ? Lola gật đầu:

- Nhưng hãy nhanh lên, tôi không có nhiều thời gian.

Anh ta vụt đứng lên, khiến cây bút đang cầm trên tay chọt rơi xuống sàn. Vội vàng cúi xuống nhặt bút lên, anh ta mang trả lại mẫu ứng tuyển cho tôi.

- Dù sao cũng cảm ơn cô nhiều. - Anh ta nói.

- Không có gì.

- Đi nào, Ringo. - Lola gọi lớn từ ngoài cửa.

Anh ta nhảy tới, nhe răng cười và ghé gần tôi nói:

- Cô biết không, cậu ta cứ nhắc đến cô suốt.

- Ai?

- Dexter.

Tất nhiên rồi. Ôi trời, tôi may mắn quá mà! Anh ta không chỉ ở trong một ban nhạc ất ơ nào đó, mà còn đứng ngay cái ban nhạc ấy nữa chứ.

- Sao lại thế? - Tôi hỏi. - Anh ta thậm chí chẳng biết tôi mà.

- Không thành vấn đề. - Anh ta nhún vai. - Giờ cô là một thử thách khó nhằn. Và cậu ta không chịu từ bỏ đâu.

Tôi chỉ biết đứng đó, lắc đầu. Thật nực cười.

Anh ta dường như chẳng để ý, thay vào đó chỉ vỗ tay lên bàn như thể chúng tôi đã đồng ý một thỏa thuận hay một điều gì đó tương tự, trước khi bước đến bên Lola.

Sau khi họ đi, Talinga nhìn tôi, hỏi:

- Em quen cậu ta à?

- Đâu có. - Tôi nói, vội nhắc điện thoại khi nó vừa reng. Thế giới vốn dĩ nhỏ bé, huống hồ chỉ trong phạm vi thị trấn này. Chỉ là một sự trùng hợp thôi.

Vào tuần tiếp theo kể từ khi chia tay với Jonathan, tôi không bận tâm suy nghĩ về hắn ta lẫn anh chàng nhạc sĩ Dexter nọ. Tôi cũng chẳng suy nghĩ về bất kỳ việc gì khác ngoại trừ đám cưới của mẹ. Đó đúng là mối bận tâm mà tôi mong muốn, dù chưa bao giờ tôi chịu thừa nhận.

Ban đầu, Jonathan cũng kiên trì gọi cho tôi vài lượt, nhưng sau một thời gian thì anh ta ngừng, vì biết rằng tôi sẽ không bao giờ quay lại với anh ta. Chloe nói cuối cùng thì tôi đã có được thứ mình muốn: tự do. Chỉ là không đúng theo cách tôi muốn. Và cảm giác bị lừa dối vẫn cứ ám ảnh tôi. Nó len vào giấc ngủ và đánh thức tôi hàng đêm, nhưng tôi lại không nhớ mình đã mơ thấy gì.

May mắn là tôi có Lissa làm bạn đồng hành để cùng đối mặt với cảm giác ấy. Cuối tuần vừa qua, cô ấy hoàn toàn chối bỏ sự thật, một mực đảm bảo Adam sẽ thay đổi quyết định. Tất cả những gì chúng tôi có thể làm là ngăn không cho cô ấy gọi điện, tới nhà hay chạy tới chỗ làm của Adam - điều mà chúng tôi đều biết sẽ chẳng mang lại kết quả tốt đẹp nào trong hoàn cảnh này. Nếu muốn gặp mặt cô ấy, hắn ta phải tự tìm tới. Nếu muốn hàn gắn, hắn phải hành động để chứng tỏ thiện chí.

Và cuối cùng thì ngày hôn lễ đã đến. Tôi xin phép về sớm, từ lúc năm giờ, và lái xe về nhà để

chuẩn bị sẵn sàng cho bữa tiệc tối trước lễ cưới. Khi bước vào cửa, căn nhà vẫn y như trước khi tôi đi vào sáng nay. Hoàn toàn bừa bộn.

- Làm sao họ đến đúng giờ được đây. - Mẹ đang la lên bài hải khi tôi vào nhà. - Họ phải đến đây trong vòng một tiếng nữa, còn không thì không có bữa tiệc nào nữa hết.

- Mẹ, - tôi kêu lên, ngay lập tức nhận ra vẻ gần-như-tuyệt-vọng trong giọng nói của bà - Bình tĩnh nào.

- Mẹ hiểu, - bà nói, giọng vẫn hốt hoảng. - Nhưng đây là đám cưới của mẹ.

Tôi liếc vào phòng khách, và chẳng có ai ở đó ngoại trừ Jennifer Anne. Chị ta đã ăn mặc chỉnh tề cho bữa tiệc, và đang ngồi trên ghế đọc cuốn sách *Lên kế hoạch, dựng ước mơ* có trang bìa in hình một phụ nữ đang ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Vừa đưa mắt lên nhìn tôi, chị ta vừa tranh thủ lật sang trang sách khác.

- Có chuyện gì vậy chị? - Tôi hỏi.

- Dịch vụ cho thuê xe limo đang gặp sự cố. Một chiếc mới gặp tai nạn, còn một chiếc đang bị kẹt trên đường.

- Thật không thể chấp nhận được. - Mẹ tôi hét lên.

- Anh Chris đâu chị?

Chị ta hướng mắt lên lầu.

- Trong phòng của anh ấy. Thật ra thì có một vài quả trứng chuẩn bị nở. - Vừa nói, chị ta vừa nhăn mặt rồi quay trở lại quyển sách của mình.

Anh tôi nuôi mấy con kỳ nhông làm thú cưng. Khoảng không gian đầu cầu thang cạnh phòng anh ấy trước đây là phòng đựng đồ, nhưng anh tôi đã biến nó thành nơi đặt mấy hồ nước để nuôi chúng. Thật khó tìm từ miêu tả loại động vật này. Chúng nhỏ hơn kỳ đà, nhưng lại lớn hơn tắc kè. Lưới của chúng giống như lưới rần và chuyên ăn dế. Thỉnh thoảng, có mấy con dế nhỏ thoát ra khỏi lồng nhưng không thể nào tìm được đường ra sân, và cứ thế nhảy quẩn quanh nơi cầu thang hoặc trốn vào hộp giày, gáy lên từng hồi. Chris còn mua cả một máy ấp trứng để trong phòng. Khi có trứng ấp, máy hoạt động cả ngày để giữ nhiệt độ cần thiết cho trứng nở.

Jennifer Anne ghét kỳ nhông. Trên thực tế, chúng là thứ duy nhất mà chị ta không thể cải tạo được ở Chris, và đó cũng là thứ duy nhất anh trai tôi quyết không đầu hàng. Và kết quả là Jennifer không bao giờ chịu bước tới gần phòng của anh ấy. Khi đến nhà chúng tôi, chị ta chỉ ngồi ở đi-văng phòng khách hoặc bàn ăn trong bếp, cúi đầu đọc những cuốn sách tâm lý, kiểu dạy kỹ năng sống, Thỉnh thoảng, chị ta lại thở dài đủ lớn cho mọi người đều nghe thấy - trừ Chris, bởi anh ấy đang bận chăm sóc mấy con thú cưng của mình.

Nhưng bây giờ thì tôi đang có một vấn đề rắc rối lớn hơn.

- Mẹ hiểu điều đó, - mẹ tôi nói, giọng như sắp khóc, - nhưng con không nghe mẹ nói gì sao. Có cả trăm người sẽ phải chờ ở Hilton trong khi mẹ không đến đó được!

- Nào nào, - tôi bước đến phía sau bà, đặt tay lên điện thoại, - mẹ để con gọi họ thử.

- Thật là khôi hài. - Mẹ tôi vẫn lắp bắp nói không thành lời.

- Thật là...

- Mẹ, - tôi nói nhỏ nhẹ, - mẹ chuẩn bị cho xong đi. Con sẽ giải quyết việc này, được chưa nào?

Mẹ tôi vẫn đứng đó thêm chút nữa, chớp chớp mắt. Bà đã mặc váy và đeo găng tay nhưng lại chưa trang điểm, và chưa mang trang sức. Có nghĩa là nếu may mắn thì cũng phải ít nhất hai mươi lăm phút nữa mọi thứ mới xong.

- Thôi được rồi, - mẹ nói cứ như thể đang làm ơn cho tôi vậy,

- mẹ sẽ lên phòng chuẩn bị cho xong.

- Đúng rồi đấy. - Tôi nhìn theo khi mẹ bước ra khỏi phòng, luồn ngón tay vuốt nhẹ mái tóc. Khi bà vừa khuất, tôi áp điện thoại vào tai:

- Chú Albert đó phải không ạ?

- Thừa không. - Trả lời tôi là một giọng nói có vẻ thận trọng.

- Tôi là Thomas.

- Anh cho hỏi ông Albert có ở đó không?

- Xin cô chờ máy một chút.

Có tiếng lạo xạo ở đầu dây bên kia - hẳn là ai đó đang dùng tay che ống nghe lại, và rồi một lúc sau, cuối cùng tôi cũng gặp được người cần gặp.

- Xin chào, Albert nghe đây.

- Chú Albert à, cháu là Remy Starr.

- À, Remy này, vụ xe cộ chỉ là sự cố bất ngờ thôi, cháu hiểu chứ?

- Nhưng mẹ cháu sắp tuyệt vọng đến buồn xuôi rồi, chú à.

- Chú biết, chú biết. Nhưng nghe này, đây là điều mà Thomas đã cố gắng để giải thích cho cô ấy hiểu đấy. Chúng tôi sẽ...

Năm phút sau, tôi lên lầu và gõ cửa phòng mẹ. Khi tôi bước vào, bà đang ngồi trước bàn trang điểm. Bà trông chẳng khác gì khi nãy, ngoại trừ việc đã thay váy và đang ngồi đánh phấn lên bằng chiếc cọ trang điểm. À, dù sao thì cũng có chút tiến triển.

- Mọi thứ đã được giải quyết. Đúng sáu giờ xe sẽ có mặt ở đây. Nó là một chiếc xe cổ chứ không phải là xe limo, nhưng họ đã lên lịch bù xe limo cho chúng ta vào ngày mai. Vậy ổn rồi ha mẹ?

Mẹ tôi thở dài, đặt một tay lên ngực như thể điều này cuối cùng cũng làm dịu lại nhịp tim hỗn loạn của bà.

- Tuyệt vời, cảm ơn con nhiều.

Tôi ngồi xuống giường của mẹ, hất giày ra khỏi chân và liếc nhìn đồng hồ. Năm giờ mười lăm. Chỉ cần mười tám phút là tôi chuẩn bị xong mọi thứ, kể cả sấy tóc, thế nên tôi nằm xuống và nhắm mắt lại. Nằm đấy, tôi nghe rõ tiếng mẹ sửa soạn: tiếng lạnh canh của những chai nước hoa, tiếng cọ phấn trên má, tiếng những chiếc lọ nhỏ đựng kem lót và gel thoa mắt khẽ va vào nhau. Mẹ tôi luôn hào nhoáng, ngay cả trước khi cuộc sống của chúng tôi khấm khá hơn nhiều nhờ tiền nhuận bút tiểu thuyết của mẹ. Bà thuộc tuýp nhỏ người nhưng dẻo dai, tràn đầy năng lượng và có ý thích thiên về những thứ rực rỡ bên ngoài: thích đeo thật nhiều vòng tay, đến nỗi chúng kêu leng keng khi vẫy tay. Ngay cả khi còn dạy tại trường cao đẳng cộng đồng - nơi mà hầu hết sinh viên đều nửa tỉnh nửa mê vì mệt mỏi sau một ngày làm việc vất vả, thì mẹ tôi vẫn ăn mặc đẹp đẽ mỗi khi đến trường, với khuôn mặt đã tô điểm kỹ càng, mùi nước hoa thơm ngát, và những bộ quần áo màu sáng đã trở thành một thời trang đặc trưng của bà. Bà luôn nhuộm mái tóc xám của mình lại cho đen nhánh, để tóc mái cắt ngang cho trẻ trung. Trong chiếc váy dài mềm rũ và mái tóc thề, mẹ tôi trông như một nàng geisha^[14], ngoại trừ việc bà sôi nổi hơn họ nhiều.

- Remy, bé cưng, - mẹ tôi bắt ngờ gọi, và tôi bật dậy, nhận ra mình gần như đã chìm vào giấc ngủ. - Con cài cái này cho mẹ được không?

Tôi đứng lên bước tới chỗ mẹ ngồi, cầm sợi dây chuyền mà bà đưa cho tôi.

- Trông mẹ đẹp lắm, - tôi nói với bà. Mà quả đúng như vậy. Tối nay mẹ mặc chiếc váy dài màu đỏ, bông tai bằng đá thạch anh tím và đeo chiếc nhẫn kim cương lớn Don tặng. Người bà sực nức mùi nước hoa L'air du Temps^[15], mùi hương mà khi còn nhỏ tôi vẫn cho là tuyệt vời nhất trên đời. Lúc này, cả căn nhà đều nồng lên mùi hương này. Cũng giống như mùi hương thuốc lá, nó bám vào rèm cửa, vào thảm sàn và vẫn vương mãi ở đó không rời.

- Cảm ơn con gái. - Mẹ nói khi tôi cài khóa xong. Nhìn vào hình phản chiếu của mình trong gương, một lần nữa, sự khác nhau giữa hai mẹ con là điều đầu tiên khiến tôi phải chú ý. Tôi tóc vàng, cao gầy. Mẹ tóc sậm và đầy đà hơn. Tôi cũng không giống cha. Tôi không có hình thời trẻ

của cha, nhưng trong vài tấm hình mà tôi từng thấy, tóc ông đã ngả màu muối tiêu, với vẻ ngoài của những ca sĩ nhạc rock thuộc thập niên 60: bộ râu lòa xòa và mái tóc dài. Ông cũng trông như nghiện thuốc, điều mà mẹ tôi không bàn cãi gì mỗi khi tôi nêu ra.

- Ông ấy có một giọng hát thật tuyệt vời. - Mẹ tôi vẫn thường nói. - Chỉ một bài hát thôi, thế là mẹ đổ ngay lập tức.

Giờ thì mẹ quay lại và nắm lấy hai tay tôi:

- Ôi Remy, - bà mỉm cười, - con có thể tin được không? Hạnh phúc lại đang đến với chúng ta rồi.

Tôi gật đầu.

- Ý mẹ là, - bà vừa nói vừa xoay lưng lại, - nó không giống như đây là lần đầu tiên mẹ làm lễ cưới.

- Tất nhiên là không rồi. - Tôi đồng ý, tay vuốt lại cho thẳng đoạn tóc hơi vểnh lên phía sau lưng của bà.

- Nhưng lần này mẹ mới cảm thấy thực sự ý nghĩa, một cam kết bền vững, lâu dài. Con có nghĩ vậy không?

Tôi biết mẹ muốn tôi trả lời như thế nào, nhưng tôi vẫn cảm thấy do dự. Cảm giác lúc này của tôi giống như xem lại một bộ phim nghi thức mà mình đã từng xem qua hai lần trước đây, đến nỗi đến giờ vẫn còn nhớ rõ từng chi tiết. Lúc này, các phụ dâu và cả tôi nữa, đều xem nghi lễ cũng giống như một buổi họp lớp, nơi mà chúng tôi đứng chụm vào nhau bàn luận vị khách nào đã béo ra, vị khách nào trở nên hói hơn so với đám cưới gần nhất của mẹ. Tôi đã không còn ảo tưởng về tình yêu. Tình yêu đến, tình yêu đi, để lại thương vong hoặc không gì cả. Chẳng ai có thể sống với nhau trọn đời, dẫu cho các bài hát có tô hồng hay ngợi ca đến thế nào. Tôi đã có cách hữu hiệu để giúp mẹ bằng việc lôi các album cưới trước đây mà mẹ vẫn để dưới giường ra, thuyết phục bà chọn những thứ tương tự, mời những người tương tự, cùng chọn bánh/sâm banh/ điệu nhạc mở màn tương tự. Mẹ tôi có thể quên các ông chồng, các kỷ niệm trước kia của mình. Nhưng tôi thì lại không thể.

Mẹ vẫn mỉm cười với tôi qua gương. Đôi khi tôi nghĩ nếu bà đọc được những suy nghĩ trong đầu tôi, chắc bà chết mất, hoặc cả hai chúng tôi cùng lâm nguy.

- Khác mà, - mẹ tự thuyết phục bản thân, - lần này là khác thật.

- Tất nhiên rồi mẹ, - tôi nói, đặt tay mình lên vai bà. Trông vai bà có vẻ nhỏ so với tay tôi. - Chắc chắn mà.

Trên đường về lại phòng mình, Chris nhảy chồm ra trước mặt tôi.

- Remy, em phải xem cái này.

Tôi liếc nhìn đồng hồ - năm giờ rưỡi - rồi theo anh bước vào phòng nuôi kỳ nhông. Trong phòng khá chật chội, và Chris phải giữ cho nhiệt độ của nó luôn ở mức ấm nóng, vì thế cảm giác bước vào trong cũng giống như đang ở trong thang máy để làm một chuyến lên xuống thật dài đến nơi vô định.

- Nhìn này, - Chris nín tay tôi, kéo tôi ngồi xuống bên cạnh anh, nhìn vào cái máy ấp trứng trước mặt. Bên trong máy là một hộp nhựa đựng thứ gì đó trông như rêu, và bên trên lớp “rêu” ấy là ba quả trứng bé xíu. Một quả đã bể, một quả có vẻ mềm, và quả còn lại có một lỗ nhỏ ở trên đầu.

- Xem cái này đi. - Chris nói, chỉ tay vào quả trứng có cái lỗ tí hon bên trên.

- Chris này, - tôi nói, nhìn xuống đồng hồ lần nữa. - Em thậm chí còn chưa tắm nữa!

- Đợi tí đi. - Anh nói, chỉ quả trứng lần nữa. - Điều này đáng để bỏ thời gian ra chờ đợi đấy.

Thế là hai anh em tôi cùng cúi xuống, chăm chú nhìn. Khi đầu tôi đã bắt đầu thấy khó chịu vì sức nóng trong căn phòng, tôi dợm đứng lên, nhưng quả trứng bỗng nhiên chuyển động. Nó lắc lư một lúc, và rồi có cái gì đó xuất hiện tại lỗ nứt - một cái đầu bé xíu, và khi quả trứng nứt ra, cả thân mình cũng hiện ra theo. Con vật mới nở trông có vẻ trơn và nhớt, và bé đến mức có thể đặt gọn trên đầu ngón tay.

- *Varanus tristis orientalis*, - Chris nói, như thể đang đọc thần chú. - Nó là con kỳ nhông duy nhất sống sót đấy.

Con vật bé trông có vẻ hơi sừng sốt, cứ nháy mắt và di chuyển qua lại. Chris cười tươi hết cỡ, như thể anh đã dựng nên vũ trụ chỉ bằng một tay của mình.

- Dễ thương ghê hen? - Chris nói khi con kỳ nhông lại di chuyển với đôi chân có màng nhỏ nhắn.

- Anh em mình là những người đầu tiên nó thấy khi chào đời đó.

Sinh vật bé xíu đó nhìn về phía anh em tôi, và chúng tôi cũng nhìn lại nó. Trông nó mới nhỏ bé và mong manh làm sao, khiến tôi bỗng thấy thương cảm. Nó đã đặt chân vào thế giới hỗn độn này đây, nhưng vẫn chưa biết một tí gì để chuẩn bị. Giờ thì chưa đâu. Trong căn phòng này, dù bức bối và nóng nực, nhưng vẫn là một thế giới có vẻ vừa đủ nhỏ để có thể xoay sở được.

CHƯƠNG BỐN

- Và cuối cùng, xin nâng ly vì Remy - con gái của Barbara - người đã lên kế hoạch và tổ chức buổi tiệc trọng đại này. Chúng tôi đã không thể làm được nếu không có cô bé này. Hoan hô Remy!

- Hoan hô Remy! - Mọi người cùng lặp lại, liếc nhìn về phía tôi trước khi nhấp thêm ngụm sâm banh.

- Và giờ, - mẹ tôi nói, mỉm cười với Don, người không ngừng cười thật tươi kể từ khi nhạc công bắt đầu nhạc dạo mở đầu buổi lễ cách đó hai tiếng, - xin mọi người cứ tự nhiên.

Ban nhạc bắt đầu chơi, và cô dâu chú rể trao nhau nụ hôn tình tứ. Cuối cùng thì tôi cũng có thể thở phào. Salad đã được dọn lên, mọi người đã ổn định chỗ ngồi.

Bánh: xong.

Hoa trang trí bàn tiệc: xong.

Nhân viên pha chế và đồ uống: xong.

Những thứ này và cả triệu chi tiết tỉ mỉ khác đã xong, có nghĩa là sau sáu tháng, hai ngày và gần hai giờ, cuối cùng thì tôi cũng có thể được nghỉ xả hơi. Ít nhất là trong vòng vài phút.

- Tốt rồi. - Tôi nói với Chloe. - Giờ tớ uống sâm banh đây.

- Cuối cùng cũng đến lúc này. - Cô ấy nói, đẩy ly qua cho tôi. Chloe và Lissa đã chệnh choáng say, khuôn mặt đỏ ửng và cười đủ to khiến bàn tôi đã hơn một lần trở thành tâm điểm chú ý. Jennifer Anne ngồi bên trái tôi, cạnh anh Chris, chỉ uống nước khoáng và quan sát chúng tôi, trên khuôn mặt lộ vẻ khó chịu.

- Làm tốt lắm, Remy, - Chris nói, dùng nĩa lấy miếng cà chua từ phần salad cho vào miệng, - em đã tạo ra một ngày tuyệt vời cho mẹ.

- Sau đám cưới này thì mẹ phải tự làm thôi. - Tôi nói. - Lần tới, dù mẹ có đến Vegas và kết hôn với người đóng giả Elvis Pres-ley đi chăng nữa thì em cũng không quan tâm đâu.

- Lần tới? - Jennifer Anne há hốc mồm ngạc nhiên, đưa mắt nhìn mẹ tôi và Don, - lúc này hai người đang ở bàn trên cùng, xoay sở để có thể vừa ăn vừa không rời tay nhau.

- Remy, đây là kết hôn đấy. Trước mặt Đức Chúa. Nó là sự kết hợp bền vững.

Anh Chris và tôi cùng nhìn chị ta. Bên kia bàn, Lissa ợ một tiếng rõ to.

- Ôi Chúa ơi. - Jennifer thảng thốt trong khi Chloe rũ ra cười.

- Làm ơn đi! - Cô nàng đảo mắt, rõ ràng cảm thấy bị xúc phạm khi phải ngồi chung bàn với những kẻ thô lỗ.

- Christopher! - Chị ta gọi, cần nói thêm đây luôn là người duy nhất gọi anh tôi bằng cái tên ấy. - Mình ra ngoài đi dạo tí nào.

- Nhưng anh đang ăn mà. - Chris nói, trên cằm còn dính vệt nước sốt.

Jennifer Anne không nói gì, chỉ đặt khăn ăn lên bàn, gấp lại một cách cẩn thận. Chị ta đã dùng xong món salad của mình và đặt chéo gọn gàng bộ muỗng nĩa, dấu hiệu để những người phục vụ biết có thể dọn dẹp được rồi.

- Tất nhiên rồi, - Chris nói rồi đứng lên. - Đi nào.

Khi họ đi khỏi, Chloe băng qua ghế trống đến ngồi cạnh tôi, Lissa lóng ngóng theo sát phía sau. Hôm nay nhóm chúng tôi chỉ có ba người, Jess không đến được vì phải ở nhà chăm cậu em trai bất ngờ bị viêm họng. Tôi luôn cảm thấy không cân bằng mỗi khi cô ấy vắng mặt, như thể phải một mình xử lý cả Lissa lẫn Chloe là quá sức đối với tôi vậy.

- Các cậu này, - Lissa nói khi Jennifer Anne đã dẫn Chris ra tới sảnh, vừa đi vừa nói không ngừng điều gì đó với anh tôi. - Chị ta ghét bọn mình.

- Không, - tôi nói, nhấp thêm một ngụm sâm banh nữa, - chị ta chỉ ghét tớ thôi.

- Thôi nào, - Chloe nhón miếng rau cuối cùng trong phần salad của mình.

- Tại sao chị ta lại ghét cậu chứ? - Lissa hỏi, tay nâng ly rượu lên lần nữa. Son môi của cô ấy bị lem ra, nhưng như thể trông lại đáng yêu hơn.

- Bởi vì chị ta nghĩ tớ chẳng ra sao. Tớ chỉ chuyên đi ngược lại những điều chị ấy tôn sùng.

- Không đúng rồi. - Lissa hét tướng lên. - Cậu là người tuyệt vời, Remy ạ.

- Đừng có điên thế chứ? - Chloe khịt mũi.

- Đúng là như thế mà! - Lissa quát, đủ lớn khiến cặp vợ chồng đồng nghiệp của Don ở bàn bên quay sang nhìn với vẻ mặt không mấy thiện cảm.

- Tớ không tuyệt vời. - Tôi nói, nắm lấy cánh tay Lissa. - Nhưng giờ thì tớ có khá hơn ngày xưa.

- Đấy, - Chloe ném khăn ăn vào chiếc đĩa không của mình. - Tớ đồng ý với điều đó. Cậu không còn hút thuốc nữa.

- Đúng, và tớ hầu như không còn say xỉn nữa. Lissa gật đầu:

- Đúng luôn.

- Và cuối cùng, - tôi uống hết ly rượu của mình, - tớ cũng không ngủ ngoài đường như trước.

- Đó, đó! - Chloe nói, nâng ly lên để tôi có thể cụng ly cô ấy.

- Hãy cẩn thận với trường Stanford đấy. - Cô ấy mỉm cười với tôi. - Remy gần như đã biến thành thánh rồi.

- Thánh Remy, - tôi lặp lại. - Tớ nghĩ tớ thích điều đó đấy. Bữa tiệc khá ngon. Dường như chẳng ai nghĩ rằng món gà hơi dai, ngoại trừ tôi. Nhưng cũng có thể do trước đó tôi đã ủng hộ món bò nhưng lại không được đồng ý, nên tôi có quá phiền diện chẳng. Jennifer Anne và anh Chris không quay trở lại bàn. Sau đó, trên đường vào nhà vệ sinh, tôi thấy hai người họ chuyển sang ngồi chung với những nhân vật quan chức từ Phòng Thương mại mà Don vốn quen biết. Jennifer Anne đang ngồi nói chuyện với một vị lãnh đạo quận, huơ huơ bàn tay cầm nĩa trong lúc bày tỏ một quan điểm nào đó, trong khi Chris ngồi bên cạnh gối gấu thú ăn, một vết bẩn dầy lên cà vạt. Anh mỉm cười khi nhìn thấy tôi, tỏ ý xin lỗi, nhưng chỉ nhún vai như thể điều này - như nhiều điều khác nữa - hoàn toàn nằm ngoài khả năng của mình.

Trong khi đó ở bàn chúng tôi, sâm banh tiếp tục được rót ra. Một trong những cậu cháu trai của Don - hiện đang là sinh viên đại học Princeton - đang bận tán tỉnh Chloe; trong khi Lissa - chỉ trong vòng mười phút tôi đi khỏi - đã chuyển từ trạng thái vui sướng phấn khích sang ủy mị đau buồn và chuẩn bị trở thành kẻ "say sưa" sụt sướt.

- Vấn đề là, - cô ấy tựa người vào tôi, - tớ đã luôn nghĩ rằng Adam và tớ sẽ cưới nhau. Tớ đã thực sự nghĩ như thế.

- Tớ biết. - Tôi nói, và cảm thấy nhẹ nhõm khi trông thấy Jess - mặc một trong số ít ỏi những bộ đầm của mình, đi về phía bàn chúng tôi. Cô ấy trông có vẻ không thoải mái, bởi chỉ quen mặc jeans khi ra đường. Khi ngồi xuống bên cạnh tôi, Jess nhăn mặt làu bàu:

- Đôi vớ chết tiệt! Cái thứ dở hơi này tốn của tớ bốn đô, nhưng mặc vào cứ như giấy nhám vậy.

- Ôi, nếu không phải là Jessica, - Chloe cao giọng, rúc rích cười, - thì cho tôi hỏi cậu cũng không có bộ đầm nào của thập niên này như cô ấy à?

- Quỷ quái! - Jess đập lại, khiến cậu cháu trai của Don nhướng mày lên.

Chloe chẳng lấy gì làm phiền, quay trở lại với ly sâm banh và những câu chuyện dài lê thê về bản thân mình.

- Jess, - Lissa thì thầm, nhắc người khỏi vai tôi rồi ngoẹo sang một bên, thúc đầu vào tai Jess. - Tớ xin rồi.

- Tớ thấy rồi. - Jess thẳng thừng, đẩy Lissa về lại phía tôi. - Chúa ơi, mừng là tớ tới được đây.

- Cậu đói không? - Tôi hỏi.

- Tớ có ăn một chút cá ngừ ở nhà rồi. - Vừa nói, cô ấy vừa ngắm nghía bình hoa trang trí giữa bàn.

- Ở đây nhé. - Tôi đứng lên, đẩy Lissa về lại ghế của mình. - Tớ sẽ quay lại ngay.

Vừa dợm bước về lại chỗ ngồi với đĩa thức ăn gồm gà, măng tây và cơm thập cẩm trên tay, tôi nghe tiếng bật micro và vài tiếng thử guitar chói tai.

- Xin chào mọi người. - Một giọng nói cất lên khi tôi chen giữa hai bàn tiệc, tránh chỗ cho người phục vụ đang thu dọn đĩa dùng rồi. - Chúng tôi là ban nhạc Sol Giáng, xin chúc chú rể Don và cô dâu Barbara trăm năm hạnh phúc.

Mọi người vỗ tay tán thành. Tôi đứng sững lại, quay đầu nhìn lên sân khấu. Don đã đảm bảo mình lo được vụ ban nhạc, bảo rằng có một nhóm phải trả công gì đó cho ông ấy. Nhưng giờ thì tôi chỉ ước gì mình đã thuê nhóm nhạc địa phương Motown, dẫu cho họ đã chơi tại hai trong số những tiệc cưới trước đây của mẹ. Bởi người đang đứng trên sân khấu kia là Dexter, gã nhạc sĩ mất trí, dính đặc trước micro trong bộ vest đen quá rộng so với thân hình của mình.

- Nào, hãy làm cho bữa tiệc hôm nay sôi động lên nào.

- Ôi trời ơi! - Tôi thốt lên khi ban nhạc - gồm một người chơi guitar, một người đánh organ, và ở phía cuối cùng là cậu Ringo tóc đỏ mà tôi đã gặp ngày hôm qua - làm bùng lên sân khấu bằng bài hát "Get Ready" sôi động. Họ đều mặc những bộ vest rẻ tiền, Ringo vẫn đeo chiếc cà vạt dính sẵn hôm qua. Nhưng chẳng mấy chốc, sàn nhảy đã đầy người lắc lư theo điệu nhạc, mẹ tôi và Don nhảy ngay chính giữa trong tiếng reo hoan nghênh của mọi người.

Tôi về bàn, đưa đĩa thức ăn cho Jess rồi ngồi thụp xuống ghế của mình. Lissa - như tôi đã đoán trước - lúc này đang đắm lệ, chấm nước mắt bằng chiếc khăn ăn trong khi Jess vỗ nhẹ nhẹ như cái máy vào đùi bạn để an ủi. Chloe và anh chàng cháu trai của Don đã biến mất.

- Thật không thể tin nổi. - Tôi nói.

- Tin gì cơ? - Jess hỏi, cầm nĩa của mình lên. - Ồ, mấy món này có mùi hấp dẫn ghê.

- Ban nhạc... - Tôi bắt đầu, nhưng chỉ vừa nói được đến đó thì Jennifer Anne xuất hiện ngay bên cạnh tôi, Chris theo sau.

- Mẹ gọi em kìa! - Chris nói.

- Gì cơ?

- Em chuẩn bị nhảy đấy. - Jennifer Anne, nữ hoàng nghi thức, vừa thông báo vừa nhè nhẹ kéo tôi ra khỏi ghế. - Mọi người đã đều lên trên kia hết rồi.

- Thôi nào. - Tôi phản kháng một cách yếu ớt, nhìn lên trên sàn nhảy, nơi mẹ đang nhìn thẳng vào tôi, vẫy tay ra hiệu. Không còn cách nào khác, tôi chộp lấy Lissa, kéo cô ấy đi với tôi qua mê cung những bàn là bàn, tiến về phía đám đông náo nhiệt.

- Tôi không muốn nhảy. - Lissa khịt mũi.

- Tôi cũng vậy.

- Ồ, Remy, Lissa! - Mẹ tôi reo lên, đưa hai tay ra để kéo chúng tôi vào lòng. Tôi cảm nhận làn da bà ấm nóng, và vải của chiếc váy đầm thật mềm mại, nhẹ nhàng. - Vui quá, phải không?

Chúng tôi đang ở chính giữa đám đông, và mọi người xung quanh đều đang nhảy. Ban nhạc chuyển sang bài "Shout" một cách mượt mà, khiến ai đó phấn khích reo lên phía sau tôi. Don - sau một hồi nhào nặn mẹ tôi với những bước nhảy quay cuồng theo điệu nhạc sôi động - giờ chuyển sang nắm lấy tay tôi và đẩy tôi xoay tròn, khiến tôi va vào một cặp khiêu vũ khác. Tôi gần như mất cảm giác nguyên cả cánh tay khi ông kéo tôi lại và lắc hông một cách nhiệt tình.

- Ôi trời ơi. - Lissa phải thốt lên khi nhìn thấy cảnh này. Nhưng rồi một lần nữa tôi bị đẩy tung ra, theo một hướng khác. Don nhảy hăng tới nỗi tôi cảm thấy e ngại cho tất cả những người còn lại trên sàn. Tôi cố trả ông về lại với mẹ, nhưng bất hạnh thay, bà lại đang nhảy với một cậu bé - là một trong số những cậu cháu trai khác của Don.

- Cứu tớ. - Tôi rít lên với Lissa khi lướt qua cô ấy, với bàn tay của Don vẫn đang nẹp chặt vào eo tôi. Rồi ông kéo tôi lại gần, bắt đầu một điệu nhảy giết gân quái dị khiến cả hai hàm răng tôi va vào nhau lập cập, nhưng điệu đó vẫn không làm mất tôi mờ đi để khỏi trông thấy Chloe đang đứng bên cạnh sàn nhảy, cười như nắc nẻ.

- Con nhảy tốt quá! - Don nói, kéo tôi lại gần và ngả người tôi hết cỡ thợ mộc. Tôi nghĩ ngực tôi đã sắp bung ra khỏi cái áo đầm ôm tôi đang mặc trên người rồi, nhưng ông đã kéo tôi lại với tốc độ nhanh như chớp, khiến tôi choáng váng cả mặt mày.

- Ta thích khiêu vũ lắm! - Don nói lớn, lại quăng người tôi ra trong một động tác xoay tròn khác. - Nhưng lại không nhảy nhiều.

- Cháu nghĩ là có đấy chứ. - Tôi lau bầu trong miệng, khi bài hát cuối cùng rồi cũng nhẹ dần để kết thúc.

- Con nói gì cơ? - Ông hỏi, khum một bàn tay trước vành tai để nghe cho rõ.

- Cháu nói là chú nhảy tốt đấy chứ. Don cười lớn, đưa tay lên vuốt mặt.

- Con cũng vậy. - Ông nói khi ban nhạc kết thúc bằng tiếng loảng xoảng của chũm chọe. - Con cũng vậy mà.

Khi mọi người còn bận vỗ tay, tôi vội chuồn khỏi sàn nhảy để tới chỗ quầy bar, nơi Chris đang đứng gặm bánh mì một mình.

- Điều gì thế? - Chris cười lớn. - Trông như nghi lễ của bộ lạc nào vậy.

- Anh thôi nhá. - Tôi gất.

- Và giờ, thưa các bạn, - giọng Dexter vang lên trên sân khấu, và đèn trong phòng được vặn mờ đi, - xin mời thưởng thức một bài hát với giai điệu nhẹ nhàng hơn.

Giai điệu mở đầu của bài "Tình yêu còn mãi nơi đây" bắt đầu, có hơi lóng ngóng một chút, và những người đã không ra sàn trong những bài sôi động vừa rồi bắt đầu đứng lên, bắt cặp với nhau. Jennifer Anne bỗng xuất hiện gần tôi, còn nòng mùi xà bông rửa tay, đưa tay rút miếng bánh mì ăn dở trong tay Chris.

- Đi nào. - Cô ta thăm thì, khéo léo để mẩu bánh mì trên bàn gần đó. Dù có nghĩ thế nào về Jennifer đi nữa, tôi cũng phải ngưỡng mộ kỹ thuật của chị ta. Không có gì có thể ngăn cản cô gái này được. - Mình nhảy nào.

- Tất nhiên rồi. - Chris đồng ý ngay lập tức, và đưa tay lên quệt miệng khi bước theo cô ta, rồi lại quay sang nhìn tôi. - Em ổn chứ?

- Ổn mà. - Tôi trả lời. Căn phòng đã trở nên yên ắng hơn khi bài hát vang lên, mọi người nói chuyện với nhau cũng bằng những lời thì thầm, bởi họ đang lả lướt bên nhau, má kề má. Trên sân khấu, Dexter say mê hát trong khi chàng trai đánh organ trông có vẻ chán chường, mắt liếc nhìn đồng hồ trên tay.

Những điệu nhảy chậm như thế để làm gì nhỉ? Ngay cả khi còn học trung học, tôi đã ghét khoảnh khắc nhạc ngừng lại để nghỉ, đủ thời gian để người ta có thể ép cơ thể đắm mồi hôi của họ vào người bạn. Ít nhất với những điệu nhảy thực sự, bạn sẽ không phải bị kẹp cứng, không phải dập diu tới lui với một người hoàn toàn xa lạ - người chỉ đơn giản là đang ở gần bạn nhất mà lại cảm thấy chẳng có vấn đề gì khi đặt tay lên eo bạn hay bất cứ thứ gì khác trong tầm tay của họ. Đây thật sự là một điều vớ vẩn.

Nó vớ vẩn thật. Bởi tất cả những điều nhảy chậm chỉ là để gần gũi với người bạn thích, hoặc bắt buộc phải gần gũi người mà bạn chỉ ước được tránh càng xa càng tốt. Được thôi, trông Jennifer Anne và anh trai tôi có vẻ say đắm nhau thật đấy. Ừ, thì cũng đúng là lời bài hát thật dễ thương và lãng mạn thật đấy. Nó có thể không hoàn toàn vớ vẩn đâu, chỉ không phải là thứ tôi thích.

Tôi lấy ly sâm banh trên khay mà người phục vụ vừa bưng ngang qua, nhấp một ngụm, nhăn mặt khi vị cay dâng lên mũi. Tôi cố ngăn không ho bởi cảm thấy có người nào đó bước tới cạnh bên. Tôi liếc sang bên, thì ra là cô gái làm ở chỗ Don - tên là Marty, cũng có thể là Patty, hay gì gì đó với chữ t ở giữa. Cô ta có mái tóc dài dợn sóng, để mái ngang, và toàn thân sực nức mùi nước hoa. Marty hay Patty gì đó cười với tôi:

- Tôi thích bài hát này, - cô ta nói, nhấp một ngụm rượu rồi thở dài, - còn em thì sao?

- Cũng thường thôi. - Tôi nhún vai nói khi Dexter ngả người vào micro, mắt nhắm nghiền.

- Trông họ hạnh phúc quá, - cô ta tiếp tục, và tôi hướng theo ánh mắt của cô về phía mẹ tôi và Don đang cười hết cỡ. Cô ta sụt sịt, và rồi tôi nhận ra cô ta gần như muốn khóc. Thật lạ khi đám cưới có thể gây ra một số cảm xúc xúc động nào đó nơi một số người.

- Ông ấy hạnh phúc thật, phải vậy không?

- Vâng. - Tôi đồng tình. - Đúng vậy.

Cô ta quệt nước mắt, rồi vẫy tay ra hiệu xin lỗi, rồi lắc đầu:

- Ôi trời, bỏ qua cho tôi. Tôi chỉ...

- Em hiểu mà. - Tôi nói, để cứu nguy cho cô ta khỏi điều gì mà cô ta đang muốn nói. Tôi đã có quá đủ những vấn đề tình cảm ủy mị phải giải quyết trong một ngày rồi.

Cuối cùng thì bài hát cũng kết thúc. Marty hay Patty gì đó hít thật sâu, chớp chớp mắt khi ánh đèn lại được bật lên sáng trưng. Nhìn kỹ, tôi thấy cô ta đã khóc thật: mắt đỏ hoe, cả khuôn mặt cũng đỏ hoe. Lớp mascara được chuốt quá tay cũng đã bắt đầu lem ra.

- Tôi nên... - cô ta run run nói, đưa tay sờ lên mặt. - Tôi cần phải chỉnh trang lại một chút.

- Rất vui khi gặp chị. - Tôi nói với chị ta, như cách mà tôi vẫn thường nói với những người mà tôi buộc phải nói chuyện cả đêm, cũng bằng giọng cố tỏ ra vui vẻ cho phù hợp với phong cách đám cưới.

- Tôi cũng vậy. - Chị ta trả lời, kém nhiệt tình hơn, rồi lập cập bước đi, không chú ý đến nổi va phải một cái ghế trên đường đi.

Quá đủ rồi, tôi thầm nghĩ. Tôi cần phải nghỉ ngơi một chút. Tôi đi ngang qua bàn đặt bánh cưới

để ra cửa hông nơi dẫn ra bãi đậu xe, nơi có hai anh chàng trong bộ quần áo phục vụ đang đứng hút thuốc và ăn bánh xốp phô mai còn dư.

- Này, - tôi nói với họ, - cho tôi xin một điếu được không?

- Được chứ. - Chàng trai cao hơn với mái tóc vuốt keo thật mốt lấy một điếu thuốc ra khỏi bao, đưa cho tôi. Anh ta cũng lôi bật lửa và giữ nó một lúc để tôi mồi thuốc.

- Em tên gì thế? - Anh ta nhỏ giọng hỏi.

- Chloe. - Tôi trả lời rồi quay lưng lại. - Cảm ơn nhé.

Tôi phớt lờ tiếng gọi của anh ta ở phía sau, lững thững đi cho đến khi tìm một chỗ ngồi trên bờ tường cạnh thùng rác. Tôi đá giày ra khỏi chân, rồi nhìn xuống điếu thuốc trên tay. Tôi đã làm khá tốt: mười tám ngày không hút điếu nào. Nó không còn có vị ngon nữa, chỉ là thứ chống đỡ cho một đêm dài mệt mỏi. Thế là tôi vứt nó vào thùng rác bên dưới, nhìn những tia lửa âm ỉ cháy cho đến khi tắt ngấm. Tôi chống hai tay ra sau, duỗi lưng thật thoải mái.

Bên trong, ban nhạc ngừng chơi, tiếng vỗ tay lác đác vang lên. Và sau đó, tiếng nhạc thu âm của khách sạn được bật lên thay thế. Một vài giây sau, cánh cửa bật mở, và ban nhạc Sol Giáng bước ra, nói chuyện ồn ào.

- Tệ thật! - Tay chơi guitar lâu bầu, lôi gói thuốc từ trong túi ra và rút một điếu. - Sau lần này thì không chơi ở đám cưới nào nữa, tớ nói nghiêm túc đấy.

- Vì kế sinh nhai mà. - Ringo nói, uống một ngụm nước trong chai anh ta cầm trên tay.

- Đâu có. - Anh chàng đánh organ cầu nhàu - Đợt này chơi miễn phí còn gì.

- Không. - Dexter lên tiếng, đưa một tay lên vuốt tóc. - Đây là trả nợ món tiền bảo lãnh mà, hay là các cậu quên hết cả rồi? Chúng ta nợ Don, nhớ chứ?

Có tiếng cầu nhàu đồng ý, rồi tiếp theo là sự im lặng.

- Tớ ghét nhất phải chơi lại các bản nhạc cũ. - Anh chàng guitar phá tan sự im lặng. - Sao mình không viết bản nhạc của riêng mình?

- Cho đám đông này sao? - Tiếng Dexter. - Đừng đùa chứ. Tớ không nghĩ chú Miltie từ Saginaw muốn nhảy với các bản khác nhau của *Bài ca Khoai* tây cậu sáng tác đâu.

- Tên nó có phải vậy đâu, - Ted bực dọc. - Cậu biết rồi còn gì.

- Thôi đi các cậu. - Tay trống tóc đỏ xen vào, vẫy vẫy tay giảng hòa. - Chỉ vài tiếng nữa thôi mà. Cứ nghĩ tới mặt tốt nhất xem nào. Ít nhất là chúng ta có thể ăn ở đây luôn.

- Chúng ta ăn á? - Anh chàng organ ngẩng đầu lên. - Thật à?

- Don đã nói vậy, nếu còn dư đồ ăn thì mình ăn mà. Thời gian nghỉ còn bao nhiêu nữa nhỉ?

Dexter nhìn đồng hồ:

- Mười phút.

Tay organ nhìn tay trống, rồi đến chàng guitar:

- Này, các cậu ăn chứ?

- Tất nhiên. - Họ đồng thanh đáp. - Cậu đi không Dexter?

- Không, lấy tờ bánh mì hay cái gì được rồi.

- Được thôi, Gandhi ăn chay. - Ringo chọc, và ai đó phá lên cười. - Gặp cậu trong kia nhé.

Người chơi guitar dập tắt điếu thuốc đang hút dở, Ringo vứt chai nước vào sọt rác nhưng trượt, và họ cùng đi vào trong, cánh cửa đóng mạnh sau lưng.

Tôi ngồi im nhìn anh ta, biết chắc là anh ta không phát hiện ra mình trước. Anh ta không hút thuốc, chỉ dựa lưng vào tường, gõ gõ mấy ngón tay theo nhịp điệu nào đó. Tôi luôn cảm thấy bị thu hút bởi các anh chàng tóc sẫm màu, và từ khoảng cách này, trông bộ vest rẻ tiền của anh ta cũng không đến nỗi tệ, thực tế nhìn anh ta khá dễ thương. Ừm, và anh ta cũng cao nữa. Cao thì đẹp.

Tôi đứng lên, lấy tay chải chải lại mái tóc. Ừm, đúng là anh ta cũng khá phiền phức thật. Và tôi ghét cái cách anh ta khiến tôi phải va vào bức tường. Nhưng giờ thì tôi lại đang ở đây, có lẽ điều thích hợp nhất trong sự tình cờ này là tôi sẽ bước đến vài bước cho anh ta thấy mình.

Khi tôi đã chuẩn bị đi vòng qua thùng rác để bước tới thì cánh cửa bật mở, và hai cô gái - cháu họ của Don - bước ra. Họ đều nhỏ hơn tôi khoảng vài tuổi và sống ở Ohio.

- Em nói rồi, anh ấy ở ngoài đây mà. - Một người trong số họ, cô gái tóc vàng, nói. Rồi cả hai cùng cười khúc khích. Cô cao hơn vẫn đứng ở sau, tay giữ cánh cửa, trong khi cô em bước tới cạnh Dexter.

- Bọn em tìm anh nãy giờ.

- Vậy sao? - Dexter mỉm cười lịch sự. - Ừm, xin chào.

- Chào anh! - Cô ta đáp lại bằng một giọng ngọt ngào lả lơi khiến tôi bủi môi trong bóng tối. - Anh có điếu thuốc nào không?

Dexter đập tay vào túi.

- Không, tôi không hút.

- Không thể nào. - Cô ta nói, chạm nhẹ vào chân Dexter.

- Em cứ nghĩ các chàng trai trong ban nhạc đều hút thuốc chứ.

Cô gái cao hơn vẫn đứng bên cánh cửa quay lại nhìn phía sau lưng mình, mặt căng thẳng.

- Em hút thuốc đấy, - cô tóc vàng nói, - nhưng mẹ em mà biết thì chắc phải giết em mất.

- Vậy á? - Dexter đáp lại, như thể điều này khá là thú vị.

- Anh có bạn gái chứ? - Cô ta hỏi thẳng.

- Meghan à! - Cô chị kêu lên. - Trời ạ!

- Em chỉ hỏi thôi mà, - Meghan nói, tiến sát lại gần Dexter, - chỉ là một câu hỏi thôi.

- Ừm, - Dexter nói. - Thực tế là...

Chỉ vậy thôi, tôi quay lưng và trở lại nơi tôi đã đứng trước đó, tự sỉ vả bản thân. Chỉ suýt tí nữa thôi là tôi đã làm một điều thật ngu ngốc - hạ thấp tiêu chuẩn của mình, trong khi việc giao du với Jonathan đã là một hành động tự bôi xấu bản thân rồi. Đây là điều mà con người cũ của tôi vẫn làm, chỉ nghĩ đến tương lai của một giây, một giờ tiếp theo, chỉ muốn có một gã trai bên mình trong một đêm, không hơn không kém. Tôi đã thay đổi. Tôi đã không còn như thế nữa, cũng giống như tôi đã không còn hút thuốc - ừm, thì chỉ có một điều lúc yếu lòng, - và không uống rượu nữa - thật ra là trong phần lớn thời gian. Còn việc ngủ ngoài đường thì tôi đã chưa vi phạm lần nào. Hoàn toàn chưa. Ấy vậy mà tôi lại sẵn sàng gạt nó qua một bên, hay ít nhất cũng bẻ cong nó, vì một gã ca sĩ dễ dàng chấp nhận cô Meghan trơ trẽn đến từ Ohio cơ đấy. Ôi Chúa ơi.

Trở vào trong phòng, tôi thấy bánh cưới đã được mang ra đặt giữa sàn nhảy, mẹ và chú Don đang đứng tạo dáng chụp hình, bàn tay lồng vào nhau đặt trên con dao trong khi tay thợ chụp hình di chuyển vòng quanh, bấm máy liên tục. Tôi đứng bên rìa ngoài cùng của đám đông, nhìn Don đút cho mẹ tôi miếng bánh một cách cực kỳ cẩn thận. Lại một ánh flash lóe lên, ghi lại khoảnh khắc này. Á à, tình yêu là thế đấy!

Phần còn lại của buổi tối diễn ra tốt đẹp như tôi đã tính. Mẹ và chú Don rời đi trong rừng hoa giấy tung bay (trong khi bộ phận vệ sinh của khách sạn dõi theo với cái nhìn thù địch), Chloe chia tay cậu cháu trai của Don ở sảnh khách sạn, còn tôi và Jess thì kẹt trong phòng vệ sinh để xốc nách, giữ đầu Lissa trong khi cô ấy nôn thốc nôn tháo bữa-ăn-mười-lăm-đô-la-một-đầu-người, đồng thời không ngừng rên rỉ về Adam.

- Cậu thích những đám cưới như thế này chứ? - Jess hỏi tôi trong khi đưa cho tôi chiếc khăn ướt để áp vào trán Lissa khi cô ấy đứng dậy.

- Tớ thích lắm. - Lissa gào lên, không nhận thấy vẻ mỉa mai trong câu hỏi của Jess, rồi lấy tấm khăn lau ướt áp vào mặt. - Tớ rất, rất thích.

Jess đảo mắt nhìn tôi, nhưng tôi chỉ lắc đầu trong khi đưa Lissa đến bồn rửa mặt. Cô ấy nhìn mình trong gương - lớp trang điểm lem luốc, mái tóc rối bù, chiếc áo đầm thì dính một vệt bẩn màu nâu to tướng chỗ tay áo - rồi khịt khịt mũi.

- Đây là thời điểm tồi tệ nhất trong đời tớ. - Lissa rên rỉ.

- Thôi nào, thôi nào. - Tôi an ủi, cầm lấy tay cô ấy. - Ngày mai cậu sẽ thấy khá hơn thôi.

- Không có đâu, - Jess nói, tay giữ cánh cửa. - Ngày mai, cậu sẽ đau đầu kinh khủng và thậm chí còn cảm thấy tồi tệ hơn nữa cơ.

- Jess. - Tôi nhắc.

- Nhưng ngày hôm sau, - Jess tiếp lời, lấy tay vỗ vai Lissa, - cậu sẽ cảm thấy khá hơn nhiều. Rồi cậu xem.

Thế rồi chúng tôi tả tơi lê lét bước ra sảnh khách sạn, với Lissa rũ rượi được xốc nách ở giữa. Giờ đã một giờ sáng, mái tóc cuốn của tôi đã xổ tung, chân thì đau nhức. Kết thúc của bữa tiệc cưới lúc nào cũng đáng thất vọng, tôi nghĩ thầm. Chỉ có cô dâu chú rể là được tự do tiếp tục cuộc hành trình đi đến hòn đảo trắng mặt ngọt ngào, trong khi mọi người còn lại sẽ lại trở về cuộc sống thường nhật chán ngắt của mình.

- Chloe đâu rồi? - Tôi hỏi Jess khi chúng tôi đánh vật với cánh cửa xoay. Lissa thì đã ngủ gục, ngay cả khi chân cô ấy vẫn bước.

- Không biết nữa. Lúc này tớ thấy cậu ấy ở gần cây piano đằng kia.

Tôi quay đầu nhìn về phía sảnh, nhưng không thấy Chloe đâu. Cô ấy luôn biến mất mỗi khi có ai đó trong chúng tôi nôn, như thể đó là giác quan thứ sáu vậy.

- Cậu ấy lớn rồi. - Jess bảo tôi. - Không phải lo đâu.

Lúc chúng tôi đặt Lissa ngồi vào băng trước xe Jess thì có tiếng lạch xạch từ phía sau, và chiếc xe thùng trắng - giờ đã được nhận diện là của nhóm nhạc Dexter - đỗ xích lại trước cửa khách sạn. Cửa sau xe mở ra và Ringo đánh trống nhảy xuống, nhưng lần này không có chiếc cà vạt dính trên cổ. Tay guitar cũng nhảy xuống từ ghế tài xế, bước theo bạn mình, rồi cả hai biến mất bên trong sảnh khách sạn, máy xe vẫn để mở.

- Cậu cần tớ chở về không? - Jess hỏi.

- Không, anh Chris đang ở trong kia đợi tớ về chung. - Tôi kiểm tra chỗ ngồi của Lissa rồi đóng cửa xe lại. - Cảm ơn cậu vì lo giúp tớ vụ này.

- Không có gì. - Jess lấy chìa khóa từ trong túi áo khoác ra. - Đám cưới ổn đấy, cậu có nghĩ vậy không?

Tôi nhún vai.

- Dù sao mọi thứ cũng đã hoàn tất. - Tôi nói. - Đó mới là điều quan trọng.

Rồi Jess lái xe đi, bấm một tiếng còi, còn tôi quay trở vào khách sạn để tìm Chris. Khi đi ngang qua chiếc xe thùng trắng, tôi thấy Ringo và người chơi organ đang đi ra, vừa vác theo đồng dụng cụ biểu diễn, vừa làu bàu.

- Thằng Ted không bao giờ phụ dọn dẹp hết. - Anh chàng organ nói lớn khi thấy chiếc loa vào thùng xe, làm kêu rầm một tiếng. - Cái kiểu biến mất này xưa quá rồi đúng không?

- Thôi biến khỏi đây nào. - Ringo không bàn luận gì thêm. - Dexter đâu?

- Chờ thêm năm phút, nếu không ra thì cho đi bộ. - Anh ta bước tới cửa tài xế còn đang mở, ấn lòng bàn tay vào còi xe khiến nó kêu lên một hồi dài.

- Hay đấy nhỉ. - Ringo mĩa mai.

Vài giây sau, tay guitar - tức Ted trốn-tránh-trách-nhiệm - xuất hiện ở cửa xoay, trông có vẻ bực bội.

- Dễ thương ghê. - Anh ta la lên, đi vòng qua chiếc xe. - Xuất sắc quá hả!

- Lên xe hay đi bộ về, - tay organ vật lại, - tớ nghiêm túc đấy. Ted lên xe, tiếng còi rúc lên thêm lần nữa, và họ lại tiếp tục đợi.

Vẫn không thấy Dexter đâu. Cuối cùng, sau một lúc có vẻ như cái vĩ nổ ra trên băng trước, chiếc xe bắt đầu lăn bánh rồi rẽ vào đường chính. Tất nhiên vào giờ này thì đèn giao thông đều đã tắt.

Quay trở vào khách sạn, tôi thấy đội ngũ phục vụ đang tiến hành dọn dẹp tại sảnh tiệc, dọn ly tách và thay khăn trải bàn. Bó hoa cưới của mẹ tôi - giá tám mươi đô la - bị bỏ lại trên bàn, vẫn tươi nguyên như lúc bà mua vội nó ở nhà thờ chín tiếng đồng hồ trước.

- Họ bỏ em lại rồi. - Tôi nghe tiếng ai đó nói. Nhìn quanh, tôi nhận ra người đó là Dexter.

Chúa ơi, cứu con! - Tôi thầm nghĩ. Anh ta đang ngồi ở chiếc bàn cạnh bức tượng điêu khắc bằng đá hình hai con thiên nga đã sắp chảy thành nước, trước mặt là một đĩa thức ăn.

- Ai chứ?

- Chris và Jennifer Anne. - Dexter trả lời như thể đã quen biết họ cả đời. Rồi anh ta cầm lấy chiếc nĩa, đút thứ gì đó trông như bánh cưới vào miệng.

- Cái gì? Họ về rồi à?

- Họ mệt lắm rồi. - Anh ta ngừng lại để nhai vài giây, rồi nuốt.

- Jennifer Anne nói phải về vì sáng sớm mai còn tham dự buổi hội thảo tại Trung tâm hội nghị. Hội thảo về thành tựu gì gì đó. Cô gái đó có vẻ thông minh nhỉ. Cô ta nghĩ tôi có thể có tương lai trong một tập đoàn thuộc ngành hoạt động giải trí hay cái gì đó kinh khủng tương tự.

Tôi không nói gì, chỉ đứng yên nhìn anh ta.

- Dù sao thì, - anh ta tiếp tục, - tôi đã nói với họ là không sao, bởi chúng tôi sẽ cho em đi nhờ xe về nhà.

- Chúng tôi nào? - Tôi hỏi.

- Thì tôi và các cậu bạn trong ban nhạc.

Tôi ngừng lại suy nghĩ. Vậy là phải tốn tiền đi taxi về nhà, trong khi lẽ ra tôi đã có thể thanh toán trên xe của Jess, lại được miễn phí.

- Họ cũng về mất rồi. - Cuối cùng tôi cũng lên tiếng.

Anh ta khựng lại, chiếc nĩa thức ăn đưa gần đến miệng cũng đứng yên tại chỗ.

- Họ gì cơ?

- Họ về rồi. - Tôi nói rõ ràng từng chữ. - Họ có bấm còi trước sảnh đó.

- Ôi trời, tôi đã nghĩ là có nghe tiếng còi xe mà. - Anh ta lắc đầu. - Tuyệt thật đấy.

Tôi nhìn quanh gian phòng đã gần như không còn ai, như thể giải pháp cho tình huống này và cả những rắc rối khác của tôi đang ẩn nấp ở đâu đây, ví dụ như dưới chậu cây đằng kia. Nhưng không có phép lạ nào xảy ra cả. Vậy thì đành phải xuôi theo thời thế thôi.

Tôi bước đến bàn nơi Dexter đang ngồi, kéo ghế ra và ngồi xuống.

- A, - anh ta reo lên, mỉm cười, - cuối cùng thì nàng cũng đến cạnh tôi.

- Đừng vội mừng. - Tôi đặt xắc tay của mình lên bàn, cảm thấy toàn thân rã rời như đang bị kéo dần ra vậy. - Tôi chỉ nghỉ lấy sức để có thể gọi điện thoại kêu taxi thôi.

- Trước tiên, em nên thử miếng bánh này đã. - Anh ta đẩy đĩa về phía tôi. - Đây này.

- Tôi không muốn ăn bánh.

- Bánh ngon lắm. Không có vị phần tí nào cả.

- Làm sao có vị phần cho được, - tôi nói, - nhưng tôi không muốn ăn.

- Chắc em chưa ăn miếng nào hết phải không? - Anh ta huơ huơ chiếc nĩa trước mặt tôi. - Thử một miếng xem sao.

- Không, - tôi thẳng thừng.

- Đi nào.

- Không.

- Ừm... - anh ta dùng nĩa lấy miếng bánh lên. - Ngon lắm.

- Anh thực sự làm tôi bức mình đấy. - Tôi cáu.

Anh ta nhún vai như thể đã nghe câu này rồi, rồi kéo chiếc đĩa về phía mình, tiếp tục ăn. Đội vệ sinh giờ đang xếp ghế bên ngoài sảnh, trò chuyện râm ran. Một người phụ nữ tóc thắt bím nhặt lấy bó hoa cưới của mẹ tôi, ôm trong tay như kiểu của các cô dâu.

- Tèn ten ten ten... - cô ta giả tiếng nhạc lễ cưới, rồi cười vang khi một đồng nghiệp hét tướng lên kêu cô ngừng mơ mộng để quay trở lại công việc.

Dexter đặt nĩa xuống bàn, đẩy chiếc đĩa sang một bên. Miếng bánh ngon lành, không có vị phần đã biến mất.

- Đây là lần tái hôn đầu tiên của mẹ em à? - Anh ta nhìn tôi, hỏi.

- Lần thứ tư. Kết hôn là nghề của mẹ tôi mà.

- Em bị đánh bại rồi. - Anh ta nói. - Mẹ tôi lần thứ năm. Phải công nhận là tôi ấn tượng. Từ trước tới giờ, tôi chưa từng gặp người nào có nhiều cha dượng hơn tôi cả.

- Thật á?

Anh ta gật đầu, rồi cất giọng mỉa mai:

- Nhưng em biết không, tôi nghĩ lần này là mãi mãi.
- Dù sao thì vẫn cứ hy vọng. Anh ta thở dài:
- Đặc biệt là cho mẹ tôi.
- Dexter cháu yêu, - có tiếng ai đó gọi từ bên ngoài, phía sau lưng tôi, - cháu ăn đủ chưa?

Anh ta đứng lên, nói lớn đáp lại:

- Dạ, cháu ăn đủ rồi ạ. Cảm ơn cô.
- Còn dư một ít thịt gà này.
- Cháu no lắm rồi, cô Linda. Thật mà.
- Thì thôi vậy. Tôi nhìn anh ta:
- Anh quen tất cả mọi người sao? Anh ta nhún vai:
- Không phải là tất cả mọi người. Tôi chỉ bắt thiệp, để làm quen thôi. Đặc tính của một người có nhiều cha dượng mà. Điều đó sẽ làm em phải cởi mở hơn.
- Vâng, đúng thế. - Tôi đáp.
- Bởi vì em phải xuôi theo hoàn cảnh thôi. Cuộc sống của em gần như không phải là của em nữa, bởi có quá nhiều người bước vào, rồi lại bước ra khỏi cuộc đời em. Em phải dễ thích nghi vì em bắt buộc phải như vậy. À, tôi nghĩ em có thể hiểu được chính xác những gì tôi nói mà.
- Ồ, đúng vậy. - Tôi nói một cách thờ ơ. - Tôi là một người dễ chịu cực kỳ. Đó là từ chính xác nhất để miêu tả tôi đấy.
- Phải vậy không đó?
- Không. - Tôi nói rồi đứng dậy, cầm lấy xắc tay của mình, cảm thấy bàn chân đau nhức khi lại xỏ giày vào. - Tôi về đây.

Dexter cũng bật dậy, cầm lấy chiếc áo khoác đang treo sau ghế.

- Mình đi chung taxi nhé?
- Tôi không nghĩ vậy.

- Được thôi, - anh ta nhún vai. - Tùy em.

Tôi bước ra cửa, nghĩ là Dexter theo sau, nhưng khi liếc lại nhìn thì tôi thấy anh ta băng ngang qua phòng để ra theo hướng khác. Phải thừa nhận là tôi ngạc nhiên về việc sau nhiều lần theo đuổi lằng nhằng, anh ta đã thực sự đầu hàng. Tay trống đã nói đúng, tôi nghĩ như vậy. Dexter chỉ muốn chinh phục khi tôi còn ở xa ngoài tầm với của anh ta. Một khi đã tiếp cận được, tôi không còn đặc biệt nữa. Nhưng điều này đối với tôi thật sự không thành vấn đề.

Có một chiếc taxi đậu ngay cửa, tài xế đang gà gật ngủ. Tôi ngồi vào băng sau, tháo giày ra khỏi chân. Giờ đã là hai giờ sáng, theo những con số điện tử màu xanh trên bảng đồng hồ điều khiển. Trong khách sạn Thunderbird chắc mẹ tôi cũng đã ngủ và đang mơ đến tuần trăng mật ngọt ngào ở đảo Bart vào tuần tới. Rồi sau đó bà sẽ về viết tiếp cuốn tiểu thuyết dang dở, sắp xếp cuộc sống với người chồng mới trong căn nhà của chúng tôi và lại cố gắng lần nữa thay đổi bản thân để thích ứng với danh xưng mới : bà Don.

Khi chiếc taxi rẽ vào đường lớn, tôi thấy thứ gì đó lấp lánh phía công viên bên tay phải mình. Đó là Dexter, đang đi bộ về phía khu phố bên cạnh. Trong chiếc áo sơ mi trắng, anh ta dường như lấp lánh trong một quầng sáng lung linh. Anh ta đi giữa con đường, những ngôi nhà hai bên đều đã chìm trong bóng tối, im lìm trong giấc ngủ say. Nhìn theo anh ta đi về nhà, trong một khoảnh khắc, tôi chợt cảm thấy như anh ta là người duy nhất còn thức, thậm chí là người duy nhất còn sống trong thế giới này, ngoại trừ tôi.

CHƯƠNG NĂM

- Thật đó Remy, anh chàng ấy được đó.

- Thôi mà Lola.

- Chị biết cứng ngắc gì. Chị hiểu mà. Nhưng anh chàng này lại khác. Chị không gán ghép lung tung đâu. Em không tin à?

Tôi đặt xấp séc thanh toán đang đếm xuống và ngẩng lên nhìn Lola. Cô ấy đang đặt hai tay lên bàn và chống cằm nhìn tôi. Chiếc khuyên tai hình tròn khổng lồ bằng vàng trên tai cứ đong đưa qua lại, lóe sáng bởi tia nắng đang chiếu qua cửa sổ.

- Em không thích kiểu hẹn hò với người mà mình chưa biết gì hết. - Tôi nói với Lola thêm lần nữa.

- Có phải với người nào mà mình chưa biết đâu. Chị biết cậu ta. - Lola giải thích, như thể điều này có thể mang lại sự khác biệt. - Đó là một chàng trai dễ thương đấy. Cậu ta có đôi tay đẹp lắm.

- Gì cơ?

Chị ta giờ bàn tay của mình lên - đôi bàn tay được cắt giữa tự nhiên không chẻ vào đâu được - làm như tôi cần một hình ảnh trực quan sinh động cho bộ phận cơ bản này trên cơ thể con người vậy.

- Chị đã để ý khi cậu ta đến đón mẹ đi chà muối biển về. Một đôi tay thật đẹp. Cậu ta thông thạo hai thứ tiếng đấy.

Tôi nheo mắt, cố gắng tìm ra sự liên quan giữa hai đặc tính này. Không, có gì liên quan đâu nhỉ?

- Lola? - Có ai đó ngập ngừng gọi từ bên trong. - Đầu tôi đang bồng hay sao ấy?

- Do thuốc nhuộm đang tác dụng đó, cứng à. - Lola nói với vào, thậm chí không quay đầu lại. - Dù sao đi nữa thì Remy à, chị nói tốt về cứng lắm. Và chiều nay mẹ cậu ta sẽ tới để chăm sóc móng chân...

- Không, - tôi thẳng thừng. - Em nghĩ chúng ta hãy quên chuyện này đi.

- Nhưng cậu ta là người hoàn hảo.

- Không có ai hoàn hảo cả, chị biết điều ấy mà. - Tôi nói rồi quay lại với xấp séc thanh toán.

- Lola? - Giọng nói bên trong nghe căng thẳng, ít lịch sự hơn. - Nó đau thật đấy!

- Em muốn tìm kiếm tình yêu, không phải sao Remy?

- Không.

- Chị không hiểu em nữa, cô bé! Em đang mắc sai lầm đấy! Lola luôn nói to mỗi khi hăng hái về một việc gì đó. Giờ cũng vậy, giọng cô ấy vang vọng trong căn phòng chờ bé xíu, làm lắc lư cả những chai sơn bóng trên kệ phía trên đầu tôi.

- Lola? - Người phụ nữ thét lên, nghe như thể sắp khóc tới nơi. - Tôi nghe mùi tóc cháy đây này.

- Ôi Chúa ơi! - Lola gầm lên, tức giận với cả hai chúng tôi, rồi quay người lại thỉnh thoảng bước đi. Lọ sơn bóng màu tím rơi xuống ghế, chỉ suýt chút nữa trúng vào người tôi. Tôi thở dài, mở lịch ra xem. Hôm nay là thứ Hai. Ba ngày nữa mẹ và Don sẽ quay về từ đảo St. Bart's. Tôi lật sang trang khác, rà ngón tay đếm lại lần nữa xem mình còn bao nhiêu tuần trước khi lên đường đi học.

Ôi Stanford! Nó cách nơi này ba ngàn dặm, gần như vạch một đường thẳng băng ngang đất nước. Một trường học tuyệt vời. Đó là sự lựa chọn hàng đầu của tôi, dù tôi cũng được chấp nhận ở năm trong số sáu trường khác mà tôi nộp đơn vào. Việc học chăm chỉ của tôi ở trường, các lớp học dự bị đại học, các bài khóa luận được hạng ưu, cuối cùng cũng có một ý nghĩa nào đó.

Năm đầu tiên ở trung học, khi chúng tôi phải quyết định chọn các lớp học chuẩn bị đại học của mình, các giáo viên nghĩ tôi sẽ chỉ có thể vào một trường công nào đó, nếu may mắn, nơi tôi có thể học những môn dễ nhai như tâm lý, với môn phụ là chơi bời và đàn đúm. Như thế chỉ vì tôi tóc vàng, và có chút hấp dẫn với các cuộc sống xã hội năng động (được rồi, một danh tiếng chẳng mấy tốt đẹp gì), mà không tham gia hội học sinh/ nhóm tranh luận/ hội cổ vũ, thì tôi chỉ có thể được sắp xếp làm nhóm dưới, bị xếp chung với những người học đuối và vừa mới tốt nghiệp.

Nhưng tôi đã chứng minh là họ đã sai. Tôi dùng tiền của chính mình để trả cho gia sư môn vật lý, cái lớp gần như hạ gục tôi, cũng như lớp chuẩn bị cho kỳ thi SAT^[16] - lớp mà tôi học đến ba lần. Tôi là người duy nhất trong số các bạn mình có mặt ở lớp AP^[17], ngoại trừ Lissa - con gái của đến hai vị tiến sĩ và luôn được trông mong phải thật thông minh. Tôi luôn làm việc chăm chỉ khi phải chống lại điều gì đó, hoặc khi có ai đó bảo rằng tôi không thể thành công. Đó là những thứ đã khiến tôi học thâu đêm. Trên thực tế, rất nhiều người cho rằng tôi không thể làm được.

Tôi là học sinh duy nhất được nhận vào trường Stanford. Điều đó có nghĩa là tôi sẽ có thể bắt đầu lại cuộc sống của mình - một cuộc sống hoàn toàn tươi tắn và mới mẻ - cách xa nơi quê nhà này. Toàn bộ tiền lương từ việc làm thêm ở salon kể từ sau khi trả hết tiền cho chiếc xe mới, tôi đều bỏ vào tài khoản tiết kiệm để có thể chi trả tiền ký túc xá, tiền sách và sinh hoạt phí. Tiền học phí thì tôi lấy từ phần thừa kế của mình trong số di sản mà cha tôi đã để lại cho anh Chris và tôi. Số tiền này được dành riêng cho chúng tôi và đến khi chúng tôi hai mươi lăm tuổi, hoặc

trong trường hợp phải chi trả cho học phí của mình, chúng tôi sẽ được quyền sử dụng món tiền ấy. Phải nói thật là tôi đã rất biết ơn vị luật sư đã giúp chúng tôi đạt được thỏa thuận đó. Bởi nó có nghĩa là dù có trải qua bao năm tháng khó khăn chồng chất giờ đã là quá khứ, mẹ tôi cũng không thể nào đụng đến nó được. Nó cũng có nghĩa dù cho mẹ tôi có tiêu pha tiền của mình như thế nào đi chăng nữa, bốn năm đại học của tôi vẫn được đảm bảo an toàn. Và cứ mỗi lần bài “Khúc hát ru” (sáng tác bởi Thomas Custer - bản quyền được bảo hộ) được chọn làm nhạc nền quảng cáo, được phát trên đài phát thanh, hay được biểu diễn bởi các ca sĩ phòng trà tại Las Vegas,... thì nó lại có thể mua thêm cho tôi một ngày yên ả trong tương lai.

Quả chuông treo trên cửa ra vào lại rung lên, và người giao hàng của dịch vụ chuyển phát nhanh UPS tới, mang theo một cái hộp và đặt lên chiếc ghế trước mặt tôi.

- Bưu phẩm cho cô này, Remy. - Anh ta nói, đưa ra chiếc bì kẹp hồ sơ.

Tôi ký tên nhận hàng rồi cầm chiếc hộp.

- Cám ơn anh, Jacob.

- À, còn cái này nữa. - Anh ta đưa tôi một phong bì. - Gặp lại cô ngày mai nhé!

- Vâng. - Tôi đáp. Chiếc phong bì không có tem - thật là lạ - mà cũng không dán kín. Tôi mở nắp và lôi từ bên trong ra ba bức hình. Chúng đều chụp một cặp vợ chồng, cả hai đều khoảng tuổi bảy mươi - có thể là như vậy - chụp tại bãi biển nào đó. Ông lão đội chiếc nón bóng chày và áo thun có dòng chữ “*Đánh gôn đối lương thực*”, còn bà lão thì đeo máy chụp hình ở thắt lưng, chân mang đôi giày đế mềm. Họ vòng tay ôm nhau, trông vô cùng hạnh phúc: tấm hình thứ nhất họ cười mỉm, tấm thứ hai thì cả hai cười toe toét, tấm thứ ba họ hôn nhau, đôi môi chỉ vừa chớm chạm nhau trông thật dễ thương. Họ giống như những cặp vợ chồng đang trong kỳ nghỉ, những người sẽ hỏi nhờ bạn làm ơn chụp giúp tấm hình có mặt cả hai người.

Cả ba bức ảnh đều đẹp thật nhưng không biết người được chụp là ai? Và dù thế nào đi chăng nữa thì ai đó gửi cho tôi nhằm mục đích gì? Tôi đứng lên, nhìn ra bên ngoài để tìm chiếc xe tải của UPS nhưng nó đã đi khỏi. Hay người nào đó nghĩ rằng tôi có quen biết họ, hoặc có liên quan gì ở đây? Tôi liếc nhìn những tấm hình lần nữa, nhưng cặp vợ chồng già ấy chỉ cười đáp trả tôi, giữ nguyên khoảnh khắc vui vẻ nơi vùng biển nhiệt đới của họ mà chẳng có thêm lời giải đáp nào khác.

- Remy ơi, lấy giùm chị ít nước lạnh được không? - Lola la lớn từ phòng bên, và tôi có thể đọc được từ giọng nói vui vẻ nhưng lớn tiếng ấy ý nghĩa: cần mang vào ngay lập tức. - Và lấy cả ống thuốc kháng khuẩn Neosporin trong tủ phía dưới ngăn kéo đựng tiền nữa nhé.

- Vâng ạ! - Tôi trả lời cũng vui vẻ như vậy, nhét vội mấy tấm hình vào giỏ xách.

Tôi lấy ống Neosporin ra khỏi hộp tủ, cầm thêm ít bông và mấy miếng băng cá nhân phòng khi cần sử dụng theo kinh nghiệm đã học được ở đây. Các sự cố trong quá trình làm tóc vẫn thường xảy ra, nên tôi luôn biết mà đề phòng.

Ba tiếng đồng hồ sau, khi màn kịch gay cấn cuối cùng cũng được khép lại và vị khách của Lola đi về với cái đầu quần băng, trên tay cầm phiếu quà tặng của tiệm và một giấy cam kết trả công mảy miễn phí suốt đời, cuối cùng thì tôi cũng có thể khóa ngăn tiền, cầm lấy giỏ xách và bước ra về.

Đến thời điểm này thì không khí mùa hè đã tràn ngập. Nóng bức, ẩm ướt, và mọi thứ đều như có mùi khói lẫn trong lớp hơi nước dày đặc, như thể không khí sắp sôi lên. Lola luôn giữ cho salon mát lạnh, nên bước ra khỏi cửa là như rời khỏi vùng cực vậy. Lúc nào tôi cũng cảm thấy nổi da gà khi bước ra chỗ đậu xe của mình.

Tôi ngồi vào xe, khởi động máy và bật máy lạnh ở mức lớn nhất để xua tan càng nhanh càng tốt cơn nóng bức khó chịu. Cầm lấy điện thoại, tôi kiểm tra tin nhắn. Có một tin của Chloe hỏi tối nay cả bọn sẽ làm gì. Một tin của Lissa thông báo rằng mình ổn, nhưng cũng có chút mùi than thở, dấu cô ấy biết rõ là tôi đã phát ngán điều đó. Tin cuối cùng là của Chris nhắc tôi rằng tối nay Jennifer Anne chuẩn bị bữa tối cho cả nhà, nên tôi phải về đúng sáu giờ, không được trễ.

Tôi bấm xóa tin nhắn cuối cùng một cách bức bối. Tôi chưa bao giờ trễ hẹn. Và anh trai tôi biết điều đó. Đây lại thêm một bằng chứng rõ ràng về việc tẩy não của Jennifer Anne - người không như anh trai tôi, chẳng hiểu bất kỳ thứ gì về tôi cả. Chính tôi là người đã gọi Chris dậy suốt thời gian đầu anh ấy làm việc cho Jiffy Lube, nếu không thì anh ấy đã nướng đến trưa trờ trưa trật dù đã phải dùng đến ba chiếc đồng hồ báo thức mà anh đặt ở ba nơi khác nhau trong phòng. Tôi phải suy nghĩ, tính toán để Chris không bị trễ, không bị đuổi việc, và làm sao để anh ấy phải ra khỏi cửa muộn nhất là 8 giờ 35 phút, phòng khi bị kẹt xe trên đường, điều mà anh ấy...

Tôi bị cắt ngang đột ngột bởi tiếng gì đó đập vào kính chắn gió, dấu không phải mạnh lắm nhưng đủ bất ngờ để gây ra sự sợ hãi. Tôi nhìn lên, tim đập thình thịch, và thấy một bức ảnh của cặp vợ chồng già đang đi nghỉ mát. Cũng chiếc áo thun với hàng chữ "*Đánh gôn đổi lương thực*", cũng nụ cười đầy nếp nhăn ấy, nhưng giờ thì nó đang ở trước mặt tôi, được ấn vào tấm kính bởi bàn tay của ai đó.

Tôi biết hẳn. Thật nực cười, vì sao tôi lại không nghĩ ra điều này sớm cơ chứ.

Tôi nhấn nút hạ kính xe xuống. Đứng ngay đó, ngay bên gương chiếu hậu, là Dexter. Anh ta bỏ tay ra khỏi kính chắn gió, khiến bức hình trượt xuống, mắc ngay trên cần gạt nước.

- Xin chào. - Anh ta nói. Dexter đang mặc một chiếc áo thun trắng bên dưới bộ đồng phục mà tôi đã quen: áo sơ mi polyester, đường viền xanh lá cây và đen. Ngay trên túi nơi ngực áo là dòng chữ được thêu ngay ngắn: Flash Camera - tên của tiệm chụp hình lấy ngay nằm đối diện với salon nơi tôi làm.

- Anh đang rình rập tôi đấy à? - Tôi hỏi.

- Cái gì? Em không thích mấy tấm hình đấy à?

- “*Đánh gôn đổi lương thực*” là gì? Câu vớ vẩn gì thế? - Tôi vừa nói vừa quay xe lại. - Nó có ý nghĩa gì không?

- Không nhạc sĩ này, không mấy tay đánh gôn này, - anh ta kể, xòe ngón tay ra đếm. - Còn gì nữa trong mớ chuẩn mực của em không? Người huấn luyện sư tử à? Hay kế toán?

Tôi chỉ nhìn anh ta, không nói gì rồi nhấn ga. Anh ta phải nhảy vội vào bên đường để tránh bị bánh xe tôi cán qua chân.

- Đợi đã, - Dexter kêu lớn, đặt tay nơi kính xe đang hạ xuống,

- nghiêm túc đấy. Em cho tôi đi nhờ xe được không?

Ắt hẳn vẻ mặt của tôi đầy nghi ngờ, nên anh ta vội giải thích:

- Mười lăm phút nữa tôi có cuộc họp nhóm. Điều quan trọng là nhóm vừa mới xây dựng quy định mới, hậu quả của việc đến trễ sẽ rất kinh khủng. Tôi nói thật đấy.

- Tôi cũng trễ rồi. - Tôi nói dối, nhưng dẫu sao thì tôi cũng có phải là tài xế taxi đâu chứ.

- Làm ơn đi mà. - Anh ta khom người xuống, mặt đối mặt với tôi. Rồi anh ta nâng bàn tay kia của mình lên, cho tôi thấy anh ta đang cầm một bịch giấy của hiệu bánh mì Double Burger có loang vệt dầu thật dài bên ngoài. - Tôi sẽ chia cho em phần khoai tây chiên của mình mà.

- Không, cảm ơn. - Tôi nói, nhấn nút để kéo kính lên. - Ngoài ra, tôi có quy định không thức ăn trên xe. Hậu quả vi phạm cũng rất kinh khủng đấy.

Anh ta phì cười, đưa tay chặn không cho tấm kính kéo lên:

- Tôi sẽ cư xử đúng đắn. Tôi hứa đấy.

Và rồi anh ta chạy vòng qua trước xe tôi, như thể tôi đã nói đồng ý, chộp lấy tấm hình trên cần gạt nước, đút vào túi. Điều tiếp theo mà tôi biết, là anh ta nhanh như chớp ngồi vào ghế bên cạnh tôi, sửa soạn vị trí ngồi ngay ngắn trước khi cánh cửa đóng lại.

Gã này sao vậy chứ? Bây giờ thì tôi có phản kháng cũng vô ích. Hoặc là có thể tôi đã quá mệt mỗi lần nóng nực để có thể bắt đầu cuộc tranh cãi khác.

- Chỉ một cuộc thôi đấy. - Tôi nói bằng giọng nghiêm khắc.

- Chỉ vậy thôi. Và nếu anh ăn dù chỉ là một mẩu nhỏ trên xe tôi, thì anh phải xuống. Và tôi sẽ không chạy chậm lại khi đá đít anh ra khỏi xe tôi đâu.

- Ồ, làm ơn đi mà. - Anh ta nói, với tay kéo sợi dây an toàn choàng qua người. - Em đâu cần phải

nặng nịu tôi bằng những lời ngọt ngào như thế. Cứ nói thẳng ra đi chứ. Không cần giữ lại làm gì đâu.

Tôi phớt lờ, cho xe chạy ra khỏi khu trung tâm mua sắm và hòa vào con đường lớn. Khi chúng tôi thậm chí còn chưa đi qua khỏi nửa khối nhà, tôi phát hiện anh ta lét lút ăn một miếng khoai tây chiên. Anh ta nghĩ mình lạnh lẽ, nên bỏ miếng khoai khum khum trong tay, rồi giả vờ ngáp để cho vào miệng, nhưng tôi đã là bậc thầy của trò này. Lissa đã luôn thử khả năng này của tôi.

- Tôi đã nói gì về thức ăn nhỉ? - Tôi nói, đập thẳng để dừng đèn đỏ.

- Tôi đói. - Anh ta lăm bằm, rồi nuốt miếng khoai trong miệng. - Tôi đói mà.

- Tôi không quan tâm. Không có thức ăn trên xe, tôi đã nói trước rồi. Tôi phải giữ đúng nguyên tắc.

Anh ta nhìn quanh, liếc ra bằng ghế phía sau, rồi nhìn bảng điều khiển và tấm thảm lót sàn xe.

- Đạp đấy chứ? - Anh ta nói. - Trông giống như viện bảo tàng vậy. Vẫn còn nguyên mùi xe mới.

- Đúng thế. - Tôi nói vừa khi đèn xanh bật lên.

- Rẽ trái ở đây nè. - Anh ta chỉ, và tôi chuyển làn, mắt liếc nhìn phía sau. - Tôi cá em là người độc tài cực kỳ.

- Sai.

- Đúng vậy mà, tôi biết. - Anh ta đưa một ngón tay quét ngang bảng đồng hồ, liếc nhìn rồi thông báo. - Không bụi. Và em đã lau kính chắn gió này cả bên trong nữa, phải không?

- Gần đây thì không.

- Ha, tôi cá là em phát điên lên nếu thấy cái gì đó được đặt không đúng chỗ.

- Sai rồi.

- Hãy để xem. - Anh ta đưa tay vào túi, cẩn thận lấy ra một miếng khoai tây chiên. Miếng khoai tây trông dài và dai, uốn cong lại trên hai ngón tay của anh ta. - Nhân danh khoa học, tôi sẽ làm một thí nghiệm.

- Không đồ ăn trong xe. - Tôi lặp lại như đọc thần chú. Chúa ơi, còn bao lâu nữa mới tới nhà của hần đây chứ? Chúng tôi đã quay lại gần nơi khách sạn tổ chức lễ cưới, nên chắc cũng không còn xa nữa.

- Bên tay trái. - Anh ta nói, và tôi đánh ngoặt tay lái qua bên đường, khiến hai chú sóc sợ hãi

trốn vào tàng cây. Khi tôi quay lại nhìn thì tay anh ta đã trống không và miếng khoai tây chiên, giờ đã thẳng, thì nằm trên bộ cần số.

- Đừng hoảng. - Anh ta đặt tay trên cánh tay tôi. - Thở đều nào. Và hãy thưởng thức, dù chỉ một chút, cảm giác tự do trong mớ hỗn độn này.

Tôi dịch cánh tay mình ra khỏi bàn tay của anh ta.

- Nhà nào của anh?

- Đâu có bờ bãi lắm đâu, em thấy không? Đẹp mà. Nó trông thật tự nhiên và đơn giản.

Thế rồi tôi trông thấy nó: chiếc xe thùng màu trắng đang đậu méo xệch trước sân căn nhà sơn màu vàng khoảng vài mét. Đèn cổng đang bật sáng mặc dù giữa ban ngày, và tôi có thể nhìn thấy mái tóc đỏ của Ringo - anh chàng phục vụ quán cà phê - đang ngồi trước bậc thềm, bên cạnh một chú chó ỉu rử. Ringo đang đọc báo, còn chú chó chỉ nằm đó thở hổn hển, lưỡi thè ra ngoài vì nóng bức.

- Trạng thái tự nhiên nhất, trên thực tế lại là sự không hoàn hảo. - Anh ta kết thúc khi chúng tôi dừng lại ở trước lối rẽ vào nhà. Miếng khoai tây chiên giờ đã trượt khỏi bộ cần số, để lại một vệt dầu dài như đường đi của ốc sên, rồi rơi vào vạt áo tôi.

- Ối, - anh ta kêu lên, đưa tay chớp lấy nó. - Nào, thấy chưa, đây chính là bước đầu để chế ngự...

Tôi nhìn anh ta, rồi đưa tay bấm nút mở khóa cửa: cộp, chốt cửa phía anh ta bật mở.

-... vấn đề rắc rối của em. - Anh ta hoàn thành nốt câu nói, rồi mở cửa bước ra cầm theo túi khoai tây. Bất ngờ, anh ta cúi người xuống, thò đầu vào trong để nhìn thẳng vào mắt tôi. - Cảm ơn cho tôi đi nhờ xe nhé!

- Không có gì. - Tôi đáp. Anh ta đứng yên đó trong vài giây, khiến tôi cảm thấy bối rối. Chỉ hai chúng tôi ở đây, nhìn thẳng vào mắt nhau. Thế rồi anh ta nháy mắt, vươn người khỏi xe rồi đóng cửa lại. Tôi trông theo khi con chó đang ngồi ở hiên nhà bật dậy, rồi rít chạy ra đón anh ta, chiếc đuôi vẫy loạn xạ vui mừng. Chỉ còn lại một mình, chợt tôi phát hiện ra trong xe đầy mùi dầu mỡ - thật là một món khuyến mãi tuyệt vời. Tôi hạ kính xe xuống, hi vọng không khí sẽ giúp tan bớt cái mùi khó chịu này.

- Cuối cùng cũng về tới rồi. - Tay trống nói, gấp tờ báo đang đọc. Tôi cho xe quay đầu lại, liếc nhìn để chắc Dexter còn quay lưng về phía mình trước khi đưa vội lấy mấy ngón tay quét lên vết dầu chỗ bộ cần số. Một bí mật nhỏ của tôi, và tôi không muốn hấn ta cho rằng tôi là kẻ bị ám ảnh bởi sự hoàn hảo.

- Chưa tới sáu giờ nhé. - Dexter nói, cúi người xuống để xoa đầu con chó đang rối rít chạy vòng quanh, cố tình quét đuôi vào chân anh ta để gây chú ý.

- Ờ, nhưng tớ không có chìa khóa vào nhà. - Tay trống đứng lên nói.

- Tớ cũng không có. - Dexter bảo bạn. Tôi vừa chuẩn bị nhấn ga đã phải dừng lại nhường đường cho những xe khác đi ngang qua. - Còn cửa sau thì sao?

- Khóa rồi. Mà cậu cũng biết tối hôm qua Ted đã chặn kệ sách ngay trước cửa sau còn gì.

Dexter rút tay vào túi quần tìm kiếm lần nữa rồi rút tay ra. Chẳng có gì cả.

- Chắc mình phải phá cửa sổ để vào nhà thôi.

- Cái gì?

- Đùng hoảng chó. - Dexter tỉnh rụi, phong cách thoải mái tự nhiên mà tôi đã quá quen ở anh ta.
- Mình chỉ đập một lỗ nhỏ, đủ để cậu chui vào trong thôi.

- Không. - Tay trống nói, khoanh tay lại trong khi Dexter bước lên bậc tam cấp để đi về phía cửa sổ trước nhà xem xét. - Sao lúc nào tớ cũng phải làm những việc ngốc nghếch như vậy chứ?

- Bởi vì cậu tóc đỏ, - Dexter nói, khiến tay trống nhăn mặt. - Và vì hông cậu nhỏ nữa.

- Cái gì?

Lúc này, tôi không còn phải nhường đường cho xe chạy qua nữa, thay vào đó, tôi lại dõi theo Dexter lom khom tìm một cục đá bên nhà, rồi quay trở lại ngồi xổm trước cửa sổ ngay góc mái hiên. Anh ta ngắm nghía thế đập, trong khi con chó ngồi bên cạnh cứ liếm vào tai chủ. Tay trống đứng phía sau, hai tay rút vào túi, trông vẫn có vẻ bực mình.

Dù đã tự nhủ không phải việc của mình, ấy vậy mà tôi vẫn không thể đứng im mà nhìn được. Chưa kịp suy nghĩ gì, tôi đã thấy mình tắt máy, ra khỏi xe, và bước tới ngay khi Dexter giơ cục đá lên chuẩn bị đập vào kính cửa sổ.

Anh ta đếm:

- Một, hai...

- Đợi đã. - Tôi gọi, và Dexter dừng lại, cục đá trượt khỏi tay anh ta, rớt thịch xuống mái hiên khiến con chó giật mình nhảy lùi về sau, ăng lên một tiếng.

- Tôi tưởng em đã đi rồi. - Dexter ngạc nhiên. - Em không thể bỏ đi được, phải không?

- Đưa tôi một cái thẻ tín dụng nào. - Tôi đề nghị. Anh ta và tay trống nhìn nhau.

- Trông như tôi có thẻ tín dụng à? - Dexter nói. - Nhưng có việc gì? Em cần mua gì sao?

- Dùng để mở cửa đó, ngốc ạ. - Tôi đưa tay vào túi của mình, nhưng ví của tôi lại đang ở băng ghế sau xe, trong giỏ xách.

- Tôi có một cái, - tay trống ngập ngừng, - nhưng tôi chỉ dùng nó trong trường hợp cấp bách thôi.

Cả hai chúng tôi cùng đưa mắt nhìn anh ta, rồi Dexter đứng dậy, đưa tay vỗ vào phía sau mái đầu đỏ ấy như kiểu nhóm hài Three Stooges.

- Anh khờ John Miller, còn đợi gì mà không đưa thẻ cho cô ấy hả trời?

John Miller - tên thật của anh ta, nhưng với tôi thì vẫn thấy quen với cái tên Ringo kia hơn - đưa tôi thẻ Visa của mình. Tôi mở tấm cửa lưới ra, rồi đưa tấm thẻ vào khe cửa, ngay chỗ thanh chắn ngang của ổ khóa. Tôi có thể cảm thấy ánh nhìn tò mò của hai gã trai ở phía sau mình.

Mỗi cánh cửa đều khác nhau. Độ nặng của ổ khóa và độ dày của tấm thẻ chính là nhân tố chính quyết định có thể mở khóa được hay không. Kỹ năng này, cũng giống như việc ném ly Diet Zip cỡ bự, đều cần có thời gian và kinh nghiệm thực hành. Không phải để đột nhập vào nhà ai, tôi chỉ dùng cách này để mở khóa vào nhà mình hay nhà Jess lúc bị mất chìa mà thôi. Anh trai tôi, người đã từng nhiều lần bẻ khóa cho những trò quậy phá của mình, đã dạy lại cho tôi mảnh này năm tôi mười bốn tuổi.

Đẩy qua trái vài vòng, rồi lại bên phải, tôi cảm nhận được sự chuyển động của ổ khóa. Và đây, chúng tôi đã được tự do vào trong. Tôi đưa trả lại thẻ cho John Miller.

- Ấn tượng thật. - Anh ta nói, mỉm cười với tôi, nụ cười của các cậu trai khi bạn làm điều gì khiến họ ngạc nhiên. - Nhắc cho tôi nhớ tên cô đi.

- Remy, - tôi trả lời.

- Cô ấy là bạn tớ nhé. - Dexter vội chen ngang như sợ ai lấy mất phần mình.

Tôi thở dài, quay lưng bước ra ngoài. Con chó lần này lại đi theo bên cạnh tôi. Tôi cúi xuống, nựng nịu và vuốt vào tai nó. Nó có đôi mắt bị kéo màng trắng và hơi thở kinh khủng, nhưng với tôi cũng không hề gì, bởi tôi rất thích chó. Mẹ tôi lại chỉ thích mèo. Con thú cưng duy nhất mà tôi từng có là con mèo Himalayans to tướng với bộ lông mịn màng nhưng hay bị bệnh và tính tình lại cáu bẳn. Nó rất thương mẹ tôi và chuyên phát tán lông tứ tung trong nhà.

- Tên nó là Khỉ Con. - Dexter nói. - Chúng tôi là một cặp bài trùng.

- Thật tội nghiệp cho Khỉ Con! - Tôi châm chích, rồi đứng dậy đi về phía xe mình.

- Cô Remy ạ, cô cũng là một cô gái không vừa đâu. - Anh ta nói. - Nhưng giờ thì em bắt đầu quan tâm đến tôi rồi. Em sẽ quay trở lại đây thôi.

- Đừng có mà mơ.

Anh ta không trả lời, chỉ đứng dựa vào hộp thư trước cổng trong khi tôi khởi động máy. Khi Con ngồi dưới chân anh ta, và cả hai cùng dõi theo tôi lái xe đi khuất.

CHƯƠNG SÁU

Anh Chris mở cửa đón tôi tại căn hộ của Jennifer Anne - chiếc cà vạt vuông vức chêm chệ trên cổ.

- Trễ rồi. - Anh thẳng thừng.

Tôi liếc đồng hồ. Sáu giờ ba phút. Điều này, theo Chloe, Lissa và những người khác thường hay bắt tôi phải chờ, có thể hoàn toàn xem là đúng giờ; và dẫu có chiếu theo quy tắc hành chính thì cũng vậy: trễ trong vòng năm phút thì không tính là trễ. Nhưng có điều gì đó mách bảo tôi không nên cãi lại vào lúc này.

- Remy tới rồi này! - Chris quay đầu ra sau gọi lớn để thông báo, rồi nhìn tôi bằng cặp mắt khó chịu khi tôi bước vào trong, đưa tay đóng mạnh cánh cửa.

- Em ra liền. - Jennifer Anne đáp lại, giọng dịu dàng. - Rót nước mời cô ấy giùm em được không Christopher?

- Lối này nè. - Chris dẫn tôi vào phòng khách. Khi bước đi, giày của chúng tôi cạ vào tấm thảm trải sàn nghe sột soạt. Đây là lần đầu tiên tôi tới nhà Jennifer Anne, nhưng tôi không hề cảm thấy ngạc nhiên với cách bài trí trong phòng. Bộ xô-pha hơi sòn chỉ một chút và hoàn toàn hợp màu với viền giấy dán tường. Bảng tốt nghiệp của chị ta tại một trường cao đẳng cộng đồng được lồng trong một khung vàng treo trang trọng trên tường. Bàn nước thì chất đầy những cuốn sách dày cộp, đẹp để giới thiệu về Provence, Paris và Venice - những nơi mà tôi biết chắc là chị ta chưa từng tới, được sắp xếp ngay ngắn để trông như thể chúng chỉ tình cờ được xếp chung lại với nhau.

Tôi ngồi xuống ghế, và Chris mang đến cho tôi một ly trà gừng - loại nước mà anh ấy biết là tôi rất ghét. Rồi chúng tôi ngồi yên, không có gì để nói với nhau - Chris trên chiếc tràng kỷ, còn tôi trên chiếc xô-pha đôi. Đối diện nơi tôi ngồi, trên cái lò sưởi giả, là chiếc đồng hồ đang tích tắc từng tiếng thật ngọt ngào.

- Em không nghĩ đây là một dịp trang trọng. - Tôi nói, nhìn chiếc cà vạt trên cổ Chris.

- Rõ ràng rồi. - Anh ấy đáp cụt ngủn.

Tôi nhìn lại mình: tôi đang mặc quần jean, áo thun trắng và cột ngang hông chiếc áo khoác mỏng. Tôi trông cũng ổn thôi, và anh tôi biết điều đó. Có tiếng động mạnh từ nhà bếp, nghe như thể tiếng dậy nắp lò nướng, và rồi cửa phòng mở ra: Jennifer Anne xuất hiện, tay vuốt nhẹ nếp váy cho thẳng thớm.

- Chào Remy. - Chị ta bước đến, cúi người xuống để hôn lên má tôi. Hành động này quả là mới

mê. Tất cả những gì tôi có thể làm là ngồi yên, cố gắng không giật người về sau để né tránh. Tôi không muốn phải chịu thêm một cái nhìn thù địch từ anh mình. Jennifer Anne ngồi xuống cạnh anh Chris trên tràng kỷ, bắt chéo chân lại và nói:

- Rất vui vì em đã tới. Dùng Brie nhé?

- Gì cơ ạ?

- Brie. - Chị ta lặp lại, rồi kéo một chiếc khay nhỏ ở dưới bàn ra, đưa về phía tôi. - Nó là một loại phô mai mềm của Pháp.

- Ồ, vâng. - Thật ra tôi hỏi lại chỉ vì không nghe rõ cô ta nói, nhưng giờ thì Jennifer có vẻ hài lòng với bản thân, như thể cô ta thực sự nghĩ rằng mình đã mang chút ánh sáng văn hóa ngoại quốc đến với cuộc đời tôi.

Chúng tôi không có cơ hội để xem liệu cuộc nói chuyện có thể tiến triển một cách tự nhiên hay không. Jennifer Anne rõ ràng đã có sẵn một danh sách các gạch đầu dòng những điều cần nói mà chị ta chọn lọc trước đó từ báo chí và kênh tin tức CNN - những thứ mà chị ta tin rằng sẽ khiến cho cuộc chuyện trò ở vào đẳng cấp mà chị ta có thể chấp nhận được. Đây chắc phải là một chiến lược kinh doanh mà chị ta học được từ một trong những quyển sách tự học, những cuốn sách mà tôi để ý là không được trưng bày rộng rãi trong phòng khách.

- Vậy, - chị ta nói, sau khi chúng tôi đã ăn xong một hay hai cái bánh quy giòn gì đó, - quan điểm của em ra sao về những điều đang xảy ra ở các cuộc bầu cử tại châu Âu hả Remy?

Tôi đang nhắm nháp ly nước gừng của mình, và thật mừng vì điều này giúp tôi không phải trở mặt ra đối diện trực tiếp với câu hỏi. Nhưng cuối cùng thì tôi cũng phải trả lời:

- Quả thật là gần đây em không theo dõi tin tức.

- Ồ, nó lý thú vậy mà... Anh Christopher và chị vừa mới thảo luận kết quả bầu cử sẽ ảnh hưởng như thế nào tới kinh tế toàn cầu, đúng không anh?

Anh trai tôi vội vàng nuốt miếng bánh đang nhai trong miệng, hắng giọng rồi trả lời:

- Đúng rồi.

Và câu chuyện cứ tiếp diễn theo cách như vậy. Trong vòng mười lăm phút tiếp theo, chúng tôi lại tiếp tục những cuộc thảo luận cũng lý thú ngang với cuộc bầu cử, về kỹ thuật di truyền, về sự nóng dần lên của trái đất, về khả năng sách in sẽ hoàn toàn bị thay thế bởi máy tính trong vòng vài năm tới, và về chuyện vườn thú địa phương mới đón về một bầy chim lạ sắp tuyệt chủng ở Úc. Và tới lúc chúng tôi cuối cùng cũng ngồi vào bàn ăn tối, tôi đã gần như kiệt sức.

- Món thịt gà hấp dẫn quá em yêu.

Anh trai tôi nói khi chúng tôi đánh vật với phần ăn của mình. Jennifer Anne đã nấu bữa ăn với những công thức trông có vẻ rất phức tạp gồm ức gà, khoai lang cắt khúc và men rau củ. Nó trông hấp dẫn, nhưng là loại món ăn mà bạn biết người chế biến đã cầm, nắm thức ăn bằng tay không, những ngón tay của họ đã nhào nặn thứ mà bạn đang phải cho vào miệng.

- Cám ơn anh. - Jennifer đáp, vươn người qua để vỗ nhẹ vào tay anh tôi. - Anh dùng thêm com nữa nhé?

- Ừ, cho anh xin. - Chris mỉm cười khi chị ta múc thêm thức ăn vào đĩa của anh, và tôi lại thấy thật khó để nhận ra anh trai mình, dù đây không phải lần đầu tiên. Anh ấy ngồi đấy, như thể đây là cuộc sống quen thuộc của mình, như thể tất cả những gì anh ấy từng biết là đeo cà vạt vào bữa tối, và có ai đó nấu cho mình những bữa ăn theo phong cách khác lạ. Nhưng sự thật mà tôi biết lại hoàn toàn khác.

Chúng tôi đã trải qua thời thơ ấu cùng nhau, đã được nuôi dạy bởi cùng một người mẹ - người mà ý tưởng về bữa tối gia đình chỉ gồm thức ăn sẵn, bánh quy cùng cà rốt, đậu thập cẩm đóng lon. Mẹ tôi thậm chí còn không thể nướng bánh mì mà không phải tắt máy báo khói, bởi nó không thể phân biệt được đâu là khói từ bánh mì mẹ nướng với khói từ đám cháy. Thật đáng kinh ngạc khi anh em tôi có thể qua được thời trung học mà không bị bệnh do thiếu chất. Nhưng giờ thì không còn dấu vết gì của những ngày đó. Sự biến đổi của Chris, ông anh trai của tôi - từ một kẻ từng sử dụng chất gây nghiện với một tập hồ sơ ở sở cảnh sát, trở thành Christopher - người đàn ông am hiểu văn hóa, quan tâm đến nghệ thuật ủ đồ, và đang từng bước xây dựng sự nghiệp của một chuyên gia bơi trơn, đã gần như hoàn tất. Chỉ còn một vài trở ngại để hoàn thành nốt cuộc cải tổ vĩ đại này. Như bọn kỳ nhông. Và tôi.

- Mẹ em và chú Don thứ Sáu này sẽ về nhà phải không? - Jennifer Anne hỏi tôi.

- Phải. - Tôi gật đầu. Và có thể vì những miếng thịt gà nấu kỹ, hoặc sự giả tạo của bữa tối đã trở nên quá sức chịu đựng, mà sự ranh mãnh, xấu xa trong con người tôi bỗng trỗi dậy. Tôi quay sang Chris và nói:

- Chúng ta vẫn chưa xong, anh nhỉ.

Chris nheo mắt nhìn tôi, miệng đang ngốn đầy thức ăn. Rồi anh ấy nuốt vội, hỏi lại:

- Cái gì?

- Thì vụ cá cược ấy. - Tôi đợi một lúc để Chris hiểu ra ý mình, nhưng có vẻ anh ấy không hiểu, hoặc giả vờ không biết gì.

- Cá cược gì vậy? - Jennifer Anne hỏi, thật đáng ngạc nhiên là cô ta cho phép sự lệch pha này chen vào kịch bản trò chuyện viết sẵn cho bữa tối của mình.

- Có gì đâu... - Chris ậm ừ trả lời. Anh ấy cố đá chân tôi dưới gầm bàn ra hiệu, nhưng xui xẻo lại chỉ trúng chân bàn, khiến đĩa bơ của Jennifer Anne rung lên lạch cạch.

- Vài năm trước, - tôi nói với Jennifer Anne, trong khi Chris lại cố bồi thêm một cú nữa, nhưng chỉ trượt sượt qua giày tôi, - khi mẹ em kết hôn lần thứ hai, Chris và em bắt đầu truyền thống đánh cược xem mỗi cuộc hôn nhân của bà sẽ tồn tại bao lâu.

- Món bánh mì này ngon tuyệt. - Chris nói vội. - Thật đấy.

- Lúc đó anh Chris mười tuổi, còn em chắc khoảng sáu tuổi. - Tôi tiếp tục. - Lần đó mẹ em cười chú Harold, một giáo sư nhĩ? Ngày hai người đi hưởng tuần trăng mật, tụi em ngồi lấy giấy tính xem mẹ và chú sẽ sống với nhau được bao lâu. Sau đó, tụi em gấp giấy lại, bỏ vào bì thư dán kín, và em cất nó trong tủ quần áo cho tới ngày mẹ ngồi nói chuyện với hai anh em về việc chú Harold sẽ dọn ra khỏi nhà.

- Remy, - Chris nhỏ giọng, - chuyện này không vui tí nào đâu.

- Anh ấy sắp điên lên đấy, - tôi bảo Jennifer, - vì chưa bao giờ anh ấy thắng cả. Em luôn là người thắng cuộc. Bởi trò này giống như chơi bài vậy, không được vượt qua mốc thực tế. Người nào dự đoán gần ngày thực tế hơn thì thắng. Theo thời gian, luật chơi được cụ thể hơn, ví dụ như ngày mẹ nói với tụi em là chia tay, nhưng trên thực tế thì đó lại không phải là ngày chính thức. Tụi em phải đề ra luật như vậy, bởi khi mẹ và chú Martin chia tay, anh Chris đã cố tình ăn gian.

Giờ thì Chris chỉ còn biết trừng mắt nhìn tôi. Kẻ thua cuộc đau đớn.

- Ồ, tôi nghĩ, - Jennifer cao giọng, - điều này thật kinh khủng. Chỉ có thể nói là *kinh khủng*. - Chị ta đặt nĩa của mình xuống một cách cẩn thận, chậm chậm khấn ăn vào môi, mắt nhắm nghiền. - Thật là một cái nhìn kinh khủng về hôn nhân.

- Lúc đó tụi anh chỉ là những đứa trẻ thôi mà. - Chris vội nói, vòng tay qua ôm lấy chị ta.

- Còn em chỉ muốn nói rằng, - tôi nhún vai, - điều này giống như truyền thống gia đình vậy.

Jennifer Anne đẩy ghế về phía sau, và cầm lấy đĩa thịt gà:

- Tôi nghĩ rằng mẹ em xứng đáng nhận những điều tốt đẹp hơn, - chị ta ngắt lời tôi, - hơn là niềm tin quá ít ỏi mà em dành cho bà ấy.

Nói rồi chị ta bước vào bếp, cánh cửa đóng đưa rồi đóng lại phía sau lưng.

Chris vụt ra khỏi bàn, đến bên tôi nhanh đến nỗi tôi không kịp bỏ nĩa xuống. Anh trợn trừng mắt, rít với tôi:

- Em làm cái quái gì vậy? Cái thứ *quái quỷ* gì đã xảy ra với em vậy, Remy?

- Chúa ơi, *Christopher*. Ngôn ngữ mới hay làm sao. Tốt hơn anh đừng để chị ta nghe thấy, nếu không chị ta bắt anh ở lại sau giờ học và phạt anh viết báo cáo về loài chim chân xanh từ châu Úc đấy.

Chris ngồi xuống ghế của mình, nói từng chữ:

- Nghe này. Anh không thể giúp em nếu em luôn căm hận và cay đắng như vậy. Nhưng anh yêu Jennifer Anne và anh sẽ không cho phép em chơi xấu cô ấy. Em có nghe anh nói chưa?

Tôi chỉ trăn trăn nhìn Chris.

- Nghe chưa? - Anh ấy lại tiếp tục gắt lên. - Chết tiệt thật, nhiều lúc em làm cho người khác thật khó để mà ưa em. Em có biết điều đó không? Em thật là khó ưa.

Nói xong Chris đẩy ghế, vớt khăn ăn lên bàn và đẩy cửa vào bếp.

Tôi ngồi im ở đó. Thật tình, tôi cảm thấy như vừa bị ai tát vào mặt: mặt tôi nóng ran và đỏ bừng. Tôi chỉ trêu chọc anh ấy, nhưng Chúa ôi, anh ấy đã thay đổi rồi. Bao nhiêu năm qua Chris là người duy nhất chia sẻ cùng tôi cái nhìn cay đắng, thù địch về tình yêu. Chúng tôi đã luôn nói với nhau mình sẽ không bao giờ kết hôn, không bao giờ, "*hãy bắn chết anh đi nếu anh làm thế*". Vậy mà bây giờ, anh ấy đã quay lưng lại với tất cả mọi thứ. Thật là một kẻ ngốc nghếch làm sao.

Tôi có thể nghe tiếng hai người trong bếp; tiếng chị ta nhẹ nhàng, run rẩy; tiếng anh tôi vỗ về, an ủi. Thức ăn trong đĩa của tôi đã nguội ngắt, giống như trái tim chai đá của tôi vậy. Có thể bạn nghĩ hẳn tôi phải cảm thấy giận dữ, bởi tôi đã luôn là một kẻ đầy căm hận và cay đắng như thế. Nhưng không. Tôi thật sự không cảm thấy gì, chỉ ý thức rằng niềm tin bám víu vốn đã ít ỏi của mình giờ lại càng nhỏ hơn nữa. Có thể Chris thay đổi khá dễ dàng. Nhưng tôi thì không. Không bao giờ.

Sau một lúc lâu thì thầm thảo luận trong bếp, bầu không khí hòa bình gương gạo được thiết lập. Tôi xin lỗi Jennifer Anne, cố gắng tỏ ra chân thành, và phải chịu đựng thêm vài cuộc thảo luận về món chocolate rán phồng nữa trước khi được phép ra về. Chris vẫn không thèm nói chuyện trực tiếp với tôi, và thậm chí còn không cố tỏ ra là mình không hề đóng rầm cửa lại phía sau lưng tôi khi tôi đi khỏi. Thậm chí tôi còn không cảm thấy ngạc nhiên, thật sự là như vậy, về việc anh ấy đã quá dễ dàng lệ thuộc vào tình yêu. Đó là lý do vì sao anh ấy luôn thua trong trò cá cược của chúng tôi: anh ấy luôn dự đoán khoảng thời gian quá dài; lần cuối cùng, dự đoán của anh ấy dôi ra so với thực tế đến sáu tháng tròn.

Tôi lên xe và lái đi. Về nhà lúc này thì thật buồn, vì chỉ có mỗi một mình tôi ở đó, thế nên tôi đi thẳng đến khu nhà của Lissa. Tôi chạy chậm trước nhà bạn, tắt máy ngay cạnh thùng thư để không có ánh đèn cũng như tiếng động cơ làm phiền. Qua cửa sổ phía trước nhà, tôi có thể nhìn thẳng vào bàn ăn trong bếp, nơi Lissa và cha mẹ đang cùng dùng bữa tối. Tôi nghĩ tới việc bước ra khỏi xe và bấm chuông - mẹ Lissa lúc nào cũng nhanh nhẹn lấy thêm chiếc ghế và bộ chén đĩa để trên bàn ăn cho tôi - nhưng lúc này tôi không có tâm trạng để ngồi trò chuyện cùng các bậc

phụ huynh về trường đại học, về các dự tính tương lai. Thực tế là tôi đang cảm thấy muốn tái phạm những trò sa đọa mà mình đã từ bỏ. Thế là tôi tới nhà Chloe.

Chloe ra mở cửa với một chiếc muống gỗ cầm trên tay, lông mày nhướng lên:

- Bốn mươi lăm phút nữa mẹ tớ về tới. - Cô ấy thông báo, tay giữ cửa để tôi bước vào. - Cậu có thể ở đây ba mươi phút, được không?

Tôi gật đầu.

Mẹ Chloe, cô Natasha, có một quy định nghiêm khắc là không tiếp khách ở nhà, điều này có nghĩa là từ khi quen biết Chloe, chúng tôi luôn đặt ra giới hạn thời gian được phép chơi ở nhà cô ấy. Natasha dường như không thích giao tiếp. Tôi nghĩ đây là một lý do thật tệ để chọn nghề tiếp viên hàng không, hoặc một sự phản kháng tự nhiên khi chọn nghề này. Dù thế nào đi nữa, tôi chưa từng gặp bà ấy bao giờ.

- Bữa tối thế nào? - Chloe quay đầu lại hỏi tôi khi hai chúng tôi bước vào bếp, nơi tôi nghe thấy tiếng sôi sùng sục trên bếp lò.

- Bình thường. - Tôi trả lời. Không phải tôi nói dối, mà bởi tôi chỉ không muốn phải nhớ lại mọi chuyện. - Tớ có thể mượn vài chai rượu mini của nhà cậu được không?

Chloe quay đầu lại từ chỗ bếp lò - hình như cô ấy đang khuấy món gì đó trong nồi, nghe như mùi hải sản - và nhìn tôi:

- Đó là lý do cậu tới đây à?

- Một phần thôi. - Có một điểm đặc biệt ở Chloe: tôi luôn có thể nói thẳng với cô ấy mọi chuyện. Thực tế là cô ấy luôn thích như vậy hơn. Cũng giống như tôi, Chloe không thích lòng vòng.

Cô ấy đảo mắt:

- Cậu tự lấy đi.

Tôi kéo chiếc ghế đẩu tới, đứng lên mở tủ rượu. Đây rồi, cả một kho rượu của mẹ cô ấy. Những chai rượu nhỏ bà mang từ chỗ làm về chất đầy trên kệ, sắp xếp gọn gàng theo chiều cao và chủng loại: rượu không màu phía bên trái, rượu ngọt tráng miệng phía bên phải. Tôi lấy hai chai Barcardi nằm phía trong, chỉnh lại vị trí các chai rượu còn lại cho ngay ngắn rồi liếc mắt hỏi ý kiến Chloe xem đã ổn chưa. Cô ấy gật đầu, đưa cho tôi một ly Coca có đá. Tôi dốc một chai rượu vào, lắc lắc qua lại cho hai thứ chất lỏng hòa đều vào nhau rồi nhấp một ngụm. Luồng nước cay nồng, nóng bỏng chạy xuống cổ họng tôi, và tôi chợt cảm thấy trong lòng cắn rứt lạ lùng, như thể tôi biết đây không phải là cách để phản ứng lại với những gì đã xảy ra ở nhà Jennifer Anne. Dù gì thì nó cũng sẽ qua. Điều tồi tệ ấy rồi cũng sẽ qua.

- Nhấp một ngụm không? - Tôi hỏi Chloe, chìa ly nước trên tay mình cho bạn. - Ngon đấy.

Cô ấy lắc đầu.

- Ờ, - Chloe nói, tay chỉnh lại ngọn lửa bên dưới nồi. - Có vẻ đó là thứ tớ cần đây. Mẹ tớ về nhà đưa tiền học phí đợt đầu cho tớ, và tớ thì nong mùi rượu.

- Đợt này mẹ cậu đi đâu đấy?

- Zurich, tớ nghĩ vậy. - Chloe nghiêng người xuống, ngửi ngửi nồi thức ăn. - Có dừng ở London, hay Milan gì đó.

Tôi uống thêm ngụm nữa.

- Này, - tôi lên tiếng sau vài giây im lặng. - Tớ là một kẻ luôn căm hận và cay đắng, phải không?

- Đúng. - Cô ấy nói, không quay người lại.

Tôi gật đầu. Vậy là quan điểm đã được củng cố. Tôi nhúng ngón tay vào vòng tròn nước đá do ly nước của mình để lại trên mặt bàn, quét ra xung quanh thành từng vệt dài.

- Và giờ cậu nói tới chuyện này, - Chloe quay lại, dựa lưng vào bàn bếp, - là vì...?

- Vì Chris bỗng nhiên lại tin vào tình yêu, trong khi tớ lại không, và thế là tớ trở thành một người kinh khủng.

Chloe suy nghĩ một lát:

- Không phải hoàn toàn kinh khủng. Cậu có vài điểm tốt. Tôi nhướn mắt chờ cô ấy nói thêm.

- Điển hình là cậu có vài bộ đồ trông khá đẹp.

- Đồ quý. - Tôi nói, và cô ấy cười phá lên, đưa tay lên che miệng, thế là tôi cũng cười theo. Thực tình tôi cũng không biết mình mong chờ điều gì nữa. Tôi cũng sẽ nói như vậy với Chloe nếu cô ấy có hỏi.

Chloe không cho tôi tự lái xe về. Cô ấy lái xe tôi đậu vào góc khuất để mẹ mình không nhìn thấy khi về nhà, rồi lấy xe mình chở tôi tới quán Bendo sau khi bắt tôi thề là chỉ uống thêm một ly bia giải khuây rồi phải gọi Jess tới chở tôi về. Tôi hứa chắc chắn. Thế rồi tôi vào quán, gọi hai ly bia và quyết định không vội làm phiền Jess. Thay vào đó, tôi bước tới quầy bar, chọn một chỗ ngồi có thể nhìn bao quát quán, và cho phép mình thả cửa một lúc.

Tôi không nhớ mình đã ở đây bao lâu trước khi nhìn thấy cô ả ấy. Một phút trước, tôi còn tranh cãi với gã pha chế rượu, một anh chàng cao lênh khênh tên là Nathan về những tay guitar chơi rock cổ điển, và tiếp theo tôi quay đầu lại, bất chợt thoáng thấy cô ta trên tấm kính phía sau

quầy bar. Tóc cô ta xoa tung, mặt lấm tấm mồ hôi. Trông như cô ta đã say rồi, nhưng hình như tôi có gặp cô ta ở đâu đó trước đây. Nhìn người này, có lẽ ai cũng nghĩ cô ả nên về đi thì tốt hơn.

Tôi lau mặt, luồn tay vào tóc, cố làm cho nó có chút sinh khí. Cô ta cứ nhìn chăm chăm khi tôi làm thế, cũng thừa biết như tôi là đó chỉ là hình ảnh phản chiếu, một trò lừa nho nhỏ. Đằng sau cô ả và tôi, đám đông ngày càng ken dày, và tôi có thể cảm thấy nhiều người còn đung hẫng vào tôi khi nghiêng người về phía quầy bar để lấy bia. Và điều tồi tệ là gì? Trong một thoáng, tôi gần như vui sướng khi nhìn thấy cô ấy, phần nổi loạn bên trong con người tôi, đang ngồi đó bằng xương bằng thịt. Cô ta nháy mắt với tôi trong ánh đèn mờ ảo, thách thức tôi từ bỏ hẳn con người của mình để lại một lần nữa trở thành cô ta.

Thú thật là tôi đã từng tồi tệ hơn. Tồi tệ hơn nhiều.

Tôi không còn say xỉn nữa. Tôi không còn là một ống khói di động. Cũng không đi với những gã trai không quen tới những góc khuất, vào trong những chiếc xe tối om hay những căn phòng không ánh sáng. Lại một điều là những việc thế này không bao giờ diễn ra vào ban ngày, khi bạn có thể thấy rõ khuôn mặt người ta, thấy những đường nét, những nếp nhăn hay vết sẹo trên đó.

Trong bóng tối, trông ai cũng như ai, những đường nét đều mờ mờ, không rõ. Khi tôi nghĩ về bản thân mình lúc đó, về chính tôi hai năm trước, tôi cảm thấy đó như một vết thương ở nơi rất dễ bị đụng chạm đến. Nó không bao giờ lành lại được.

Uống rượu hay hút thuốc không phải là vấn đề thực sự. Mà chính là điều còn lại - điều rất khó để thừa nhận hay nói thẳng ra. Những cô gái ngoan không hành động như tôi đã từng. Họ chờ đợi. Nhưng ngay cả khi điều đó chưa xảy ra, tôi cũng không bao giờ nghĩ mình là một cô gái ngoan.

Khi đó tôi vừa bước vào năm thứ hai trung học, và hàng xóm của Lissa - Albert, học sinh năm cuối, tổ chức một bữa tiệc. Cùng lúc đó cha mẹ Lissa đi công tác, nên cả bọn chúng tôi rủ nhau đến nhà cô ấy ngủ, rồi lén lấy vài chai trong tủ rượu của bố mẹ Lissa, trộn chung với nhau rồi lại pha với Diet Coke tạo thành thứ rượu thập cẩm gồm rum, vodka, rượu schnapps bạc hà. Cho đến giờ tôi vẫn không thể nào chịu được loại rượu mạnh hương anh đào, thậm chí ngay cả hương anh đào trong loại bánh ga-tô mà mẹ tôi rất thích, bán ở khu chợ Milton. Mùi của nó khiến tôi không thể nào chịu nổi.

Chúng tôi không được mời tới dự bữa tiệc của Albert, bởi chỉ mới là học sinh năm thứ hai trung học, và chúng tôi cũng không tráo tráo đến mức nghĩ tới việc lén qua dự tiệc khi không được mời. Nhưng chúng tôi đã rủ nhau ra sau hiên nhà Lissa, mang theo Diet Coke pha rượu và thuốc lá chôm được của bà Chloe - người chỉ hút thuốc bạc hà (thứ mà cho đến bây giờ cũng khiến tôi không thể chịu nổi). Một vài gã con trai đã say lè nhè ở bữa tiệc nhà bên vẫy chúng tôi sang. Sau một hồi hội ý, bao gồm những lời can ngăn không được đi của Lissa và ý kiến bác bỏ của tôi và Chloe, cuối cùng chúng tôi đi.

Đêm đó là đêm đầu tiên tôi say bí tỉ. Thật là một khởi đầu tồi tệ với loại rượu mạnh hương anh đào, và chỉ một tiếng đồng hồ sau, tôi đã thấy mình lảo đảo giữa phòng khách nhà Albert, tay

giữ chặt một chiếc ghế bành để làm điểm tựa. Mọi thứ dường như quay cuồng. Lissa, Chloe và Jess cùng ngồi trên xô-pha, nơi có vài cô gái đang chỉ cho họ trò chơi với những đồng xu. Tiếng nhạc mở lớn hết mức, và có ai đó làm vỡ bình hoa màu xanh, khiến mảnh vỡ tung tóe khắp nơi trên thảm trải sàn. Tôi nhớ lúc ấy, trong trạng thái lơ mơ, tôi cảm thấy chúng giống như những viên thủy tinh trên bãi biển.

Trong số những người bạn của Albert, có một người vốn rất được mến mộ trong trường - người mà tôi tình cờ va phải nơi cầu thang. Anh ta theo sát tôi suốt cả buổi tối, kéo tôi vào lòng khi chúng tôi chơi bài, và điều này khiến tôi có phần hãnh diện. Nó làm tôi cảm thấy mình người lớn chứ không phải chỉ là đứa học sinh năm hai ngu ngốc nào đấy. Khi anh ta rủ tôi ra ngoài nói chuyện riêng một chút, tôi hiểu mình sẽ đi đâu và tại sao. Ngay cả lúc đó, tôi cũng không phải không biết gì về điều ấy.

Chúng tôi đi vào phòng ngủ của Albert, bắt đầu hôn nhau trong bóng tối, cho tới khi anh ta mò mẫm làm sao mà vớ phải công tắc đèn. Khi đèn bật sáng, tôi nhìn thấy trong phòng dán những poster của nhóm Pink Floyd, những chồng đĩa CD, hình Elle McPherson trên tường với tờ lịch tháng Mười hai bên dưới. Anh ta hướng tôi về phía chiếc giường, và rồi chúng tôi nằm xuống. Tất cả diễn ra thật nhanh.

Tôi luôn tự hào mình là người làm chủ được mọi tình huống. Tôi có những cách khéo léo có thể vận dụng để lái mọi chuyện diễn ra theo ý mình. Nhưng lần này, những cách đó dường như không hoạt động được. Mỗi lần tôi tìm cách đẩy một tay anh ta ra thì tay khác lại ôm lấy tôi, như thể mọi sức lực của tôi đều đã tan biến. Tôi đã say đến mức sự cân bằng trong tôi cũng không còn. Và thực sự thì những gì đang diễn ra lúc ấy, dù gì đi chăng nữa, cũng mang lại cho tôi cảm giác thật tuyệt.

Chúa ơi! Phần còn lại thật kinh khủng. Khi nhớ về ngày đó, chỉ có những chi tiết điên dại: nó diễn ra thật nhanh, còn tôi ở trong trạng thái lơ mơ nửa tỉnh nửa mê. Anh ta nằm đè phía trên tôi, và mọi thứ dường như quay cuồng. Tất cả những gì tôi cảm nhận được là sức nặng đẩy tôi nằm bẹp dí, cho đến khi tôi cảm thấy mình như cô bé Alice bị nhốt trong hang thỏ. Đó thật sự không phải là những gì tôi muốn cho lần đầu tiên của mình.

Khi mọi thứ đã xong, tôi nói với anh ta tôi cảm thấy không khỏe và chạy vội vào phòng tắm, chốt cửa bằng đôi tay run rẩy đến mức mãi một lúc sau mới chốt được. Tôi bám chặt vào bồn rửa mặt, thở hổn hển như thể đứt hơi cho đến khi hơi thở trở lại với mình, động từng tiếng phập phồng trong tai. Khi ngẩng đầu lên nhìn vào gương, tôi gặp khuôn mặt của cô ta. Say xỉn, tái nhợt, dễ dãi. Và ả sợ hãi, run rẩy, hổn hển khi nhìn lại tôi, tự hỏi mình đã vừa làm gì.

- Không, - người pha chế rượu lắc đầu, đặt mạnh ly cà phê trước mặt tôi, - cô ấy đi một mình.

Tôi lấy tay vuốt mặt rồi đưa mắt nhìn gã thanh niên đang đứng cạnh mình, nhún vai:

- Tôi ổn mà. - Tôi nói, có lẽ là lẽ nhè. - Tôi chỉ mới uống có vài ly thôi.

- Tôi biết mà. Họ chẳng biết gì hết.

Chúng tôi đã trò chuyện cùng nhau khoảng một tiếng, và đây là những gì tôi biết: anh ta tên là Sherman, sinh viên năm nhất của trường đại học nào đó mà tôi chưa từng nghe thấy tên ở Minnesota, và trong mười phút gần đây anh ta cứ ngồi gần sát lại phía tôi hơn, trong khi cố gắng làm ra vẻ do bị đám đông xô đẩy.

Anh ta lắc lắc cho điều thuốc trượt ra khỏi bao thuốc đang cầm trên tay, đưa mời tôi. Tôi lắc đầu. Anh ta mời lửa, hít một hơi và thổi khói thẳng lên phía trên trần.

- Một cô gái như em chắc đã có bạn trai rồi nhỉ!

- Chưa hề. - Tôi trả lời, khuấy ly cà phê bằng chiếc muỗng nhỏ.

- Anh không tin. - Anh ta cầm ly bia của mình lên. - Em có nói dối anh không đó?

Tôi thở dài. Câu chuyện đã chuyển dần sang kịch bản trò- chuyện-cùng-một-cô-gái-ở-quán-bar viết sẵn. Lý do duy nhất mà tôi còn tham gia là bởi tôi không chắc mình có thể rời quầy bar mà không bị ngã lẫn ra. Ít nhất là Jess đang đến đón tôi. Tôi đã gọi cho cô ấy rồi. Mà có phải vậy không nhỉ?

- Đó là sự thật. - Tôi nói với anh ta. - Tôi chỉ là một đứa khốn nạn khó ưa.

Anh ta tỏ vẻ ngạc nhiên, nhưng không phải kiểu sợ hãi trốn chạy. Thực tế trông anh ta còn có vẻ thích thú, như thể tôi thừa nhận mình mặc đồ lót da hay có cơ thể uốn dẻo cực kỳ vậy.

- Ai nói với em như vậy?

- Mọi người.

- Anh có cái này làm em vui nè. - Anh ta gạ gẫm.

- Tôi thách anh làm được đấy.

- Không, thật mà. - Anh ta nhướn mày lên nhìn tôi, rồi lấy tay làm một động tác tục tĩu. - Ở ngoài xe ấy. Theo anh, rồi anh sẽ cho em thấy.

Tôi lắc đầu. Hắn làm như tôi còn ngu ngốc như lúc trước ấy.

- Không, tôi đợi người tới đón.

Anh ta ghé sát người tôi, trên người vương vất mùi kem cạo râu.

- Anh hứa rồi em sẽ về tới nhà mà. Đi nào. - Anh ta đặt bàn tay lên tay tôi, mấy ngón tay chộp lấy khuỷu tay tôi.

- Anh đi chỗ khác đi. - Tôi cố giật tay mình lại.

- Đừng như thế mà. - Anh ta nói, gần như là âu yếm.

- Tôi nói nghiêm túc đấy. - Tôi giật mạnh tay. - Đi đi.

- Ồ thôi nào Emmy. - Anh ta uống hết ly bia. Gã khốn ấy còn không gọi đúng tên tôi nữa chứ. - Anh không cần em đâu.

Rồi anh ta cố kéo tôi ra khỏi chiếc ghế cao tôi đang ngồi. Bình thường thì tôi không để anh ta có thể dễ dàng làm thế, nhưng lại lần nữa, tôi bị mất thăng bằng. Trước khi nhận ra điều gì đang diễn ra, tôi đã thấy hai chân mình chạm đất, bị kéo lê đi qua đám đông.

- Tôi đã nói anh đi đi, tên khốn kiếp. - Tôi kéo tay mình ra thật mạnh, và nó bất ngờ bật lên, đập bốp vào mặt anh ta khiến anh ta loạng choạng lùi về sau một chút.

Bây giờ thì cả đám đông quay lại nhìn chúng tôi, cảnh tượng thú vị nhất đối với họ lúc này, ít nhất là cho đến khi nhạc lại được bật lên. Làm sao tôi lại để điều này xảy ra? Một nhận xét tiêu cực từ Chris, và thế là tôi say mềm trong quán rượu, đánh nhau nơi công cộng với một gã tên Sherman? Tôi cảm thấy một nỗi xấu hổ dâng lên trên mặt mình. Mọi người đều đang nhìn chăm chăm vào tôi.

- Được rồi, được rồi, có chuyện gì ở đây vậy? - Đó là Adrian, gã bảo vệ. Quá trễ, như thường lệ, để giải quyết một vụ om xòm, nhưng gã luôn hăng hái tận dụng mọi cơ hội thể hiện quyền uy của mình.

- Chúng tôi chỉ nói chuyện ở chỗ quầy bar, rồi rủ nhau ra ngoài, thế rồi nó đổi ý. - Sherman nói, kéo lại cổ áo của mình. - Con quỷ cái điên khùng. Nó còn đánh tôi nữa.

Tôi đứng đó, xoa chỗ tay bị hấn chộp lấy và tự thấy ghét bản thân. Tôi biết nếu tôi quay lại, tôi sẽ lại thấy cô gái ấy, yếu đuối, tả tơi. Nếu cô ta đồng ý ra bãi xe với gã kia, thì đã không có rắc rối gì xảy ra. Sau đêm tiệc năm đó, chẳng phải cô ta đã quá nổi tiếng về việc ấy rồi sao? Tôi cảm ghét cô ta. Tôi cảm thấy cổ họng như bị nghẹn lại, nhưng tôi cố đè nén, bởi tôi mạnh hơn nó - thật sự mạnh hơn nó. Tôi không phải Lissa, không thể để nỗi đau dâng lên và chỉ cho mọi người thấy. Tôi giữ nó tận đáy lòng, sâu hơn bất kỳ người nào khác.

- Trời, nó sừng lên đây này. - Sherman rên rỉ, xoa tay lên mắt. Thật là một kẻ đểu cáng. Nếu tôi cố tình thì chắc chắn đã khác. Nhưng lần này chỉ là tai nạn. Tôi thậm chí còn không đụng tay vào mặt hắn.

- Anh muốn tôi gọi cảnh sát không? - Adrian hỏi.

Tôi cảm thấy nóng ran người, mồ hôi toát ra làm chiếc áo sơ mi đang mặc dính bết cả vào lưng. Cả căn phòng dường như chao đảo, và tôi nhắm mắt lại.

- Trời ơi. - Tôi nghe ai đó nói, rồi đột nhiên có một bàn tay nắm lấy tay tôi, lắc nhẹ. - Em đây rồi. Anh chỉ đến trễ mười lăm phút thôi mà, em yêu, đâu cần phải náo động vậy chứ.

Tôi mở mắt ra, thấy Dexter đang đứng bên cạnh, cầm tay tôi. Tôi đã có thể giật tay ra, nhưng thành thật mà nói, tôi cảm thấy dễ yên như vậy thật tốt hơn nhiều, sau những gì vừa xảy ra.

- Đây không phải việc của anh. - Adrian nói với Dexter.

- Lỗi của tôi mà, - Dexter nhanh nhẹn đáp lại bằng giọng vui vẻ quen thuộc của mình, như thể chúng tôi đều là bạn bè tình cờ gặp nhau nơi góc phố. - Này, tôi đến trễ. Và việc này khiến gấu cưng của tôi nổi đóa lên như vậy đấy.

- Chúa ơi! - Tôi thầm thốt lên.

- Gấu cưng à? - Sherman hỏi lại.

- Cô ta đánh vào anh này. - Adrian nói. - Phải gọi cảnh sát thôi. Dexter nhìn tôi, rồi nhìn Sherman:

- Cô ấy đánh anh à?

Giờ thì Sherman trông không còn chắc chắn với lời buộc tội của mình nữa, thay vào đó hấn sửa lại cổ áo rồi liếc nhìn xung quanh.

- Ừm..., cũng không hẳn là như vậy.

- Em yêu, - Dexter nhìn tôi. - Em có làm vậy không? Nhưng cô ấy bé nhỏ như vậy mà.

- Coi chừng đấy. - Tôi thì thào.

- Em muốn bị bắt à? - Anh ta đáp lại, cũng bằng lời thì thào. Rồi trở lại với giọng điệu vui vẻ của mình, anh ta nói lớn. - Tôi đã từng thấy cô ấy nổi khùng lên rồi, nhưng đánh ai á? Remy của tôi sao? Ngay cả khi người sưng nước thì cô ấy còn chưa tới bốn lăm ký cơ.

- Có gọi cảnh sát hay không đây? - Adrian hỏi. - Tôi phải trở ra gác cửa nữa.

- Quên đi, - Sherman bảo anh ta. - Tôi đi đây.

Rồi hấn ta lẩn vào đám đông, nhưng tôi cũng kịp nhìn thấy một bên mắt hấn đang sưng lên. Một gã nhu nhược.

- Còn cô, - Adrian chỉ tôi, - đi về nhà ngay đi.

- Xong ngay. - Dexter nói. - Và cảm ơn nhiều vì đã xử lý việc này chuyên nghiệp và thân ái như vậy.

Chúng tôi đi ra, để Adrian ở lại đó, nghiền ngẫm xem liệu mình có bị giễu cợt hay không vì câu nói của Dexter. Ngay khi vừa ra bên ngoài, tôi giật mạnh tay khỏi tay Dexter, bước nhanh xuống bậc tam cấp và đi tới cột điện thoại công cộng.

- Cái gì vậy, không được một lời cảm ơn sao? - Anh ta hỏi.

- Tôi có thể tự lo cho mình được. - Tôi nói với anh ta. - Tôi không phải là một đứa con gái yếu đuối cần che chở.

- Dĩ nhiên rồi. Em suýt bị bắt vì tội tấn công người khác mà. Tôi bước tiếp. Dexter chạy lên, đi giật lùi trước mặt tôi khiến tôi không còn cách nào khác là phải nhìn thẳng vào anh ta:

- Tôi đã cứu em khỏi một bàn thua trông thấy. Cho nên Remy, em nên biết ơn một chút chứ. Em say à?

- Không. - Tôi ngoan cố, dẫu chân tôi đang lú lú dẫm đạp lên nhau. - Tôi ổn cả. Tôi chỉ muốn gọi điện thoại nhờ người đưa về nhà, được chưa? Tôi đã có một đêm quá tệ hôm nay rồi.

Anh ta quay lại bước bên cạnh tôi, tay rút túi quần:

- Vậy sao?

- Đúng vậy.

Chúng tôi tới cột điện thoại công cộng. Tôi thọc tay vào túi quần: không một đồng lẻ nào để gọi điện. Và đột nhiên, tất cả ủa đến với tôi cùng một lúc: cuộc tranh cãi với Chris, đánh nhau ở quầy bar, bữa tiệc tồi tệ ngày xưa, và tất cả số rượu mà tôi đã tọng vào người trong vòng vài tiếng qua. Đầu tôi nhức như búa bổ, miệng khát cháy, và giờ thì kẹt ở đây. Tôi đặt tay lên mắt, cố hít vài hơi thật sâu để dần lòng lại.

“Đừng khóc, vì Chúa”, tôi tự nhủ, “đây không phải là con người thật của mình. Hãy hít thở đi”.

Nhưng điều này không giúp được gì. Không thứ gì có tác dụng vào tối nay.

- Thôi nào, - Dexter nhẹ nhàng. - Nói tôi biết có chuyện gì vậy.

- Không. - Tôi khụt khịt mũi. Tôi rất ghét thứ âm thanh này. Yếu đuối quá. - Anh đi đi.

- Remy. - Anh ta vẫn dụi dãi. - Nói anh nghe đi.

Tôi lắc đầu. Làm sao để tôi biết rằng lần này mọi thứ sẽ khác. Câu chuyện luôn giống nhau: tôi

say, chỉ có một mình ở một nơi nào đó, một gã trai bên cạnh an ủi. Điều này đã từng xảy ra trước kia rồi. Làm sao có thể đổ lỗi về phía tôi cho trái tim băng giá này chứ.

Và thế là tôi thua cuộc. Tôi khóc, tự cắn giận bản thân mình, nhưng không thể dừng lại được. Trường hợp duy nhất tôi cho phép mình yếu đuối như thế này là ở nhà, trong phòng thay đồ của mình, nhìn lên những ngôi sao với giọng hát của cha tôi tràn ngập bên tai. Và tôi ước ao cha tôi ở đây, bên cạnh mình, dẫu tôi biết điều này thật ngu ngốc, bởi cha thậm chí còn không biết mặt tôi. Ông ấy đã nói trong bài hát: ông ấy sẽ khiến tôi phải thất vọng. Nhưng tôi vẫn cứ ước ao.

- Remy. - Dexter khẽ nói. Anh ta không chạm vào người tôi, nhưng giọng nói của anh ta thật gần, thật nhẹ nhàng. - Mọi chuyện rồi sẽ ổn thôi mà, đừng khóc nữa.

Tôi không nhớ chính xác mọi việc tiếp theo diễn ra như thế nào. Tôi đã quay lại và bước đến, hay anh ta. Tôi chỉ biết không phải cả hai chúng tôi đều bước về phía nhau. Chỉ là một quãng ngắn, không đáng để tranh cãi. Mà có thể việc tôi hay anh ta bước tới trước cũng không thành vấn đề. Tất cả những gì tôi nhớ là anh ta đã ở đó, bên cạnh tôi.

CHƯƠNG BẢY

Tôi thức dậy với cảm giác khô rát nơi cổ họng, đầu nhức như búa bổ, và tiếng guitar văng vẳng đâu đó phía bên ngoài căn phòng. Xung quanh tôi hơi tối, nhưng có một luồng sáng xiên thẳng đến nơi tôi nằm - ngang phía cuối giường mà rõ ràng là tôi đã ngủ lăn quay trên đó cho đến tận bây giờ.

Tôi ngồi bật dậy, nhưng việc này khiến đầu tôi quay cuồng. Chúa ơi. Điều này sao quen đến vậy. Không phải nơi chốn, mà là cảm giác này đây: thức dậy trên một chiếc giường xa lạ, ngượng ngập và lúng túng. Trong những lúc như thế này, điều khiến tôi cảm thấy vui mừng chỉ đơn giản là không có ai ở đây để chứng kiến nỗi xấu hổ của tôi khi tôi lập cập kiểm tra lần lượt áo quần có còn đầy đủ trên người không. Tốt rồi, không có gì nghiêm trọng xảy ra bởi, ừm, các cô gái đều biết điều này mà.

Tạ ơn Chúa. Tôi nhắm mắt lại và hít một hơi thật sâu.

Được rồi, được rồi, tôi tự nhủ, hãy cân nhắc điều đang diễn ra ở đây nào. Tôi nhìn xung quanh, cố gắng tìm kiếm bất cứ một chi tiết nào có thể giúp tôi nhớ lại chính xác điều gì đã diễn ra, sau chi tiết cuối mà tôi vẫn còn nhớ được trong đầu: tôi và Dexter ở cạnh cột điện thoại công cộng. Có một cửa sổ bên trái chỗ tôi nằm, trên bậu cửa là một hàng dài những quả cầu tuyết bằng thủy tinh đủ mọi kích cỡ. Một chiếc ghế đặt giữa phòng chất đầy quần áo, và từng chồng đĩa CD xếp dọc bên tường cạnh cửa ra vào. Cuối cùng, ở dưới chân giường là đôi sandal của tôi, xếp chồng lên là chiếc áo khoác mỏng tôi đã cột ngang eo, trên cùng là tiền và giấy chứng minh của tôi. Tôi đã để chúng ở đó sao? Không thể nào. Ngay cả khi say, tôi vẫn có thể xếp gọn như thế. Thôi nào, làm gì có chuyện đó cơ chứ.

Đột nhiên tôi nghe có tiếng ai đó cười, rồi một đoạn guitar rất nhẹ.

Giọng một người cất lên, không phải giọng của người vừa cười:

- Em trao tôi củ khoai tây, - Ai đó hát, và lại có một tràng cười nữa vang lên, - nhưng tôi muốn nhận một quả quýt... Tôi cầu xin em tình yêu... Em lại trả...Này này, có phải đó là miếng phô mai của tớ không vậy?

- Tớ đói mà. - Ai đó than. - Trong khi ngoài miếng phô mai của cậu, thứ duy nhất còn lại trong căn phòng này là niềm đam mê.

- Vậy ăn niềm đam mê đó đi. - Giọng người kia thẳng thừng. - Miếng phô mai đó cậu không được đụng vào.

- Làm gì ghê vậy chứ.

- Đó là quy định mà, John Miller. Cậu không mua thức ăn, thì cậu không được ăn. Chấm hết.

Tiếng cửa tủ lạnh đóng sầm giập dỗi, rồi im lặng bao trùm một lúc cho đến khi tiếng guitar lại bắt đầu.

- Cậu ta như trẻ con vậy. - Giọng người bạn này nói. - Ừm, mình đến đoạn nào rồi?

- Quả quất, - lần này tôi nhận ra giọng người này. Là Dexter.

- Quả quất à?- Tiếng người kia lặp lại.

- *Tôi cầu xin em tình yêu*, - Dexter hát tiếp, - *em lại trả lời xin khát*.

Tôi hất tấm mền đang đắp trên người ra, đứng dậy khỏi giường rồi mang sandal vào. Vì một lý do nào đó, điều này khiến tôi cảm thấy dễ chịu hơn, tự chủ hơn. Rồi tôi bỏ chứng minh thư vào túi, trùm áo khoác lên người và ngồi xuống giường suy nghĩ.

Đầu tiên: mấy giờ rồi? Không có đồng hồ trong phòng. Nhưng tôi phát hiện thứ gì đó trông giống như dây điện thoại rối nùi lấp ló phía dưới gầm giường, gần như là vùi trong mấy chiếc áo sơ mi không biết là dơ hay sạch. Nơi này trông như bãi chiến trường vậy. Tôi quay số tổng đài tự động. Sau dự báo thời tiết của năm ngày tiếp theo, cuối cùng tôi cũng có cái mình đang cần biết: bây giờ là 12 giờ 22 phút khuya.

Chiếc giường chưa dọn khiến tôi cảm thấy khó chịu. Nhưng dù gì thì đây đâu phải vấn đề của tôi. Tôi cần về nhà.

Tôi bấm số điện thoại của Jess, hồi hộp cắn cắn móng tay, chờ đợi cơn giận dữ không thể tránh khỏi của cô ấy.

- Alô.

- Jess hả?

- Remy Starr. Tớ đang muốn đá đít cậu một cái ngay bây giờ.

- Thôi mà, nghe này...

- Cậu đang ở chỗ quỷ tha ma bắt nào vậy? - Giờ thì Jess đã tỉnh như sáo, cố gắng để có thể vừa rít lên giận dữ với tôi, vừa đủ thì thầm để không đánh thức người khác dậy. Cô ấy quả thật đa tài. - Cậu có biết cả tối nay Chloe đã điên lên với tớ thế nào vì cậu không? Cô ấy bảo đã chờ cậu đến quán Bendo để làm một ly bia vào lúc tám rưỡi cơ đấy. Chúa ơi.

- Được rồi, tớ đã ở đó lâu hơn một chút.

- Còn phải nói nữa. Tớ đã lái xe tới quán để tìm cậu, nhưng nghe kể là cậu không những uống quá say mà còn đánh nhau ở đó nữa, rồi còn kinh khủng hơn nữa, cậu rời đi với một gã nào đó, rồi biến mất tăm. Cậu đang làm cái quái gì vậy hả Remy?

- Tớ hiểu cậu đang bức tớ lắm, được chưa? Nhưng giờ tớ đang cần...

- Cậu nghĩ là tớ sung sướng lắm khi liên tục nhận điện thoại của Chloe nói tớ nếu cậu mà chết hay gì gì đó, thì hoàn toàn là lỗi của tớ, bởi vì, rõ ràng là tớ *phải* có mối-liên-hệ-thần-linh gì đó để biết được ngay khi nào cần đi đón cậu mà không cần phải có sự trợ giúp của một cú điện thoại.

Lần này, tôi chỉ yên lặng.

- Thế nào hả? - Jess vẫn còn bức.

- Nghe này, - tôi thì thầm, - tớ thực sự đã làm hỏng mọi thứ. Nhưng giờ thì tớ đang ở nhà của gã mà tớ đã ra về cùng. Tớ muốn thoát khỏi đây và cậu làm ơn giúp tớ được không?

- Nói tớ biết cậu đang ở đâu. Tôi chỉ đường cho cô ấy.

- Jess, tớ thật sự...

Cụp. Jess cúp máy, không thêm nghe lời biết ơn của tôi. Được rồi, giờ thì họ vẫn nổi điên lên với tôi. Nhưng ít nhất là tôi sắp được về nhà.

Tôi bước tới cửa phòng và dựa người vào đó. Tiếng guitar vẫn đang vang lên, và tôi nghe thấy tiếng Dexter hát đi hát lại đoạn nhạc về củ khoai tây và quả quýt, như thể chờ ý tưởng mới nảy ra. Tôi khẽ hé cánh cửa ra chút xíu, rồi nhướn mắt nhìn qua khe. Từ nơi này, tôi có thể nhìn thẳng vào bếp, nơi có một chiếc bàn bằng mica với vài chiếc ghế lộn xộn đủ mọi màu sắc và kiểu dáng; một chiếc tủ lạnh dán đầy tranh; một chiếc xô-pha bọc vải sọc nâu và xanh đặt dựa vào cửa sổ. Dexter và tay chơi guitar, người mà tôi nhận ra là Ted, đang ngồi ở bàn, vài lon bia vương vãi trước mặt họ. Khỉ Con - chú chó mà tôi đã từng gặp thì đang nằm ngủ trên xô-pha.

- Có lẽ *quả quýt* không phải là từ phù hợp. - Dexter nói, ngồi dựa lưng vào ghế của mình, một chiếc ghế gỗ sơn màu vàng, chính xác là cái kiểu ngồi mà bất kỳ giáo viên nào ở trường cũng bảo bạn không được phép làm: giữ thẳng bằng bằng hai chân sau của ghế. - Có lẽ mình cần tìm loại trái cây nào khác.

Ted búng búng dây đàn:

- Ví dụ như trái gì?

- Ồ, tớ chưa nghĩ ra. - Dexter thở dài, đưa hai tay vuốt ngược mái tóc. Tóc anh ta khá quăn, nên khi vừa bỏ tay xuống là chúng lại trở về nếp quăn như cũ. - Trái thạch lựu, cậu thấy sao?

- Dài quá.

- Trái xuân đào?

Ted nghiêng đầu, dạo một đoạn nhạc:

- *Em trao tôi củ khoai tây, nhưng tôi muốn nhận một trái xuân đào...*

Hai người nhìn nhau.

- Tệ quá. - Dexter thừa nhận.

- Ừ.

Tôi đóng cửa phòng lại, khẽ nhăn mặt khi khớp khóa vang lên một tiếng tách nho nhỏ. Đã quá đủ xấu hổ để đối mặt với Dexter sau tất cả những gì đã xảy ra - hoặc không xảy ra tối nay. Nhưng ý nghĩ còn có thêm người khác nữa ngoài kia khiến tôi cho rằng chỉ có cách trốn thoát bằng lối cửa sổ là thích hợp nhất lúc này.

Tôi bò lên giường, đẩy những quả cầu tuyết sang một bên. Trời, có ai nữa đã quá tuổi lên mười còn sưu tầm những quả cầu tuyết không nhỉ? Tôi mở chốt cửa. Ban đầu hơi cứng một chút, nhưng khi tựa vai vào để đẩy, cuối cùng tôi cũng khiến nó nhúc nhích được, dù có hơi khó khăn. Ô cửa không to, nhưng đủ cho tôi chui ra.

Tôi đưa một tay ra, chuẩn bị uốn người ra theo. Nhưng bỗng nhiên, cảm giác áy náy - dẫu một chút thôi nhưng không thể lẩn tránh - chợt xuất hiện trong tôi. Dù gì thì anh ta cũng đã không bỏ rơi tôi, mà cất công đưa tôi về một nơi an toàn. Hơn thế nữa, dựa vào vị đắng trong miệng và kinh nghiệm trước đây, tôi biết mình đã nôn khá nhiều. Tôi không nhớ gì về việc đến đây cả, cho nên anh ta hẳn đã phải dìu tôi đi. Hoặc bế tôi. Ôi, thật xấu hổ quá.

Tôi bước trở lại xuống giường. Tôi phải làm gì đó cho tử tế một chút. Nhưng Jess đang trên đường tới rồi, nên tôi không có nhiều lựa chọn. Tôi nhìn quanh phòng: không đủ thời gian để dọn dẹp cả căn phòng, dẫu cho kỹ năng dọn dẹp cực nhanh của tôi đã thực sự trở thành huyền thoại. Nếu tôi ghi vài chữ để lại, thì giống như lời mời gọi anh ta hãy liên lạc với tôi, mà thực lòng tôi không chắc là mình muốn điều đó. Chẳng có gì khác để làm ngoại trừ việc dọn giường. Thế là tôi bắt tay vào làm, nhanh chóng và kỹ lưỡng, với những nếp gấp thẳng góc tuyệt vời, mẹo xếp gối phẳng lì là bí quyết của tôi. Ngay cả ở khách sạn Bốn Mùa cũng không thể dọn giường hoàn hảo hơn.

Với lương tâm nhẹ nhàng hơn một chút, tôi uốn người mình qua khung cửa sổ nhỏ xíu, cố gắng rón rén hết mức có thể. Tôi đã gần như thành công cho đến khi vấp phải đồng hồ điện ở phía sau ngôi nhà và bị xước một chút trên da. Không phải là chuyện to tát cho lắm. Thế rồi tôi băng qua sân bên hông nhà để chạy đi tìm Jess.

Đã từng có thời tôi nổi tiếng về việc leo cửa sổ. Đó từng là lối thoát yêu thích của tôi, ngay cả khi tôi hoàn toàn có thể đi thẳng bằng cửa chính. Có thể đó là một điều xấu hổ, một sự trừng phạt mà tôi bắt bản thân mình phải chịu, bởi tôi biết - từ sâu thẳm trái tim mình - những gì tôi đã từng làm thật xấu xa. Tôi muốn tự trừng phạt.

Qua hai con phố, tôi đến đường Caldwell. Bước khỏi lề đường, ngay dưới cột đèn tín hiệu, tôi đưa tay lên, rồi nheo mắt nhìn Jess khi cô ấy lái xe tiến lại gần. Jess nghiêng người qua mở cửa hông rồi nhìn thẳng về phía trước, vẻ dừng đứng khi tôi ngồi vào trong.

- Giống những lần trước. - Cô ấy thẳng thừng. - Thế nào? Tôi thở dài. Đã quá khuya để kể chi tiết, đầu là với cô ấy.

- Như cũ. - Tôi nói.

Jess bật radio và chúng tôi băng qua đường. Để ra khỏi khu phố, chúng tôi phải đi ngang qua nhà Dexter. Cửa trước đang mở. Mái hiên tối om, nhưng từ ánh đèn bên trong, tôi có thể thấy chú chó Khỉ Con vẫn đang nằm đó, mũi ngếch lên màn cửa. Có lẽ Dexter vẫn chưa biết là tôi đã đi khỏi. Nhưng dù gì thì tôi cũng trượt người xuống ghế ngồi, biến mất khỏi tầm mắt, dấu tôi biết trong bóng tối và với tốc độ này, anh ta có cố cũng không thể nào trông thấy tôi.

Lần này tôi bị đánh thức bởi tiếng gõ.

Không phải là tiếng gõ bình thường: tiếng gõ theo giai điệu mà tôi có thể nhận ra. Một bài hát. Nghe như bài *O Tannenbaum*.

Tôi mở mắt, nhìn xung quanh. Tôi đang ở trong phòng tôi, trên chiếc giường của tôi. Mọi thứ đều ở đúng vị trí của nó, nền nhà sạch bong, vũ trụ của tôi vẫn y nguyên như cách mà tôi yêu thích. Ngoại trừ tiếng gõ.

Tôi cuộn tròn người, vùi mặt vào gối, chắc chắn tiếng động đó do một trong số những con mèo mà mẹ tôi nuôi tạo ra. Bọn chúng có vẻ như đều bị suy nhược tinh thần do sự vắng mặt của bà, thỉnh thoảng lại tấn công cửa phòng tôi trong nỗ lực đòi tôi phải cho chúng ăn thêm món Fancy Feast yêu thích.

- Đi đi, - tôi lầm bầm trong gối, - tao không giỡn đâu đấy.

Và rồi ngay lúc đó, cửa sổ ngay cạnh giường tôi bất chợt mở ra. Cánh cửa trượt nhẹ, êm ru, khiến tôi sợ hãi cả người, nhưng cũng không dọa tôi chết khiếp bằng thứ tiếp theo xuất hiện: Dexter thò đầu vào trước, rồi hai tay, hai chân lỏng lẻo bám vào thành cửa sổ. Một chân anh ta đập lên tủ đầu giường của tôi, hất chiếc đồng hồ bay vèo ngang qua căn phòng, đập vào cánh cửa tủ quần áo đánh bốp một cái, trong khi cùi chỏ của anh ta thụi tôi một quả vào bụng. Thứ duy nhất chuộc lại một chút những thứ kinh khủng này là thay vì nhảy xuống an toàn phía giường còn trống, anh ta lại bị mất đà, ngã chúi nhủi xuống đất một cái thịch, ngay trên tấm

thảm cạnh bàn học của tôi. Tất cả những náo loạn kinh khủng này chỉ diễn ra trong vòng vài giây.

Rồi im lặng bao trùm.

Dexter ngẩng đầu lên nhìn xung quanh, rồi lại úp mặt xuống thảm. Anh ta có vẻ hơi bất ngờ về sự va chạm vừa rồi. Tôi biết cảm giác của anh ta lúc này: phòng tôi ở tầng hai, và việc phải vượt qua tấm lưới mắt cáo để lên tới đây - điều mà tôi đã từng làm nhiều lần trước đây - là phải trầy vi tróc vảy chứ không đơn giản.

- Ít nhất, - anh ta nói, mắt nhắm nghiền, - em phải nói tạm biệt đã chứ.

Tôi ngồi dậy, kéo cao mền đến ngang ngực. Việc anh ta đang nằm sóng soài trong chính căn phòng của tôi thật là kỳ quái. Tôi không chắc làm cách nào anh ta có thể tìm được nhà tôi. Trên thực tế, mối quan hệ của chúng tôi đến bây giờ nếu đi ngược lại từ ngày đầu tiên gặp nhau, thật sự giống như một giấc mơ dài, lạ lùng và cũng không bằng phẳng tí nào. Anh ta đã nói gì với tôi ở lần gặp đầu tiên ấy? Hình như là điều gì đó về phản ứng, hay thiếu hiểu tự nhiên. Anh ta khẳng định đã cảm thấy điều ấy ngay từ lúc đầu, và có thể đó chính là lời giải thích, đại loại như vậy, cho lý do vì sao chúng tôi cứ chạm mặt nhau hết lần này đến lần khác. Hoặc có thể anh ta là một kẻ kiên trì ngoại hạng. Dù sao đi nữa, tôi cảm thấy chúng tôi đang ở giữa một giao lộ. Phải có một sự lựa chọn.

Anh ta ngồi lại, lấy một tay vuốt mặt. Tổn hại cũng không đến nỗi quá tệ: ít nhất không có thứ gì đổ bể. Rồi anh ta nhìn tôi, như thể giờ đến lượt tôi phải nói hay làm gì đó.

- Anh sẽ không muốn dính líu tới tôi đâu. - Tôi nói. - Thật sự là như vậy đấy.

Dexter đứng lên, hơi nhăn mặt, rồi bước tới giường và ngồi xuống. Chợt anh ta ngả người về phía tôi, đặt tay lên cánh tay tôi rồi vuốt nhẹ lên phía sau cổ, kéo tôi lại gần. Trong một lúc, chúng tôi cứ ngồi như thế, nhìn thẳng vào mắt nhau. Đột nhiên một ánh chớp lóe lên trong đầu tôi, và ký ức về đêm hôm qua xuất hiện như một bộ phim quay chậm mà tôi có thể nhìn thấy rõ ràng: cô gái và chàng trai đứng trước cột điện thoại. Cô gái lấy tay che mắt mình lại. Chàng trai đứng trước mặt cô ấy, lặng lẽ quan sát. Rồi anh ta nói gì đó, rất nhẹ. Đột nhiên cô gái bước tới, vùi mặt vào ngực chàng trai trong khi anh ta đưa tay lên vuốt tóc cô ấy.

Tôi chính là người bước tới trước. Có thể bản thân tôi đã biết điều này rồi, và đó là lý do mà tôi trốn chạy. Bởi tôi chưa bao giờ thể hiện sự yếu đuối của mình, tôi không phụ thuộc vào bất kỳ ai. Và nếu anh ta cũng giống như những người khác, đơn giản là để tôi bước đi, thì tôi sẽ lại ổn cả thôi. Sẽ đơn giản hơn nhiều nếu quên đi, và tôi lại giữ con tim mình khóa chặt mọi thứ ở nơi mà không ai có thể chạm tới được.

Lúc này đây, Dexter đang ngồi sát cạnh tôi. Anh đang hiện hữu ngay đây. Dường như ngày hôm nay có thể rõ ra quá nhiều hướng, như một mạng nhện giăng đến những khả năng vô tận. Bất kỳ khi nào bạn ra quyết định, đặc biệt với quyết định mà bạn đã cố cưỡng lại, thì nó luôn ảnh hưởng đến mọi thứ khác. Có những ảnh hưởng rất lớn, giống như cơn chấn động ngay dưới

chân bạn, trong khi những ảnh hưởng khác có thể rất nhỏ, đến mức bạn không hề để ý đến. Nhưng dù gì thì chúng vẫn xảy ra.

Và thế là, trong khi phần còn lại của thế giới tiếp tục không hay biết, vẫn uống cà phê, đọc báo thể thao và lấy quần áo khô đã giặt ở tiệm giặt ủi, tôi cúi người về phía trước và hôn Dexter, quyết định một sự chọn lựa có thể làm thay đổi tất cả những thứ khác. Có thể ở đâu đó trong vũ trụ có một cơn chấn động, một sự dịch chuyển, hay biến đổi vừa đủ để khiến mọi người phải chú ý. Nhưng tôi không cảm thấy chúng. Tôi chỉ cảm nhận anh đang hôn mình, đẩy tôi về phía có ánh mặt trời trong khi tôi chìm đắm trong hương vị tuyệt vời ấy, và cảm nhận cuộc sống xung quanh đang tiếp tục vòng quay vô tận của nó.

Tháng bảy

“... Em đi đâu những lúc cô đơn?

Em về đâu mỗi khi u buồn?

Khoảnh khắc ấy, em tìm về bên ai?

Chỉ cần đôi mắt em vương chút muộn phiền,

Anh sẽ lại ở cạnh bên...”

(Trích lời bài hát *When the stars go blue* của Ryan Adam)

CHƯƠNG TÁM

- *Đừng tặng anh những quả cà chua thối, bởi anh chỉ muốn củ khoai tây ngọt ngào.*

Dexter ngừng hát khi tiếng đàn dừng lại. Giờ thì chỉ còn nghe thấy tiếng tủ lạnh chạy rì rầm và tiếng ngáy đều đều của Khỉ Con.

- Được rồi, vậy lấy từ gì cho hợp vần với *khoai tây*?

Ted gảy gảy cây guitar, ngược nhìn lên trần nhà. Trên chiếc xô-pha cạnh tủ lạnh, John Miller nằm thẳng người, mái tóc đỏ chạm vào tường.

- Có ai có ý kiến gì không?

- Ừm, - Lucas nói, gác chéo chân lên nhau, - nó phụ thuộc vào việc cậu muốn lấy vần thật hay vần giả.

Dexter nhìn anh ta:

- Vần giả á?

- Vần thật với khoai tây, - Lucas bắt đầu bằng giọng thông thái của mình, - là chanh dây chẳng hạn. Nhưng cậu dễ dàng thêm vần “ây” vào các từ khác để khiến nó hợp vần, ngay cả khi từ đó chẳng có nghĩa gì hết.

- *Đừng tặng anh những quả cà chua thối, - Dexter hát, - bởi vì anh không tìm được từ nối.*

Mọi người đều im lặng. Ted đánh thử một hợp âm khác, rồi ngồi so lại dây đàn.

- Phải tìm từ thôi. - Lucas nói. - Nhưng tớ nghĩ mình đi đúng hướng rồi đó.

- Các cậu làm ơn im đi được không? - John Miller rên rỉ trên chiếc xô-pha. - Tớ đang cố dỗ giấc ngủ đây.

- Giờ là hai giờ chiều rồi, và đây là phòng bếp. - Ted nói. - Cậu đi kiếm chỗ khác mà ngủ hoặc là ngừng rên rỉ đi.

- Thôi nào, thôi nào. - Dexter kêu lên. Ted thở dài:

- Mọi người, chúng ta cần phải tập trung. Tớ muốn *Bài ca Khoai tây sẵn sàng cho buổi biểu diễn tuần tới.*

- *Bài ca Khoai tây à?* - Lucas hỏi. - Tên nó giờ là vậy sao?
- Cậu nghĩ ra cái tên nào khác hơn à? Lucas im lặng một lúc.
- Không, - cuối cùng cậu ta tự trả lời. - Chắc không có rồi.
- Vậy thì đừng ý kiến nữa. - Ted cầm cây guitar lên. - Nào, đoạn đầu tiên, tha thiết vào.

Và họ tiếp tục như thế. Lại một ngày nữa trong ngôi nhà màu vàng, nơi gần đây tôi đã ghé qua khá nhiều trong những lúc rảnh rỗi. Không phải vì tôi thích cách bài trí của nó, rõ ràng là như vậy rồi. Nơi này toàn là một đồng hỗn loạn, chủ yếu là do có cả bốn gã trai không quen làm việc nhà đóng đồ, mà không ai trong số họ đã từng được giới thiệu chính thức với sản phẩm tẩy rửa Lysol. Trong tủ lạnh chứa cả thức ăn ôi thiu; sàn phòng tắm là nơi nuôi sống lũ mốc, và thứ mùi gì đó không xác định được bốc ra từ dưới sàn phía sau nhà. Chỉ có phòng Dexter là thơm mát, và điều này là bởi tôi có những quy định của mình. Khi phát hiện vài món đồ lót bẩn phía dưới nệm xô-pha, hoặc phải đuổi lũ ruồi giấm bay lòng vòng trên thùng rác trong bếp, tôi lại phải an ủi mình là ít nhất giường của Dexter cũng gọn gàng, đồng đĩa CD của anh ấy đã được xếp theo thứ tự ABC, và máy tạo mùi thơm đang tỏa ra mùi hương dễ chịu. Tất cả những việc này, về phía tôi, chỉ là một cái giá rất nhỏ để trả cho các chuẩn mực của tôi.

Những chuẩn mực này, trên thực tế đã được thử thách rất nhiều, kể từ khi mẹ tôi trở về từ tuần trăng mật ngọt ngào của bà và bắt tay vào gầy dựng cuộc hôn nhân mới dưới mái nhà chung của chúng tôi. Gần suốt một tháng, thợ xây đã kéo tường, phá cửa sổ và vãi mùn cưa khắp sàn nhà chúng tôi. Họ kéo đổ bức tường của căn phòng cũ, nói rộng nó ra đến sân sau, và làm thêm một phòng ngủ lớn, một phòng tắm mới có bồn tắm trứng dưới nền và bồn rửa mặt đôi được ngăn bởi khối kính màu. Bước qua ngưỡng cửa để vào nơi mà anh em tôi gọi là “Mái nhà mới” giống như bước vào căn nhà hoàn toàn khác, đúng như ý định của mẹ tôi. Đó là một trong số những thứ thuộc bộ sưu tập mới của bà: phòng ngủ mới, người chồng mới, tắm thơm mới. Cuộc sống của bà dường như đã hoàn hảo. Nhưng như mọi khi, những người còn lại trong nhà vẫn đang trong giai đoạn phải điều chỉnh cho phù hợp.

Một vấn đề rắc rối là đồ đạc của Don. Là người độc thân đã quá lâu, nên chắc chắn ông có những thứ rất gần bó với mình, mà chỉ một phần nhỏ trong số đó là phù hợp với phong cách trang trí của mẹ tôi trong “Mái nhà mới”. Thứ duy nhất được treo ở phòng ngủ của họ là bức thảm thêu Ma-rốc miêu tả nhiều cảnh trong Kinh Thánh. Nó là một bức tranh khổng lồ choán hết cả bức tường, nhưng lại phù hợp gần như hoàn toàn với tấm thảm trải sàn, tạo thành một thỏa hiệp thẩm mỹ mà mẹ tôi có thể sống chung. Phần còn lại của đồ đạc Don mang về đều bị mang để đâu đó trong căn nhà, và điều này có nghĩa là anh Chris và tôi bắt buộc phải sắp xếp lại cuộc sống của mình để có thể quen với đồ trang trí mới này.

Phiên phức đầu tiên xuất hiện vài ngày sau khi cả hai đi hưởng tuần trăng mật về, đó là bức tranh in lõng khung của một tác giả thời Phục hưng nào đó có hình một người phụ nữ to lớn đầy đà trong vườn với những ngón tay chuối mẩn ngẩn ngẩn, múp míp và trắng muốt. Bà đang nằm duỗi người trên một cái ghế dài, hoàn toàn khỏa thân. Bộ ngực của bà ta thật khổng lồ, thông

xuống chạm cả vào mặt ghế. Bà ta đang ăn nho, một nắm ở tay này, một nắm ở tay kia đang chuẩn bị cho vào miệng. Đây có thể là nghệ thuật - theo nghĩa mở rộng, tôi cho là như vậy - nhưng trông thật kinh tởm. Đặc biệt khi nó lại được treo ngay phía trên bàn bếp của chúng tôi, nơi mà tôi không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc phải nhìn thẳng vào nó mỗi khi ăn bữa sáng.

- Trời, - Chris nói với tôi buổi sáng đầu tiên bức tranh được treo lên, khoảng hai ngày sau khi Don dọn tới. Anh ấy đang ăn ngũ cốc, đã sẵn sàng trong bộ đồng phục của hãng Jiffy Lube, - em nghĩ người như bà ta phải nặng bao nhiêu ký?

Tôi cắn một miếng bánh xốp nướng, cố gắng tập trung vào tờ báo đang đặt trước mặt mình.

- Em không biết nữa.

- Ít nhất cũng khoảng một trăm hai chục ký. - Chris khẳng định, nhồm nhoàm nhai một muống nữa. - Bộ ngực thôi cũng phải hai ký rưỡi. Có thể là ba ký.

- Chúng ta phải bàn về điều đó sao?

- Làm sao có thể không nói chứ? - Chris nói. - Chúa ơi, nó ngay trước mặt vậy mà. Tránh nó cũng giống như tránh mặt trời vậy.

Nhưng không phải chỉ có mỗi bức tranh đó. Còn có cả một bức tượng nghệ thuật hiện đại được đặt ở sảnh trước, thứ trông như, thật tình mà nói, một dương vật cỡ bự. (Đây có phải là chủ đề thường xuyên của ông ấy không nhỉ? Tôi chưa từng nghĩ Don như vậy, nhưng giờ thì tôi bắt đầu có đôi chút hồ nghi). Vẫn chưa hết, còn có thêm một bộ nôi Calphalon kiểu dáng lạ lùng được treo trên kệ bếp, một chiếc xô-pha bằng da đỏ chói trong phòng khách, trông có vẻ khêu gợi như thể một lời mời gọi tìm kiếm bạn tình, và thật không khó hiểu vì sao tôi lại cảm thấy không thoải mái trong chính ngôi nhà của mình. Nhưng xét cho cùng thì ngôi nhà này có phải của chính bản thân tôi đâu mà phàn nàn. Don hiện giờ mới chính là người gắn bó bền lâu - cứ cho là như vậy, trong khi tôi chỉ kẻ tạm trú, sẽ rời đi khi mùa thu tới. Bởi vậy, tôi mới chính là người có ngày quá hạn, và thật tình tôi không thích điều này cho lắm.

Điều này, về phương diện nào đó, giải thích lý do vì sao tôi thường tới nhà Dexter. Nhưng vẫn còn một điều khác nữa, một điều mà tôi không quá vội vã để thừa nhận. Dù với chính bản thân mình.

Ngay từ khi bắt đầu hẹn hò, tôi đã có một biểu đồ tình cảm, một kế hoạch cho những gì thường sẽ xảy đến. Các mối quan hệ thường bắt đầu bằng giai đoạn nồng cháy, ngất ngây, khi người kia giống như một phát minh mới bỗng nhiên có thể giải quyết mọi vấn đề dù là tồi tệ nhất của cuộc sống. Trong giai đoạn này - thường tồn tại dài nhất là sáu tuần - đối phương lúc nào cũng là một người hoàn hảo. Nhưng vào ngày thứ hai của giai đoạn tiếp theo, một vết rạn sẽ xuất hiện, dù chưa phá hủy ngay cảm giác ban đầu, nhưng sẽ gây ra sự khó chịu, cần nắn. Như cách mà người ấy mặc nhiên nghĩ rằng bạn sẽ phải trả tiền cho bộ phim bạn chọn chỉ bởi bạn đã làm thế một lần, hay thói quen người ấy dùng bảng điều khiển trên xe hơi mình như một bàn phím

tưởng tượng ở mỗi lần dừng đèn đỏ. Ban đầu, có thể bạn thấy điều này thật dễ thương. Còn lúc này, chính điều ấy lại làm phiền bạn, nhưng vẫn chưa đủ để thay đổi bất kỳ điều gì. Tuần thứ tám đến, và sự căng thẳng bắt đầu xuất hiện. Người mà bạn yêu, trên thực tế chỉ là con người không hoàn hảo, và lúc này thì phần lớn các mối quan hệ sẽ mâu thuẫn trầm trọng đến hồi kết thúc. Và giờ hoặc bạn cố nán lại để cứu vãn mọi thứ bằng nỗ lực hàn gắn, hoặc bạn chấp nhận thoát ra một cách biết ơn, biết rằng lúc nào đó trong tương lai không xa, lại sẽ có một người hoàn hảo khác xuất hiện giải quyết mọi rắc rối, ít nhất là trong vòng sáu tuần.

Tôi biết quy trình này thậm chí ngay trước khi tôi có bạn trai lần đầu tiên, bởi tôi đã chứng kiến mẹ trải qua khá nhiều lần. Trong hôn nhân, quy trình này được kéo dài hơn, giống như so giữa năm tính tuổi người và năm tính tuổi chó mèo vậy: sáu tuần sẽ tính thành một năm, đôi khi là hai năm. Nhưng đặc điểm vẫn giữ nguyên. Đó là lý do vì sao luôn dễ dàng đoán được các ông bố dượng của tôi sẽ tồn tại trong bao lâu. Tất cả đều quy về toán học cả.

Nếu tính toán mối quan hệ của tôi với Dexter bằng toán học, trên lý thuyết là vừa khít. Chúng tôi gặp nhau lần đầu được tính là mốc đầu tiên của cột mốc ba tháng, và lúc tôi lên đường đi học đại học thì nó cũng đã đến hồi kết thúc. Nhưng vấn đề là ở chỗ Dexter không hợp tác. Giả sử mối quan hệ của chúng tôi được vẽ thành bản đồ địa lý, Dexter không ở bên phải, bên trái hay ở giữa. Anh ấy hoàn toàn trên một bản đồ khác, nhanh chóng tiệm cận nơi một góc xa xôi, và rồi hướng về một nơi vô định nào đó.

Điểm đầu tiên, Dexter thật lỏng lẻo. Tôi chưa bao giờ thích người lỏng lẻo, trong khi anh ấy thực sự cao, gầy, vụng về và không bao giờ chịu ngồi im. Giờ thì tôi không còn ngạc nhiên khi mối quan hệ giữa chúng tôi bắt đầu bằng việc anh ấy va vào tôi theo nhiều cách khác nhau, bởi tôi đã biết Dexter phải sống chung với đai bảo vệ cùi chỏ, băng cá nhân dán đầu gối và đôi tay, đôi chân chỉ chực gây thương tích cho mình. Trong vòng một thời gian ngắn kể từ khi quen tôi, anh ấy đã làm bể đồng hồ báo thức, nghiền nát chuỗi hạt đeo cổ của tôi dưới chân, và bằng cách nào đó để lại một vết trầy trên trần nhà tôi. Tôi không hề nói đùa chút nào. Anh ấy luôn lắc lư đầu gối, gõ nhịp bằng ngón tay, như thể khởi động sẵn cơ thể, chỉ chờ cò ca rô phát xuống là có thể phóng đi với tốc độ nhanh nhất. Tôi phát hiện mình thường xuyên chồm qua, cố làm anh ấy ngưng lại, lấy tay che lên đầu gối hay ngón tay anh ấy, nghĩ rằng như vậy sẽ giúp chúng có thể nằm im nhưng thay vào đó lại thấy mình bắt nhịp theo luôn, như thể nguồn năng lượng nào đó từ anh có dịp chuyển sang tôi vậy.

Điểm thứ hai: Dexter lỏng ngóng và vụng về cực kỳ. Vạt áo đóng thùng thường xuyên bung ra, cà vạt rất dễ dính vết bẩn, mái tóc dày và quăn tít lúc nào cũng dựng lên theo kiểu thời trang bác học điên. Dây giày của anh cũng liên tục xổ tung ra. Dexter luôn rối tung, và tôi rất ghét điều đó. Nếu như tôi có thể khiến anh ấy đứng yên một lúc, thì tôi biết tôi không thể cưỡng lại ý muốn chấn chỉnh lại mọi thứ trên người anh, như thể anh ấy là một tủ quần áo rối nùi luôn gào thét khiến tôi chú ý. Nhưng thay vì làm vậy, tôi chỉ nghiêng răng, cố vượt qua sự thôi thúc đó, bởi điều này là không bền lâu - mối quan hệ giữa tôi với anh - và nghĩ như vậy chỉ làm tổn thương hai chúng tôi mà thôi.

Điểm thứ ba: Dexter thật sự rất thích tôi. Không phải kiểu thích chỉ-đến-cuối-hè. Thực tế thì anh ấy chưa bao giờ nói về tương lai, như thể chúng tôi còn rất nhiều thời gian, và không có một

điểm kết thúc xác định nào cho mối quan hệ giữa chúng tôi. Còn tôi, tất nhiên tôi muốn xác định rõ ràng mọi thứ ngay từ ban đầu: tôi sẽ đi khỏi nơi đây, không vương bận, quan điểm tiêu chuẩn tôi vẫn lặp lại trong đầu cuối cùng cũng phải nói thẳng ra như thế. Nhưng bất kỳ khi nào tôi cố gắng thực hiện ý định này, là Dexter lại dễ dàng lảng tránh sang chuyện khác, như thể anh có thể đọc được tâm trí tôi, thấy được những gì tôi muốn nói để khéo léo đẩy sang một bên.

Và giờ đây, khi việc sáng tác *Bài ca Khoai tây* bị ngưng lại để Ted đến chỗ làm, Dexter bước tới đứng trước mặt tôi, duỗi thẳng hai tay lên trời.

- Em phát ngán với việc chứng kiến một ban nhạc thực sự làm việc rồi phải không?

-...

Anh ta nhăn mặt rồi cười và giải thích:

- Đó là yêu cầu căn bản trong viết nhạc.

Tôi đặt trò chơi ô chữ xuống - trò tôi đã hoàn thành gần một nửa. Dexter nhặt lên, liếc nhìn phần tôi đã làm xong.

- Ấn tượng thật. - Anh nói. - Quý cô Remy chơi ô chữ bằng bút mực nè. Sao thế, em không bao giờ mắc lỗi à?

- Đúng thế.

- Nhưng em đang ở đây mà, đó có phải sai lầm không? - Dexter nháy mắt.

- Được rồi, - tôi thừa nhận, - có thể một.

Anh lại nhe răng cười. Cho đến nay chúng tôi đã quen nhau vài tuần, nhưng sự tự nhiên dễ gần của anh vẫn làm tôi ngạc nhiên. Ngay từ ngày đầu tiên trong phòng tôi, tôi đã cảm thấy chúng tôi bỏ qua tiêu chuẩn bắt đầu một mối quan hệ thông thường: bỏ qua sự ngượng ngịu thường có khi bạn chưa thật sự thân thuộc với người ấy, hay cảm giác mình vẫn còn ở bên ngoài những giới hạn và ranh giới của người ấy. Có thể điều này là bởi chúng tôi đã chạm mặt nhau nhiều lần trước khi anh đột nhập qua cửa sổ nhà tôi. Nhưng nếu tôi cho phép bản thân mình nghĩ nhiều về điều này - trên thực tế là không - tôi lại nhận ra tôi đã cảm thấy thoải mái với anh ngay từ lúc đầu. Rõ ràng là anh cũng hoàn toàn thoải mái với tôi, chộp lấy bàn tay tôi ngay lần đầu gặp mặt, như thể anh biết - ngay từ lúc đó - chúng tôi sẽ ở bên nhau lúc này.

- Anh cá với em là anh có thể kể tên nhiều tiểu bang hơn em trong thời gian từ lúc này cho đến khi người phụ nữ kia ra khỏi tiệm giặt ủi.

Tôi nhìn Dexter. Chúng tôi đang ngồi bên ngoài tiệm Joie trong giờ nghỉ trưa. Tôi uống một lon Diet Coke, còn anh ấy ngốn ngấu một cây bánh Fig Newton.

- Dexter, trời nóng quá.

- Thôi nào, - anh ấy nói, đặt một tay lên chân tôi. - Anh đánh cược với em đấy.

- Không.

- Sợ à?

- Không.

Anh ấy nghiêng đầu, rồi lắc lắc đầu gối tôi. Chân anh, tất nhiên, đang nhịp nhịp.

- Bắt đầu đi nào. Bà ta chuẩn bị bước vào rồi kìa. Khi cánh cửa đóng lại thì bắt đầu tính giờ nhé.

- Ôi Chúa ơi, - tôi thốt lên, - cá cái gì đây?

- Năm đô la.

- Chán lắm. Và quá dễ nữa.

- Mười đô.

- Được rồi. Và anh phải mua bữa tối.

- Chốt.

Chúng tôi cùng dõi theo người phụ nữ mặc quần soóc hồng và áo thun ngắn tay đang ôm cả một mớ đồ đẩy cửa bước vào tiệm giặt ủi. Khi cánh cửa đóng lại, tôi bắt đầu:

- Maine.

- North Dakota.

- Florida.

- Virginia.

- California.

- Delaware.

Tôi theo dõi bằng cách đếm ngón tay. Dexter đã từng chơi ăn gian nhưng lại chối kịch liệt, nên tôi luôn phải có bằng chứng. Thách đố - đối với Dexter - giống như những cuộc quyết đấu trong phim xưa, nơi những người đàn ông trong bộ vest trắng tát vào mặt nhau bằng găng tay, và phần thưởng cho người thắng cuộc là tiền cược. Cho đến giờ, tôi chưa thắng cược bao giờ, nhưng cũng chưa bao giờ chạy làng. Dù gì đi nữa tôi chỉ là lính mới với trò này.

Trò thách đố của Dexter - không lạ gì - là cả một giai thoại nhiều tập. Lần đầu tiên tôi chứng kiến trò này là cuộc thách đố giữa anh ấy và John Miller. Lúc đó chỉ vài ngày sau khi Dexter và tôi chính thức quen nhau, là một trong những lần đầu tiên tôi ghé qua căn nhà màu vàng với anh ấy. Chúng tôi thấy John Miller đang ngồi bên bàn bếp trong bộ đồ pyjama, nhắm nháp quả chuối. Có cả một nải chuối trước mặt anh ta, thứ dường như được đặt không đúng chỗ bởi tôi được biết nhóm thức ăn chủ yếu có trong căn bếp ấy chỉ bao gồm bia và nước ngọt Slurpee.

- Chuối ở đâu ra vậy? - Dexter hỏi, kéo một chiếc ghế ra và ngồi xuống.

John Miller trông vẫn còn ngái ngủ, liếc nhìn lên và nói:

- Trái cây mua của Month Club đó. Bà tớ gửi mừng sinh nhật tớ.

- Chuối chứa kali. - Dexter nói. - Cậu cần nó mỗi ngày.

John Miller ngáp dài, như thể đã quá quen với loại thông tin ngu ngốc này, rồi tiếp tục ăn nốt trái chuối đang cầm trên tay.

- Tớ cá với cậu, - Dexter đột nhiên nói, bằng giọng mà sau này tôi nhận ra thường được sử dụng mỗi khi bắt đầu một trò cá cược, vừa trầm, vừa giống kiểu dẫn chương trình trong các game show trên truyền hình, - là cậu không thể ăn hết mười trái chuối một lúc.

John Miller nhai hết miếng chuối trong miệng, nuốt ực một cái:

- Tớ cá là cậu nói đúng.

- Đó là một lời thách đố. - Dexter đẩy thêm một cái ghế nữa bằng đầu gối vẫn đang nhịp nhịp cho tôi ngồi, rồi tiếp tục bằng giọng nói vẫn trầm và chậm rãi. - Cậu chấp nhận không?

- Cậu điên à.

- Mười đô la.

- Tớ sẽ không ăn mười trái chuối vì mười đô la. - John Miller bực bội.

- Một đô mỗi trái còn gì. - Dexter nói.

- Và hơn nữa, - John Miller nhào người quăng vỏ chuối vào thùng rác đã đầy tràn bên cạnh cửa

bếp, nhưng trượt, - trò nhảm nhí này của cậu xưa quá rồi, Dexter. Cậu không thể cứ đi lòng vòng thách đố bất cứ khi nào cậu thích như vậy được đâu.

- Bạn chấp nhận lời thách đố chứ?

- Cậu có thể ngưng giọng nói đó được không?

- Hai mươi đô. - Dexter nói. - Hai mươi đô...

- Không.

-... và tớ sẽ dọn phòng tắm.

Điều này, rõ ràng, làm thay đổi tình thế. John Miller nhìn nài chuối, rồi nhìn Dexter. Và nhìn nài chuối lần nữa.

- Trái vừa rồi có được tính không?

- Không.

John Miller vỗ bàn:

- Cái gì? Nó còn chưa kịp trôi vào dạ dày tớ nữa.

Dexter suy nghĩ một giây rồi nói:

- Được rồi. Chúng ta sẽ để Remy phân xử vụ này.

- Gì chứ? - Tôi hỏi. Cả hai người bọn họ đều nhìn tôi.

- Em có cái nhìn công bằng. - Dexter giải thích.

- Cô ấy là bạn gái cậu. - John Miller phàn nàn. - Như vậy không công bằng.

- Cô ấy đâu phải bạn gái tớ. - Dexter nhìn tôi, như thể điều này có thể làm tôi thất vọng, một bằng chứng cho thấy anh ấy chưa hiểu gì về tôi. - Ý tớ là, chúng tớ có thường gặp nhau thật... - nói tới đây Dexter dừng lại, có phần chờ tôi phụ họa điều gì đó nhưng tôi vẫn không nói gì, nên anh tiếp, - nhưng cậu cũng có ý kiến và lý lẽ của cậu mà. Đúng chưa?

- Em không phải bạn gái anh ấy. - Tôi nói với John Miller.

- Cô ấy yêu tớ. - Dexter nói nhỏ với anh ta, và tôi cảm thấy mặt mình nóng bừng lên.

- Dù sao đi nữa, - anh ấy tiếp tục bằng giọng hồ hởi, - Remy, em nghĩ sao. Có tính hay là không?

- Ừm... Em nghĩ nó nên được tính, có lẽ là nửa trái.

- Nửa trái, - Dexter nhìn tôi vẻ hài lòng, như thể chính anh ta đã nặn nên tôi từ cục đất sét, - chuẩn rồi. Vậy, nếu cậu chấp nhận lời thách đố này, cậu phải ăn chín trái rươi.

John Miller suy nghĩ một chút. Sau này tôi mới biết tiền luôn khan hiếm trong ngôi nhà màu vàng này, và những trò thách đấu như vậy là một cách để luân chuyển tiền từ túi người này sang túi người khác. Hai mươi đô có thể mua đủ thức ăn và bia cho ít nhất vài ngày. Trong khi chỉ phải ăn có chín trái rươi chuối mà thôi.

- Được rồi. - John Miller nói. Và họ bắt tay với nhau.

Trước khi cuộc thách đấu bắt đầu, những người làm chứng phải tụ tập lại hết. Ted bị lôi vào từ mái hiên sau nhà, cùng với một cô gái mà anh ta đang hẹn hò, giới thiệu tên là Mary Đáng Sợ (tôi chọn cách không hỏi lý do). Và sau một hồi kiểm tay organ Lucas không có hiệu quả, chú chó Khỉ Con của Dexter được chọn là người thay thế phù hợp. Rồi tất cả chúng tôi tụ tập xung quanh bàn ăn, hoặc trên chiếc xô-pha xấu xí đặt cạnh tủ lạnh, trong khi John Miller hít vài hơi thật sâu, co duỗi người ra xung quanh, như thể chuẩn bị cho vòng chạy đua năm mươi mét.

- Chuẩn bị, - Ted, người duy nhất có đồng hồ, và vì vậy được phân công làm người bấm giờ, hô to. - Bắt đầu!

Nếu bạn chưa từng xem ai thi ăn, giống như tôi lúc đó, có thể bạn nghĩ rằng nó sẽ rất hấp dẫn. Nhưng trò thách đấu ăn nhanh có thể còn thú vị đấy, còn việc thách đấu ăn hết chín trái chuối rươi thì phải xem lại. Chỉ đến khoảng trái thứ tư, mọi người đều đã cảm thấy chán ngán. Ted và Mary Đáng Sợ bỏ đi ra quán Waffle House, bỏ lại tôi, Dexter và Khỉ Con tiếp tục chờ tiếp năm trái rươi chuối còn lại. Nhưng hóa ra chúng tôi không phải đợi lâu: John Miller thừa nhận thua cuộc khi đang ăn dở trái chuối thứ sáu, rồi cẩn thận bước từng bước một vào nhà vệ sinh.

- Hy vọng anh không hại chết anh ta. - Tôi nói với Dexter khi John Miller đóng cửa lại, bấm chốt khóa.

- Không thể nào đâu. - Anh ấy nói một cách bình thản, ngả người ra trên ghế. - Giá em thấy cậu ta thán thở trước khi ăn hết mười lăm quả trứng một lúc. Lúc đó bọn anh mới lo lắng thật sự. Cả người cậu ta đỏ bừng lên.

- Anh biết không, - tôi nói, - thật buồn cười là chẳng bao giờ anh phải ăn một lượng lớn đồ ăn như vậy.

- Không đúng, anh chỉ vừa mới tiếp tục chinh phục ngôi vị *Bậc thầy của các thử thách vào tháng Tư vừa rồi*.

Tôi ghét phải hỏi điều gì khiến anh giành được danh hiệu oách cỡ đó, nhưng tính tò mò cuối cùng đã thắng tôi.

- Thử thách gì vậy?

- Gần một ký sốt Miracle Whip, trong vòng hai mươi phút. Chỉ nghĩ tới điều này thôi là bao tử tôi đã quặn lên. Tôi ghét sốt, và ghét cả những thứ liên quan: salad trứng, salad cá ngừ, thậm chí cả món trứng mimosa nữa^[18].

- Ghê quá.

- Anh biết. - Dexter nói một cách tự hào. - Chưa bao giờ anh vượt qua được ngưỡng đó, ngay cả khi đã cố.

Tôi tự hỏi không biết Dexter thuộc kiểu người như thế nào mà lại có cảm giác hài lòng như thế từ những sự cạnh tranh liên tiếp. Anh ấy có thể thách đố mọi thứ, dù cho nó có nằm trong khả năng của mình hay không. Vài trò thách đấu gần đây có thể kể ra gồm: Hai Lăm Xu Để Đoán Chiếc Xe Sắp Đi Ngang Qua Màu Xanh Dương Hay Xanh Lá; Năm Đô La Cho Anh Có Thể Chế Biến Được Món Ăn Từ Bắp Đóng Hộp, Khoai Tây Chiên, Mù Tạt Và Một Cái Chảo; và tất nhiên là bao gồm cả Em Có Thể Kể Được Bao Nhiêu Bang Cho Đến Khi Người Phụ Nữ Kia Sấy Xong Đồ?

Bây giờ thì tôi đã kể được hai mươi bang, Dexter mười chín và đang vật lộn với trí nhớ.

- California. - Cuối cùng anh nói, căng thẳng nhìn về phía cửa hiệu giặt ủi, nơi chúng tôi có thể thấy người phụ nữ đang nói chuyện với ai đó phía sau quầy.

- Bang này kể rồi. - Tôi nói.

- Wisconsin.

- Montana.

- South Carolina.

Cánh cửa mở ra: bà ta đã bước ra ngoài.

- Xong, - tôi tuyên bố. - Em thắng.

- Làm gì có.

Tôi giơ mấy ngón tay của mình lên.

- Em kể hơn anh một bang. Trả tiền đi.

Dexter đưa tay vào túi, thở dài, rồi đột nhiên kéo tôi lại gần, đặt tay lên eo tôi rồi vùi mặt vào cổ tôi.

- Thôi đi ông tướng. - Tôi nói, đặt tay mình lên ngực Dexter, đẩy anh ra. - Không có tác dụng gì đâu.

- Anh sẽ là nô lệ của em, - anh nói vào tai tôi, và tôi cảm thấy một cảm giác tê mê lạnh cột sống, nhưng nó biến mất khá nhanh, một lần nữa nhắc nhở tôi rằng tôi luôn có bạn trai vào mỗi dịp hè, một anh chàng nào đó hợp nhãn sau khi việc học ở trường đã xong. Và thường các mối quan hệ đó chỉ kéo dài cho đến kỳ nghỉ ở biển mà gia đình tôi thường tổ chức vào mỗi tháng Tám. Điều khác biệt duy nhất ở lần này là tôi sẽ đi về hướng tây thay vì hướng đông như những năm trước. Tôi thích nghĩ về quan hệ của tôi và Dexter theo hướng này, bởi nó cũng như một chiếc la bàn luôn chỉ về một hướng, không đổi, ngay cả khi tôi đã rời đi.

Bên cạnh đó, tôi biết chúng tôi sẽ không thể nào bền lâu. Anh ấy quá thiếu hoàn hảo, những vết nứt, vết rạn đã rõ ràng. Tôi đã có thể tưởng tượng những tổn hại to lớn hơn nằm bên dưới những vết rạn ấy, tận sâu bên trong. Nhưng dù vậy, thật khó để giữ cho đầu óc mình minh mẫn được khi anh hôn tôi, trong cái nắng hè tháng Bảy. Xét cho cùng, cho đến lúc này đây, dường như chúng tôi vẫn còn thời gian.

- Câu hỏi là anh ta đã được cậu thuyết giáo chưa? - Jess hỏi.

- Không phải, - Chole gạt phắt. - Phải hỏi là cậu đã ngủ với anh ta chưa?

Cả hai người nhìn tôi. Không phải họ khiếm nhã khi hỏi vậy, mà thật sự đây là một điều quan trọng để đánh giá mối quan hệ của một người. Nhưng giờ thì tôi lại ngần ngại, một điều thật đáng bực mình.

- Chưa. - Cuối cùng tôi nói. Một trong hai người giật mình, rồi cả hai đều im lặng.

- Ôi chao, cậu thích anh ta. - Lissa thốt lên.

- Không phải vấn đề lớn, - tôi nói, không thực sự phủ nhận Lissa, khiến lại gây thêm một hồi im lặng và nhìn nhau. Bên ngoài *Điểm tập kết*, mặt trời đang lặn dần. Tôi cảm thấy tấm bạt lò xo nảy lên nhẹ nhẹ bên dưới, và tôi ngả người ra sau, duỗi ngón tay lên trên miếng sắt lò xo mát lạnh.

- Không thuyết giáo, cũng chẳng quan hệ. - Jess thống kê lại. - Nguy hiểm quá.

- Có thể anh ấy khác. - Lissa ý kiến, khuấy ly nước bằng một ngón tay.

- Không ai khác biệt cả. - Chloe nói. - Remy biết rõ điều đó hơn bất cứ ai trong tụi mình.

Điều này nhắc đến sự tuyệt đối bám chắc vào những kế hoạch quan hệ tình cảm của tôi mà các cô bạn thân này vẫn ghi nhận, tóm lược ý chính và diễn giải chi tiết hành động. "Bài thuyết giáo"

thường được đưa ra khi anh bạn trai mới nôn nóng, lảng mạn, hài hước của tôi gần như sôi lên sùng sục. Đó là cách rà thắng của tôi, cách tôi làm chậm lại, gạt qua một bên bất kỳ chàng Romeo nào vào thời điểm đó bằng cách nói với họ một bài diễn thuyết, đại loại như: *Này, em thích anh, và chúng ta thật sự rất vui vẻ bên nhau, nhưng anh biết đấy, em không thể quá nghiêm túc trong mối quan hệ này bởi em sắp phải đi nghỉ hè ở biển / bởi em thực sự cần phải tập trung cho việc học năm tới và không dự định bất kỳ điều gì lâu dài.* Đây là bài diễn thuyết mùa hè. Bài dành cho mùa đông hay kỳ nghỉ hầu như copy nguyên vẹn, ngoại trừ phải thay đổi chút ít ở phần lý do: *Em phải đi trượt tuyết / em phải tập trung toàn lực cho đến khi tốt nghiệp / em đang phải đương đầu với quá nhiều rắc rối gia đình.* Và thông thường, các chàng trai tiếp nhận điều này theo một trong hai cách. Nếu họ thực sự thích tôi, kiểu hầy-đeo-nhẫn-tốt- nghiệp-của-anh-để-luôn-yêu-anh, họ sẽ chạy trốn, điều này khá thuận tiện. Nếu họ thích tôi nhưng chấp nhận bài thuyết giáo của tôi, chấp nhận đường biên giới tôi đặt ra thì họ sẽ gật đầu và giữ thể diện bằng cách nói rằng họ cũng nghĩ tương tự. Lúc đó, tôi sẽ thoải mái mà tiến hành bước tiếp theo - bước mà tôi không lấy gì làm tự hào - thường liên quan đến việc qua đêm với họ.

Nhưng không phải ngay lập tức. Không bao giờ là ngay lập tức, nhưng không thêm lần nào nữa. Tôi thích có đủ thời gian để thấy được những vết rạn và loại bỏ những người không phù hợp, tức là thường phải qua sáu tuần mới có thể kết thúc giai đoạn huấn luyện bạn trai mới.

Trước kia, tôi rất dễ dàng trong các mối quan hệ. Giờ đây, tôi chọn lọc. Đấy, một sự thay đổi lớn.

Và bên cạnh đó, có gì đó rất khác biệt ở Dexter. Mỗi lần tôi cố trở về với những tiêu chí đã vạch sẵn từ trước kia của mình, là tôi lại bị ngăn cản bởi một yếu tố nào đó không rõ. Tôi có thể nói với Dexter "bài thuyết giáo", anh ấy có thể chấp nhận nó. Tôi có thể ngủ với Dexter, anh ấy cũng sẽ ổn, quá ổn, với nó. Nhưng từ sâu thẳm trong tim tôi, có điều gì đó nói với tôi rằng có thể anh ấy sẽ chẳng ổn chút nào với những thứ ấy, có thể anh ấy sẽ nghĩ về tôi tệ hơn, hay tương tự như vậy. Tôi biết điều này thật ngu ngốc.

Và thêm một điều nữa, tôi khá bận rộn. Có thể là vì vậy rồi. Chloe mở chai nước, uống một hơi rồi lại nhấp một ngụm rượu bourbon từ chiếc chai nhỏ xíu cầm trên tay.

- Cậu đang làm gì vậy? - Cô ấy hỏi thẳng tôi.

- Tớ chỉ chơi vui thôi mà. - Tôi trả lời, nhấp một ngụm Diet Zip. Thật quá dễ dàng để nói điều này, chỉ là một trò chơi vui mà thôi. - Anh ta cũng sẽ đi khỏi đây khi hết hè mà, cậu biết rồi còn gì.

- Vậy thì tại sao cậu không cho anh ta một bài thuyết giáo? - Jess chất vấn.

- Tớ chỉ... - tôi lắc lắc cái ly, lảng tránh. - Tớ chưa nghĩ tới chuyện đó, nói thật là như vậy.

Họ nhìn nhau, cân nhắc hàm ý bên trong câu trả lời của tôi.

- Tớ nghĩ anh ấy dễ thương đó, Remy. Anh ấy thật ngọt ngào.

- Lissa lên tiếng.

- Anh ta vụng về lắm, - Jess lầu bầu, - cứ giẫm lên chân tớ hoài.

- Có thể là, - Chloe nói như thể bỗng phát hiện ra, - cậu có bàn chân to quá.

- Có thể là, - Jess trả miếng, - cậu nên im miệng lại. Lissa thở dài, nhắm mắt lại:

- Mấy cậu à, làm ơn đi. Mình đang nói về chuyện của Remy mà.

- Mình đâu cần phải nói về chuyện của Remy. - Tôi nói. - Đâu cần phải vậy. Hãy nói về chuyện của người khác đi.

Mọi người cùng im lặng một lúc lâu. Tôi nhấp thêm vài ngụm nước, còn Lissa mỗi một điều thuốc. Cuối cùng Chloe lên tiếng trước:

- Mấy cậu biết không, có lần Dexter nói sẽ chung cho tớ mười đô nếu tớ có thể trồng cây chuối trong vòng hai mươi phút. Điều quái quỷ vậy có nghĩa gì chứ?

Ba người cùng nhìn tôi. Tôi nói:

- Chỉ cần phớt lờ đi. Kế tiếp?

- Tớ nghĩ Adam đang hẹn hò với người khác đấy. - Lissa đột nhiên nói.

- Nào, thấy chưa, chuyện này hấp dẫn hơn nhiều. - Tôi nhận xét.

Lissa di ngón tay xung quanh miệng ly nước, đầu cúi xuống, một lọn tóc dong đưa trước mặt. Đã gần một tháng kể từ ngày Adam chia tay Lissa, và cô ấy đã chuyển từ trạng thái sứt mướt sang buồn bã thường trực, với những khoảnh khắc hiếm hoi tôi nghe Lissa cười lớn, rồi ngưng, như thể đó là lúc cô ấy chợt quên đi rằng mình không được phép vui.

- Cô ta là ai vậy? - Chloe hỏi.

- Tớ không biết. Cô ta lái chiếc Mazda đỏ. Jess nhìn tôi, lắc đầu:

- Lissa, cậu lái xe tới khu nhà anh ta đấy hả?

- Không. - Lissa nói, rồi ngược lên nhìn chúng tôi. Và chúng tôi, tất nhiên, nhìn lại cô ấy, biết rằng đó là lời nói dối. - Không có. Nhưng một hôm đường Willow bị chặn lại do có sửa chữa, cho nên tớ...

- Cậu có muốn hắt ta nghĩ cậu yếu đuối? - Jess hỏi. - Cậu muốn để cho hắt ta hả hê sao?

- Làm sao anh ấy có thể quen người khác nhanh thế? - Lissa hỏi lại, và Jess chỉ thở dài, lắc đầu. - Tớ còn chưa bình thường lại được, vậy mà anh ta đã quen người khác. Làm sao lại như vậy được chứ?

- Vì hắn là một gã khốn. - Tôi nói.

- Vì hắn là đàn ông. - Chloe thêm vào. - Đàn ông thì không thích ràng buộc, không yêu ai hết lòng, và đàn ông còn nói dối nữa. Vì vậy họ đáng được hưởng sự nghi ngờ chứ không phải tin tưởng, và không bao giờ được để cho họ tiếp cận quá gần với mình. Phải không, Remy?

Tôi nhìn cô ấy, và lại thấy lần nữa: ánh mắt của Chloe cho thấy cô ấy đã thấy điều gì đó khác lạ ở tôi, và điều này khiến cô ấy lo lắng. Bởi vì nếu tôi không còn là Remy cứng nhắc, lạnh lùng, thì cô ấy cũng không thể là Chloe của ngày xưa nữa.

- Đúng. - Tôi nói, mỉm cười với Lissa. Tôi phải là người dẫn đường ở đây. Nếu không, cô ấy chưa bao giờ có thể tìm được lối.

- Hoàn toàn đúng.

Nhóm nhạc không phải tên Sol Giáng. Đó chỉ là tên mà họ dùng riêng trong đám cưới của mẹ tôi, đám cưới mà họ buộc phải hát bởi một việc rắc rối đã xảy ra liên quan tới chiếc xe thùng, các nhà chức trách ở Pennsylvania và một người anh của chú Don tên là Micheal- vốn là một luật sư ở đó. Rõ ràng việc hát tại đám cưới này là một cách để trả ơn, nhưng nó cũng là dịp thích hợp để đổi địa điểm đóng đô - điều mà nhóm nhạc với tên chính thức là Truth Squad vẫn thường làm hàng năm.

Hai năm vừa qua, họ đã đi dọc theo các vùng trong nước theo một quy trình không đổi : tìm một thị trấn có nơi biểu diễn tươm tất, thuê một căn nhà rẻ tiền, và bắt đầu chơi cho các câu lạc bộ. Trong tuần đầu tiên họ phải tìm việc làm thêm vào ban ngày, tốt nhất là ở cùng một nơi bởi họ phải dùng chung xe. (Vây cho nên giờ thì Dexter và Lucas làm việc tại tiệm chụp hình lấy liền, trong khi John Miller pha cà phê ở tiệm Jump Java, và Ted gói thực phẩm ở chợ Mayor.) Mặc dù hầu hết các chàng trai trong nhóm đều có trình độ đại học, hoặc như trường hợp của Ted là trên đại học, nhưng họ luôn chọn những công việc đơn giản, không đòi hỏi phải thường xuyên làm ngoài giờ hay căng thẳng đầu óc. Rồi họ đến một sân khấu ca nhạc địa phương, hy vọng sẽ ký được hợp đồng biểu diễn hàng tuần, điều mà họ đã có được tại quán Bendo. Tối thứ Ba, buổi tối vắng khách nhất trong tuần, giờ là của họ.

Khi tôi gặp Dexter lần đầu tiên tại cửa hàng ô tô của chú Don, họ chỉ mới đến thị trấn được vài ngày. Lúc đó, họ phải ngủ trong xe, rồi trong công viên, cho đến khi tìm được ngôi nhà màu vàng. Giờ thì có vẻ họ sẽ còn ở lại thị trấn cho đến khi nào phải rời khỏi vì nợ nần, vì những rắc rối nhỏ với pháp luật (trước đây đã từng xảy ra điều này) hay chỉ đơn giản là cảm thấy chán. Mọi thứ luôn được sắp xếp để di chuyển: họ khoe rằng có thể xếp đồ và rời đi trong vòng một

tiếng đồng hồ, vẽ sẵn mũi tên trên tấm bản đồ nhãn nhúm đặt trong ngăn chứa đồ trên xe, sẵn sàng tìm kiếm một đích đến mới.

Cũng có thể đây là lý do mà tôi không thực hiện “bài thuyết giáo”: thấy rằng cuộc sống của Dexter lúc này cũng tạm bợ như của tôi vậy. Tôi không muốn giống những cô gái khác, trong những thị trấn khác, nghe nhạc của những chàng trai Truth Squad và ôm mộng tương tự Dexter Jones, anh chàng sinh tại thủ đô Washington, thuộc cung Song Ngự, ca sĩ chính, kẻ chuyên thách đố, địa chỉ thường trú không xác định. Tiểu sử của anh quá u ám, với Khỉ Con đường như là người thân duy nhất mà anh quan tâm. Còn tôi, không lâu nữa đã có thể giới thiệu về mình : quê cũ ở Lakeview, hiện nay sống tại Stanford, chưa xác định ngành học nhưng nghiêng về ngành kinh tế. Chúng tôi như hai đường thẳng chỉ gặp nhau tại một điểm trong vòng vài tuần thoáng qua. Vì vậy, đâu cần phải tuân theo quy tắc.

Tối đó tôi, Chloe, Jess và Lissa đến quán Bendo lúc chín giờ. Ban nhạc Truth Squad đã bắt đầu chơi từ trước đó, khán giả không đông nhưng nhiệt tình. Tôi để ý, nhưng rồi ngay lập tức nghĩ rằng mình chẳng việc gì phải để ý, hầu hết đám đông đều là nữ, và một nhóm trong số họ tụ tập rất gần sân khấu, cầm bia trong tay và nhún nhảy theo điệu nhạc.

Nhạc họ đang chơi là những bản chơi lại xen lẫn những bài do họ sáng tác. Bản chơi lại, như Dexter gọi là “sự xấu xa cần thiết” - luôn được yêu cầu tại đám cưới, và rất có ích tại các quán bar, ít nhất là ở giai đoạn mở đầu để ngăn chặn việc bị ném nắp bia và đầu lọc thuốc lá (điều này hình như cũng đã từng xảy ra). Nhưng Dexter và Ted, người đã khởi xướng nhóm nhạc từ những năm đầu trung học thì thích những ca khúc tự sáng tác, trong đó ca khúc lớn nhất và tham vọng nhất là *Bài ca Khoai tây*.

Lúc chúng tôi ngồi xuống thì ban nhạc đã chơi xong đoạn cuối bài *Gimme Three Steps* và nhóm các cô gái đang vỗ tay, la hét rộn ràng. Sau đó là một vài giai điệu ngắn dạo đàn, vài phút hội ý giữa Ted và Dexter, và rồi Dexter nói: “Bây giờ chúng tôi sẽ tặng các bạn một bài hát do nhóm sáng tác, một bài cực đỉnh. Xin giới thiệu, *Bài ca Khoai tây*”.

Các cô gái hò reo cổ vũ lớn hơn cả, một người trong số họ - một cô nàng tóc đỏ béo tốt với đôi vai rộng mà tôi đã gặp trước đó trong nhà vệ sinh nữ - tiến sát lại gần sân khấu, nơi cô ta gần như ở ngay dưới chân Dexter. Anh ấy nhìn xuống, mỉm cười với cô ta một cách lịch sự.

- Tôi gặp nàng ở quầy rau quả, - anh bắt đầu, - vào cuối ngày thứ Bảy tuần này. Đã bảy ngày từ lúc nàng rời xa.

Một tiếng reo nữa vang lên, từ người nào đó dường như đã cảm thấy thích *Bài ca Khoai tây*. Tốt đấy - tôi nghĩ. Lại thêm vài tiếng reo phấn khích nữa.

- Xưa nàng từng yêu món bò bít tết, ôi, cô thú ăn thịt bé nhỏ mà tôi yêu. - Dexter tiếp tục. - Nhưng nay nàng thành công chúa ăn kiêng, sống nhờ vào những hạt đậu thường xuyên. Nàng chia tay phô mai và thịt xông khói, thề không đụng bánh mì thịt Burger King. Và khi tôi không làm được như thế, nàng trả chiếc nhẫn tôi đã trao làm tin. Tôi đứng đó ngay giữa quầy rau diếp, trái tim đau như thể bị đóng đinh. - Đoạn này Dexter đặt tay lên ngực, trông buồn đau khôn tả, khiến đám

đông lại rộn lên tiếng reo hò. - Ước sao vẻ đẹp kiêu khem của nàng vẫn là của tôi. Nàng quay lưng để đến quầy thu ngân, chỉ mười lăm món và có khi còn ít hơn. Tôi biết rằng đây có thể là lần cuối, nên phải nói với nàng thôi...

Dexter dừng lại, để tiếng nhạc độc diễn một lúc. John Miller gõ trống nhanh hơn, khiến tiết tấu trở nên sôi động hơn. Tôi thấy một số người trong đám đông đã nhắm lời bài hát.

- Đừng tặng anh những quả cà chua thối, bởi anh chỉ muốn củ khoai tây ngọt ngào. Khoai tây nghiền, sốt chua, làm kem, xắt mỏng, cắt lát, hay cắt hạt lựu, bất cứ loại nào em làm đều tuyệt hết em yêu.

- Đây là một bài hát đấy à? - Jess hỏi tôi, nhưng Lissa giờ đã ngoác miệng ra cười, vỗ tay theo nhịp trống.

- Đây là nhiều bài hát ghép lại, - tôi nói, - một liên khúc Khoai tây.

- Gì cơ? - Cô ấy hỏi, nhưng tôi không lặp lại, bởi vừa lúc ca khúc đi vào đoạn cao trào, kể tên mọi loại rau quả có thể nghĩ ra. Đám đông la hét, và Dexter hát càng hăng hơn nữa. Khi bài hát kết thúc bằng tiếng chũm chọe, cả đám đông vỡ òa bởi những tràng pháo tay. Dexter ghé vào micro, bảo rằng họ sẽ quay lại trong vài phút nữa, rồi bước xuống sân khấu, vớ lấy một cái ly nhựa đặt trên thùng loa trên đường đi. Tôi trông theo cô gái tóc đỏ bước về phía anh, đón đầu ngay khi anh vừa bước xuống sân.

- Chà, nhìn kìa Remy, - Chloe nói, rõ ràng cũng trông thấy điều này, - người đàn ông của cậu có fan hâm mộ cuồng nhiệt kìa.

- Anh ấy không phải là người đàn ông của tớ. - Tôi nói, nhấp một ngụm bia.

- Remy giờ đi với ban nhạc đấy. - Chloe nói với Jess đang khịt mũi. - Quá lắm cho nguyên tắc không nhạc sĩ. Điều tiếp theo là cậu ấy sẽ lên xe buýt đi bán áo thun dạo ở các bãi đỗ xe, rồi khoe ngực để được vô đứng ở cửa lên xuống sân khấu.

- Ít nhất là cậu ấy còn có ngực để mà khoe. - Jess nói.

- Tớ cũng có ngực. - Chloe chỉ tay vào ngực mình. - Nó không làm tớ chúm nhủi về trước không có nghĩa là nó không to.

- Được rồi, cỡ B à. - Jess đưa ly bia lên miệng.

- Tớ có ngực. - Chloe lại cãi lần nữa, lớn tiếng hơn. Cô ấy đã uống vài chai rượu mini ở *Điểm tập kết*. - Ngực tớ đẹp tuyệt. Cậu biết gì không, nó xuất sắc. Phải nói ngực tớ đáng kinh ngạc.

- Chloe, - tôi nhắc, nhưng đã quá trễ. Không chỉ có hai gã trai đứng gần bên giờ đã hoàn toàn bị hút vào bộ ngực của cô ấy để kiểm tra, mà cả Dexter cũng đã đến sát bên tôi, về bối rối hiện trên

mặt. Chloe đỏ cả mặt mày - điều rất hiếm khi xảy ra - trong khi Lissa vỗ nhẹ nhẹ lên vai bạn thông cảm.

- Vậy là đúng mà, - cuối cùng Dexter nói. - Khi các cô gái túm tụm lại với nhau, họ hay nói về ngực. Anh luôn nghĩ vậy, nhưng chưa có bằng chứng.

- Chloe chỉ mới đưa ra quan điểm thôi.

- Rõ ràng là như thế mà. - Dexter nói. Chloe đưa tay lên chải chải mái tóc, quay đầu đi nơi khác, như thể bỗng nhiên cô ấy bị cuốn hút bởi bức tường. - *Bài ca Khoai tây* khá đấy chứ, em có nghĩ vậy không?

- Có. - Tôi nói, tiến lại gần hơn khi anh ấy đưa cánh tay vòng qua eo tôi. Điểm đặc biệt ở Dexter là anh ấy không sẵn sàng thể hiện tình cảm, như Jonathan đã từng làm với tôi, nhưng anh ấy có những cử chỉ đặc trưng mà tôi rất thích. Như cách anh ấy vòng tay qua eo tôi. Nhưng có một điều khiến tôi phát điên, là cách anh ấy đặt những ngón tay thon dài của mình lên phía sau cổ tôi, đặt im chúng ở đấy, ngón tay cái của anh chạm vào mạch đập của tôi. Điều này thật khó lý giải, nhưng nó luôn gây cho tôi một cơn tê mê ớn lạnh dọc sống lưng, giống như anh đang chạm vào chính trái tim tôi vậy.

Tôi ngẩng đầu lên, bắt gặp ánh mắt của Chloe, thận trọng như mọi khi. Tôi nhanh chóng giữ sạch những suy nghĩ của mình, và uống hết ly bia trước khi Ted bước đến.

- Đoạn hai hay nhỉ. - Đó là câu đầu tiên anh ta nói, nhưng không phải bằng giọng vui vẻ, mà là mỉa mai, chua cay. - Cậu biết đấy, nếu sai một từ, thì cả bài hát vất đi.

- Sai từ nào? - Dexter hỏi. Ted thở dài nói lớn:

- Không phải nàng là “công chúa ăn kiêng, *sống nhờ vào những hạt đậu*”, mà phải hát “nàng là công chúa ăn kiêng, *sống bằng những hạt đậu*”.

Dexter nhìn anh ta chững hững, như thể vừa mới nghe một bài dự báo thời tiết không trúng không trật.

- Có cái gì khác biệt đâu? - Chloe nói. Ted gắt:

- Hoàn toàn khác biệt. *Sống nhờ vào những hạt đậu* là câu thành ngữ của người Anh nói về việc tìm ra một loại hạt giống mang đến cuộc sống sung túc cho đất nước, nói về một tiêu chuẩn và thực trạng xã hội. Còn câu *sống bằng những hạt đậu* mang tính chất dân dã hơn, bình dân và gần gũi hơn, thể hiện lời bài hát và tiếng nhạc đệm quyện vào nhau chặt chẽ hơn.

- Tất cả những thứ đó chỉ vì một từ thôi à? - Jess hỏi.

- Một từ, - Ted đáp lại một cách nghiêm trọng, - cũng có thể làm thay đổi cả thế giới.

Mọi người cùng im lặng cân nhắc câu nói của Ted. Cuối cùng Lissa nói với Chloe, đủ lớn để mọi người cùng nghe thấy (cô ấy đã uống hết một hay hai chai rượu mini trước đó rồi):

- Tớ cá là anh ta đậu tốt nghiệp với điểm cao khủng khiếp.

- Suyt, suyt. - Chloe đáp, cũng to tương tự.

- Ted, - Dexter nói, - tớ nghe cậu nói rồi. Tớ cũng hiểu ý cậu. Cảm ơn cậu đã chỉ tớ thấy sự khác biệt, tớ sẽ không vấp lại nữa.

Ted chỉ đứng yên, chớp chớp mắt.

- Được rồi, - anh ta nói, có gì đó không được thoải mái cho lắm. - Tốt. Ừ, tớ ra ngoài hút thuốc đây.

- Nghe được đấy. - Dexter nói, và Ted bước đi, rẽ đám đông hướng về phía quầy bar. Vài cô gái đứng cạnh cánh cửa ngược nhìn khi anh ta đi ngang qua, rồi quay sang gật đầu với nhau. Ôi trời, mấy thứ dính tới ban nhạc “bình” thật. Mấy cô gái đó chẳng biết xấu hổ là gì.

- Ấn tượng thật. - Tôi nói với Dexter.

- Anh có kinh nghiệm trong việc này rồi. - Anh giải thích. - Em thấy đấy, Ted rất dễ cáu. Và thật sự là cậu ấy rất muốn mọi người phải nghe mình. Nghe cậu ta, gật đầu và đồng ý. Ba bước. Đơn giản thôi.

- Đơn giản thôi. - Tôi lặp lại. Anh lại luồn bàn tay qua sau gáy tôi, ấn ngón tay vào mạch đập, và tôi lại có cảm giác lạ kỳ ấy lần nữa. Lần này tôi không dễ dàng giữ bỏ nó, và khi Dexter tiến lại gần, hôn lên trán tôi, tôi nhắm mắt lại và tự hỏi mình sẽ chìm sâu đến mức nào trong cảm giác này trước khi thoát ra. Có thể sẽ không thể cả mùa hè. Có thể tôi cần phải giải quyết nhanh hơn dự tính, nhằm ngăn ngừa tình cảm thật sự vào phút cuối.

- Nay Dexter, - một giọng nói vang lên phía trên. Tôi ngẩng nhìn lên. Đó là John Miller, đang trong phòng điều khiển đèn. - Nay Dexter. Cậu cần có mặt ở lối số năm để kiểm tra mấy thứ này.

Cô gái tóc đỏ đã trở về cạnh sân khấu, rất gần. Cô ta quay đầu nhìn theo hướng nhìn của John Miller, thẳng đến chỗ chúng tôi. Thẳng đến chỗ tôi. Và tôi nhìn lại, cảm thấy đột nhiên muốn thể hiện sở hữu điều mà tôi không chắc có muốn tuyên bố là của mình hay không nữa.

- Anh phải đi đây. - Dexter nói. Và rồi anh nghiêng người ghé sát vào tai tôi, nói thêm. - Em chờ anh chứ?

- Cũng có thể. - Tôi trả lời.

Anh cười như thể đó là câu nói đùa, rồi vội len vào đám đông. Vài giây sau tôi đã thấy anh trên

sân khấu, lỏng lỏng và lỏng lỏng: khi đến trước micro, một chân anh va phải thùng loa khiến nó lắc lư loạng choạng. Dây một bên giày của anh, tất nhiên, không được buộc chặt.

- Ôi trời. - Chloe cảm thán. Cô ấy đang nhìn thẳng vào tôi, lắc đầu, và tôi tự nhủ cô ấy đã sai, hoàn toàn sai, khi nói rằng: - Cậu tiêu đời rồi.

CHƯƠNG CHÍN

- Anh nghĩ đó là bữa tiệc ngoài trời chứ. Em biết đấy, xúc xích, bánh mì kẹp thịt, khoai tây chiên, salad phần ong, - Dexter nhặt một hộp bánh nhân kem Twinkies, thả vào xe hàng, - và Twinkies nữa.

- Thì đúng mà. - Tôi nói, kiểm tra lại danh sách một lần nữa trước khi lấy thêm một lọ cà chua phơi nắng nhập khẩu có giá bốn đô-la khỏi kệ hàng, - ngoại trừ đó là bữa tiệc do mẹ em tổ chức.

- Và điều đó có nghĩa là...?

- Mẹ em không nấu nướng. - Tôi nói. Anh nhìn tôi, chờ tôi nói tiếp.

- Mẹ em không khi nào nấu nướng cả.

- Phải có vài lần chứ.

- Không.

- Ai cũng biết làm món trứng chiên hết, Remy à. Điều này đã được lập trình từ khi sinh ra rồi, mặc định là như vậy. Giống như khả năng biết bơi từ trong bụng mẹ và nhận biết không ăn chung dưa ngâm chua với bột yến mạch vậy. Chúng ta tự nhiên biết vậy thôi.

- Mẹ em, - tôi nói, đẩy xe đi nhanh hơn dọc theo lối đi trong khi Dexter đi cạnh bên, bước chân dài và kéo lê trên sàn, - không thích trứng chiên. Bà chỉ ăn trứng Benedict thôi.

- Gì cơ? - Dexter bất chợt dừng lại, bị thu hút bởi khẩu súng nước bằng nhựa cỡ lớn được trưng bày trong khoảng tầm mắt của trẻ em, ngay giữa quầy ngũ cốc.

- Anh không biết trứng Benedict sao?

- Lẽ ra anh phải biết à? - Dexter nhặt khẩu súng nước lên, kéo cò tạo nên những tiếng cách-cách-cách rồi nép mình trong khu trưng bày bắp đóng hộp, chĩa súng quanh góc quầy như một tay bắn tỉa chuyên nghiệp.

- Đó là cách làm trứng rất phức tạp và buồn cười, gồm sốt bơ trứng với bánh xốp kiểu Anh.

- Ặc, - anh nhăn mặt, rồi rùng mình, - anh ghét bánh xốp Anh.

- Gì cơ?

- Bánh xốp Anh, - Dexter trả lại khẩu súng ở quầy hàng và chúng tôi lại tiếp tục bước đi. - Anh

không thể ăn được. Thậm chí anh còn không thể nghĩ đến nó nữa cơ. Thôi mình đừng nói chuyện về nó nữa.

Chúng tôi dừng lại một lúc ở quầy gia vị. Mẹ tôi muốn tôi mua một thứ gọi là Nước Mắm Châu Á. Tôi ghé sát vào đồng chai lọ, cảm thấy bắt đầu nản chí, trong khi Dexter bận rộn tung hứng mấy hộp đường ăn kiêng Sweet 'n Low. Đi mua sắm cùng anh ấy, tôi đã khám phá ra, giống như dẫn theo một cậu bé ở tuổi chập chững vậy. Dexter luôn mất tập trung, lấy cái này, chộp cái kia, và giờ chúng tôi đã có quá nhiều những thứ không cần thiết trên xe bởi tính bốc đồng đó. Và tôi dự định sẽ bỏ chúng lại khi nào anh ấy không để ý.

- Có phải anh định nói với em, - tôi nói, đưa tay với lấy chai nước mắm vừa thấy, - là anh có thể ăn nguyên cả một lọ sốt mayonnaise trong một lần, nhưng lại thấy món bánh xốp kiểu Anh, thứ cần bản chỉ là bánh mì, là kinh khủng. Phải vậy chứ?

- Ặc, - Dexter rung mình lần nữa, lần này là cả toàn thân, rồi đặt một tay lên bụng. - Đừng nói về thứ ấy nữa. Anh nói nghiêm túc đấy.

Buổi mua sắm này như kéo dài đến vô tận. Danh sách của mẹ chỉ gồm có mười lăm món, nhưng đều là những món đặc biệt: phô mai dê nhập khẩu, bánh mì dẹp focaccia của Ý, một nhãn hiệu ô liu đặc biệt - đựng trong chai đỏ chứ không phải chai xanh. Lại thêm một lò nướng mới mẹ mua cho dịp này, chiếc lò đẹp nhất trong gian hàng điện máy - theo lời của Chris, người không ngăn bà tiêu xài hoang phí như tôi, và một bộ bàn ghế ăn ngoài trời (theo lời mẹ: nếu không mua thì mình ngồi ở đâu chứ?). Mẹ tôi đã tiêu cả một gia tài nho nhỏ vào bữa tiệc nướng ngoài trời nhân ngày Quốc khánh Bốn tháng Bảy.

Đây là ý của mẹ tôi. Bà đã tiếp tục với cuốn sách của mình kể từ khi trở về từ tuần trăng mật. Nhưng cách đây mấy ngày, bà nảy ra ý tưởng tổ chức một bữa tiệc thực sự, đúng kiểu Quốc khánh Mỹ, cùng với gia đình. Chris và Jennifer Anne sẽ tham gia. Và Patty - cô thư ký của Don, sẽ là người trò chuyện tuyệt vời với Jorge - người trang trí nhà cửa mà chúng tôi phải hết sức cảm ơn vì công sức anh ấy bỏ ra cho diện mạo mới của ngôi nhà chúng tôi. Ngoài ra, đây sẽ là một dịp thuận tiện để mọi người gặp anh bồ mới của tôi (phải thêm vào là tôi đã co rúm người lại vì điều này). Hơn thế nữa, nó sẽ là lễ ra mắt mái nhà mới và cuộc sống chung tốt đẹp, bền chặt bên nhau của cả gia đình.Ồ vâng, sẽ tốt đẹp và bền chặt, tất nhiên là như thế.

- Chuyện gì vậy? - Dexter hỏi, bước lên chắn trước xe hàng khi tôi trong vô thức đẩy càng lúc càng nhanh vì những suy nghĩ căng thẳng tràn ngập trong đầu. Chiếc xe đang thui một cú không nhẹ vào bụng Dexter, khiến anh ấy mất đà lùi về sau. Đặt một tay lên thành xe, anh chặn nó lại.

- Không có gì. - Tôi nói, cố đẩy xe về trước. Không may rồi. Nó nằm im không nhúc nhích. - Sao anh hỏi vậy?

- Vì khuôn mặt em lúc này như thể não em bị bẹp dẹt vậy.

- Hay dữ ả! Cảm ơn nhiều.

- Và em còn đang cần môi nữa. Em chỉ như vậy khi em đang bị ám ảnh điều gì đó, kiểu suy tính sẽ-ra-sao-nếu.

Tôi nhìn anh. Tôi là người dễ đoán vậy sao, một trò ô chữ dễ giải cực kỳ, trong khi chúng tôi quen nhau bao lâu chứ? Hai tuần? Thật là một sự xúc phạm.

- Em ổn. - Tôi lạnh lùng.

- A, giọng nữ hoàng băng giá kia. Tất nhiên điều này có nghĩa là anh nói đúng. - Dexter đi vòng quanh, bước tới đứng cạnh tôi và đặt cả hai tay lên trên tay tôi. Rồi anh bắt đầu đẩy xe đi bằng dáng đi ngốc nghếch kỳ dị của mình - như đang đi trên đôi giày chứa đầy những hạt đậu xanh khó chịu - khiến tôi phải cuốn theo nhịp điệu ấy.

- Sẽ thế nào nếu anh làm em xấu hổ? - Dexter đưa ra giả thuyết. - Sẽ ra sao nếu anh làm bể món đồ sứ gia truyền của gia đình em? Hoặc anh nói về đồ lót của em?

Tôi liếc nhìn anh, rồi đẩy xe mạnh hơn khiến nó loạng choạng. Nhưng Dexter vẫn bám theo, ôm lấy bụng tôi giữ lại. Rồi anh ấy cúi người xuống, thì thầm vào tai tôi:

- Sẽ thế nào nếu anh thách chú Don ngay trong buổi tiệc đó phải ăn hết một hũ cà chua phơi nắng và đẩy chúng trôi bằng một cục bơ? Sẽ thế nào nếu - tới chỗ này anh ấy hít một hơi, đưa tay lên che miệng, kiểu ngạc nhiên hết cỡ - "Ôi Chúa ơi, cậu ta làm thế thật sao!"?

Tôi đưa cả hai tay lên che mặt, lắc đầu. Tôi ghét những lúc anh làm tôi cười khi tôi không muốn, bởi điều đó giống như tôi mất tự chủ - không giống tôi chút nào, như thể tính cách đặc trưng nhất của tôi cuối cùng cũng bị khuất phục.

- Nhưng em biết đó, - anh vẫn thì thầm vào tai tôi, - có thể những điều đó sẽ không xảy ra.

- Em ghét anh. - Tôi nói. Rồi anh hôn lên cổ tôi, và cuối cùng chúng tôi cũng đẩy xe tiếp tục tiến về trước.

- Không đúng. - Anh đáp trả, rồi tiến thẳng về trước, chăm chú nhìn vào quầy đựng phô mai Velveeta trong gian hàng bơ sữa trước mặt. - Sẽ không bao giờ đúng.

- Remy, nghe nói em sắp đi Stanford?

Tôi gật đầu và mỉm cười. Chuyển ly nước đang cầm sang tay kia, tôi đưa lưỡi kiểm tra xem liệu có còn miếng rau nào mắc vào răng mình không. Không có. Nhưng Patty - cô thư ký của Don, người tôi chưa gặp lại lần nào kể từ vụ rơi nước mắt trong đám cưới - thì rõ ràng có một miếng rỗ to giắt ngay răng cửa.

- Đó quả thật là một trường học tuyệt vời. - Cô ta nói, chấm chấm khăn ăn lên trán. - Chắc em phải háo hức lắm.

- Vâng. - Tôi trả lời, rồi làm như vô ý, đưa ngón tay lên cà cà vào răng mình, hy vọng cô ta có thể hiểu ý. Nhưng không. Patty vẫn mỉm cười với tôi, mồ hôi rịn ra trên trán khi cô ấy uống nốt số rượu còn lại trong ly rồi liếc nhìn xung quanh, cố tìm đề tài khác để nói.

Đột nhiên cô ấy bị phân tâm, cũng như tôi, bởi một tiếng “Phụt” phát ra từ chiếc lò nướng mới toanh - nơi Chris được phân công phụ trách món thịt bò nướng mắc kinh khủng mà mẹ tôi đã đặt riêng ở cửa hàng. Tôi nghe mẹ nói với mọi người đó là “thịt bò Brazil”, như thể loại bò nuôi ở vùng dưới đường xích đạo có chất lượng tuyệt vời hơn bò ở vùng Michigan vậy.

Anh Chris đã làm không tốt cho lắm. Đầu tiên anh làm cháy một ít lông mày và khá nhiều lông tay khi bật lò. Rồi anh ấy gặp tiếp rắc rối trong việc điều khiển cái xẻng xúc hiện-đại-nhất-hiện-nay mà người bán hàng đã thuyết phục với mẹ tôi rằng rất cần thiết phải mua, khiến một miếng bò nướng bay vèo qua mái hiên trước khi rơi phịch xuống đôi giày da nhập của Jorge - chuyên viên trang trí nội thất.

Bây giờ thì bếp lò phụt lên khi Chris loay hoay gì đó với cái nút vặn. Mọi người vẫn còn đang tụ tập trò chuyện, ly rượu cầm trên tay thì ngọn lửa bùng lên - khiến những miếng thịt nướng kêu lèo xèo - nhưng lại tắt ngấm ngay lập tức, còn tro lại chiếc lò nướng kêu lên ùng ục. Mẹ tôi đang trò chuyện say sưa với một người hàng xóm, đưa mắt nhìn cảnh tượng này một cách thờ ơ như thể việc lửa phụt làm cháy mất món chính của bữa tiệc là chuyện của người nào đó chứ không phải của mình.

- Đừng lo, - Chris nói lớn khi bật lửa lần nữa rồi lại đánh vật với những miếng thịt bằng cái xẻng xúc, - ổn cả mà.

Lời nói ấy cũng tương đương với bộ dạng của anh lúc đó: khuôn mặt lem nhem với hàng lông mày bên phải chỉ còn lại một nửa, và mùi tóc cháy vẫn lẫn quất đâu đây, khiến mọi người đều chẳng mấy tin tưởng.

- Thôi nào mọi người, - mẹ tôi gọi, lôi sự chú ý của mọi người về lại chiếc bàn mà chúng tôi đã chuẩn bị phô mai và món khai vị. - Ăn nào, ăn nào. Chúng ta có quá trời đồ ăn ở đây này.

Chris vẩy vẩy tay xua khói trước mặt, trong khi Jennifer Anne đứng lùi về phía sau bên trái anh ấy, cắn môi suy nghĩ. Chị ta mang đến khá nhiều món đồ ăn kèm, tất cả đều đựng trong hộp nhựa với nắp đậy màu nhạt. Ở phía dưới mỗi nắp đậy đó đều có dòng chữ viết bằng bút dạ không phai: *Tài sản của Jennifer A. Baker, vui lòng trả lại*, như thể hết thảy mọi người đều nằm trong một âm mưu quốc tế nhằm lấy trộm bộ đồ nhựa quý giá của chị ta vậy.

- Chị Barbara à, - Patty nói với mẹ tôi, - bữa tiệc này tuyệt quá.

- Ồ, có gì đâu chứ. - Mẹ tôi trả lời, phẩy phẩy tay quạt vào mặt mình. Hôm nay mẹ mặc quần đen

với áo thun ba lỗ màu xanh nhạt, khoe làn da rám nắng của kỳ nghỉ tuần trăng mật. Mái tóc bà tóm gọn ra sau bằng băng đô, trông như cô thôn nữ trong tranh.

Luôn rất lý thú khi chứng kiến những mối quan hệ ảnh hưởng thế nào đến mẹ tôi. Hồi còn ở bên cha tôi, bà theo phong cách hippy - trong tất cả những bức ảnh thời đó, mẹ tôi còn rất trẻ, thường mặc váy mềm hoặc quần jeans sờn rách, tóc đen dài chẻ ngôi ngay chính giữa. Đến lúc kết hôn với chú Harold - một giáo sư - thì mẹ trông như một nhà trí thức, chuyên diện đồ vải tuyết lịch lãm và đeo kiềng đọc sách suốt ngày, dù bà có thể nhìn tốt mà không cần đến chúng. Tới lần lấy chú Win - một bác sĩ - mẹ tham gia câu lạc bộ thể thao, mặc áo khoác mỏng và váy tennis, dù rằng bà không thể chơi được gì. Rồi khi ở bên Martin, một nhà chơi gôn chuyên nghiệp - người mà mẹ tôi tất nhiên đã gặp ở câu lạc bộ thể thao bà tham gia trước đó - bà trở về thời tuổi trẻ, bởi chú ấy trẻ hơn mẹ tôi đến sáu tuổi: váy ngắn, quần jeans, đầm mỏng. Và giờ, là vợ của Don, tôi có thể hình dung ra tương lai của hai người: cùng mặc đồ chạy bộ giống nhau, lượn vòng quanh trên chiếc xe gôn để đến nơi thực hiện cú đánh tiếp theo. Tôi thật sự hy vọng đây là cuộc hôn nhân cuối cùng của mẹ tôi. Tôi không chắc là mẹ, hay cả tôi nữa, có thể chịu được thêm một sự hóa thân nào khác.

Tôi nhìn chú Don - chú đang mặc chiếc áo thun chơi gôn và cầm một chai bia trên tay - đang cho thêm một lát bánh mì nướng vào miệng bằng bàn tay rảnh còn lại. Tôi cứ nghĩ Don thích đồ nướng, nhưng dường như chú ấy không quan tâm mấy đến thức ăn. Cứ dựa vào lượng sữa Ensure mà chú đã mua, những hộp thiếc nhỏ ấy phải có giá trị dinh dưỡng tương đương một bữa ăn thịnh soạn với nắp bật thuận tiện. Chú ấy mua hàng thùng sữa này từ cửa hàng Sam's Club. Và một vài lý do, điều còn gây phiền phức đối với tôi còn hơn cả những bữa sáng bị bộ ngực khổng lồ chiếu tướng, là việc chú ấy đi đi lại lại trong nhà trong đôi dép da, đọc tờ tin tức buổi sáng, tay còn lại như gấn chặt một hộp Ensure, thỉnh thoảng đưa lên miệng húp soàn soạt - âm thanh mà giờ đây đã trở thành biểu trưng cho sự có mặt của chú.

- Remy, con yêu, - mẹ tôi gọi lớn, - con tới đây chút được không?

Tôi cáo lỗi Patty rồi băng qua mái hiên tới chỗ mẹ. Bà vòng tay qua eo tôi, kéo tôi lại gần và thì thầm:

- Không biết mẹ có nên lo lắng về món bò nướng không nhỉ? Tôi liếc tới chỗ lò nướng, nơi anh Chris đang đặt mình ở một vị trí rất khó - chứ không phải là không thể - thấy những miếng bò Brazil thượng hạng đang teo lại thành những cục đen thui như đá núi lửa với hình dạng kỳ dị.

- Có và không. - Tôi nói với mẹ, và bà lơ đãng vuốt nhẹ mấy ngón tay trên cánh tay tôi. Tay của bà lúc nào cũng mát lạnh, dù trong thời tiết nóng bức nhất. Đột nhiên, tôi nhớ lại những lần mẹ đặt lòng bàn tay vào trán tôi khi tôi còn nhỏ để kiểm tra nhiệt độ lúc tôi sốt. Những lúc đó tôi cũng có suy nghĩ như lúc này.

- Để con lo cho. - Tôi nói.

- Ồ, Remy à, - bà lắc tay tôi. - Không có con thì mẹ biết làm thế nào chứ.

Từ khi trở về sau tuần trăng mật, mẹ tôi như thế này đây: những lúc đột nhiên bà nghiêm nét mặt, tôi biết bà lại đang nghĩ đến việc tôi đã gần đến ngày rời đi để đến Stanford. Mẹ đã có người chồng mới bên cạnh, có một mái nhà mới, một cuốn sách mới. Bà vẫn sẽ ổn nếu không có tôi, và cả hai chúng tôi đều biết điều ấy. Thực tế thì đây là việc mà các cô con gái vẫn làm: họ rời đi, rồi sau đó khi trở về nhà thì đã có cuộc sống của riêng mình. Đây vẫn là cốt truyện kinh điển cho các cuốn tiểu thuyết của mẹ: cô gái thoát ra khỏi gia đình mình, có một cuộc sống tốt, tìm thấy tình yêu, gặp phải thử thách, đổ vỡ,... Thứ tự cuộc sống là như thế. Tôi háo hức với khúc giữa trong thứ tự ấy. Phần còn lại chỉ là phần phụ thêm.

- Thôi mà mẹ, - tôi nói với bà, - thậm chí mẹ còn không cảm thấy con ở xa mẹ đâu.

Mẹ tôi thở dài, lắc đầu rồi kéo tôi lại gần, hôn lên má. Tôi có thể ngửi thấy mùi nước hoa trộn lẫn mùi keo xịt tóc của bà. Nhắm mắt lại, tôi hít một hơi dài để mùi thơm lan sâu vào trong lồng ngực mình.

Giữa bao nhiêu thay đổi, vẫn còn có những thứ mãi mãi giữ nguyên như ngày nào.

Đó chính xác là những gì tôi nghĩ trong đầu khi đứng trong bếp, lôi túi bánh mì hamburger mà tôi đã mua ra khỏi nơi tôi đã cẩn thận ngụy trang sau lốc sữa Ensure trong tủ lạnh. Tại siêu thị, khi Dexter hỏi tôi vì sao tôi lại mua thứ này khi nó không có trong danh sách, tôi trả lời rằng tôi muốn luôn có sự chuẩn bị cho trường hợp bất ngờ nào đó, bởi có ai biết trước được chuyện gì. Có thể tôi quá hoài nghi. Hoặc cũng có thể không giống những người đã từng sống xung quanh mẹ tôi, tôi luôn rút kinh nghiệm từ việc đã từng xảy ra lần nào đó rồi.

- Ồ, thì ra là câu nói đó cũng đúng đấy chứ. - Tôi quay lại, trông thấy Jennifer Anne đang đứng sau lưng mình. Một tay chị ta cầm hai bịch xúc xích, tay còn lại là một bịch bánh mì nhỏ. Jennifer nhếch mép cười, như thể chúng tôi đều đang bị bắt quả tang làm điều gì đó. - “Tư tưởng lớn thường gặp nhau”, phải không?

- Ấn tượng đấy, - tôi nói khi Jennifer bước tới, mở một trong những bịch đồ ăn và xếp vào đĩa. - Chị cũng hiểu mẹ em ghê nhỉ.

- Không, chị chỉ hiểu Christopher. Chị đã có phương án dự phòng cho món nướng từ hôm chờ lò nướng về nhà. Anh ấy đến cửa hàng và bị lóa mắt bởi hàng hà sa số những món hàng ở đó. Khi anh chàng tư vấn bán hàng ở đó bắt đầu giải thích về đối lưu, thì Christopher đã đi mất tiêu rồi.

- Đối lưu à? - Tôi hỏi.

Jennifer thở dài, lấy tay hất ngược mớ tóc lò xo trước mặt ra sau.

- Nó liên quan tới quá trình làm nóng. - Jennifer giải thích. - Thay vì lượng nhiệt cứ vậy mà bốc lên, thì nó sẽ nóng đồng đều quanh thức ăn. Thứ khiến Christopher không chịu nổi là tên bán hàng cứ lặp đi lặp lại, như câu thần chú vậy: nóng đồng đều quanh thức ăn, nóng đồng đều quanh thức ăn.

Tôi phá ra cười. Jennifer quay lại nhìn tôi rồi mỉm cười, có vẻ hơi miễn cưỡng, như thể cô ấy trước tiên phải chắc là tôi không mang cô ấy ra làm trò đùa cái đã. Rồi cả hai chúng tôi cùng đứng đó xếp đồ ăn ra đĩa, không ai nói lời nào nữa. Một lúc sau, chợt nhận ra không khí khá không thoải mái, như thể trong một bộ phim câm, tôi tìm đề tài để lên tiếng trước:

- Vậy giờ mình giải thích thế nào cho món ăn thay thế vào phút cuối đây nhỉ?

- Chớ món thịt bò nướng dở quá mà, - Jennifer nói đơn giản.

- Chúng đều có mùi khét hết. Còn đây là món đặc trưng Mỹ rất dễ ăn: bánh mì với xúc xích. Mẹ em sẽ thích mà.

- Vâng. - Tôi cầm đĩa bánh của mình. Jennifer cũng cầm đĩa của mình trên tay, bước ra cửa về phía mái hiên. Tôi bước theo sau, cảm thấy mừng vì để cho cô ấy chủ trì việc này.

Gần ra tới cửa, Jennifer Anne quay đầu lại, hất cằm về phía sân trước và nói với tôi:

- Khách của em tới kìa.

Tôi nhìn qua cửa sổ. Đúng rồi, là Dexter đang từ vỉa hè rẽ vào nhà tôi, trễ nửa tiếng so với giờ hẹn. Anh ấy cầm theo một chai rượu (ấn tượng nhỉ), mặc quần jeans và áo thun trắng tươm tất (càng đáng ngạc nhiên hơn nữa). Dexter đang cầm một sợi dây dắt chó trên tay, và đầu dây còn lại tất nhiên là gắn vào cổ Khỉ Con đang lăng quăng phía trước, lưỡi thè ra. Khỉ Con đang chạy với một tốc độ có thể gọi là đáng nể so với tuổi của nó.

- Chì cầm hộ em được không? - Tôi đưa đĩa bánh của mình cho Jennifer Anne.

- Tất nhiên rồi. - Cô ấy nói. - Hẹn gặp ngoài kia nhé.

Tôi bước ra cửa trước, thấy Dexter đang cột sợi dây của Khỉ Con vào thùng thư trước nhà. Vừa làm, anh vừa trò chuyện với nó. Khỉ Con vẫn còn thở hổn hển, nhưng mắt chăm chú nhìn anh, đầu nghiêng sang một bên, như thể nó đang nghe kỹ những lời nói ấy và đợi tới phiên mình đáp lại.

-... không dành cho chó, nên mày ở đây nhé, được không?

- Dexter nói, thắt dây thành gút, rồi lại thêm một gút nữa, như thể Khỉ Con có sức mạnh siêu việt vậy. Hẳn anh ấy không màng đến đôi chân sau run rẩy dù đã ngồi xuống của nó. - Rồi sau đó, chúng ta sẽ tìm một cái hồ nào đó mà mày có thể nhúng người xuống, và có thể, nếu mày vẫn còn cảm thấy bồn chồn, chúng ta sẽ đi một vòng trên chiếc xe thùng và mày có thể thò đầu ra khỏi cửa sổ, được không?

Khỉ Con vẫn thở hổn hển, nhắm mắt lại khi Dexter gãi gãi bên dưới cằm nó. Khi tôi tiến lại gần, nó ngước lên nhìn và vẫy đuôi bồm bộp xuống bãi cỏ.

- Chào em. - Dexter quay người lại. - Xin lỗi anh tới trễ. Có một chút vấn đề với kẻ gây rối này đây.

- Vấn đề ư? - Tôi ngồi xuống bên cạnh anh, để im cho Khỉ Con ịn cái mồm ươn ướt của nó hít hít vào tay mình.

- Đạo này anh bận rộn với công việc, rồi với các buổi biểu diễn và những thứ khác nữa, em biết rồi đấy, cho nên đã hơi bỏ bê anh chàng. Nó cảm thấy cô đơn. Nó khá hướng ngoại, đã từng có cả đám bạn bè chung quanh. Vậy mà ở đây, nó chẳng có ai chơi chung cả.

Tôi nhìn anh, rồi nhìn Khỉ Con - lúc đó đang bận nhai nhai chân sau của mình.

- Em hiểu. - Tôi nói.

- Chiều nay lúc anh chuẩn bị đi, nó cứ bám theo quanh anh rất tha thiết. Nó rên ư ử, rồi cào cào vào giày anh nữa. - Dexter xoa đầu Khỉ Con, kéo hai tai nó ra đằng sau trông có vẻ đau lắm, nhưng con chó dường như lại thích như vậy. Từ cổ họng nó phát ra âm thanh gừ gừ nho nhỏ vẻ thích thú.

- Nó có thể ở ngoài này, phải không em? - Dexter hỏi rồi đứng lên. Khỉ Con vẫy đuôi vui mừng, vểnh tai lên, cách mà nó vẫn thường làm mỗi khi nghe giọng nói của Dexter. - Nó không gây rắc rối gì đâu.

- Được. - Tôi nói. - Để em mang cho nó ít nước.

Dexter mỉm cười với tôi, một nụ cười thật rạng rỡ, như thể tôi làm anh ấy ngạc nhiên.

- Cám ơn em. - Anh nói, rồi quay sang Khỉ Con - Thấy chưa, tao đã nói mà, cô ấy thích mày.

Khỉ Con đã quay trở lại với việc gặm chân sau dơ dang của mình, ra vẻ không quan tâm lắm đến điều này. Tôi mang cho nó ít nước từ gara, Dexter kiểm tra lại những gút thắt lần nữa, rồi chúng tôi bước vào khoảng sân bên hông nhà, nơi đang thơm phức mùi xúc xích nướng.

Mẹ tôi đang say sưa nói chuyện cùng cô Patty khi chúng tôi bước vào, nhưng khi vừa thấy Dexter bà liền ngưng nói, đặt một tay lên ngực - cử chỉ ngạc nhiên đặc trưng của bà.

-Ồ, xin chào. Chắc là Dexter đây rồi.

- Vâng, đúng cháu. - Dexter nắm lấy bàn tay đang chìa ra của mẹ tôi và bắt tay.

- Cô nhớ là cháu có mặt ở đám cưới. - Mẹ tôi nói, như thể giờ đây mẹ mới nhận ra điều này, dù cho ít nhất đã hai lần tôi nói với bà. - Cháu là một ca sĩ tuyệt vời.

Trông Dexter có vẻ vui, nhưng cũng hơi chút bối rối khi nghe điều này. Mẹ tôi vẫn nắm tay anh chưa buông.

- Đám cưới rất tuyệt, cháu chúc mừng cô.

- Ồ, cháu phải uống chút gì chứ. - Mẹ tôi nói, nhìn quanh tìm tôi, và tất nhiên là tôi đứng ngay đó, ở giữa hai người. - Remy à, con lấy cho Dexter chai bia nhé. Hay là rượu? Hay nước ngọt?

- Cho anh chai bia nhé. - Dexter nói với tôi.

- Remy à, còn bia lạnh trong tủ lạnh, phải không? - Mẹ đặt một tay lên lưng tôi, đẩy nhẹ tôi về phía bếp, rồi khoác tay Dexter. - Cháu phải đến đây gặp Jorge. Cậu ấy là người nghĩ ra tất cả những mẫu thiết kế tuyệt vời này đây. Jorge à, đến đây nào, cậu phải gặp bạn trai mới của Remy này.

Jorge đi về chỗ mẹ, trong khi bà vẫn không ngừng giới thiệu những thành tích đều đáng nể của những vị khách mời trong khoảnh khắc nhỏ này cho Dexter. Tôi đi vào bếp lấy bia cho Dexter, như một người giúp việc thực sự vậy. Khi tôi cầm chai bia vòng trở ra, chú Don cũng đã tham gia vào cuộc chuyện trò và mọi người đang thảo luận, vì một lý do kỳ cục nào đó, về vùng Milwaukee.

- Thời tiết lạnh nhất mà tôi từng trải qua. - Chú Don nói, thả vào miệng mình một nắm đầy loại hạt nhập khẩu. - Gió có thể xé tan người ra trong vòng năm phút. Đi xe hơi ngoài đường là tự sát đấy. Chưa kể những hư hại do muối rắc đường.

- Nhưng dù sao thì tuyết ở đó vẫn rất tuyệt vời. - Dexter nói, đưa tay cầm lấy chai bia tôi đưa, ranh mãnh chạm vào bàn tay tôi như thể vô tình. - Và nền âm nhạc ở đó rất có tiềm năng. Dù chưa phát triển, nhưng cũng đã định hình phong cách riêng.

Chú Don gắt:

- Âm nhạc không phải là một nghề thực sự. Cho đến năm ngoái, chàng trai này còn đang theo học chuyên ngành thương mại đấy, có tin nổi không chứ? Ở đại học Virginia.

- Ồ, thú vị thế à? - Mẹ tôi nói. - Nói lại cho cô biết hai người có quan hệ thế nào đi?

- Chú Don có bà con với cháu. - Dexter nói. - Em gái của chú ấy là thím của cháu.

- Chẳng phải là quá tuyệt sao? - Mẹ tôi có vẻ nhiệt tình thái quá. - Thế giới này nhỏ thật nhỉ.

- Em biết không, - chú Don tiếp tục nói lớn, - thằng bé có học bổng toàn phần đấy. Toàn bộ việc học được chính phủ chi trả hoàn toàn. Vậy mà nó nỡ lòng bỏ học, làm tan nát trái tim mẹ nó. Mà cho điều gì chứ? Âm nhạc.

Giờ thì đến mẹ tôi cũng không còn biết nói thêm gì. Tôi nhìn Don, tự hỏi điều gì khiến chú ấy biểu hiện như vậy ngay giữa buổi tiệc. Có thể do sữa Ensure chẳng?

- Cậu ấy là một ca sĩ có tài mà. - Mẹ tôi nói lại lần nữa với Jorge. Jorge gật đầu, như thể đây không phải là lần thứ n được nghe câu này. Giờ thì chú Don dường như không mấy hứng thú để tiếp tục câu chuyện. Ông cầm ly bia đã cạn trên tay, mắt nhìn quanh mái hiên. Tôi liếc Dexter và nhận ra chưa bao giờ anh trông thế này: hơi thu người lại, không thoải mái, không thể bẻ lại một cách hài hước như trước giờ anh vẫn làm một cách dễ dàng. Anh đưa tay lên luồn vào mái tóc mình, giật mạnh, rồi nhìn xung quanh khu vườn, nhấp một ngụm bia.

- Nào, - tôi nắm lấy tay anh. - Lấy chút gì ăn đi nào.

Tôi kéo Dexter đi về phía lò nướng, nơi Chris đã thoát khỏi sự vật vã với mấy tảng thịt nướng trước đó, đang vui vẻ lăn trở mấy thanh xúc xích trên lò.

- Biết gì không? - Tôi nói. Dexter nhướn hàng lông mày, nhìn tôi. - Don là một kẻ không ra gì.

- Không, không phải vậy đâu. - Dexter nói. Anh ấy mỉm cười, làm ra vẻ không có gì quan trọng, rồi vòng tay khoác lên vai tôi. - Mỗi gia đình đều có một đứa con lạc loài^[19] mà, phải không? Kiểu truyền thống Mỹ mà.

- Kể anh nghe nào. - Chris nói, lật ổ bánh mì đang nướng trên lò. - Ít nhất là cậu không vô tù.

Dexter uống một ngụm bia lớn:

- Chỉ một lần thôi.

Dexter nói một cách vui vẻ, rồi nháy mắt với tôi. Và thế là anh đã trở lại với con người của mình, như thể mọi chuyện đã xảy ra chỉ là một trò đùa không hề làm phiền gì đến anh. Còn tôi, dù sao đi nữa, tôi vẫn nhìn Don, bụng sôi lên, giống như bây giờ tôi có một bàn thua cần cân bằng. Nhìn Dexter suy tư, dù chỉ một thoáng, lại khiến tôi cảm thấy anh gần gũi với tôi hơn, cứ như là anh không chỉ là chàng trai mùa hè tạm thời, mà là một cái gì đó lớn lao hơn.

Phần còn lại của bữa tiệc diễn ra suôn sẻ. Món hamburger và xúc xích được mọi người hưởng ứng nồng nhiệt, trong khi ôliu và cà chua phơi nắng mắc tiền hầu như không được đụng tới. Món trứng mimosa và salad đậu của Jennifer Anne được bầu chọn ngon nhất. Thậm chí tôi còn thấy mẹ liếm sạch mấy ngón tay sau khi ăn miếng bánh kem chocolate thứ hai mà Jennifer làm - món bánh được trang trí bằng một muỗng kem lạnh phía trên. Như vậy là quá nhiều cho một người sành ăn.

Khi trời sẩm tối, mọi người chia tay nhau và mẹ tôi biến mất trong phòng mình, than rằng đã quá mệt mỏi, trong khi những người khác gần như kiệt sức vì còn làm nhiều hơn bà. Thế là Jennifer Anne, Chris, Dexter và tôi dọn bát đĩa, thu dọn rác, vớt phần đồ ăn thừa và phần lớn món thịt nướng cháy đen, chừa lại chỉ một miếng đỡ nhất cắt gọt phần cháy cho Khỉ Con.

- Nó sẽ thích lắm. - Dexter nói, nhận miếng thịt gói trong miếng giấy bạc gấp gọn gàng từ tay Jennifer Anne. - Món thường xuyên của nó toàn là thức ăn dành cho chó, nên đây như món quà Giáng sinh với nó vậy.

- Tên nó nghe lạ nhỉ. - Jennifer nói.

- Tôi được tặng nó vào sinh nhật năm mười tuổi. - Dexter liếc nhìn ra bên ngoài. - Lúc đó tôi thực sự mong muốn một con khỉ, nên có hơi thất vọng một chút. Nhưng hóa ra một con chó còn thú vị hơn rất nhiều. Lũ khỉ thường keo kiệt lắm, hình như là vậy.

Jennifer Anne nhìn anh vẻ dò hỏi, rồi mỉm cười.

- Tôi có nghe thấy thế. - Chị ta nói, rồi tiếp tục bóc phần bánh mì dẹp còn lại bằng màng bọc thức ăn.

- Nếu cậu có chút thời gian, - Chris nói với Dexter, tay vẫn lau bàn bằng miếng bọt biển, - thì lên trên lầu với anh để coi mấy con kỳ nhông mới nở. Dễ thương lắm.

- Ồ vâng, - Dexter hào hứng, rồi quay sang phía tôi. - Anh đi tí được chứ?

- Anh đi đi, - tôi nói, như thể là mẹ hay gì gì đó của anh vậy. Rồi cả hai người họ bước lên cầu thang, chân bước nặng nề, hướng về phía phòng nuôi kỳ nhông.

Ở phía bên kia bếp, Jennifer Anne thở dài, đóng cửa tủ lạnh lại:

- Chị chẳng thể hiểu nổi sở thích kỳ cục này của anh ấy. Chó hay mèo gì đó thì còn có thể ôm ấp, vuốt ve, chứ ai lại ôm ấp lũ kỳ nhông đó chứ?

Hơi khó tìm ra lời giải đáp cho khúc mắc đó, nên tôi không nói gì, chỉ đưa tay kéo nút bồn rửa nơi tôi đang rửa đồng đĩa bẩn, rồi nhìn dòng nước ồ ạt chảy xuống. Phía trên lầu vang xuống tiếng cười khúc khích, tiếng ồ... à... đầy ngạc nhiên, và thỉnh thoảng còn có tiếng la oai oái như thể bị cản, theo sau là tiếng cười om sòm.

Jennifer Anne ném cái nhìn bức bối lên phía trên, rõ ràng không thể chịu thêm nữa những bức bối này.

- Nói với anh Christopher chị vào phòng sách nhé. - Chị ta nói, đưa tay với lấy giỏ xách của mình đang đặt trên tủ cạnh tường, cạnh đồng hồ nhựa đã rửa sạch sẽ và đập nắp cẩn thận. Lấy ra cuốn sách, chị ta đi về phía phòng bên cạnh. Chỉ vài giây sau, tôi nghe tiếng TV bật lên, âm thanh rì rầm nho nhỏ.

Cầm miếng thịt bò nướng gói trong giấy bạc, tôi bước ra bên ngoài, bật đèn hiên. Khi tôi bước ra gần tới lối đi chính, Khỉ Con đứng bật dậy, vẫy vẫy đuôi.

- Chào anh bạn. - Tôi nói. Khi Con xộc mũi ngay vào tay tôi. Khi đánh hơi thấy mùi thịt, cậu ta dùng mũi đẩy mấy ngón tay tôi, hít hít liên hồi. - Dùng phần của mày đi nè.

Khỉ Con ngốn ngẫu miếng thịt trong vòng hai cú ngoạm, suýt chút nữa đớp luôn ngón út của tôi. Có thể thông cảm, bởi trời đã tối. Ăn xong, nó ợ lên một tiếng, rồi lăn người qua lại trên bãi cỏ, chống bốn chân lên trời. Tôi ngồi xuống cỏ bên cạnh nó.

Đêm khá tuyệt: trời trong và mát mẻ, lý tưởng cho ngày nghỉ lễ Quốc khánh. Vài người nào đó đốt pháo ở mấy khu phố bên cạnh, tiếng pháo nổ đánh trong bóng tối. Khỉ Con vẫn cứ xoay vòng bên cạnh tôi, dùng mũi đẩy đẩy vào cùi chỏ tôi cho đến khi tôi mềm lòng, đưa tay gãi gãi đám lông rối bù trên bụng nó. Nó cần được tắm, thật sự rất cần. Hơi thở của nó cũng thật kinh khủng. Nhưng có điều gì đó rất ngọt ngào ở con vật này. Nó rên ư ử hài lòng khi tay tôi vuốt ve trên bụng.

Cả hai chúng tôi cứ ngồi im bên nhau như vậy cho đến khi tôi nghe tiếng mở cửa, và Dexter bước ra, gọi tên tôi. Nghe giọng nói của anh, Khỉ Con ngay lập tức ngồi dậy, tai vểnh lên, rồi nó đứng lên, bước lại gần hết mức mà sợi dây đang cột nó cho phép.

- Này. - Dexter gọi. Tôi không nhìn rõ mặt anh, chỉ thấy hình dáng anh dưới ánh sáng của bóng đèn nơi mái hiên. Khỉ Con sủa vang, như thể anh gọi nó vậy, và đuôi nó vẫy điên cuồng. Tôi tự hỏi không biết liệu nó có ngã lăn quay trong tư thế chồm chồm thẳng đứng kia không nữa.

- Ừ, chào anh. - Tôi trả lời, và Dexter bước về phía chúng tôi. Khi anh đi tới, tôi nhìn Khỉ Con, ngạc nhiên vì sự vui mừng tột độ của nó khi gặp lại người chỉ vừa mới rời đi một vài tiếng đồng hồ trước. Yêu một người nhiều như thế thì cảm giác ra sao nhỉ - tôi tự hỏi. Nhiều đến mức không kiềm chế được bản thân khi người ấy lại gần, như thể bạn vừa thoát ra khỏi điều gì đó cầm giữ mình, rồi lao về phía người mình yêu với một nguồn năng lượng yêu thương đủ nhiều để phủ đầy lên cả hai. Tôi hằng còn phải tự hỏi về điều này, trong khi Khỉ Con lại biết rất rõ. Tôi có thể cảm nhận được tình cảm ấy của nó, như một sức nóng tỏa ra từ bên trong cơ thể vậy. Tôi gần như ghen tị với nó. Gần như là như vậy.

Khuya hôm đó, khi tôi nằm trên giường trong phòng Dexter, anh cầm lấy cây guitar. Anh sử dụng nhạc cụ không tốt lắm - anh nói với tôi như vậy khi ngồi phía đối diện tôi. Anh không mặc áo, chân trần, mấy ngón tay lần tìm vị trí dây đàn trong bóng tối. Anh chơi một đoạn ngắn bài gì đó của nhóm Beatles, rồi thêm một đoạn mới nhất của *Bài ca Khoai tây*. Tất nhiên anh chơi không giống như Ted, có vẻ do dự hơn. Tôi tựa đầu vào gối, lắng nghe giọng hát của anh, một ít bài này, một ít bài kia. Không bài nào trọn vẹn. Và rồi ngay lúc tôi gần như ngủ thiếp đi, anh hát một đoạn mới.

Bài ca này chỉ vài lời

Chỉ vài hợp âm đơn giản.

- Không, - tôi ngồi bật dậy, tỉnh ngủ hẳn. - Đừng.

Ngay cả trong bóng tối, tôi cũng có thể thấy Dexter ngạc nhiên. Buông cả hai tay ra khỏi cây đàn, anh nhìn tôi. Tôi chỉ mong anh cũng không trông thấy rõ mặt tôi lúc này. Đến giờ thì tất cả chỉ là đùa vui, là trò chơi. Chỉ có một vài lúc tôi cảm thấy mối quan hệ này có thể tiến xa hơn, đến nỗi có thể khiến tôi đắm chìm vào nó. Nhưng những lần như vậy tôi đều tự chủ được bản thân, luôn luôn là như vậy, trước khi nó tiến quá xa.

Tôi đã kể cho anh nghe về bài hát này trong một phút yếu lòng, lúc chia sẻ để tìm hiểu về nhau, điều mà tôi vẫn thường trốn tránh trong các mối quan hệ trước đây. Quá khứ luôn chẳng mấy dễ chịu, đầy rẫy những bãi mìn nguy hiểm nên tôi đã đề ra nguyên tắc: không bao giờ kể rõ về bản thân cho bất kỳ một cậu bạn trai nào. Và bài hát, chính bài hát này đây, là một trong những điểm yếu nhất của tôi. Nó giống như một vết thương không bao giờ lành, một điểm mong manh dễ vỡ mà những anh chàng ấy sẽ tấn công đầu tiên nếu đến thời điểm nào đó.

- Em không muốn nghe bài hát này à? - Dexter hỏi.

- Không, - tôi nói lại lần nữa. - Em không muốn.

Anh có vẻ ngạc nhiên khi nghe tôi nói như vậy. Chúng tôi đã từng đánh đố nhau, kiểu trò chơi đoán-xem-điều-gì-bạn-chưa-biết-về-tôi. Tôi được biết Dexter dị ứng với quả mâm xôi, rằng anh bị gãy mất răng cửa vì va phải băng ghế đá công viên năm lớp sáu, rằng bạn gái đầu tiên của anh là cháu họ xa của Elvis^[20]. Còn tôi kể anh nghe tôi đã suýt bấm lỗ rốn nếu không ngắt đi, hay một năm nọ tôi bán được lượng bánh quy Hướng Đạo Sinh nhiều hơn bất kỳ ai trong đội, và rằng cha tôi là Thomas Custer, và bài hát *Khúc hát ru* được viết cho tôi.

Dĩ nhiên anh biết bài hát này, rồi ngân nga một đoạn mở đầu. Ban nhạc của anh đã từng chơi bài này vài lần tại đám cưới. Một vài cô dâu chọn bài này để nhảy với cha họ - anh nói. Điều này thật ngớ ngẩn, nếu suy ngẫm kỹ lời bài hát. *Ta sẽ làm con thất vọng*, nó viết như vậy, ngay đoạn đầu tiên, rõ như ban ngày. Ông bố nào lại nói với con mình điều ấy? Nhưng tất nhiên câu hỏi này tôi đã ngừng tự hỏi bản thân mình từ lâu.

Không hát nữa, nhưng Dexter vẫn bập bùng vài đoạn hợp âm, tay lẩn mò trong bóng tối.

- Dexter!

- Sao em ghét bài hát này đến vậy?

- Em không ghét nó. Em chỉ... Em chỉ chán nghe nó, vậy thôi.

- Nhưng ngay cả điều này cũng không đúng. Tôi đã căm ghét bài hát này, bởi những lời dối trá trong đó. Cha tôi làm như thể chỉ vài lời nguệch ngoạc viết vội trong Khách sạn số Sáu, là ông có thể bào chữa được cho việc ông không buồn quan tâm đến tôi. Bảy năm chung sống với mẹ, cả hai người thực sự đã rất hạnh phúc cho đến biến cố cuối cùng nào đó, kết quả là ông rời khỏi

California trong khi mẹ vẫn chưa hay biết là bà đã mang thai tôi. Hai năm sau khi tôi được sinh ra, cha tôi chết vì một cơn đau tim và chưa bao giờ ông trở về để nhìn mặt tôi. Và bài hát này đây, nó là sự thú nhận với cả thế giới rằng ông sẽ luôn chỉ làm tôi thất vọng. Nó giống như một cú đánh vào tim tôi. Những lời hát của ông vĩnh viễn ở lại trong lòng mọi người, còn tôi bị bỏ lại đằng sau, hoàn toàn lặng câm, không lời nào để nói.

Dexter vẫn gẩy đàn vu vơ không theo giai điệu nào hết.

- Buồn cười là anh đã nghe bài hát này cả đời, vậy mà đâu biết nó dành cho em.

- Chỉ là một bài hát thôi mà. - Tôi nói, di di ngón tay trên bậu cửa sổ. - Em còn chưa bao giờ biết rõ ông ấy nữa.

- Tệ thật. Anh cá ông ấy là một người tuyệt vời.

- Có thể.

Thật lạ là chúng tôi đang nói với nhau về cha của tôi, điều mà tôi đã không làm kể từ năm lớp Sáu, khi mẹ tôi tìm thấy một liệu pháp tìm kiếm Chúa Trời và lôi anh em tôi theo những buổi gặp mặt nhóm, gặp mặt cá nhân, và các buổi học nghệ thuật cho đến khi cạn sạch tiền.

- Anh xin lỗi. - Dexter nói nhỏ, và tôi cảm thấy bức bối vì anh nói điều này thật nghiêm túc, trang trọng. Như thế cuối cùng anh đã tìm thấy những đầu mối và đang lần ra điểm mấu chốt trong tâm trí tôi.

- Không có gì. - Tôi nói.

Dexter im lặng một lúc, và hình ảnh khuôn mặt anh trong bữa tiệc hôm nay chợt hiện về trong tôi, khuôn mặt bối rối trước lời chỉ trích của Don, và tôi nhận ra đó chính là điểm yếu của anh. Điều này thực sự đảo lộn mọi thứ trong tôi, bởi tôi chỉ quen với một Dexter mà tôi thích, một anh chàng vui tính với phần hông nhỏ xíu, với những ngón tay chạm vào cổ tôi theo một cách rất riêng. Rồi chỉ trong một khoảnh khắc, tôi bắt gặp một phần rất khác trong anh, và nếu lúc này đây, trong căn phòng này mà có thêm ánh sáng, anh cũng sẽ thấy điều tương tự ở tôi. Cũng như nhiều lần khác trong đời, tôi thực sự biết ơn sự che chắn của bóng tối.

Tôi lẩn người qua phía bên kia, úp mặt vào gối, lắng nghe tiếng thở của chính mình. Tôi nghe thấy tiếng anh di chuyển, đặt cây đàn xuống thật nhẹ, và rồi vòng cả hai tay ôm lấy người tôi, vùi mặt vào giữa hai vai tôi. Lúc này anh thật gần, quá gần, và chưa bao giờ tôi để cho một gã con trai nào có thể gần gũi với tâm hồn mình như vậy. Nếu tôi kéo họ lại gần, cho phép họ bước vào thế giới của mình, như tôi đang làm lúc này đây, ở ngay đây, một góc nào đó trong tiềm thức tôi lại mách bảo rằng điều đó sẽ khiến họ sợ hãi và rời xa tôi.

CHƯƠNG MƯỜI

- Ôi trời, - Lissa thốt lên, dừng lại trước khu vực rộng lớn trưng bày ga trải giường, - ai có thể phân biệt được một tấm chăn lông với chăn bông cơ chứ?

Chúng tôi đang ở gian hàng của công ty Linens, được trang bị bằng một tấm thẻ tín dụng hạng vàng của mẹ Lissa, một danh sách vật dụng mà trường đại học gợi ý cho mọi sinh viên năm nhất, và một lá thư từ bạn cùng phòng sắp tới của Lissa - một cô gái đến từ vùng Boca Raton thuộc bang Florida, tên là Delia. Delia đã chủ động liên lạc với Lissa để cả hai có thể phối màu bộ ga trải giường cho phù hợp, thảo luận phân chia ai sẽ mang theo thứ nào trong số những tivi, lò vi sóng, tranh treo tường, và làm quen với nhau trước, để khi bắt đầu năm học vào tháng Tám này thì họ có thể trở nên thân thiết “như hai chị em”. Nếu như Lissa thôi buồn bã về việc bắt đầu năm học sau sự cố Adam, thì lá thư này - viết trên giấy hồng bằng mực nhũ bạc, và rơi vãi kim tuyến khi Lissa lôi nó ra khỏi phong bì - có vẻ sẽ là một điều rất tuyệt.

- Cô ấy nói tớ nên mua chăn bông màu tím hoặc hồng, - Lissa nói, gấp lá thư của Delia lại, - và tấm ga cùng màu. Thêm một tấm diềm quần giường nữa - mà nó là thứ quái gì vậy nhỉ.

- Là thứ để quấn quanh chân giường, - tôi giải thích, - dài xuống tận sàn để che phần chân giường và thường là tiếp màu với ga trải giường.

Cô ấy nhìn tôi, nhướn cặp chân mày:

- Tiếp màu á?

- Cách đây vài năm, mẹ tớ trang bị lại phòng ngủ - tôi nói, lấy danh sách hàng hóa từ tay Lissa - nên tớ có dịp tìm hiểu về việc dệt chỉ mảnh và vải cotton Ai Cập.

Lissa dừng xe bên cạnh khu trưng bày thùng rác nhựa, chọn một chiếc màu xanh lá cây nhạt với viền xanh da trời.

- Tớ nên chọn cái này, - cô ấy nói, xoay xoay thùng rác trên tay, - bởi vì nó sẽ rất chỏi màu với đồ đạc của Delia. Thực tế là tớ sẽ chọn những mẫu trái ngược với dự tính của cô ta, cho dù cô ta có nói gì đi chăng nữa.

Tôi nhìn quanh. Ở đây Lissa có thể chọn mọi thứ mà cô ấy cần, không chỉ thùng rác nhựa màu xanh lá cây, mà còn có hộp khăn giấy hoa văn da báo, khung tranh đàn mèo con chơi đùa cùng lũ chó con, và thậm chí phòng tắm hình dạng như bàn chân khổng lồ.

- Lissa nè, - tôi nói nhẹ nhàng, - có lẽ để hôm khác chọn đồ vậy.

- Không, tớ muốn hôm nay. - Cô ấy càu nhàu, chộp một bọc ga trải giường không đúng cỡ, màu

đổ chúi ra khỏi kệ và quăng vào trong xe đẩy. - Tớ sẽ gặp Delia trong buổi học định hướng tuần tới, và tớ nghĩ cô ta cần được cập nhật tình hình.

Tôi nhặt bọc ga trả lại chỗ cũ, trong khi Lissa bấu môi nhìn mấy mẫu móc treo bàn chải đánh răng.

- Lissa, cậu thật sự muốn khởi đầu quãng đời đại học của mình bằng thái độ giận dữ vậy à?

- Ồ, đúng đấy, thưa quý cô chuẩn bị đi đến phía bên kia đất nước và chẳng có một mối bận tâm gì. - Lissa đảo mắt. - Cậu chuẩn bị được tận hưởng cái nắng ở California, lướt sóng và ăn sushi trong khi tớ kẹt ở nơi buồn chán cũ xì này, hằng ngày chứng kiến cảnh Adam hẹn hò hết cô này đến cô khác.

- Lướt sóng và ăn sushi à? Cùng một lúc sao?

- Cậu hiểu ý tớ muốn nói gì mà. - Cô ấy bức bối lớn tiếng, khiến người phụ nữ đang sắm soi giá mấy xấp khăn tắm liếc nhìn.

- Có thể tớ sẽ không đi học nữa. Có thể tớ hoãn lại và tham gia Tổ chức Hòa bình, đến châu Phi, và cạo trọc đầu, và đào hố xí nữa. - Lissa hạ giọng nói thêm.

- Cạo đầu à? - Đây quả thật là phần lố bịch nhất của câu chuyện. - Cậu có biết hầu hết những người không có tóc trông tệ thế nào không hả Lissa? Cậu sẽ lòi ra mọi nốt u sần đủ loại thôi. Cậu không biết điều này đâu, cho đến khi cậu hoàn toàn chẳng còn cọng tóc nào trên đầu.

- Cậu thậm chí còn không chịu nghe tớ nói. - Lissa nổi đóa lên. - Mọi chuyện với cậu lúc nào cũng dễ dàng. Cậu đẹp đẽ, tự tin và thông minh. Chẳng gã con trai nào dám đá cậu, hay bỏ rơi cậu với trái tim tan nát.

- Không đúng. - Tôi lạnh lùng. - Và cậu biết rõ như vậy. Nghe lời đó, Lissa im lặng một lúc, như thể duyệt lại những câu chuyện tình cảm mà trước giờ tôi đã chia sẻ với cô ấy. Thì đúng là tôi luôn được cho là cao tay hơn trong các mối quan hệ, nhưng có lý do cho điều đó. Lissa hoàn toàn không biết điều gì đã xảy ra vào đêm ở nhà Albert, trong căn phòng chỉ cách một tầm gọi với tính từ cửa sổ phòng ngủ của cô ấy. Nhưng kể từ lúc đó, tôi đều chia sẻ những câu chuyện tình của mình với các bạn, cho đến khi chuyện bất ngờ xảy đến với Jonathan.

- Tớ đã lên kế hoạch toàn bộ tương lai của mình với Adam. - Giọng Lissa chùng xuống. - Và giờ thì tớ chẳng có gì.

- Không, - tôi nói, - giờ thì cậu chỉ không có Adam mà thôi. Đó là sự khác biệt rất lớn mà, Lissa. Chỉ là cậu chưa nhìn thấy điều đó thôi.

Cô ấy dằng hắng, kéo hộp đựng khăn giấy in hình lũ bò xuống khỏi kệ, thêm vào trong xe đẩy.

- Tớ có thể thấy mọi người khác đều đang làm điều họ muốn với phần đời còn lại của mình. Họ

đều đã ở vạch xuất phát, chuẩn bị tư thế sẵn sàng lao tới. Còn tớ thì chỉ có đôi chân què, vẫn quanh quẩn phía cuối chuồng để gặm nhấm nỗi khổ sở của riêng tớ.

- Cưng à, - tôi cố kiên nhẫn, - tội mình chỉ vừa tốt nghiệp trung học có một tháng thôi. Đây chưa phải là thế giới thực, chỉ là giai đoạn chuyển giao.

- Tớ ghét giai đoạn này. Nếu cho tớ được trở về thời trung học, thì tớ sẽ đồng ý ngay lập tức.

- Nhìn về quá khứ lúc nào cũng dễ hơn tiến tới tương lai, Lissa.

Chúng tôi tiếp tục đi qua khu giới thiệu cửa chớp lật, không nói với nhau lời nào. Nghe tiếng cô ấy làu bàu về những tấm rèm cửa, tôi tiến về phía bán hàng thanh lý - nơi đồ cầm trại mùa hè đang giảm giá đặc biệt chỉ trong một ngày duy nhất. Tôi có thể thấy cơ man nào là đĩa nhựa đủ màu, bộ dao cán trong, nĩa nhựa răng kim loại. Tôi nhặt một bộ cốc được trang trí bằng hình chim hồng hạc lên sẫm soi. Đúng là xấu tệ.

Nhưng tôi chợt nghĩ đến ngôi nhà màu vàng, nơi đồ dùng nhà bếp chỉ bao gồm một đĩa gốm, mấy chiếc nĩa và dao không cùng bộ, vài cốc cà phê quà tặng từ đại lý ga, và những đồ dùng bằng giấy mà Ted lấy từ chỗ làm ở khu chợ Mayor. Có lần tôi còn nghe ai đó trong nhà nói: "Lấy giùm tớ đồ múc?" thay vì chỉ đích danh cái muỗng, bởi chính anh ta cũng không biết trong nhà họ có muỗng hay không. Còn đây, với chương trình giảm giá đặc biệt, một bộ đồ ăn bằng nhựa có tay cầm màu xanh da trời chỉ có 6,99 đô. Tôi nhặt một bộ bỏ vào xe đẩy mà không hề suy nghĩ.

Nhưng chỉ mười giây sau, tôi giật mình. Mình đang làm cái quái gì thế? Mua bộ đồ ăn cho một gã con trai? *Cho người yêu?* Điều này như thể tôi, cũng giống như anh trai mình, đột nhiên bị người ngoài hành tinh tấy não. Kiểu con gái nào lại đi mua bộ đồ ăn cho người mình chỉ mới hẹn hò trong vòng một tháng chứ? Chỉ có loại sẵn-sàng-cưới-và-sinh-một-đống-con, ý nghĩ này khiến tôi rùng mình. Tôi ném mạnh bộ đồ nhựa trở lại trên bàn, khiến nó văng lên đồng đĩa hình cá heo, gây ra một tiếng động đủ lớn khiến Lissa đang ngắm nghía đèn đọc sách phải giật mình quay lại.

Bình tĩnh lại nào, tôi tự nhủ, hít một hơi dài, rồi nhanh chóng cân bằng trở lại nhờ vào mùi nến thơm đủ loại của hãng Linens Etc.

- Remy, - Lissa gọi, cầm trên tay chiếc đèn màu xanh lá cây.

- Cậu không sao chứ?

Tôi gạt đầu, và cô ấy quay trở lại với đồng đèn bàn. Chắc giờ cô ấy đã cảm thấy khá hơn, bởi chiếc đèn cô ấy đang cầm có màu hợp với màu của thùng rác.

Tôi đẩy xe qua dãy khăn mặt, hộp nhựa, rồi tiến gần tới khu vực nến thơm - nơi mùi thơm nồng lên một cách khó chịu. Tâm trí tôi nói rằng không hẳn mọi thứ đều mang một ý nghĩa lớn lao như thế. Xét cho cùng, đó chỉ là một bộ đồ dùng bằng nhựa giảm giá, đâu phải là một chiếc nhẫn

đỉnh hôn. Điều này khiến tôi cảm thấy dễ chịu hơn, mặc dù lý trí tôi lại một lần nữa nhắc nhở tôi rằng trong mười lăm mối quan hệ yêu đương ở trường trung học mà tôi đã trải qua, chưa bao giờ tôi mua cho một anh bạn trai thứ gì vững bền hơn là một chai Zip Coke. Ngay cả trong dịp sinh nhật hay Giáng sinh, tôi vẫn luôn trung thành với những món quà cơ bản như áo sơ mi, đĩa CD, những thứ chẳng mấy chốc sẽ lỗi thời. Không giống như bộ đồ dùng bằng nhựa, thứ sẽ vẫn tồn tại sau cuộc tàn sát bằng hạt nhân. Hơn nữa, nếu tôi đi sâu vào ý nghĩa của món quà thì: đĩa tượng trưng cho thức ăn, thức ăn tượng trưng cho vật chất, vật chất tượng trưng cho cuộc sống, như vậy có nghĩa là dù chỉ tặng một cái đĩa nhựa thì ý nghĩa của nó vẫn là tôi muốn chăm sóc Dexter hôm nay và mãi mãi. Eo ôi...

Trên đường ra quầy tính tiền, Lissa và tôi lại một lần nữa đi ngang qua khu bán đồ hạ giá. Cô ấy nhặt một chiếc đồng hồ báo thức giả cổ, cầm lên ngắm nghía.

- Trông dễ thương chưa này. Và nhìn đồng đĩa nhựa và đồ bạc này xem. Có thể tớ sẽ cần đến chúng trong ký túc xá đấy.

- Có thể, - tôi nhún vai, cố phớt lờ chiếc bàn như thể nó là gã con trai nào đó mà tôi từng hẹn hò.

- Nhưng nếu tớ không dùng đến nó thì sao? - Cô ấy tiếp tục bằng giọng nói mà tôi nhận ra chỉ khi cô ấy ở trong tâm trạng cực kỳ lưỡng lự. - Ừm, nó chỉ có bảy đô thôi, phải không nào? Và nó dễ thương nữa. Nhưng có thể tớ chẳng có chỗ cho nó đâu.

- Ừ, chắc không đâu. - Tôi nói, bắt đầu đẩy xe về trước. Nhưng Lissa không di chuyển. Một tay cầm chiếc đồng hồ, tay còn lại cô ấy sầm soi bộ đồ nhựa.

- Dễ thương quá nhỉ. Nhiều khi tớ cần dùng nó để ăn mấy món mua về phòng. Nhưng thực ra tớ cũng có nhiều đồ bạc rồi, trong khi chỉ có tớ và Delia.

Lần này tôi không nói gì, chỉ đứng cảm nhận mùi nền thơm phảng phất.

- Nhưng cũng có lúc có ai đó đến thăm chứ. Rồi ăn bánh pizza hay cái gì tương tự nữa này? - Lissa thở dài. - Thôi quên đi, chỉ là thói ham thích mua sắm thôi. Tớ không cần đến chúng.

Tôi đẩy xe về trước một lần nữa. Lissa bước đi bên cạnh - nhưng chỉ được hai bước.

- Nhưng mà... - Lissa dừng lại, thở dài. - Thôi, quên đi.

- Chúa ơi, - tôi vươn người ra phía sau, chộp lấy món đồ và cho vào xe đẩy. - Tớ sẽ mua nó. Giờ đi thôi, được không?

Lissa tròn mắt nhìn tôi:

- Cậu muốn mua thật à? Tớ không chắc là tớ sẽ dùng đến...

- Ừ, - tôi nói lớn. - Tớ muốn mua. Tớ cần chúng. Đi thôi.

- Được rồi, - cô ấy nói, vẻ không chắc chắn. - Nếu cậu thực sự cần.

Khi đưa Lissa về nhà hôm đó, tôi dặn cô ấy lấy hết đồ đi, kể cả bộ đồ nhựa. Nhưng cô ấy chỉ dọn đúng mọi thứ của mình, chừa lại thứ mà tôi nói mua cho tôi. Tôi nhanh chóng quên bằng nó đi, cho đến vài ngày sau. Hôm đó, tôi và Dexter dọn mấy món đồ tạp hóa vừa mua cho ngôi nhà màu vàng - gồm bơ đậu phộng, bánh mì, nước cam, bìm bìm Doritos - từ trong xe của tôi. Cầm mọi túi đồ trong tay, anh chuẩn bị đóng cốp thì bỗng dừng lại, nghiêng đầu nhìn vào trong.

- Cái gì đây nhỉ? - Anh hỏi, đưa lên bịch đồ mua sắm bằng nhựa trắng được cột gút cẩn thận. Chính tôi đã chỉ cho Lissa điều này, để đồ đạc trong bịch sẽ không rơi ra.

- Có gì đâu. - Tôi nói nhanh, cố đưa tay với lấy bịch đồ.

- Đợi chút nào, - anh đưa nó ra xa hơn, ngoài tầm tay với của tôi. Hộp bơ đậu phộng rơi xuống, lăn long lóc trên nền cỏ nhưng Dexter mặc kệ, quá tò mò muốn xem thứ mà tôi không muốn cho anh biết là gì. - Cái gì trong này hả em?

- Em mua cho em đó mà. - Tôi nói xẵng giọng, cố chộp lấy nó lần nữa. Không may rồi, anh ấy cao quá, và đôi tay cũng dài nữa.

- Bí mật à?

- Vâng.

- Thật chứ?

- Vâng.

Dexter lắc lắc bịch đồ, lắng nghe âm thanh phát ra bên trong.

- Nó nghe chẳng có vẻ bí mật gì cả.

- Chứ cái gì thì nghe có vẻ bí mật? - Tôi hỏi. - Trả em đi.

- Như băng vệ sinh nè. - Anh lại lắc lắc lần nữa. - Cái này nghe có vẻ không giống băng vệ sinh.

Tôi trừng mắt, và anh đưa trả lại tôi, như thể không muốn tìm hiểu nữa. Anh bước lên bãi cỏ, nhặt hộp bơ đậu phộng, chùi sơ trên áo sơ mi rồi bỏ lại vào túi.

- Nếu anh cứ khăng khăng muốn biết, - tôi nói, cố tỏ vẻ như điều này chẳng có gì là quan trọng, - trong đó là mấy món đồ nhựa em mua ở quầy hàng của công ty Linens.

Dexter dừng lại, suy nghĩ một thoáng.

- Đồ nhựa à?

- Vâng. Hàng giảm giá.

Hai chúng tôi đứng yên ở đó. Từ bên trong căn nhà màu vàng, tôi có thể nghe tiếng tivi, và tiếng ai đó đang cười. Khi Con đang đứng phía bên kia của cánh cửa chớp, mắt dõi theo chúng tôi, đuôi vẫy rối rít.

- Ví dụ như dao, nĩa và muỗng nhựa à?

Tôi đưa tay phủi phủi bụi ở đuôi xe - ồ, có phải một vết xước không?

- Vâng. Những thứ căn bản, anh biết mà.

- Em cần đồ nhựa à? - Dexter hỏi. Tôi nhún vai.

- Bởi vì, - anh tiếp tục nói, trong khi tôi đã bắt đầu cảm thấy lúng túng kinh khủng. - Quả thật là buồn cười, bởi vì anh đang cần mấy món đồ nhựa này. Thật sự rất cần.

- Mình vô trong được không? - Tôi hỏi, đóng cốp xe lại. - Ngoài này nóng quá.

Dexter nhìn chiếc túi xách một lần nữa, rồi nhìn tôi. Và rồi, một nụ cười tôi vốn đã quen và cũng đang lo sợ xuất hiện trên gương mặt anh.

- Em mua cho anh, phải không?

- Không, - tôi nhăm nhắng, kiểm tra lại bảng số xe của mình.

- Có mà. - Dexter cười lớn. - Em mua cho anh mấy cái nĩa. Cả dao. Cả muỗng. Bởi vì...

- Không. - Tôi nói lớn.

-... em yêu anh. - Dexter cười toe toét, như thể đã giải được ô chữ khó nhất mọi thời đại, trong khi tôi cảm thấy máu dồn lên mặt mình nóng bừng. Lissa ngu ngốc. Tôi có thể giết cô ấy mất.

- Hàng giảm giá thôi mà. - Tôi nói lại lần nữa, cố tìm cách bào chữa.

- Em yêu anh! - Dexter nói gọn, cầm lấy chiếc túi và bỏ chung với những thứ đồ khác của mình.

- Chỉ có bảy đô, - tôi nói thêm, nhưng anh đã bước đi, có vẻ rất tự tin - Hàng thanh lý đấy.

- Yêu anh. - Anh nói lớn, rồi ngêu ngao. - Em... Yêu... Anh... Tôi đứng ngay khoảnh sân trước, phía dưới chân cầu thang.

Lần đầu tiên sau một quãng thời gian dài, rất dài, tôi cảm thấy mình hoàn toàn không kiểm soát được tình hình. Sao tôi lại có thể để điều này xảy ra? Bao nhiêu năm chỉ toàn đĩa CD, áo len, váy mà giờ đây - một bộ đồ picnic, và tôi hoàn toàn mất thế trên cơ của mình. Điều này dường như là không thể.

Dexter bước tới nấc thang cuối cùng để vào cửa chính. Khi Con nhảy chồm về trước, chạy vòng quanh, hít lấy hít để những túi đồ cho đến khi cả hai bước vào trong, cánh cửa đóng lại sau lưng. Khi tôi đứng đó, có điều gì đó nói với tôi rằng tôi nên quay lưng lại mà trở về xe, lái về nhà càng nhanh càng tốt và đóng tất cả các cửa sổ, cửa chính, chỉ ngồi tĩnh tâm trong phòng để bảo vệ chân giá trị của mình. Có nhiều khi chúng ta có cơ hội để kết thúc mọi chuyện trước khi nó bắt đầu, hoặc thậm chí có thể kết thúc nó ngay khi nó đang diễn ra nửa chừng. Nhưng càng tệ hơn nữa khi dần biết vẫn còn thời gian để tự cứu lấy bản thân mình, bạn lại không thể nhúc nhích nổi đôi chân để quay lại và bỏ chạy.

Cánh cửa mở ra lần nữa, và Khi Con lộ đầu ra, thở hổn hển. Phía trên đầu nó là một cánh tay đưa ra từ phía bên trái khung cửa, nắm chặt lấy chiếc nĩa màu xanh da trời và vẩy qua vẩy lại như một dấu hiệu, một đoạn tin nhắn mật mã siêu bí mật nào đó. Nó nói gì? Nó có nghĩa gì? Tôi có cần quan tâm nữa hay không?

Chiếc nĩa vẫn tiếp tục lắc lư một cách thu hút. Cơ hội cuối cùng đây - tôi nghĩ.

Tôi thở ra thật mạnh, và bước lên bậc thềm.

Có nhiều cách để biết mẹ tôi sắp hoàn thành tác phẩm của bà. Đầu tiên, bà làm việc cả ngày, không chỉ theo lịch từ trưa đến bốn giờ sáng như mọi ngày. Rồi tôi bắt đầu bị đánh thức ngay giữa đêm bởi tiếng đánh máy, và khi nhìn qua cửa sổ, tôi thấy vùng ánh sáng hắt xiên ra khoảng sân từ phòng làm việc của bà. Mẹ tôi cũng bắt đầu đọc thoại khi viết. Những lời độc thoại đó không đủ lớn để có thể nghe thấy rõ, nhưng đôi lúc nghe như trong từng dòng chữ có hai người tồn tại, một dẫn đầu, một hối hả đuổi theo sau trong những tiếng lách cách của máy đánh chữ. Và cuối cùng, một dấu hiệu rõ ràng hơn hết thảy: một khi đã tìm được mạch cảm xúc, khi những con chữ như tuôn chảy khiến mẹ tôi dường như phải nỗ lực để kìm giữ chúng lại trên trang giấy, thì bà nghe nhạc của nhóm The Beatles. Nhóm nhạc này sẽ hỗ trợ mẹ tôi trên con đường đi đến lời kết của tác phẩm.

Giờ đây, một ngày giữa tháng Bảy, tôi đang vừa đi vừa dụi mắt trên đường từ phòng xuống bếp dùng bữa sáng thì dừng lại trên đầu cầu thang, lắng tai nghe. Đúng rồi. Đây chính là tiếng hát Paul McCartney của The Beatles, giọng cao vút trong một bài xưa cũ nào đó.

Cánh cửa phòng nuôi kỳ nhông bật mở và Chris bước ra trong bộ đồng phục, cả hai tay cầm theo vài lọ thức ăn em bé đã trống rỗng - đây là một trong những món ăn kiêng hàng ngày của lũ kỳ nhông - rồi nghiêng đầu đẩy cánh cửa đóng lại.

- Nghe như bài hát Na Uy đấy nhỉ. - Chris nói.

- Không, - tôi bắt đầu bước xuống cầu thang, - bài hát gì mà bốn người họ đứng nhìn xuống từ cửa sổ ấy.

Anh ấy gật đầu, rồi bước theo tôi. Khi đến bếp, chúng tôi thấy chiếc mảnh bằng chuối hạt được buông rũ xuống chắn trước phòng làm việc của mẹ, nơi tiếng hát của Paul giờ thay thế bằng giọng của John Lennon. Tôi bước tới, liếc nhìn qua tấm mảnh, ấn tượng bởi chồng giấy đặt trên bàn cạnh cây nến đã cháy hết. Ít nhất mẹ tôi đã viết được hai trăm trang. Khi đã vào giường rồi thì không gì có thể ngăn được bước bà.

Tôi quay trở lại bếp, đẩy hai lon sữa Ensure đã cạn sang một bên - tôi đã kiên quyết không dọn dẹp đồng bừa bãi của Don nữa, và thực tế diễn ra hàng ngày trong nhà luôn thử thách ý chí này của tôi - trước khi tự phục vụ cho mình một chén yến mạch với chuối và một ly cà phê lớn. Rồi tôi ngồi xuống, quay lưng lại với người phụ nữ khóa thân trên tường và với tay lấy tấm lịch bàn - quà tặng từ đại lý xe hơi Don Davis, chụp hình Don đang mỉm cười phía trước chiếc 4Runner bóng loáng.

Hôm nay đã là ngày 15 tháng Bảy. Hai tháng nữa, sớm hơn hoặc trễ hơn vài ngày, tôi sẽ mang theo hai vali đầy và laptop lên đường tiến ra sân bay. Và rồi trong vòng bảy tiếng sau đó, tôi đã có mặt ở California, bắt đầu cuộc sống mới tại Stanford. Không có dòng ghi chú nào trong khoảng thời gian từ đây đến lúc đó trên lịch, thậm chí ngày tôi đi cũng chẳng được ai đánh dấu, ngoại trừ một vòng son môi mà tôi tự tay đánh lên, như thể đây chỉ là một sự kiện quan trọng với riêng mình tôi thôi.

- Ôi trời, - Chris than thở trước tủ lạnh. Tôi liếc nhìn, thấy anh đang cầm trên tay một bọc bánh mì chẳng còn cái nào nguyên vẹn ngoại trừ hai mẩu đầu bánh. - Lại vậy nữa rồi.

Chú Don đã quen sống độc thân khá lâu đến mức gặp rắc rối với việc hiểu được khái niệm có thể có người khác trong nhà cũng sẽ dùng tủ lạnh, dùng món thực phẩm mà ông đã dùng trước đó. Ông không hề nghĩ đến việc vứt vào thùng rác hộp nước cam đã cạn đến đáy, thay vào đó lại bỏ ngược trở vào tủ lạnh. Bánh mì chỉ còn phần cùi bánh, ông cũng để lại, mặc Chris tự xoay xở lấy bữa sáng. Mặc dù cả tôi và Chris đều lịch sự đề nghị ông viết ra giấy, hay thậm chí chỉ cần khoanh tròn thứ đồ mà ông là người cuối cùng dùng vào danh sách các đồ dùng cần thiết mà tôi vẫn dán trước cửa tủ lạnh nhưng ông cũng quên, hoặc không quan tâm tới.

Chris đóng cửa tủ lạnh hơi mạnh hơn bình thường, khiến hàng sữa Ensure chất phía bên trên rung rinh va vào nhau và một hộp rơi đánh thịch xuống.

- Bực không chịu nổi, - Chris cần nhần, cho mẩu cùi bánh vào lò nướng. - Chúa ơi, anh chỉ vừa mua bạch bánh này đấy. Nếu đã uống đồng Ensure này rồi thì còn ăn bánh của anh làm gì nữa nhỉ? Có phải sữa Ensure đã là một bữa ăn hoàn chỉnh rồi không?

- Em nghĩ vậy.

- Tất cả những gì anh mong muốn chỉ là một chút để ý, - Chris chưa nguôi giận, trong khi tiếng nhạc ở phòng bên đã chuyển qua đoạn điệp khúc la la la, - một chút cho đi thay vì chỉ biết nhận. Anh nghĩ nó đâu phải điều gì quá đáng chứ, phải không?

Tôi nhún vai, nhìn lại vòng đánh dấu bằng son môi của mình.

- Remy à? - Mẹ tôi gọi với sang, tiếng đánh máy ngưng trong vài giây. - Giúp mẹ tí được không?

- Được mẹ. - Tôi trả lời.

- Mang cho mẹ tách cà phê nhé, - tiếng đánh máy lại tiếp tục, - với sữa nữa.

Tôi đứng dậy, rót một tách cà phê đầy rồi châm thêm sữa gầy cho đến gần tận miệng. Đây là một trong những điểm chung ít ỏi giữa mẹ con tôi: cách uống cà phê giống nhau. Tôi bước qua hành lang dẫn đến phòng làm việc, cố giữ thăng bằng cho hai cái ly đang cầm trên tay: của tôi và của mẹ. vén tấm màn bằng vai, tôi bước vào căn phòng đang sục nức mùi vani, đẩy một hàng dài những chiếc cốc - chúng đều có những vết son hồng trên miệng và phần lớn vẫn còn một nửa nhưng đã nguội ngắt - sang một bên, lấy chỗ cho tách cà phê mới. Trên chiếc ghế bên cạnh mẹ là một trong những con mèo bà nuôi nằm chễm chệ, và tôi phải hất nó xuống - khiến nó rít lên giận dữ - mới có chỗ mà ngồi. Ngay trước mặt tôi là xấp giấy đánh máy đặc kín chữ, sắp gọn gàng. Tôi đã đoán đúng: mẹ tôi đang trong giai đoạn nước rút. Trang trên cùng được đánh dấu trang 207. Tôi biết tốt nhất không nói gì cho đến khi mẹ viết xong câu, hoặc xong đoạn văn mà bà đang thả hồn vào. Lấy trang trên cùng, tôi đọc lướt qua.

- Luc. - Melanie gọi to sang phòng bên cạnh, nhưng chỉ có sự yên ắng đáp trả. - Trả lời em đi.

Không có tiếng trả lời của người đàn ông mà chỉ vài giờ trước còn hôn cô dưới rừng cánh hoa hồng tung bay, tuyên bố rằng cô chính là người anh ta yêu trước mặt hết thảy giới thượng lưu Paris. Sao chiếc giường tân hôn lại trở lên lạnh lẽo đến thế này? Dưới bộ váy cưới viền đăng ten, Melanie rùng mình, cảm thấy những giọt lệ tràn ra khóe mi khi cô chợt bắt gặp hình ảnh bó hoa hồng trắng và lili tím cô hầu phòng đã đặt trên chiếc tủ con cạnh giường. Trông nó vẫn còn tươi nguyên. Melanie vẫn còn nhớ rất rõ cảm giác lúc cô úp mặt vào nó, ngửi sâu vào lồng ngực mùi hương dịu dàng và tận hưởng ý nghĩ từ lúc này trở đi, cô đã trở thành bà Luc Perethel. Tên gọi ấy đã từng như một điều kỳ diệu, như một câu thần chú trong các câu chuyện thần tiên. Nhưng giờ, khi cả thành phố phía bên ngoài cửa sổ kia đang bắt đầu lên đèn, Melanie lại cảm thấy khát khao một người đàn ông khác, trong một thành phố khác chứ không phải chồng mình. Ôi, Brock - cô nghĩ. Cô không dám kêu lên lớn tiếng, bởi sợ rằng những lời ấy sẽ vượt ra khỏi tầm tay cô, sẽ quá xa xôi để tìm thấy lại mối tình đích thực duy nhất mà cô từng có.

Tôi liếc nhìn mẹ. Bà vẫn đang mãi mê đánh máy, hàng chân mày nhíu lại, miệng lẩm bẩm. Lại một câu chuyện tình cảm hư cấu. Mẹ tôi vẫn vậy, có thể xây dựng nên những câu chuyện về cuộc đời và tình yêu của giới thượng lưu trong khi cả nhà chúng tôi vẫn phải mua hàng đại hạ giá và thường xuyên bị cắt điện thoại vì thiếu tiền. Và cả nhân vật nam sáng láng đẹp trai kia cũng chẳng có vẻ gì được xây dựng trên hình tượng chú rể mới của mẹ.

- Ồ, cảm ơn con gái. - Mẹ tôi liếc nhìn cốc cà phê, vươn người cho đỡ mỏi rồi đưa tay cầm lấy, nhấp một ngụm. Bà đang mặc bộ pyjama, tóc buộc đuôi gà, khuôn mặt không trang điểm và mang đôi dép trong nhà in hình con báo đốm mà tôi đã mua tặng nhân dịp sinh nhật. Ngả người về sau, bà ngáp dài: - Mẹ viết nguyên cả đêm. Giờ mấy giờ rồi?

Tôi liếc chiếc đồng hồ trong bếp, vẫn có thể thấy rõ qua bức màn còn đang đóng cửa.

- Tám giờ mười lăm rồi mẹ.

Bà thở dài, nhấp thêm một ngụm nữa. Tôi nhìn tờ giấy trên máy đánh chữ, cố đọc xem câu chuyện diễn biến thế nào, nhưng chỉ thấy nhiều dòng độc thoại khác. Hình như cuối cùng thì Luc cũng có điều gì đó để nói.

- Mẹ viết được nhiều đấy chứ. - Tôi nói, nhìn về phía xấp giấy bên cạnh cũi chó mình.

Mẹ buông thông hai tay.

- Mẹ có hơi cạn ý tưởng một tí ở khúc giữa. Con biết đấy, luôn luôn có một điểm bế tắc như vậy. Nhưng tối qua khi đã gần ngủ, mẹ chợt có được nguồn cảm hứng này đây. Đó là những con thiên nga.

Tôi đợi mẹ nói tiếp, nhưng có vẻ như đó là tất cả những gì bà định nói với tôi bởi giờ bà đã lấy cái dũa từ chiếc cốc đựng viết chì ra, khéo léo dũa tròn đầu móng tay mình.

- Thiên nga à? - Tôi hỏi.

Mẹ ném cái dũa xuống bàn, vươn hai tay lên khỏi đầu, kéo dẫn người ra.

- Chúng là những con vật đáng sợ, thật sự là như vậy. - Bà nói, vén một lọn tóc qua tai. - Nhìn thì chúng đẹp đấy, nhưng lại dữ dằn. Người La Mã đã từng nuôi chúng thay cho chó giữ nhà nữa cơ.

Tôi gật đầu, nhắm nháp tách cà phê của mình. Ngồi đây, tôi có thể nghe thấy tiếng ngáy của con mèo đang nằm phía góc phòng.

- Điều này khiến mẹ nghĩ đâu là giá trị của sắc đẹp, hay đâu là giá trị của mọi thứ trên đời? Ta có thể đánh đổi tình yêu vì sắc đẹp hay không? Hay ta có thể đánh đổi hạnh phúc vì sắc đẹp hay không? Có đáng để cưới một người đẹp lộng lẫy nhưng tính tình lại nhỏ nhen hay không? Và nếu ta đã quyết định chọn một con thiên nga xinh đẹp nhưng hung dữ với hy vọng nó sẽ không cắn mình, thì ta phải làm gì trong trường hợp hy vọng này trở nên vô vọng?

Chúng chỉ là những câu hỏi tu từ, không cần lời đáp - tôi nghĩ.

- Mẹ không thể ngừng suy nghĩ về điều đó. - Bà lắc đầu nói. - Và rồi mẹ cũng không thể ngủ được. Mẹ nghĩ chắc do tắm tắm thêm nước cười mà Don đã nâng nấc đòi treo lên tường. Mẹ

không thể nào thoải mái được khi nhìn những mũi chỉ cẩn thận vẽ nên cảnh đánh nhau và cảnh đóng đinh vào thập tự.

- Đúng là nó có hơi quá thật. - Tôi đồng ý. Mỗi lần vào phòng mẹ có việc gì đó là tôi lại bị tấm tranh thù dọa cho chết sững. Thật khó để không trông thấy cảnh trảm quyết thánh Gioan Tẩy giả trên tấm pano khổng lồ ấy.

- Thế là mẹ xuống đây, nghĩ rằng sẽ làm qua loa thêm chút nữa, nhưng giờ đã là tám giờ sáng mà mẹ vẫn không thể tìm ra câu trả lời. Sao có thể như thế được nhỉ.

Tiếng nhạc nhỏ dần, và căn phòng trở nên im lặng, hoàn toàn im lặng. Dường như tôi có thể nghe thấy tiếng bụng mình sôi lên, chắc là do cà phê. Trong giai đoạn sáng tác, mẹ tôi rất dễ bị kích động. Với mỗi cuốn tiểu thuyết của mẹ, ít nhất có một lần bà chạy ào vào bếp, nước mắt lưng tròng, cuống cuồng bảo rằng bà đã mất khả năng viết, cuốn sách giờ đã là một vũng sinh lớn, một thảm họa, là bước chấm dứt cho sự nghiệp của bà. Tôi và anh Chris cứ ngồi đó, im lặng, cho đến khi bà lại khóc lóc, kể lể điều này thêm lần nữa. Sau một vài phút, hoặc một vài giờ, thậm chí không may mắn thì một vài ngày sau, mẹ tôi lại có mặt trong phòng làm việc, màn cửa rũ xuống, tiếp tục đánh máy. Và khi cuốn sách được xuất bản vài tháng sau đó, bà luôn quên đi những cơn khủng hoảng đã góp phần tạo nên tác phẩm ấy. Nếu tôi có nhắc lại đi nữa thì bà nói việc sáng tác cũng giống như sinh con: nếu luôn ghi nhớ quãng thời gian đón đầu khủng khiếp đã trải qua thì sẽ không bao giờ muốn lặp lại lần nữa.

- Rồi mẹ sẽ nghĩ ra thôi mà. - Tôi nói. - Mẹ thì lúc nào cũng như vậy.

Mẹ tôi cắn môi, liếc nhìn xuống trang bản thảo còn đang đánh dở rồi nhìn ra cửa sổ. Nắng đang tràn vào trong phòng, và tôi chợt nhận ra trông mẹ mới mệt mỏi làm sao, thậm chí là buồn bã, theo cách mà trước giờ tôi chưa bao giờ để ý.

- Mẹ biết. - Bà trả lời tôi, lơ đãng như chỉ để cho qua chuyện. Và rồi, sau vài giây im lặng, bà chuyển đổi trạng thái hoàn toàn, quay sang tôi hỏi: - Dexter thế nào rồi?

- Cũng ổn, con nghĩ vậy.

- Mẹ thích cậu ta lắm, - mẹ ngáp rồi mỉm cười tỏ ý xin lỗi. - Cậu ta không giống các cậu con trai khác mà con từng hẹn hò.

- Nhưng con có nguyên tắc là không-nhạc-sĩ. Mẹ thở dài:

- Mẹ cũng vậy.

Tôi cười lớn, và bà cũng vậy. Rồi tôi hỏi:

- Vậy tại sao mẹ lại chia tay bố chứ?

- Mỗi người có một lý do riêng. Lúc đó mẹ đang yêu.

Tôi nghe tiếng cánh cửa trước đóng lại khi Chris rời nhà đi làm, nhưng vẫn còn kịp với vào tạm biệt chúng tôi. Mẹ con tôi cùng nhìn theo cho đến khi anh ấy bước đến xe mình, trên tay cầm lon nước ngọt Mountain Dew - phiên bản cà phê sáng đặc trưng của mình.

- Mẹ nghĩ anh con sắp tặng nhẫn đính hôn cho cô gái đó rồi, nếu thật sự nó chưa làm. Mẹ có linh cảm như thế.

Chris khởi động xe rồi lái xe ra khỏi chỗ đậu, quay đầu chậm chậm qua đường. Vừa đi, anh ấy vừa nhấp từng ngụm, từng ngụm Mountain Dew.

- Ồ, rồi mẹ sẽ biết thôi. - Tôi trả lời.

Mẹ tôi uống hết ly cà phê, vươn người về trước vuốt má tôi. Thật là một cử chỉ tình cảm, như hầu hết cách thể hiện trước giờ của bà, nhưng tôi lại cảm thấy dễ chịu bởi bà vẫn thường thể hiện như vậy ngay từ khi tôi còn nhỏ. Những ngón tay của mẹ mát lạnh như mọi khi.

- Ôi, Remy của mẹ. Chỉ có con mới hiểu mẹ thôi.

Tôi hiểu ý mẹ nói, nhưng thực sự thì tôi chưa tới mức thông hiểu bà đến vậy. Tôi có nhiều điểm giống mẹ, nhưng không phải những điểm đáng tự hào. Nếu cha mẹ tôi vẫn đang sống hạnh phúc bên nhau, cùng hát những bài ca phản kháng lúc rửa bát sau bữa tối, thì có thể tôi đã khác hơn. Nếu tôi được chứng kiến tận mắt những gì tình yêu có thể làm được, thì tôi đã có thể tin tưởng vào nó ngay từ đầu. Nhưng phần lớn cuộc đời từ trước tới giờ của tôi chỉ là nhìn thấy những cuộc hôn nhân đến rồi đi một cách chóng vánh. Nên hiểu mẹ, vâng, tôi hiểu. Nhưng đôi khi, như mới đây, tôi ước gì tôi đừng hiểu gì cả.

- Nhưng nước đang dâng lên rồi.

- Dâng lên nhưng chưa đầy. - Tôi lấy hũ bột giặt Tide từ tay anh, mở nắp ra. - Nó phải đầy mới được.

- Anh luôn đổ bột giặt vào ngay từ khi bắt đầu bật máy.

- Đó là lý do đấy. - Tôi nói, đổ một ít bột giặt vào khi mực nước đã dâng lên vừa đủ. - Quần áo của anh sẽ không bao giờ sạch thật sự được. Liên quan đến hóa học thôi mà, Dexter.

- Chỉ là giặt giũ thôi mà.

- Đúng như em nói đấy. Dexter thở dài.

- Em biết đấy, - anh nói khi tôi đổ phần bột giặt còn lại vào và đậy nắp máy giặt lại. - Các cậu ấy

lại còn tệ hơn. Họ thậm chí còn chưa giặt đồ bao giờ, thậm chí còn không phân biệt được đồ màu và đồ sáng.

- Đồ màu và đồ trắng, - tôi chỉnh. - Đồ màu và đồ sáng màu đi chung với nhau.

- Cái gì em cũng biết như vậy à?

- Vậy anh muốn mọi thứ bị nhuộm hồng lần nữa phải không? Điều này khiến Dexter im lặng. Bài học nhỏ về cách giặt đồ này tôi phải cấp tốc thực hiện sau một lần anh ném cái áo sơ mi đỏ mới mua vào máy giặt với chế độ giặt nóng, kết quả là mọi thứ nằm chung trong máy lúc đó nhanh chóng bị nhuộm thành màu hồng nhạt. Kể từ sự cố với bộ đồ nhựa, tôi cố gắng tránh xa mọi biểu hiện tình cảm, nhưng thật tình tôi không thể chịu được một gã bạn trai mặc toàn đồ màu hồng. Thế là giờ tôi đang ở đây, trong phòng giặt của ngôi nhà màu vàng, nơi tôi vẫn thường tránh xa bởi những núi đồ lót, tất, áo sơ mi,... chưa giặt chất đống, thậm chí còn tràn cả ra bên ngoài lối đi. Điều này cũng không có gì đáng ngạc nhiên, khi chẳng một ai trong căn nhà này chịu mua bột giặt. Chỉ mới tuần rồi, John Miller hình như còn giặt quần jeans bằng chai sữa tắm Palmolive.

Khi máy giặt bắt đầu quay, tôi cẩn thận nhón chân tránh khỏi những đống quần áo bắn để ra bên ngoài, khép nhẹ cánh cửa lại sau lưng. Bước theo Dexter, tôi xuống bếp, nơi Lucas đang ngồi bên bàn ăn, nhấm nháp một quả quýt.

- Cậu giặt đồ à? - Anh ta hỏi Dexter.

- Ừ.

- Lại giặt nữa hả? Dexter gật đầu:

- Tớ tẩy mấy cái áo trắng.

Lucas trông thật ấn tượng. Anh ta đang mặc một chiếc áo sơ mi có vệt sốt cà chua dính trên cổ áo.

- Ồ, thật là... - Lucas chưa nói hết câu thì vụt một cái, căn nhà chìm trong bóng tối hoàn toàn. Mọi bóng đèn tắt ngấm, tủ lạnh ộc lên một tiếng rồi ngừng chạy, máy giặt đang quay cũng trở nên im lặng. Điểm sáng duy nhất mà tôi có thể thấy là chiếc đèn cổng của nhà hàng xóm.

- Đây, - John Miller kêu lớn từ phòng khách, nơi anh ta đang mải mê với chương trình “Chiếc nón kỳ diệu” như thường lệ. - Tớ sắp sửa giải được ô chữ rồi, trời ạ!

- Cậu thôi đi. - Lucas gắt, rồi đứng dậy bước tới chỗ công tắc đèn, bật tắt vài lần. - Chắc đứt cầu chì rồi.

- Bị toàn bộ căn nhà luôn mà.

- Vậy thì sao?

- Thì có nghĩa, nếu chỉ bị đứt một cầu chì thì vẫn còn điện ở phòng khác. - Dexter nhặt bật lửa trên bàn, bật lên. - Tại nguồn điện rồi. Có thể cả hệ thống.

- Ồi, - Lucas ngồi lại xuống ghế. Trong phòng khách vang lên tiếng loảng xoảng, có vẻ John Miller đang cố tìm đường trong bóng tối.

Đây không phải là vấn đề của tôi. Chắc chắn là như vậy. Nhưng tôi không thể không chỉ cho họ:

- Đèn nhà hàng xóm vẫn sáng kìa.

Dexter dựa lưng vào ghế, ngoái nhìn qua cửa sổ để xem.

- Ồ, đúng vậy kìa. Thú vị nhỉ.

Lucas bắt đầu bóc vỏ một quả quýt nữa thì John Miller xuất hiện ngay cửa bếp. Làn da nhợt nhạt của anh ta trông càng có vẻ sáng hơn trong bóng tối.

- Điện cúp rồi. - Anh ta nói, như thể chúng tôi bị mù, cần được thông báo.

- Cảm ơn, bác học Einstein. - Lucas mĩa mai.

- Vấn đề cục bộ nhà mình thôi. - Dexter nói. - Do dây điện dỏm, có lẽ vậy.

John Miller bước vào bếp, ngồi phịch xuống chiếc xô-pha. Trong vòng một phút tiếp theo, không ai nói một lời nào. Tôi nhận ra rằng đây chẳng phải là một vấn đề lớn với họ. Điện đóm ư? Chẳng thành vấn đề gì cả.

- Bọn anh thanh toán hóa đơn chưa? - Cuối cùng tôi đành hỏi Dexter.

- Hóa đơn á?

- Hóa đơn tiền điện. Im lặng.

- Ôi trời, cái hóa đơn tiền điện chết tiệt. - Lucas lầm bầm.

- Nhưng mình trả rồi mà, - John Miller lên tiếng. - Nó nằm ngay trên quầy bếp đấy, tớ thấy hôm qua mà.

Dexter nhìn anh ta:

- Cậu trông thấy nó, hay là chúng ta đã thanh toán rồi?

- Không phải hai thứ đi chung à? - John Miller hỏi, và Lucas thở dài, vẻ mất kiên nhẫn.

- Nó nằm ở đâu? - Tôi hỏi John Miller rồi đứng lên. Phải có người đứng ra làm một điều gì đó, rõ ràng là như vậy. - Quầy bếp nào?

- Chỗ đó, - anh ta chỉ tay, nhưng tôi chẳng thấy gì trong bóng tối, - trong ngăn kéo nơi bọn anh bỏ những thứ quan trọng đó.

Dexter cầm bật lửa, đốt nến rồi bước tới chỗ ngăn kéo, lục tung và sắp xếp lại những thứ mà mấy ông con trai cho là quan trọng. Chúng bao gồm mấy bịch xì dầu, một cô búp bê hula bằng nhựa, vài hộp diêm nhỏ quà tặng từ các cửa hàng tiện lợi và quán bar trong vùng.Ồ, và một vài mẫu giấy.

- Có phải cái này không?

Tôi cầm lấy, đọc lướt qua những dòng chữ.

- Không phải hóa đơn, mà là thông báo. Nó nói là các anh không trả hóa đơn trước ngày, để em xem nào, ngày hôm qua, thì họ sẽ cắt điện.

- Ồ, sao chúng ta lại bỏ sót thứ đó vậy nhỉ? - John Miller nói. Tôi lật mặt sau của tờ thông báo, thấy dính vào đó là một vài phiếu thưởng của cửa hàng pizza còn lem những vết dầu mỡ.

- Cái đó thì em không biết. - Tôi nói.

- Hôm qua, - Lucas trầm ngâm, - vậy là họ cho chúng ta thêm nửa ngày nữa đó chứ. Khá là hào phóng chứ nhỉ.

Tôi chỉ nhìn anh ta.

- Được rồi, - Dexter vui vẻ. - Vậy thanh toán hóa đơn tiền điện là nhiệm vụ của ai?

Một lúc im ắng khác. Rồi John Miller nói:

- Ted.

- Ted. - Lucas đồng thuận.

- Ted. - Dexter nói, với tay tới chỗ điện thoại, cầm lấy tai nghe. Anh bấm số rồi ngồi xuống, những ngón tay gõ gõ nhịp trên bàn.

- Chào cậu, Ted. Dexter đây. Cậu đoán tớ đang ở đâu. Anh lắng nghe một lúc.

- Không. Bóng tối. Tớ đang ở trong bóng tối đây này. Chẳng phải cậu được giao nhiệm vụ thanh toán hóa đơn tiền điện à?

Tôi có thể nghe thấy Ted nói gì đó, rất nhanh.

- Tớ sắp giải được ô chữ, - John Miller nói tướng lên, - chỉ cần một chữ L hay V nữa là xong rồi.

- Ai quan tâm tới điều đó chứ. - Lucas nói.

Dexter tiếp tục “ừm ừm” lắng nghe Ted. Có vẻ anh ta chưa chịu ngừng nói dù chỉ một chút để lấy hơi. Cuối cùng anh nói: “Rồi, được rồi” và cúp máy.

- Vậy là sao? - Lucas hỏi.

- Vậy là, - Dexter bảo, - Ted giải quyết được chuyện này rồi.

- Nghĩa là sao? - Tôi thắc mắc.

- Nghĩa là anh ta nổi điên lên, bởi hình như lần này tới lượt anh phải thanh toán hóa đơn tiền điện. - Nói rồi anh mỉm cười.

- Vậy là ai muốn kể chuyện ma nè?

- Dexter, thật tình đó. - Tôi nói. Thái độ thiếu tinh thần trách nhiệm này khiến bụng tôi quặn lên, nhưng hình như Lucas và John Miller đã quá quen với việc này. Không ai trong số họ tỏ ra bối rối, hay thậm chí ngạc nhiên.

- Ổn rồi, ổn rồi. - Dexter kêu lên. - Ted có tiền. Cậu ấy sẽ gọi tới công ty điện lực và xem tối nay hay sáng sớm ngày mai là có điện trở lại.

- Vậy Ted ổn rồi, - Lucas nói. - Còn cậu thì sao?

- Tớ? - Dexter có vẻ ngạc nhiên. - Tớ thì sao?

- Ý anh ấy là, - tôi chen vô, - anh phải có hành động gì đó tử tế để chuộc lỗi của mình chứ.

- Chính xác, - Lucas gật gù. - Cậu nghe Remy nói rồi đó. Dexter nhìn tôi:

- Em yêu, em chẳng giúp anh gì cả.

- Chúng ta đang ở trong bóng tối. - John Miller hòa vào. - Và tất cả là lỗi của cậu đấy Dexter.

- Được rồi, được rồi. Để xem tớ làm được gì. Tớ sẽ...

- Lau dọn phòng tắm? - Lucas đề xuất.

- Không. - Dexter thẳng thừng.

- Giặt đồ cho tớ?

- Không.

Cuối cùng, John Miller nói:

- Mua bia nhé?

Mọi người cùng chờ.

- Được. - Dexter đồng tình. - Được rồi, tớ sẽ mua bia. Đây này. - Anh lôi từ trong túi ra vài tờ tiền nhàu nhĩ, đưa lên cho chúng tôi cùng nhìn thấy. - Hai mươi đô. Tiền tớ vất vả kiếm được đấy. Cho các cậu luôn.

Lucas chớp lấy thật nhanh, như sợ Dexter đổi ý.

- Tuyệt, đi nào.

- Tớ lái cho. - John Miller xưng phong, rồi anh ta và Lucas rời khỏi bếp, tranh cãi với nhau về chùm chìa khóa đang ở đâu. Cánh cửa đóng sầm lại, và chúng tôi chỉ còn một mình một cõi.

Dexter vươn người qua tủ bếp lấy thêm cây nến nữa, thắp lên và để trên bàn. Tôi kéo một chiếc ghế ra ngồi đối diện anh.

- Lãng mạn nhỉ. - Tôi nói.

- Dĩ nhiên rồi. Anh đã lên kế hoạch chuyện này mà, để được một mình ở bên em trong ánh nến giữa căn nhà tối om.

- Anh sến quá. Anh mỉm cười:

- Anh cố được như vậy mà.

Chúng tôi cùng ngồi đó lặng yên. Tôi có thể thấy anh nhìn tôi từ phía bên kia bàn. Sau vài giây, tôi đẩy ghế đứng lên, đi vòng qua bàn và ngồi vào lòng anh.

- Nếu anh ở chung phòng với em mà lại để tình trạng mất điện này xảy ra... - tôi nói khi anh vén tóc tôi khỏi lưng để vùi mặt vào, -... thì em sẽ giết anh đấy.

- Em sẽ học được cách vui lòng chấp nhận điều đó thôi.

- Em nghi ngờ lắm à.

- Anh nghĩ là em thực sự bị thu hút bởi mọi phần trong tính cách của anh, mặc dù em luôn tuyên bố là mình ghét cay ghét đắng.

Tôi nhìn anh.

- Em không nghĩ vậy.

- Thế thì vì điều gì?

- Điều gì cơ?

- Điều gì khiến em thích anh?

- Dexter.

- Không, thật đấy. - Anh kéo tôi dựa vào người anh, khiến đầu tôi chạm vào đầu anh, và đôi tay anh khóa chặt eo tôi lại. Trước mặt chúng tôi là ngọn nến đang rung rinh cháy, tạo nên những hình thù khác nhau trên bức tường ở đằng xa kia. - Nói anh nghe đi.

- Không. Nó khó hiểu lắm.

- Không đâu. Này, anh sẽ nói cho em biết anh thích em ở điểm nào.

Tôi rên rỉ, không muốn nghe.

- Rõ ràng là bởi em rất xinh đẹp. - Dexter nói, phớt lờ thái độ không hợp tác của tôi. - Anh phải thừa nhận đó là điều đầu tiên khiến anh chú ý đến em ngay tại đại lý xe hơi hôm đó. Nhưng rồi phải nói là sự tự tin của em khiến anh bị hạ gục. Em cũng biết rồi đó, có rất nhiều cô gái rất dễ bị kích động. Họ luôn tự hỏi liệu họ có mập quá không, hoặc các chàng trai có thích họ hay không. Còn em lại tỏ ra như không quan tâm gì đến việc anh có nói chuyện với em hay không.

- Tỏ ra? - Tôi vặn vẹo.

- Thấy chưa? - Tôi có thể cảm thấy anh cười. - Ý anh là vậy đó.

- Vậy ra anh bị thu hút vì thực tế em chỉ là một đứa không ra gì?

- Không không, không phải vậy. Điều anh thích là nó giống như một sự thách đố vậy. Anh phải vượt qua, phải mở khóa. Phần lớn mọi người đều rất dễ đoán. Nhưng một cô gái như em, Remy à, có rất nhiều lớp vỏ bao bọc. Có thể dễ xuyên qua thì rất khó, nhưng tận sâu bên trong, lại là một khoảng trống mềm mại.

- Gì cơ? - Thật sự tôi cảm thấy như bị chạm tự ái. - Em không mềm yếu.

- Em mua cho anh đồ nhựa.

- Nó đại hạ giá đấy, - tôi kêu lên, - ôi Chúa ơi.

- Em rất tốt với con chó của anh.

Tôi thở dài.

- Và, - anh tiếp tục, - không những em tình nguyện dạy cho anh cách phân chia chính xác đồ màu và đồ sáng...

- Đồ màu và đồ trắng, - tôi chỉnh.

-... em còn giúp anh giải quyết rắc rối với hóa đơn tiền điện và làm dịu đi cơn nóng của mấy gã to xác kia. Nhìn nhận đi, Remy. Em thật ngọt ngào.

- Anh thôi đi. - Tôi càu nhàu.

- Tại sao đó lại là điều không tốt chứ?

- Không phải, - tôi nói, - chỉ không phải là sự thật. - Quả thật là như vậy. Tôi đã từng được nhận xét bằng nhiều từ, nhưng *ngọt ngào* chưa bao giờ xuất hiện trong số chúng. Nó khiến tôi cảm thấy bức bối lạ thường, như thể anh đã khám phá bí mật sâu nhất mà tôi cũng chưa từng nghĩ là mình đang cất giữ.

- Được rồi, giờ đến lượt em.

- Lượt em làm gì?

- Nói cho anh biết sao em thích anh.

- Ai nói chứ?

- Remy à, - Dexter nghiêm nghị. - Anh gọi em là ngọt ngào nữa đấy.

- Thôi được, thôi được. - Tôi ngồi thẳng dậy, dựa về trước, kéo ngón nến đến phía góc bàn để chuẩn bị nói về thất bại của mình. Một sự thú nhận thật sự trước ánh nến.

- Ừm.. - cuối cùng tôi nói, biết rằng anh đang chờ đợi, - anh làm em cười.

Anh gật đầu.

- Và?

- Anh nhìn cũng được.

- Cũng được á? Trong khi anh nói em rất xinh đẹp cơ đấy.

- Anh cũng muốn được cho là rất xinh đẹp à? - Tôi hỏi.

- Em nói không phải sao?

Tôi nhìn lên trần nhà, lắc đầu.

- Anh giỡn đấy. Anh sẽ không nói nữa. Chúa ơi, bót căng thẳng đi nào. Anh có chìa súng vào đầu bắt em phải đọc lại bảng Tuyên ngôn Độc lập đâu.

- Em ước được như vậy còn hơn. - Tôi nói, và anh phá lên cười, lớn đến mức thổi tắt ngọn nến trên bàn, khiến chúng tôi một lần nữa chìm trong bóng tối.

- Được rồi. - Anh nói khi tôi quay đầu lại, choàng tay ôm lấy cổ anh. - Em không phải nói ra đâu. Anh biết vì sao em thích anh rồi.

- Thật không?

- Thật.

Dexter vòng hai tay ôm lấy eo tôi rồi kéo tôi lại thật gần.

- Vậy anh nói em nghe xem.

- Do sự hấp dẫn tự nhiên, - anh nói, - hoàn toàn là phản ứng hóa học.

- Ủm... Có thể anh đúng.

- Nhưng dù sao đi nữa thì nó cũng chẳng thành vấn đề, lý do vì sao em thích anh ấy.

- Không à?

- Không. - Hai tay anh giờ ôm lấy mái tóc tôi. Tôi nghiêng người, không hoàn toàn thấy được mặt anh nhưng giọng nói anh thật rõ ràng, ngay sát tai tôi. - Chỉ cần em thích anh là đủ.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

- Trời ơi, - Chloe nói khi lại thêm một bong bóng xà phòng nữa bay lên và vỡ tung trước mặt cô ấy. - Gớm quá.

- Thôi nào, - tôi nói, - nó có thể nghe cậu nói đấy.

Cô ấy thở dài, lấy mu bàn tay gạt những chấm nước lấm đốm trên mặt. Hôm nay trời nóng như đổ lửa, và lớp nhựa đường đen trùi trùi bên ngoài càng khiến mọi thứ như muốn bốc hơi. Nhưng dù trời có nóng thế nào, thì Khỉ Con - đang ngồi giữa hai chúng tôi trong bể bơi nhựa dành cho em bé, nước mát xấp xỉ ngang hông - cũng hoàn toàn hài lòng.

- Kỳ cọ chân trước của nó đi, - tôi bảo Chloe, bóp thêm xà bông vào tay và chà xát cật lực. - Bắn lắm đấy.

- Toàn thân nó đều bắn hết mà. - Cô ấy càu nhàu khi Khỉ Con đứng lên, lắc toàn thân một lần nữa, làm bọt xà phòng và nước bắn vung vãi hết cả lên người hai chúng tôi. - Cậu nhìn bộ móng này chưa? Dài kinh khủng.

Khỉ Con đột ngột đứng lên một lần nữa, sủa vang khi thấy một con mèo đang đi trên bờ rào sân trước nhà Chloe.

- Ngồi xuống nào. - Chloe ra lệnh. - Này, ngồi xuống. Khỉ Con, ngồi xuống.

Khỉ Con lại lắc thân mình một lần nữa, khiến chúng tôi lại thêm một lần bị tạt nước bắn vào người. Tôi đưa tay ấn mõng nó xuống. Và nó ngồi thật, thật mạnh, khiến nước văng lên tung tóe. Chiếc đuôi xơ xác của nó hất sang một bên.

- Ngoan lắm, cậu bé. - Tôi khen, dù nó lại đang cố gắng đứng lên lần nữa.

- Cậu biết đấy, nếu mẹ tớ mà về lúc này thì đảm bảo tớ thành người vô gia cư liền. - Chloe nói, xịt nước vào ngực Khỉ Con. - Nội cảnh tượng con chó xác xơ này ngồi trên thảm cỏ Chem đặc biệt màu xanh dương mà mẹ tớ luôn tự hào cũng khiến bà ấy lên cơn đau tim mất.

- Cỏ chem gì cơ?

- Đó là tên của một loài cỏ. - Cô ấy giải thích.

- Ồ, thế à.

Trước khi tôi kịp bắt đầu năn nỉ, Chloe đã từ chối thẳng thừng ngay khi ra mở cổng, nhìn thấy tôi ôm Khỉ Con và chai dầu gội đầu trên tay. Nhưng sau vài phút nịnh nọt, cộng thêm lời hứa

mua bữa tối và phục vụ bất kỳ sở thích nào của cô ấy trong buổi tối hôm nay, Chloe đã xiêu lòng. Thậm chí cô ấy còn chịu trông Khỉ Con một chút, thận trọng vuốt ve nó trong lúc tôi ra xe lấy hồ bơi nhựa dành cho trẻ con mà tôi đã mua ở siêu thị Wal-Mart với giá mặc cả chỉ chín đô la. Tôi đã dự tính sẽ tắm cho Khỉ Con ở nhà mình, nhưng trước đó Chris đã nói các đường ống dẫn nước trong nhà lại để tạo nên một hệ thống nước phức tạp phục vụ cho bọn kỳ nhông, nên tôi chẳng còn nhiều sự lựa chọn.

- Tớ thật vẫn không thể tin cậu lại hạ thấp các tiêu chuẩn của mình đến thế. - Chloe nói khi tôi đã hoàn thành lần xịt nước cuối cùng, rồi để cho Khỉ Con nhảy qua thành bể, làm một loạt các động tác rung lắc mình mấy trên lối dẫn xe vào nhà. - Đây hoàn toàn là hành động của một cô bạn gái đang yêu.

- Không, - tôi dẫn Khỉ Con ra khỏi bãi cỏ trước khi Chloe nổi điên lên. - Đây là một hành động mang tính nhân đạo. Con chó này rất khốn khổ.

Điều này là hoàn toàn đúng. Hơn nữa, gần đây tôi đã ở bên cạnh Khỉ Con khá nhiều thời gian, nên biết rõ nó nặng mùi thế nào. Vì vậy, nếu chỉ có một chai dầu gội cho chó vốn vẹn năm đôla, ít kéo cắt móng và tén gọn một chút bộ lông dài mà có thể giải quyết được vấn đề, thì có mất gì đâu nếu tôi bắt tay vào hành động cải tạo? Hành động này xét cho cùng cũng chẳng phải vì ai. Nó chỉ vì Khỉ Con mà thôi.

- Tớ không nghĩ là cậu trở nên gẫn bó như thế.

- Không, chỉ trong mùa hè thôi. Tớ đã nói với cậu rồi.

- Tớ không nói về Dexter, - Chloe hất hàm về phía Khỉ Con, lúc này đang tìm cách liếm mặt tôi. Cả người nó giờ thơm mùi cam, bởi siêu thị chỉ còn đúng một loại dầu gội hương cam. Chúng tôi đã tén bớt phần lông phía trên mắt và quanh chân của nó, nên trông nó trẻ hơn ít nhất là năm tuổi. Lola nói thật đúng: một mái tóc đẹp có thể làm thay đổi mọi thứ. - Hành động này của cậu gia tăng mức độ của bốn phần và trách nhiệm.

- Chloe, nó chỉ là một con chó, đâu phải một đứa trẻ năm tuổi bị bỏ rơi đâu.

- Cũng vậy thôi. - Cô ấy ngồi xổm xuống bên cạnh tôi, nhìn tôi hoàn thành việc tỉa móng cho một bàn chân của Khỉ Con trước khi chuyển sang chân kia. - Điều gì đã xảy ra với mùa hè tuyệt vời và tự do của chúng ta? Khi cậu đá Jonathan, tớ đã nghĩ chúng ta thống nhất tận hưởng quãng thời gian tuyệt vời còn lại cho đến tháng Tám. Không một mối bận tâm nào hết. Cậu còn nhớ không?

- Tớ có bận tâm gì đâu. - Tôi nói.

- Không phải lúc này.

- Không bao giờ. - Tôi đứng dậy. - Đây này, xong cả rồi. Chúng tôi cùng lùi lại để đánh giá tác phẩm của mình.

- Cải thiện nhiều đấy. - Chloe bình luận.

- Cậu nghĩ vậy à?

- Mọi thứ đều vậy. - Cô ấy nhún vai. Nhưng rồi Chloe lại cúi người xuống nựng nịu Khỉ Con, lấy tay vuốt ve đầu nó trong khi tôi trải vài tấm khăn dọc băng sau xe hơi. Tôi thích Khỉ Con, chắc chắn rồi, nhưng điều đó không có nghĩa là trong vài tuần tới, tôi phải dành thời gian nhặt tỉ mỉ lông chó ra khỏi lớp vải bọc ghế sau xe.

- Đi nào, nhóc. - Tôi gọi, và Khỉ Con đứng lên, lon ton chạy xuống lối đi dành cho xe hơi. Nó nhảy lên xe hơi gọn tron, rồi ngay lập tức thò đầu ra cửa sổ, hít hít không khí. - Cảm ơn đã giúp tớ nhé Chloe.

Tôi bước vào xe, khó chịu bởi sức nóng tỏa lên từ ghế da. Chloe vẫn đứng đó nhìn tôi, hai tay chống hông.

- Cậu biết đấy, chưa phải là quá muộn. Nếu giờ cậu chia tay với anh ta, cậu vẫn còn cơ hội được tận hưởng một tháng hè xứng đáng với giá trị của một cô nàng độc thân trước khi vào đại học.

- Tớ sẽ suy nghĩ về điều này. - Tôi tra chìa khóa vào ổ.

- Gặp cậu khoảng năm rưỡi nhé.

- Ờ, - tôi trả lời. - Tớ sẽ đón cậu.

Chloe gật đầu, nhưng vẫn còn đứng đó, lấy một tay che mắt trông theo khi xe tôi chạy vào con phố chính. Tất nhiên với cô ấy, việc tôi chia tay với Dexter chỉ là một việc chẳng chóng thì chày. Đó luôn là cách mà chúng tôi thực hiện. Sau tất cả mọi thứ, Chloe chính là người chị em song sinh với tôi trong mọi vấn đề liên quan đến các gã con trai và các mối quan hệ. Vậy mà bây giờ tôi thay đổi đường đi của mình, rẽ ngoặt sang một hướng khác mà cô ấy không hề hay biết. Tôi có thể hiểu cô ấy đang cảm thấy thế nào. Từ khi gặp Dexter, mọi thứ dường như chẳng còn dễ hiểu với tôi như trước.

Có một tấm bảng dùng dán hình được treo trên bức tường bếp của căn nhà màu vàng, ngay trên đầu chiếc xô-pha. Những tấm hình đầu tiên được dính lên trông rất bình thường, tôi nghĩ đều là hình bạn bè của các chàng trai ở đây. Nhưng khi nhìn kỹ lại, tôi nhận ra chúng là của những khách hàng rửa hình tại tiệm chụp hình Flash Camera, giống như những bức mà Dexter đã gửi cho tôi trong phong bì vài tuần trước.

Dexter và Lucas đều được nhận làm ở tiệm để chạy máy in, một công việc chủ yếu bao gồm ngồi trên ghế, đặt mắt nhìn vào tấm hình qua một lỗ nhỏ, đánh dấu, chỉnh sửa điều kiện màu sắc và ánh sáng sao cho tốt nhất. Đây không phải là một nghề khoa học gì ghê gớm, nhưng nó liên

quan tới một số kỹ năng, đôi mắt nhạy và hơn cả là khả năng tập trung để có thể dán mắt vào một hoặc một số các hoạt động đơn điệu trong một hai tiếng cùng một lúc. Điều này có nghĩa rõ ràng là Dexter không phù hợp. Sau khi Dexter phá hủy toàn bộ hình chụp trong chuyến đi Hawaii của một khách hàng và hai mươi máy chụp hình dùng một lần trong đám cưới, chủ tiệm Flash Camera nhẹ nhàng đề nghị rằng bà sẽ rất vui mừng sử dụng khả năng phục vụ khách hàng của anh ở vị trí nhân viên quầy dịch vụ. Và bởi vì anh khá bảnh trai, nên bà vẫn sẽ giữ mức lương của một nhân viên kỹ thuật, điều khiến Lucas luôn xì xầm than phiền mỗi khi có dịp.

- Công việc của tớ đòi hỏi rất nhiều trách nhiệm. - Lucas than vãn mỗi ngày nhận lương, vồ lấy tờ ngân phiếu của mình. - Trong khi tất cả những gì cậu phải làm là cộng trừ mấy con tính đơn giản và sắp xếp theo thứ tự ABC.

- A, - Dexter đưa tay sửa bảng tên đeo trên ngực trái của bộ đồng phục nhân viên, - nhưng tớ sắp xếp theo thứ tự bảng chữ cái rất, rất giỏi.

Trên thực tế thì điều này không đúng. Dexter liên tục làm thất lạc hình của khách, phần lớn bởi anh rất hay bị phân tâm, thường nhầm lẫn chữ B với R, hoặc nhiều khi nhìn nhầm sai và sắp theo thứ tự tên thay vì họ. Nếu anh làm việc cho tôi, tôi sẽ chẳng tin tưởng giao cho anh làm bất kỳ công việc nào phức tạp hơn việc gọt bút chì, thậm chí với điều kiện có giám sát.

Thế là trong khi Ted - làm việc ở chợ Mayor - có thể lấy vài thứ trái cây dập nhưng vẫn còn ăn được mang về, và John Miller thường xuyên có cà phê miễn phí từ cửa hàng Jump Java, thì Dexter và Lucas chẳng đóng góp được gì. Cho đến khi họ bắt đầu rửa gấp đôi vài tấm hình chọn lọc của khách để hình thành nên bức tranh treo tường trong nhà.

Đều là những gã con trai, nên tất nhiên sẽ có những bức hình “đen”. Không phải dạng hình sex, mà chính xác hơn là thế này: bức hình đầu tiên là một người phụ nữ mặc đồ lót tạo dáng trước lò sưởi. Chị ta không xinh, và bức hình cũng chẳng nghệ thuật gì cho cam. Ngay phía sau lưng có thể thấy, rất rõ là đằng khác, một túi rác to tướng, làm mất đi tính nghệ thuật của một bức hình ngoại lai kiểu *dân chơi* mà chị ta và người chụp cố tạo ra.

Thời gian càng trôi qua, các bức hình càng được dán nhiều trên bảng, nhiều nhất là những bức chụp cá nhân trong các chuyến đi nghỉ. Có hình của một gia đình đứng trước tượng Washington, ai cũng mỉm cười, ngoại trừ cô con gái cau mày, mặt tối sầm, đưa ngón tay giữa lên chửi thề. Một vài bức khỏa thân, tiêu biểu là hình một người đàn ông béo tròn béo trực mặc quần lót đen nằm uòn trên giường trải ga kiểu da báo. Tất cả họ đều không hề hay biết rằng trong căn nhà nhỏ sơn vàng nằm ngoài khu trung tâm này, những bức hình chụp riêng tư của họ được treo trên tường, trở thành tâm điểm nghệ thuật độc đáo mà những vị khách đến thăm đều ngắm nghía qua.

Vào ngày tắm cho Khỉ Con, Chloe và tôi trả nó lại lúc khoảng sáu giờ, khi Dexter đã có mặt ở nhà, đang ngồi trong phòng khách xem dịch vụ truyền thông công cộng và nhấm nháp vài quả quýt. Hình như đó là món đặc biệt ở chợ Mayor, và Ted được hưởng mức giá chiết khấu khá hoành tráng, chỉ khoảng hai mươi lăm đô một thùng. Và trong căn nhà này, chúng - cũng như Ensure của chú Don trong nhà tôi - có mặt khắp mọi nơi.

- Được rồi, - tôi giữ cánh cửa ra vào, và kéo dây cổ của Khỉ Con. - Cẩn thận nào.

Ngay khi tôi buông tay, Khỉ Con chạy vụt đi, vẩy đuôi rối rít và nhảy lên xô-pha, làm rơi đồng tạc chí xuống đất.

- Ôi trời, nhìn mày kìa. - Dexter thốt lên, gãi gãi phía sau tai của Khỉ Con.

- Mùi nó khác ghê. - Anh nói với tôi. - Giống như em tắm nó trong nước cam vậy.

- Mùi dầu gội đầu đó, - Chloe nói, ngồi vào chiếc ghế xếp bên cạnh bàn cà phê, - nó sẽ ngừng bốc mùi trong khoảng một tuần.

Dexter liếc nhìn tôi, và tôi lắc đầu để bảo anh rằng cô ấy chỉ nói đùa thôi. Khỉ Con nhảy ào xuống sàn để chạy vào bếp, nơi chúng tôi nghe nó tọt lấy tọt để chén nước của mình mà không ngừng lấy một giây để thở.

- Ồ, - Dexter nói, đưa tay kéo tôi ngồi vào lòng, - vụ tu sửa sắc đẹp này khiến người ta khát nước dữ ha.

Cánh cửa bật mở, và John Miller bước vào, quăng chìa khóa xe trên thùng loa cạnh đó. Rồi anh ta bước vào giữa phòng, giơ cao tay ra hiệu ngừng mọi cuộc nói chuyện lại, rồi nói một cách đơn giản:

- Tôi có tin mới đây.

Chúng tôi đều nhìn anh ta. Rồi cánh cửa bật mở lần nữa, Ted bước vào với hai thùng quýt trên tay, người vẫn còn mặc áo khoác màu xanh lá cây của chợ Mayor.

- Ôi Chúa ơi, - Dexter kêu lên. - Làm ơn đừng thêm trái quýt nào nữa.

- Tớ có tin mới. - Ted thông báo, phớt lờ Dexter. - Tin quan trọng đây. Lucas đâu rồi?

- Đi làm rồi. - Dexter trả lời.

- Tớ cũng có tin mới mà, - John Miller nói với Ted. - Vì tớ về nhà trước, cho nên...

- Đây là tin quan trọng. - Ted trả lời, phẩy tay từ chối. - Vậy thì,...

- Cậu đợi vài giây đi. - John Miller lắc đầu, khuôn mặt ngờ vực. Từ lúc sinh ra, anh ấy đã là đứa con không được mong đợi nên luôn bị ám ảnh về việc mình luôn làm hỏng mọi thứ. - Tại sao cậu luôn như thế? Tin của tớ cũng có thể quan trọng vậy.

Mọi người đều im lặng. Ted và Dexter nhìn nhau hoài nghi - điều John Miller không thể không trông thấy, nên lắc đầu thở dài.

- Có thể là, - cuối cùng Dexter lên tiếng, đưa hai tay lên giảng hòa, - nghĩ mà xem, đã lâu lắm rồi chúng ta chẳng có tin gì mới cả, nhưng bây giờ, thật trùng hợp là chúng ta lại có đến hai tin cùng một lúc. Thật ấn tượng.

- Hôm nay tớ đã gặp người quản lý A & R của hãng đĩa Rubber, và cô ấy sẽ đến nghe chúng ta chơi tối nay.

Im lặng. Chỉ có tiếng Khỉ Con bước vào phòng, nước nhỏ giọt từ miệng, những móng chân đã được tỉa gọn chạm êm ái xuống sàn.

- Có ai nghĩ thấy mùi cam không? - Ted hỏi, mũi hít hít. John Miller trừng mắt nhìn Ted, gằn giọng:

- Thật là không công bằng.

- A & R là gì vậy? - Chloe hỏi.

- Là người lựa chọn nghệ sĩ mới và giám sát quá trình thu âm, ra đĩa. - Ted giải thích, cởi áo khoác ra và vo tròn lại trong tay, nhét vào túi sau. - Có nghĩa là nếu cô ấy thích nhóm chúng ta, cô ấy có thể cho chúng ta một hợp đồng thu âm nào đó.

- Tớ có tin đây. - John Miller gầm lên, nhưng đã quá trễ. - Tin quan trọng nè.

- Điều này nghiêm túc chứ hả? - Dexter hỏi Ted, cúi người về trước. - Chỉ là nói xã giao sẽ đến nghe chúng ta diễn, hay rõ ràng là xếp lịch hẹn luôn?

Ted đưa tay vào túi:

- Cô ấy đưa tớ danh thiếp nè. Tối nay cô ấy có cuộc họp, nhưng khi tớ nói chúng ta thường bắt đầu hát hiệp hai khoảng mười rưỡi, thì cô ấy nói sẽ đến vào lúc đó.

Dexter kéo tôi ngồi xuống ghế rồi đứng dậy cầm lấy danh thiếp từ tay Ted. Anh liếc sơ qua một lúc rồi trả lại.

- Được rồi, - anh nói, - tìm Lucas cái đã, rồi chúng ta sẽ bàn về chuyện này.

- Chuyện này có thể chẳng đi đến đâu, - John Miller bức bối, vẫn còn cay cú. - Nó có thể chỉ như khói bốc lên từ mông các cậu thôi.

- Có thể là như vậy, - Ted đáp. - Nhưng cũng có thể cô ấy sẽ thích chúng ta, và chúng ta sẽ có một cuộc gặp mặt với hãng. Biết đâu trước khi mùa hè này kết thúc thì chúng ta đã ở một nơi lớn hơn, một sân khấu lớn, tại một thành phố lớn. Điều này đã xảy ra với nhóm Spinnerbait còn gì.

- Tớ ghét Spinnerbait. - John Miller nói, và cả ba bọn họ đều gật đầu, như thể đây là một điều hết sức hiển nhiên.

- Nhưng dù gì thì Spinnerbait đã có hợp đồng, - Dexter nói, - và một đĩa ghi âm.

- Spinnerbait là gì cơ? - Tôi hỏi.

- Họ là một nhóm nhạc cũng bắt đầu chơi cho các quán bar gần Williamsburg khi tụi anh cũng hát ở đó. - Dexter giải thích cho tôi. - Hát dở tệ, bọn nam sinh công tử ấy mà. Nhưng họ có tay guitar rất hay.

- Cậu ta có hay gì lắm đâu. - Ted cảm phẫn. - Toàn được đề cao quá đáng.

- Và nhạc cụ của họ cũng khá lắm. Họ được ký hợp đồng hồi năm ngoái. - Dexter thở dài, rồi nhìn lên trần. - Tụi anh ghét Spinnerbait.

- Ghét Spinnerbait. - John Miller lặp lại, và Ted gật đầu.

- Được rồi, liên lạc với Lucas nào. - Dexter nói, vỗ hai tay vào nhau. - Họ nhóm, phiên khẩn cấp
- Họ nhóm, - Ted la lên, như thể mọi người đều là thành viên của nhóm, và không thể nghe thấy tiếng anh ta trong vòng bán kính nửa mét. - Tớ đi tắm cái đã, và chúng ta sẽ gặp nhau trong bếp, trong vòng hai mươi phút nữa.

Dexter chớp lấy điện thoại không dây đang đặt trên tivi, bấm số rồi ra khỏi phòng, điện thoại áp vào tai. Tôi có thể nghe tiếng anh hỏi gặp Lucas rồi nói:

- Đoán thử Ted đã làm được gì hôm nay nè?

Một lúc im lặng để Lucas nói ra một giả thuyết nào đó.

- Không, không phải quýt...

John Miller ngồi xuống ghế, gác hai chân lên nhau rồi dựa ra sau khiến đầu anh ta va vào tường đánh bốp. Chloe nhìn tôi, trợn mắt lên rồi đốt một điếu thuốc, bỏ que diêm đã cháy vào gạt tàn đang đựng đầy vỏ quýt.

- Này, tin của anh là gì vậy? - Cuối cùng tôi hỏi.

- Không, giờ hết hứng nói rồi. - Anh ta cắn nhần, môi bĩu ra. Với tôi, John Miller hoàn toàn giống một đứa con nít. Tóc đỏ rực và mặt đầy tàn nhang, anh ta chỉ như một cậu học sinh trung học mà bạn có thể bắt gặp trong mục quảng cáo bơ đậu phộng trên tivi.

- Tùy anh thôi. - Tôi nhặt cái điều khiển và bật tivi lên. Tôi đâu có định năn nỉ anh ta đâu chứ.

- Tin của tôi là, - anh ta nói chậm rãi, nhóm đầu lên khỏi bức tường, - cô ấy đã đồng ý đến Bendo tối nay rồi.

- Thật à?

- Ừ, cuối cùng thì cũng đồng ý. Tôi đã mời cô ấy hàng tuần rồi. - Anh ta ngồi thẳng dậy và gãi gãi tai. - Đây là một bước ngoặt lớn, bởi tôi đã bắt đầu nghĩ là tôi sẽ chẳng có cơ hội tiến triển gì với cô ấy.

- John Miller phải lòng cô chủ của mình. - Tôi giải thích cho Chloe.

- Quán Jump Java hả? - Chloe thở ra thật mạnh. John Miller thở dài lần nữa.

- Cô ấy thực ra cũng không phải chủ của tôi cho lắm. Cô ấy chỉ như một đồng nghiệp. Đúng hơn là một người bạn.

- Scarlett Thomas đó hả? - Chloe nhìn tôi, hỏi.

Tôi gật đầu, nhưng John Miller mở to mắt ra ngạc nhiên:

- Em biết cô ấy à?

- Cũng sơ sơ, - Chloe nhún vai, - nhưng Remy biết rõ hơn. Cô ta và Chris đã từng quen nhau mà, phải không?

Tôi nuốt nước bọt, tập trung vào việc bấm chuyển kênh trên tivi. Tôi biết John Miller mê tít Scarlett từ khi tình cảm đó chỉ mới là sự tò mò thích thú, rồi dõi theo - cùng với hết thảy mọi nhân viên ở các cửa tiệm xung quanh khu chợ Mayor - cho đến khi nó tiến triển thành sự tận tụy trung thành và cuối cùng là mức độ say đắm lãng mạn như bây giờ. Scarlett là quản lý của quán Jump Java, chỉ thuê John Miller vì nể Lola đã tặng cô ấy một lần cắt tóc, sơn móng tay miễn phí. Và trong suốt thời gian nghe John Miller ca ngợi cô ấy, tôi cố im lặng bởi tôi đã biết rõ về Scarlett hơn chỉ là gặp mặt thoáng qua. Cho đến bây giờ.

Tôi có thể cảm thấy John Miller đang nhìn tôi, dù tôi cố vờ như đang chăm chú xem tin tức về một số sự cố ở cấu trúc của con đập mới.

- Remy à? - Anh ta gọi. - Em biết cô ấy à?

- Anh trai em từng hẹn hò với Scarlett. - Tôi trả lời, hy vọng giọng mình nghe có vẻ bình thản như chuyện này là không có gì đáng nói. - Mấy năm trước rồi.

Anh ta cúi người tới, cầm lấy cái điều khiển và bấm nút tắt tiếng. Con đập vẫn còn trên màn hình, trông vẫn giữ nước tốt.

- Nói tôi nghe, nào. Tôi nhìn anh ta.

- Ý tôi là, em có thể kể cho tôi nghe về cô ấy được không? Bất kỳ điều gì cũng được.

Phía bên kia căn phòng, Chloe bật cười. Tôi nhún vai:

- Anh trai em đã hẹn hò với cô ấy vào cuối năm học trung học. Chẳng có gì sâu sắc cả đâu. Lúc đó Chris vẫn còn nghiện cần sa, sao Scarlett có thể chịu được chứ. Thêm nữa lúc đó cô ấy đã có Grace rồi.

Anh ta gật đầu. Grace là con gái của Scarlett, giờ đã ba tuổi. Con bé được sinh ra khi Scarlett chỉ mới vào trung học, và gây nên một vụ scandal nho nhỏ trong thị trấn. Nhưng Scarlett vẫn tiếp tục đi học, tham dự các lớp học mùa hè ở những môn còn nợ, và giờ thì đang học nửa buổi tại trường đại học trong khi vẫn điều hành quán Jump Java. Bây giờ có vẻ cô ấy đã bắt đầu rung rinh trước John Miller si dại, người vẫn trao cho cô ấy những ánh mắt tình tứ suốt hai mươi giờ một tuần.

- Chẳng phải Scarlett không hợp lắm với anh sao? - Chloe hỏi, không phải theo ý mỉa mai. - Cô ấy đã có một đứa con gái nhỏ.

- Tôi thích con nít. - Anh ta có vẻ giận. - Grace thương tôi lắm.

- Ai mà Grace chẳng thương. - Tôi nói. Giống như Khỉ Con vậy, tôi nghĩ trong đầu. Bọn trẻ con và lũ cún, chúng có thể làm quen với bất kỳ ai.

- Không, con bé thực sự thích tôi.

Dexter thò đầu qua khe cửa, chỉ tay vào John Miller.

- Họp nhóm.

- Họp nhóm. - John Miller lặp lại rồi đứng dậy. Rồi anh ta nhìn tôi. - Nếu em giúp tôi một chút vào tối nay, thì tôi sẽ thực sự biết ơn đấy Remy. Vài lời nói tốt về tôi, có thể chứ?

- Em không hứa được gì đâu. - Tôi nói. - Nhưng em sẽ xem em có thể làm gì.

Điều này khiến anh ta có vẻ vui hơn khi tiến về phía bếp. Tôi đứng dậy, cầm lấy ví và tìm chìa khóa.

- Đi thôi, - tôi nói với Chloe, - mình cũng họp nhóm. Cô ấy gật đầu, bỏ bao thuốc lá vào túi và bước ra cửa.

- Tớ sẽ gọi cho Lissa trong xe. Để coi cô ấy có muốn gặp bọn mình ở *Điểm tập kết* không.

- Được đó.

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng Chloe, Dexter bước lại bên tôi.

- Đây là một phi vụ lớn, - anh mỉm cười với tôi. - Ý anh là, nó có thể không phải như vậy. Có thể nó hóa ra chỉ là một nỗi thất vọng lớn.

- Quan điểm vậy là đúng đó.

- Hoặc có thể, - anh tiếp tục, đưa cả hai tay luồn vào tóc, hành động mà anh thường làm khi khó kiềm chế được cảm xúc của mình, - nó là sự khởi đầu cho mọi thứ. Em biết không, lúc Spinnerbait được hẹn gặp công ty thu âm, ngay lập tức họ được hát ở những bar lớn. Tụi anh có thể đến cả Richmond, hoặc tới thủ đô Washington, dễ lắm. Điều này cũng có thể xảy ra.

Dexter chỉ đứng đó, cười thật tươi, khiến tôi cũng mỉm cười đáp trả. Tất nhiên đây là một tin tốt lành. Chẳng phải tôi là người muốn mọi thứ đều chỉ tạm bợ? Đây đích thị là một kịch bản tốt, cho anh có một cơ hội tuyệt vời khởi hành cùng với chiếc xe thùng màu trắng dơ đầy giữa ánh hoàng hôn, giữa tiếng lạch xạch của tiếng ống bô xe lỏng lẻo. Rồi theo thời gian, anh chỉ còn là một trong những câu chuyện tôi kể, về một gã nhạc sĩ điên rồ tôi đã giao du vào những ngày cuối cùng của mùa hè năm tôi tốt nghiệp phổ thông trung học - như kiểu mà giờ đây Scarlett Thomas chú thích về Chris. *Họ viết những bài hát những nhút về khoai tây cơ đấy*, - tôi có thể nghe thấy tôi kể với ai đó. - *Cả một loạt bài.*

Vâng, rõ ràng rồi. Như thế này thật tốt hơn nhiều.

Dexter ngả người về trước, hôn lên trán tôi, rồi nhìn tôi thật gần, đầu nghiêng sang một bên.

- Em khỏe chứ? Trông em không bình thường.

- Tạ ơn Chúa.

- Không, ý anh là, nhìn em...

- Họp nhóm. - Ted la lớn từ trong bếp. - Tập họp ngay lập tức. Dexter liếc nhìn ngưỡng cửa vào bếp, rồi nhìn tôi.

- Đi đi, - tôi nói, ấn lòng bàn tay vào ngực anh, đẩy nhẹ anh về sau. - Họp nhóm kìa.

Anh mỉm cười, và trong một khoảnh khắc tôi cảm thấy một mong muốn mãnh liệt, một cảm giác lạ kỳ khiến tôi muốn đưa tay kéo anh lại. Nhưng anh đã quay lưng đi về phía nhà bếp, nơi các bạn trong nhóm anh đang bàn luận kế hoạch cho tương lai của họ.

- Anh sẽ gặp em ở quán Bendo khoảng chín giờ nhé, - anh nói, - được không?

Tôi gật đầu. Cuộc hẹn bình thường như mọi ngày. Rồi anh rẽ vào góc khuất, để tôi một mình đứng đó. Nhìn thấy anh bước đi, trong tôi chợt có một cảm giác rất lạ kỳ. Một cảm giác mà tôi không hề thích. Không một chút nào.

Mười rưỡi, hiệp hát thứ hai của nhóm Truth Squad đã chuẩn bị bắt đầu, nhưng người phụ trách A&R vẫn chưa xuất hiện. Các chàng trai trở nên lo lắng, bồn chồn.

- Tớ nói là mình cứ tiếp tục và quên cô ta đi. - Lucas nói, nhả mấy viên đá trong miệng ra lại ly nước gừng của mình, - lo lắng chỉ làm chúng ta tệ hơn mà thôi. Ted lạc tông cả đoạn sau cùng đợt rồi còn gì.

Ted - đang ngồi kế tôi và vô thức cào cào từng dòng dài trên mặt bàn, - nhìn anh ta bằng cặp mắt tối sầm.

- Tôi chính là lý do duy nhất để cô ấy đến đây đây. Vì vậy đừng có mà nói như thế với tôi.

- Thôi thôi, - Dexter kéo mạnh cổ áo, điều mà anh đã làm suốt cả buổi tối hôm nay. Giờ nó đã mất cả nếp, dốc sang một bên. - Chúng ta cần lên trên kia và làm tốt nhất có thể. Mọi thứ phụ thuộc vào điều này đây.

- Dù gì thì cũng đừng áp lực, - Lucas lầm bầm.

- John Miller đang ở chỗ quái nào vậy? - Ted hỏi, chống tay lên bàn để nhướn cổ lên, nhìn khắp một lượt quanh quán. - Không phải đây là cuộc họp nhóm sao?

- Chỉ là một cuộc hội ý thôi, - Dexter nói, kéo cổ áo lần nữa.

- Với lại cậu ta đang ở đằng kia, với cô gái tên gì ấy nhỉ? Cô chủ quán cà phê đó.

Chúng tôi cùng nhìn về hướng đó. Quả thật, ngay chiếc bàn dựng sát sân khấu là John Miller đang ngồi cùng Scarlett. Anh ta đặt que trống trên bàn và đang nói gì đó mà hươ tay hươ chân thật sinh động. Scarlett đang uống một ly bia và lắng nghe anh ta nói, mỉm cười một cách lịch sự. Cứ chốc chốc, cô ấy lại liếc quanh căn phòng, như thể đã nghĩ sẽ gặp cả nhóm nhạc và đang tự hỏi những người khác giờ đang ở đâu.

- Cảm động chưa kìa. - Ted nhạo. - Hoàn toàn bỏ rơi chúng ta và tương lai của ban nhạc chỉ vì một cô ả.

- Thôi kệ cậu ta, - Dexter nói. - Được rồi, tớ nghĩ bọn mình nên bắt đầu bằng *Bài ca Khoai tây* lời hai, rồi đến phiên bản trái quýt, và...

Tôi chẳng để tâm đến họ nữa, đưa ngón tay quanh vòng tròn nước đã rịn ra bên dưới ly bia của

mình. Bên trái tôi là Chloe, Lissa và Jess đang nói chuyện cùng một nhóm các chàng trai ở quầy bar. Ở *Điểm tập kết* trước đó, Chloe đã quyết định sẽ “trở lại là chính mình” và tận hưởng mùa hè tuyệt diệu của các nàng độc thân, đồng thời tự chỉ định mình là thủ lĩnh của nhóm. Giờ thì kết quả có vẻ khả quan hơn rồi đây: cậu ấy đang ngồi trên ghế cao ở quầy bar, bên cạnh một chàng trai có cái nhìn mang vẻ đau buồn. Lissa đang chuyện trò với hai anh chàng một lúc, một người có vẻ bánh chọe, vẫn đưa mắt ngang dọc để tìm kiếm một đối tượng khá khảm hơn (dấu hiệu tồi tệ) và một không- bánh-lắm-nhưng-cũng-tương-đối, người trông có vẻ thích thú và không có ý định trốn chạy. Còn Jess đang kệt cứng bên vại bia với một anh chàng thấp người, nhưng trông cũng dẻo dai. Anh ta nói chuyện hăng đến nỗi cô ấy phải ngả lưng ra phía sau, điều này chứng minh rằng anh ta không chỉ phun ra những lời vàng ngọc từ miệng mình.

-... đã quyết định là chúng ta sẽ không chơi lại nhạc của nhóm khác. Đó là kết quả cuối cùng của cuộc họp hôm qua đây.

- Dexter nói.

- Tớ chỉ nói là nếu *Bài ca khoai tây* không khả quan thì chúng ta cần phải có kế hoạch dự phòng.
- Lucas cãi. - Nếu cô ta ghét khoai tây thì sao? Nếu cô ta nghĩ bài hát của chúng ta chán ngắt, ấu trĩ và nhảm nhí thì sao?

Một khoảnh khắc im lặng ngỡ ngàng khi Dexter và Ted cố nuốt trôi điều này.

- Vậy ra đó là những gì cậu nghĩ. - Ted lạnh lùng.

- Không. - Lucas vội vàng nói, liếc nhìn Dexter, người đang giật cổ áo mình mạnh đến nỗi tôi phải vươn người qua để gỡ mấy ngón tay của anh ra và kéo xuống, nhưng anh không để ý. - Tớ chỉ muốn nói là ta sẽ không muốn bỏ qua cơ hội này đâu.

- Vậy hát lại mấy bài nhạc cũ là chúng ta không bỏ qua cơ hội này? - Dexter hỏi.

- Chơi mấy bài cũ sẽ khuấy động đám đông và điều này thể hiện được trình độ của chúng ta. - Lucas nói. - Nghe này, tớ đã ở trong nhiều ban nhạc rồi...

- Ôi Chúa ơi, - Ted nói, đột ngột giơ hai tay lên trời. - Thế đấy, dạy cho chúng tớ đi, người thông minh.

- Và kinh nghiệm của tớ là, những người đại diện thường thích các màn trình diễn khiến đám đông reo hò và chứng tỏ được khả năng của chúng ta là nhóm nhạc tốt. Điều này có nghĩa là nên kết hợp những sáng tác của chính chúng ta với những bài hát cũ của người khác nhưng được phối lại theo cách riêng. Chúng ta sẽ không chơi bản “I’ve got you babe” theo phong cách của Sonny và Cher. Chúng ta sẽ chơi theo một kiểu hoàn toàn khác.

- Chúng ta sẽ không chơi nhạc của Sonny và Cher tối nay. - Ted hét toáng lên. - Chắc chắn là

không. Tớ sẽ không biến thành nhóm Sol Giáng lần nữa vì cô ta đâu. Đó là thứ vớ vẩn của đám cưới. Quên đi.

- Tớ chỉ lấy ví dụ thôi. - Lucas dứt khoát. - Chúng ta có thể chơi các bản khác. Cậu bình tĩnh lại được không?

- Này, - Robert, chủ quán Bendo gọi lớn từ phía sau quầy bar. - Các cậu có định chơi tối nay không đấy?

- Đi nào. - Ted nói, đứng dậy và uống hết ly bia của mình.

- Nhưng ta đã quyết định gì chưa nhỉ? - Lucas hỏi, nhưng Ted phớt lờ khi cả hai cùng bước lên sân khấu.

Dexter thở dài, đưa mấy ngón tay luồn vào tóc. Chưa bao giờ tôi thấy anh như thế này, quá cáu kỉnh, bực bội.

- Chúa ơi, - anh nói nhỏ, lắc đầu, - điều này căng thẳng khủng khiếp.

- Anh đừng suy nghĩ về nó nữa. - Tôi nói. - Cứ lên kia và chơi như cách anh vẫn làm. Cứ suy nghĩ hoài chỉ khiến anh mất bình tĩnh thôi.

- Tụi anh hát dở như hạch, phải vậy không?

- Không. - Tôi nói. Điều này không hoàn toàn là lời nói dối. Nhưng Ted bị trật nhịp vài chỗ. John Miller thì trình diễn hơi thái quá: ném que trống lên cao rồi không chụp lại được, và Dexter hát nhầm vài từ sang "*Bài ca Khoai tây* lời 3", trong khi tôi biết anh có thể hát đúng từng chữ ngay cả trong lúc ngủ. - Nhưng anh có vẻ không tự tin lắm, cứ lưỡng lự, băn khoăn thế nào ấy. Nhưng có gì mà phải vậy chứ, anh đã biểu diễn cả triệu lần rồi mà.

- Cả triệu lần. - Dexter lặp lại, nhưng vẫn không có vẻ thuyết phục lắm.

- Nó giống như lái xe đạp vậy. - Tôi nói. - Nếu anh cứ nghĩ về nó quá, thì anh sẽ cảm thấy vô cùng rắc rối. Tất cả những gì anh cần làm là leo lên yên và lái đi, không cần lo lắng về máy móc vận hành hay kỹ thuật gì cả. Hãy để nó tự chạy, vậy thôi.

- Em nói đúng. - Dexter nói, hôn lên má tôi. - Sao em lúc nào cũng đúng hết vậy?

- Đó là một lời nguyện. - Tôi nhún vai. Dexter bóp mạnh chân tôi như để lấy tinh thần, lắc lắc vài cái rồi bước ra khỏi bàn, vẫn kéo mạnh cổ áo mình. Tôi trông theo khi anh rẽ đám đông, dừng lại một chút để vỗ một cái vào đầu John Miller - hiện vẫn đang mê mải trò chuyện cùng Scarlett. Ted cầm lấy cây guitar, chơi vài đoạn ngẫu hứng và rồi anh ta, Lucas và Dexter trao đổi bằng mắt, cùng gật đầu để quyết định kế hoạch.

Bài hát đầu tiên về ngập ngừng. Nhưng bài hát tiếp theo có khá hơn. Tôi có thể cảm thấy Dexter

thoải mái hơn một chút, hòa mình vào bài hát. Đến bài thứ ba, khi tôi trông thấy người phụ trách A&R bước vào quán, thì họ đang chơi khá nhất trong cả tối. Tôi nhận ra cô ấy gần như ngay lập tức. Đầu tiên, cô ấy hơi đứng tuổi so với đối tượng khách hàng thường xuyên của quán, thường là sinh viên đại học hay giới trẻ; và điểm thứ hai, cô ấy ăn mặc hơi quá thời trang so với thị trấn nhỏ này: quần đen, áo sơ mi lụa, kiềng đen nhỏ, chỉ vừa đủ lớn để phù hợp với gương mặt. Tóc cô ấy để dài, cột sơ phía sau cổ. Khi cô bước tới quầy bar để gọi nước, mọi chàng trai đang trò chuyện cùng bạn gái mình đều phải ngừng lại để nhìn theo. Tôi trông thấy Ted liếc nhìn về phía quầy bar, trông thấy cô ấy, liền nói thầm điều gì đó với Dexter ngay lập tức.

Sau khi tiếng vỗ tay và la hét cổ vũ lắng xuống, Dexter kéo cổ áo mình lên, nói:

- Và giờ, xin gửi đến các bạn *Bài ca Khoai tây*.

Đám đông reo lên. Nhóm đã chơi ở Bendo đủ lâu để *Bài ca Khoai tây* và các phiên bản của nó được biết tới. Ted bắt đầu giai điệu mở đầu, John Miller cầm lấy que trống, và cả nhóm cùng hòa mình vào bài hát.

Tôi vẫn chăm chú nhìn cô gái ở quầy bar. Cô ấy đang lắng nghe, ly bia trong tay, nhấp vài ngụm. Cô ấy mỉm cười khi bài hát đến đoạn nói về công chúa ăn chay và thêm một lần khi đám đông phụ họa theo từ "khoai lang". Khi bài hát kết thúc, cô ấy vỗ tay nhiệt tình, không phải theo kiểu lịch sự cho có. Một dấu hiệu tốt.

Cảm thấy tự tin, họ tiếp tục chơi một lời khác của *Bài ca Khoai tây*. Nhưng bài hát không gây được hiệu ứng tốt cho lắm, bởi đám đông có vẻ còn hơi xa lạ với bài này. Họ cố gắng diễn thật tốt, nhưng nó vẫn có vẻ nhạt nhẽo. Trong một thoáng, John Miller - người chỉ vừa học phần lời mới này - mất nhịp một giây. Tôi thấy Dexter ngay lập tức căng thẳng, tay lại kéo cổ áo lần nữa. Ted đưa mắt nhìn lung tung khắp nơi, trừ phía quầy bar. Họ tiếp tục chơi một bản tự sáng tác khác, thậm chí không phải về khoai tây, nhưng từ ngữ của nó quá gọt giũa. Họ ngừng lại sau hai đoạn, bỏ qua đoạn thứ ba.

Lúc này, người phụ trách A&R trông có vẻ mất tập trung, gần như chán chường, nhìn quanh căn phòng, và rồi - dấu hiệu rất xấu - nhìn đồng hồ trên tay. Ted ngả người về trước và nói điều gì đó với Dexter, ngay lập tức anh lắc đầu. Nhưng Lucas bước tới, gật đầu. Ted nói thêm điều gì đó, và cuối cùng thì Dexter cũng nhún vai, bước tới micro. John Miller bắt nhịp, Ted hòa theo, và họ bắt đầu dồn hết sức vào một bài hát cũ của nhóm Thin Lizzy. Cả đám đông đột nhiên ủa theo hưởng ứng, một lần nữa dồn về trước reo hò. Sau đoạn thứ nhất, người phụ trách A&R gọi thêm một ly bia.

Khi bài hát kết thúc, Ted nói gì đó với Dexter nhưng anh lưỡng lự. Ted nói thêm lần nữa, nhưng chỉ khiến anh nhăn mặt lắc đầu.

- Hãy làm đi nào. - Tôi tự nhủ. - Một bài hát lại nữa cũng chẳng giết chết anh đâu.

Dexter nhìn Lucas. Anh ta gật đầu khiến tôi cảm thấy nhẹ nhõm. Và thế là giai điệu bài hát được

cất lên. Nghe nó quen lắm, đến nỗi tôi cảm thấy như thể mình biết một phiên bản khác của bài này. Tôi lắng nghe một giây, càng cảm thấy quen hơn nữa. Và cuối cùng thì tôi cũng nhận ra.

Chỉ vài từ - Cha viết khúc ru ca - Dexter hát.

Ôi Chúa ơi, tôi thầm nghĩ.

Thêm vào chút hợp âm,

Bài hát hoài cổ và theo phong cách ca sĩ phòng trà, với khía cạnh ủy mị khiến nó trở nên phổ biến ở các lễ cưới và được yêu thích trên đài FM bỗng chốc trở nên khác biệt. Giọng hát như nhại lại chính mình, như thể nó đang nhạo chính tính trang trọng của mình. Tôi cảm thấy một cảm giác hẫng đi trong dạ dày. Anh biết tôi cảm thấy thế nào về nó. Anh ấy biết. Nhưng vẫn tiếp tục hát.

Lặng yên căn phòng trống

Thanh âm này vắng xa,

Dịu dàng vỗ về con

Đám đông rõ ràng thích bài hát này, hô vang cổ vũ, mấy cô gái ở hàng cuối còn hát theo, tay đặt trên ngực trái, như những nữ danh ca hát trên truyền hình vào ngày lễ Lao động.

Tôi đưa mắt liếc qua quầy bar, nơi Chloe đang chăm chăm nhìn tôi, nhưng không phải với ánh mắt tự mãn, mà điều gì đó còn tệ hơn. Nó trông như đang thương hại. Nhưng tôi quay đầu đi chỗ khác khi chưa chắc chắn điều gì. Cách chỗ Chloe vài ghế, cô gái A&R đứng đưa cả thân người theo nhịp điệu, mỉm cười. Cô ta thích nó.

Tôi rời khỏi bàn. Chung quanh tôi, tất cả mọi người đều đang hát theo bài hát mà họ đã nghe rất nhiều lần trong cuộc đời, nhưng không phải trong căn phòng tối một mình như tôi. Với họ, đó chỉ là một bài hát cũ và quen thuộc, đủ để gọi lại trong họ cảm giác nhớ nhung quá khứ. Bài hát này chính cha mẹ họ cũng từng nghe. Nó có thể được sử dụng trong các buổi lễ trưởng thành hoặc lễ cưới của chị gái họ, thường đi chung với bài *Con gái nhỏ của cha* và *Nụ hôn gió*. Nhưng rõ ràng nó mang lại một tác dụng không ngờ đến. Sự hấp dẫn thật rõ ràng, năng lượng từ đám đông thật mạnh mẽ, một phản ứng mà với Ted, trong một triệu giấc mơ khoai tây của mình, cũng không thể nào hy vọng đến.

Dấu muện phiên cha trao - Dexter tiếp tục hát trong khi tôi đẩy đám đông đi ra. - Khúc ru ca-Vẫn dịu dặt-Tìm về bên con...

Tôi bước vào nhà vệ sinh - lúc này chẳng có lấy một người nào khác ngoại trừ chính tôi - vào một buồng rồi đóng cửa lại. Tôi ngồi xuống, đưa hai tay đan vào mái tóc mình, tự nhủ phải bình tĩnh lại. Bài hát này không có nghĩa gì cả. Trong suốt cuộc đời mình, tôi đã để người khác đặt quá nhiều sức nặng vào nó, cho đến khi nó quá nặng để đủ nhấn chìm tôi. Nhưng nó chỉ là âm

nhạc mà thôi. Nhưng ngay cả khi ngồi đây, trong nhà vệ sinh, tôi vẫn nghe thấy từng giai điệu của bài hát, những nốt nhạc mà tôi đã từng nghe suốt cả đời mình giờ bị bẻ vụn đi, bóp méo, hát theo một cách hoàn toàn khác bởi một người đàn ông có thể gọi là có chút ý nghĩa với tôi.

Mẹ tôi đã nói gì khi chúng tôi cùng lắng nghe bài hát này từ đĩa hát mà bà nhận được từ cha tôi nhỉ? *Quà của cha tặng con*, bà luôn nói với tôi như vậy lúc vẫn vợ vên lộn tóc ra khỏi mặt tôi với một cử chỉ mơ màng, như thể một ngày nào đó tôi sẽ thực sự hiểu nó quan trọng đến thế nào. Lúc đó, bà đã quên mất quãng thời gian chẳng mấy tốt đẹp với cha chúng tôi, một cuộc sống mà tôi đã từng nghe nói: họ nghèo đến thế nào, cha tôi đã không quan tâm tới Chris khi còn bé ra sao, và chỉ cưới mẹ, thậm chí cũng chẳng trên phương diện pháp lý, chỉ với nỗ lực cứu vãn mối quan hệ đã đổ vỡ. Thật là một huyền thoại đẹp. Thật là một món quà có ý nghĩa. Nó cũng giống như quà tặng khuyến mãi cho khách tham dự chương trình game show trên truyền hình: một hộp cơm đóng hộp Rice-a-Roni và túi xách rẻ tiền - một chút gì đó để an ủi người thua cuộc.

Nốt cuối cùng vang lên: tiếng chũm chọe rền vang. Rồi tiếng vỗ tay nổ ra như sấm. Cuối cùng thì bài hát cũng kết thúc.

Được rồi, tôi bước ra khỏi nhà vệ sinh, quay đầu hướng tới quán bar, nơi Chloe đang ngồi trên băng ghế cao với vẻ buồn chán trên gương mặt. Truth Squad vẫn tiếp tục chơi một liên khúc bài hát cắm trại theo phong cách Led Zeppelin, với tiếng guitar bập bùng và nhiều tiếng hò reo - tôi nhận ra đó là đoạn kết sắp đặt cho buổi trình diễn hôm nay. Anh chàng Chloe vừa nói chuyện đã biến mất, Lissa vẫn đang mải mê với anh chàng không-bánh-nhưng-tương-đối, còn Jess, tôi đoán đã lại sử dụng kế đào tẩu của mình: “phải gọi điện thoại một chút” hay “lấy cái gì đó ngoài xe”.

- Chuyện gì xảy ra với anh chàng lướt sóng thế? - Tôi hỏi Chloe khi cô ấy tuột qua một bên ghế, nhường một chỗ cho tôi trên chính ghế của mình.

- Bạn gái. - Cô ấy trả lời, hất cằm về hướng bàn bên tay trái, nơi anh chàng đang ôm ghì lấy một cô gái tóc đỏ có vòng khuyên ở một bên chân mày.

Tôi gạt đầu khi Ted vung vẩy vài động tác biểu diễn, John Miller cật lực biểu diễn một đoạn solo, mặt đỏ như má tóc của mình vậy. Tôi tự hỏi không biết Scarlett có ấn tượng hay không, nhưng cô ấy đã rời khỏi nơi đã ngồi, nên tôi không thể nào chắc chắn được.

- Hồi nãy họ chọn bài hay đấy nhỉ, cậu có nghĩ vậy không?

- Chloe hỏi tôi, đẩy chân xuống sàn khiến chiếc ghế quay vòng sang bên kia, rồi ngược trở lại. - Không thể không nghĩ là tớ đã từng nghe ở đâu đó trước kia rồi.

Tôi không nói gì, chỉ nhìn John Miller tiếp tục cuộc chiến với que trống trong khi đám đông vỗ tay hòa theo.

- Trong tất cả những gì anh ta nên biết, - Chloe tiếp tục, - là cậu ghét bài hát đó. Chúa ơi, điều cơ bản vậy mà.

- Chloe, - tôi nói nhỏ, - cậu đừng nói nữa, được không?

Tôi có thể cảm thấy cô ấy nhìn mình, mắt tròn tròn bước khi trở lại khuấy ly nước bằng ngón tay. Giờ chỉ còn một người ngồi giữa tôi và cô gái A&R, người đang hí hoáy viết gì đó bằng cây bút chì đã mượn từ anh chàng pha chế nước. Anh ta nhìn cô viết một cách thú vị, bỏ lơ vài vị khách khác đang vầy vầy tờ tiền gọi thêm bia.

- Chúng tôi là nhóm Truth Squad! - Dexter hét lên. - Và chúng tôi có mặt ở đây mỗi thứ Ba. Cảm ơn và chúc ngủ ngon.

Tiếng nhạc thu âm sẵn được bật lên, mọi người dồn về phía quầy bar. Tôi nhìn theo Dexter khi anh nhảy xuống khỏi sân khấu, hội ý với Ted trong vòng vài giây rồi cả hai bắt đầu tiến đến chỗ chúng tôi, Lucas theo sau. John Miller tiến thẳng tới chỗ Scarlett -người đang đứng cạnh cửa chính, như thể đang cố gắng dần dần rời khỏi nơi đây.

Người phụ trách A&R đưa tay về phía Dexter khi họ bước tới gần.

- Tôi là Arianna Moss.

Và Dexter bắt lấy tay cô ta một cách hồ hởi thái quá.

- Biểu diễn hay đấy. - Arianna khen.

- Cảm ơn chị. - Anh trả lời, trong khi cô ta vẫn giữ nụ cười với anh. Tôi liếc nhìn quanh căn phòng, hướng về phía cửa chính, tự hỏi Jess đang ở chỗ nào.

Ted tiến lại gần, nói thêm:

- Âm thanh ở đây tệ quá. Chúng tôi chơi khá hơn nhiều nếu có thiết bị khá hơn, và đám đông ở đây ồn ào quá chừng.

Dexter nhìn anh ta với cái nhìn như-vậy-là-chẳng-giúp-ích- được-gì-đâu.

- Chúng tôi rất muốn biết chị nghĩ gì. - Anh nói với cô ta. - Tôi mua cho chị ly bia nhé.

Arianna nhìn đồng hồ.

- Chắc chắn rồi. Nhưng để tôi gọi một cuộc điện thoại trước đã.

Rồi cô ta đi khỏi chỗ ngồi, lôi điện thoại di động từ trong túi của mình ra. Dexter nhìn tôi, vẫy tay, và mấp má môi nói chỉ một lúc mà thôi. Tôi nhún vai. Anh bắt đầu tiến về phía tôi, nhưng Ted kéo giật lại phía sau.

- Cậu đang làm gì thế? - Anh ta hỏi gặng. - Cô ấy đến đây là để nói chuyện với cả nhóm, chứ đâu phải chỉ mình cậu.

- Cậu ấy chỉ nói là muốn nghe ý kiến của cô ta thôi mà. - Lucas nói. - Cậu bình tĩnh lại đi chứ.

- Nhưng cậu ta mua cho cô ấy ly bia.

- Điều đó được gọi là quan hệ công chúng đấy, - Dexter nói với Ted, liếc nhìn lần nữa về phía tôi. Nhưng giờ thì Adrianna Moss đã trên đường quay về chỗ ngồi, nhét điện thoại trở lại vào túi.

- Và bài hát đó là sao chứ? - Ted lắc đầu, hoài nghi. - Bài hát của Sonny và Cher chẳng phải là hay hơn nhiều sao? Chúa ơi, tất cả các bài hát khác đều hay hơn nhiều. Lẽ ra chúng ta còn nên mặc vét đi chơi và hát mua vui cho bữa tối bằng bài hát vớ vẩn đó.

- Cô ấy thích nó. - Dexter nói, cố gắng tìm kiếm ánh mắt của tôi, nhưng tôi cố tình nhìn chăm chăm vào anh chàng vạm vỡ đội nón bóng chày trước mặt.

- Đúng vậy, - Lucas đồng tình, - và nó còn cứu chúng ta khỏi cái hố sâu mà *Bài ca khoai tây* đã đẩy chúng ta vào.

- *Bài ca Khoai tây* rất ổn. - Ted nổi cáu. - Nếu như John Miller chịu đến tập lần cuối đúng giờ thì...

- Ồ, toàn là lỗi của người khác cả thôi, phải không? - Lucas mỉa mai.

- Im đi, các cậu. - Dexter thì thầm nhắc.

- Nào, giờ chúng ta nói chuyện được chưa? - Arianna Moss hỏi khi bước tới gần. Cô ta hỏi Dexter. Tôi để ý thấy điều đó, và Ted cũng vậy. Và tất nhiên chỉ có mỗi anh ta cảm thấy phiền lòng vì điều đó, tất nhiên rồi.

- Chắc chắn rồi. - Dexter nói. - Chúng tôi chơi tốt chứ?

- Tốt đấy.

Họ bắt đầu di chuyển đi chỗ khác. Tôi quay lưng lại lần nữa, vẫy tay gọi người phục vụ cho thêm một ly bia. Đến lúc tôi trả tiền, họ đã yên vị ở bàn cạnh cửa ra vào, Arianna và Dexter ngồi cùng băng ghế, Ted và Lucas ở phía đối diện. Cô ta đang nói, và cả ba bọn họ đều lắng nghe.

Jess xuất hiện ngay bên cạnh tôi:

- Đến giờ đi chưa?

- Cậu đã ở đâu vậy? - Chloe thắc mắc.

- Tớ phải lấy vài thứ trong xe. - Jess thẳng thừng.

- Ồ Remy đây rồi. - John Miller tiến tới bên cạnh tôi. - Có thấy Scarlett ở đâu không nhỉ?

- Hồi nãy em thấy chị ấy đứng cạnh cửa.

Anh ta nghiêng cổ lên nhìn xung quanh, rồi vẫy tay rồi rút:

- Scarlett, ở đây này.

Scarlett nhìn lên, trông thấy chúng tôi, và mỉm cười theo đúng kiểu mà tôi nghĩ tôi đã đúng khi cho rằng cô ấy đang hy vọng có thể lảng đi một cách kín đáo. Nhưng giờ thì John Miller đang vẫy tay gọi, nên cô ấy không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc rẽ đám đông lại chỗ chúng tôi.

- Cậu chơi cừ lắm, - cô ta nói với John Miller, - rất tốt đấy.

- Thường thì bọn tôi chơi tốt hơn nhiều. - John Miller nói với một chút huênh hoang. - nhưng Ted hôm nay tệ quá. Cậu ta tới trễ trong buổi tập cuối cùng, nên không biết kế hoạch mới của bọn anh.

Scarlett gật đầu, nhìn xung quanh. Đám đông xung quanh quầy bar ngày càng dày đặc, và mọi người cứ va vào chúng tôi liên tục.

Lucas bước tới phía sau John Miller, cố vỗ vào phía sau đầu của anh ta trong khi giữ thẳng bằng cho hai ly bia trên tay.

- Này, nếu như cậu có rảnh vài phút, thì chúng tớ đang nói chuyện với người phụ trách A&R ở đằng kia, và cô ấy có thể cho chúng ta một hợp đồng lớn ở Washington đấy, nếu như cậu quan tâm.

- Thật sao? - John Miller xoa xoa phía sau đầu mình.

- Trong một nhà hát lớn, nơi chúng ta đã thấy Spinnerbait một lần hồi trước. - Lucas nhả mặt.
- Ghét Spinnerbait.

- Ghét Spinnerbait, - John Miller đồng tình, cầm lấy một ly bia rồi giải thích với Scarlett. - Đó là tên một ban nhạc.

- À, - cô ấy nói.

- Đi nào, - Lucas giục, - cô ấy cần nói chuyện với tất cả chúng ta. Đây có thể là một bước ngoặt lớn đấy.

- Tôi sẽ quay lại nhanh thôi. - John Miller nói với Scarlett, lay lay cánh tay cô ấy. - Đây chỉ là nghi thức làm ăn của nhóm thôi mà. Quyết định vấn đề quản lý và những thứ khác nữa.

- Được thôi, - Scarlett nói khi John Miller theo Lucas tiến đến bàn hội nghị của nhóm, nơi Ted nhóm dậy nhường chỗ cho cả hai người. Tôi có thể thấy Dexter ngồi ngay trong góc, dựa lưng vào bức tường, tay nghịch cái bật lửa và chăm chú lắng nghe những lời Arianna Moss nói.

- Tôi nghiệp chị ghê. - Chloe nói với Scarlett. - Anh ta bị ám ảnh mất rồi.

- Cậu ấy rất dễ thương. - Scarlett nói.

- Một anh chàng đáng thương. - Chloe nhảy xuống khỏi ghế.

- Tớ đi vô nhà vệ sinh đây, cậu đi cùng không?

Tôi lắc đầu. Cô ấy hất vãi gã trai sang một bên để tìm đường rồi biến mất vào đám đông. Khi mọi người xung quanh thay đổi vị trí, tôi có thể trông thấy rõ hơn chiếc bàn nơi Dexter đang ngồi. Trông như anh đang giải thích gì đó, và Arianna Moss gật đầu, nhấp một ngụm bia. Ted và Lucas nói chuyện riêng với nhau, trong khi John Miller trông hoàn toàn mất tập trung, cứ mỗi vài giây lại liếc nhìn về phía chúng tôi để chắc rằng Scarlett chưa bỏ về.

- John Miller tử tế lắm. - Tôi nói, cảm thấy bắt buộc phải làm vậy bởi anh ta luôn nhìn tôi như nhắc chừng.

- Đúng mà. - Scarlett tán thành. - Nhưng hơi trẻ so với chị. Chị cũng không chắc cậu ấy có khả năng làm một ông bố tốt không, em biết ý chị ra sao rồi đó.

Tôi muốn nói với chị ta rằng điều này, ít nhất là theo kinh nghiệm của tôi, chẳng phải là một nhân tố lớn trong các mối quan hệ như chúng ta vẫn nghĩ, nhưng rồi tôi quyết định tốt nhất không nên nói gì.

- Vậy em quen với Dexter bao lâu rồi?

- Không lâu lắm, - tôi liếc nhìn lần nữa vào chiếc bàn cạnh cửa. Dexter đang vung cả hai tay ra xung quanh, trong khi Arianna Moss cười lớn, đốt một điếu thuốc. Nhìn vào thì ai cũng có thể nghĩ là hai người đang hẹn hò, nếu như họ không biết rõ mọi chuyện.

- Cậu ta có vẻ tuyệt đấy, - Scarlett nói. - Ngọt ngào. Và vui tính nữa.

- Vâng, - tôi gật đầu.

Đột nhiên, Ted xuất hiện bên cạnh tôi, chen lấn qua một đám các cô gái to lớn mặc áo thun ôm có vẻ đang tổ chức bữa tiệc độc thân trước khi cưới: một cô che mạng, và các cô còn lại đội nón Barbie.

- Hai bia. - Anh ta hét lên với người phục vụ bằng kiểu cách chán chường thường ngày của mình, rồi đứng yên ở đấy một lúc, vẻ kích động, trước khi trông thấy chúng tôi.

- Mọi chuyện thế nào? - Tôi hỏi.

Anh ta nhìn về phía bàn mình ngồi trước đó.

- Tốt. Dexter chắc chỉ một chút nữa thôi là nhảy ngay vào quần cô ta, cũng chẳng phải để giúp cho cả đội.

Scarlett nhìn tôi, nhướn mày lên.

- Thật á? - Tôi hỏi.

- Ừm, - anh ta nhún vai, như thể giờ mới nhận ra tôi không phải là người thích hợp lắm để trút nỗi niềm này. Nhưng điều này cũng không khiến anh ta ngừng lại. Dù sao thì đây cũng là Ted. - Cậu ta lúc nào chẳng thế. Cậu ta hẹn hò, rồi kết thúc chẳng tốt đẹp gì, và cả nhóm bị mất hợp đồng, mất chỗ ở, mất cả trăm đô mua đồ tạp hóa trong nhà. Lúc nào cũng vậy.

Đứng đó, ngay trong lúc này đây, tôi cảm thấy ngốc nghếch, lỗ bịch đến mức có lẽ điều này hiện ra rõ ràng trên gương mặt tôi. Tôi cầm lấy ly của Chloe, giờ chỉ toàn là đá, nuốt ừng ực, chỉ là để có việc gì đó để làm thay vì cứ đực mặt ra như con ngố.

- Vấn đề ở đây là, - anh ta lau bầu khi hai ly bia được đặt xuống trước mặt, - nếu muốn làm việc nhóm, thì phải nghĩ như một nhóm.

Và rồi anh ta đi mất, va vào các cô gái trước mặt mạnh đến nỗi họ buông tiếng chửi thề. Tôi ở lại, kệt với Scarlett.

- Ờ, - Scarlett nói một cách không thoải mái, - chị nghĩ cậu ta không có ý gì đâu.

Tôi ghét cô ta cảm thấy thương hại tôi. Điều này còn tồi tệ hơn là tôi cảm thấy thương hại chính bản thân mình gấp cả trăm lần. Tôi quay lưng lại, bỏ chiếc bàn cạnh cửa lại đằng sau, chẳng cần quan tâm câu chuyện đã đi đến đâu rồi. Tôi ngồi lên ghế, bắt chéo chân.

- Dù sao thì, - tôi nói với Scarlett, - không phải em không biết Dexter thế nào.

- Ồ, thật à?

Tôi cầm lấy ống hút trong ly của Chloe, xoắn nó lại bằng hai ngón tay.

- Chỉ nói với mỗi chị thôi, đó là em có lý do để chọn Dexter. Ý em là em sẽ đi học đại học vào mùa thu tới. Em không thể nghiêm túc thật sự với bất kỳ một mối quan hệ nào được. Đó là điều khiến việc này trở nên hoàn hảo. Một kết thúc được sắp đặt trước. Không có gì phức tạp hết.

- Ừ, - Scarlett nói, giữ mình đứng vững khi cùi chỏ tay ai đó huých một cú không nhẹ từ phía sau.

- Tất cả những mối quan hệ nên dễ dàng theo kiểu này, chị biết mà, đúng không? Tìm một anh chàng kha khá vào tháng Sáu, vui vẻ cho đến tháng Tám, rồi đường ai nấy đi vào tháng Chín. - Nói ra điều này thật dễ dàng, tôi nhận ra như vậy, nhưng dù gì thì nó cũng là sự thật. Chẳng phải đây là điều tôi vẫn nói về Jonathan và những anh bạn trai theo mùa khác của tôi sao? Tất nhiên, lần này cũng chẳng khác biệt gì.

Scarlett gật đầu, nhưng điều gì đó trên khuôn mặt Scarlett nói với tôi rằng cô ấy không hề tin. Dù gì thì Scarlett cũng đã là mẹ của một đứa trẻ.

- Chỉ là một anh bạn trai mùa hè thôi. Không lo âu, không vương vís. Đó là cách mà em thích. Dexter không thể làm một anh chồng tốt. Anh ta thậm chí còn không buộc chặt được dây giày của mình nữa.

Tôi ngoác miệng ra cười. Chúa ơi, điều này là sự thật. Rất thật.

Cả hai người chúng tôi đứng đó một lúc, trong sự im lặng bao trùm, không phải một khoảnh khắc bối rối, mà trong cảm giác dễ chịu.

Scarlett nhìn đồng hồ, rồi nhìn ra phía sau tôi, nơi đám đông vẫn đang ồn ào náo nhiệt. Cô ấy trông có vẻ thoáng ngạc nhiên, và tôi nghĩ ngay rằng John Miller chắc lại một lần nữa vẫy tay ra hiệu chờ-chút-cung-anh-gần-xong-rồi-đây.

- Này, - cô ấy nói, - chị phải đi đây, nếu không thì chị gái chị giết chị mất. Em nói với John Miller là chị sẽ gặp anh ấy vào ngày mai, được chứ?

- Chắc chắn rồi, - tôi nói. - Không có vấn đề gì đâu.

- Cảm ơn Remy. Em tự lo cho mình nhé, được không nào?

- Chị cũng vậy nha.

Tôi nhìn cô ấy bước ra cửa, nhưng rồi lại quay mặt đi chỗ khác ngay khi John Miller quay đầu nhìn chỗ bàn tôi lần nữa. Quá trễ rồi - tôi nghĩ. Tôi đã làm cho cô ấy sợ chạy mất dép rồi. Con nhỏ Remy lạnh lùng xấu xa đã trở lại.

- Đến giờ về rồi đó. - Jess xuất hiện bên cạnh tôi, nói.

- Tớ về với, - Chloe nói, ngồi xuống cạnh tôi, - chẳng còn gì triển vọng ở đây nữa hết.

- Lissa cũng khá đó chứ. - Jess nói.

Chloe cúi người về trước, ngắm soi quầy bar.

- Đó là anh chàng đầu tiên nói chuyện với Lissa từ khi cô ấy đến đây, nên mình phải đi là đúng rồi đó. Nếu không về lúc này thì đến khi quán đóng cửa cô ấy dính ước với anh ta mất. Lissa ời.

- Gì hả? - Lissa giật mình, nhảy dựng lên.

- Mình đi thôi. - Chloe xuống khỏi ghế, kéo tôi theo cùng. - Chắc phải có điều gì đó thú vị hơn để làm tối nay chứ.

- Các cậu à, - Lissa bước tới chỗ chúng tôi, vuốt tóc. - Tớ đang nói chuyện mà.

- Nhưng anh ta tệ quá. - Chloe nói, liếc nhìn về phía chàng trai đó lần nữa. Anh ta vẫy tay, mỉm cười. Thật tội nghiệp. - Cậu có thể kiếm được một mối khá hơn nhiều mà.

- Nhưng anh ấy dễ thương lắm, - Lissa phản kháng. - Tớ đã nói chuyện cả buổi với anh ấy rồi.

- Chính xác. - Jess nói. - Cậu cần tìm hiểu nhiều, chứ không phải chỉ một. Đúng vậy không, Remy?

- Đúng. - Tôi đồng tình - Giờ đi thôi.

Khi chúng tôi đã bước ra gần tới cửa thì tôi thấy Jonathan. Anh ta đang đứng cạnh cột máy hát tự động, nói chuyện với bảo vệ quán. Sau khi chia tay, tôi đã vài lần trông thấy anh ta từ xa, nhưng đây là lần đầu tiên chạm mặt chính thức. Tôi đi chậm lại.

- Nè Remy, - anh ta nói khi chúng tôi đi ngang qua, rồi vươn tay ra theo kiểu cách đặc trưng của mình để nắm lấy cánh tay tôi. Bình thường thì tôi sẽ tránh sang một bên, chỗ nằm ngoài tầm tay của anh ta. Nhưng lần này thì không. Jonathan trông chẳng khác gì trước, dù mái tóc có cắt ngắn hơn, và làn da rám nắng hơn - sự thay đổi thường thấy vào mùa hè, và sẽ biến mất vào tháng Chín.

- Đạo này em thế nào?

- Tốt. - Tôi nói khi Chloe và Lissa bước ngang qua mặt tôi, ra cửa. Jess dừng lại, đứng loay hoay quanh gần đó như muốn nhắc tôi đừng phí thời gian vô ích. - Còn anh thì sao?

- Cũng thường thôi. - Anh ta nói, mỉm cười thật tươi, và tôi tự hỏi không biết tôi đã thấy cái gì thú vị ở anh ta, ở cái nhìn giả dối và kiểu cách sục mùi trần tục. Nếu nói về những anh chàng hạ cấp, thì tôi toàn vét của ôi mà không hay biết. Dexter cũng có phải là người khá hơn chút nào đâu.

- Ồ, Jonathan, - tôi mỉm cười, rồi tiến lại gần anh ta hơn một chút khi hai cô gái đi ngang qua phía sau lưng tôi. - Anh lúc nào cũng khiêm tốn hết.

Anh ta nhún vai, chạm lấy cánh tay tôi lần nữa.

- Và anh cũng luôn tuyệt vời nữa, phải không?

- Em đâu nói vậy đâu. - Tôi nói, nhưng vẫn mỉm cười. - Thôi em đi đây,

- Ờ, gặp em sau nhé. - Anh ta nói với theo sau lưng tôi, thật lớn. - Lát nữa em có đi đâu không? Đến bữa tiệc ở quán Arbors nhé.

Tôi đưa tay lên, vẫy vẫy mấy ngón tay, rồi bước ra màn đêm ẩm ướt, dày đặc hơi nước bên ngoài. Lissa đã lấy xe xong. Cô ấy và Chloe đã đợi sẵn khi tôi và Jess bước xuống cầu thang.

- Hay nhỉ. - Lissa nói khi chúng tôi ngồi vào băng sau.

- Tớ chỉ nói chuyện thôi mà. - Tôi nói, nhưng cô ấy chỉ quay đầu lại, kéo kính xe lên và không nói gì cả.

Lissa vào số và chúng tôi rời khỏi Bendo. Tôi biết Dexter sẽ thắc mắc tôi đi đâu, cũng như tự hỏi tôi đã nói chuyện với ai, và vì sao lại mỉm cười với anh ta kiểu đó. Chẳng phải các chàng trai đều giống nhau sao? Tôi đâu thể ngồi chờ khi anh ta mãi mê ve vãn các cô gái khác cơ chứ.

- Giờ tụi mình đi đâu đây? - Lissa hỏi, quay đầu lại nhìn tôi.

- Tới quán Arbors đi, - tôi nói, - có tiệc ở đó đấy.

- Giờ mình lại như xưa. - Chloe nói, đưa tay tới radio để bật lên. Và thế là tôi trở lại là tôi của lúc trước, lại là thành viên của bộ tứ chuyên tìm kiếm chốn vui. Chỉ cách đây có vài giờ, tôi còn là một thành viên thừa, chỉ ngồi cho nóng ghế trong khi bọn họ bắt đầu các trò vui thường lệ. Nhưng giờ thì không còn vậy nữa. Mùa hè vẫn còn dài.

Chúng tôi gần rời khỏi bãi đỗ xe thì tôi nghe có tiếng gọi lớn phía sau. Chloe vặn nhỏ radio, trong khi tôi co người lại, tự hỏi mình sẽ nói gì khi Dexter hỏi lý do vì sao tôi rời đi trong khi đã có hẹn với anh trước đó rồi, và mình sẽ bỏ lại ra sao khi anh cho rằng đây là hành động của cô bạn gái ghen tuông. Không phải, chắc chắn là không phải.

Ai đó lại gọi lớn lần nữa, và tôi quay lại, nhìn qua cửa sổ xe. Không phải Dexter. Đó là chàng trai đã nói chuyện với Lissa trước đó. Anh ta đang gọi tên cô ấy, trông rõ ràng thất vọng khi chúng tôi rẽ ra đường lớn và phóng đi.

Khi Lissa đưa tôi về đầu ngõ thì đã hơn một giờ sáng. Tôi cởi giày, bước đi trên bãi cỏ, nhấp một ngụm Diet Zip đã mua trên đường từ quán Arbors trở về nhà. Dự định tham dự cuộc vui ở đó của chúng tôi hóa ra thành công cốc. Khi chúng tôi đến nơi thì cảnh sát đã đến và rời đi rồi,

nên chúng tôi quay đầu về hướng tiệm Quick Zip. Ở đó, chúng tôi ngồi trên capo xe Lissa trò chuyện và ăn chung một bọc bắp rang bơ to tướng. Đó là cách tốt nhất để kết thúc một đêm mà tính đến lúc đó, phần lớn đều dở hơi và tào lao cực kỳ.

Dù vậy, không gian bên ngoài lúc này thật tuyệt. Ấm áp. Tiếng dế kêu đầu đầu, và cỏ mượt mà mát lạnh dưới đôi chân trần của tôi. Bầu trời phía trên đầy sao, và xung quanh tôi, cả khu phố đều yên ắng như đã chìm vào giấc ngủ say, ngoại trừ tiếng chó sủa nhặng lên xa xa, và tiếng lách cách vọng ra từ cửa sổ phòng làm việc của mẹ. Ánh đèn từ căn phòng ấy cũng hắt ra, dát ánh sáng vàng trên một khoảnh sân nhỏ.

- Này, - ai đó gọi phía sau tôi. Cả người tôi đông cứng lại, rồi nóng bừng lên khi tôi quay lại. Ly nước Diet Zip còn đầy đã rời khỏi tay tôi ngay cả trước khi tôi để ý, bay vèo qua thẳng đầu của một bóng người đang đứng giữa bãi cỏ. Lẽ ra nó đã trúng đích một cách hoàn hảo nếu như ở giây cuối cùng người ấy không né sang một bên. Vẫn theo đà bay, ly nước bay vụt qua, đập vào thùng thư rồi rớt xuống đất, ly một đàng, nắp một nẻo. Nước và đá văng tung tóe khắp nơi.

- Có chuyện gì với em vậy? - Dexter nói lớn.

- Chuyện gì với em? - Tôi bực bội gắt. Tôi vẫn còn cảm thấy tim mình đập loạn nhịp, thỉnh thoảng liên hồi trong lồng ngực. Ai mới là người núp đầu đó giữa đêm khuya để dọa chết tôi cơ chứ? - Anh mới là người dọa em sợ chết điếng.

- Không, - anh bước đến gần, để lại những dấu giày ấn trên nền cỏ ướt, và dừng lại ngay trước mặt tôi. - Ở quán bar ấy, khi em bỏ đi mà không nói tiếng nào. Tất cả những điều đó là sao vậy, hả Remy?

Tôi cần một lúc để định thần lại, và thậm chí tiếc cho ly nước Diet Zip chỉ vừa mới rớt đầy vài phút trước của mình.

- Anh bạn, - tôi nhún vai, - còn em đã phát chán vì phải chờ với đợi.

Anh thọc hai tay vào túi, nhìn tôi một lúc:

- Không, không phải vậy.

Tôi quay lưng lại, lấy chùm chìa khóa ra khỏi túi, lắc lắc cho đến khi tìm thấy đúng chìa mở cửa.

- Khuya rồi, - tôi nói, - em mệt quá. Em vào ngủ đây.

- Có phải vì bài hát đó không? - Anh bước lên thềm, tiến đến gần tôi khi tôi tra chìa vào ổ. - Có phải đó là lý do em thay đổi khác lạ và bỏ đi hay không?

- Em không có gì khác lạ cả, - tôi thẳng thừng. - Em nghĩ hai tay anh đều đang bận với cô ta cả rồi, nên...

- Ôi Chúa ơi, - anh lùi về sau, bước xuống bậc thềm, và cười lớn. - Vì vậy đó à? Em ghen sao?

Đúng rồi, đây đúng là điều tôi đã e ngại.

- Em không ghen. - Tôi quay lại, nói từng từ chậm rãi.

- Ồ, được rồi. Vậy thì em chẳng phải là người phàm. Tôi nhún vai.

- Remy à, vì Chúa. Tất cả những gì anh biết là một phút trước anh nói với em là anh sắp xong rồi, vậy mà một phút sau em lại biến mất. Và điều cuối cùng anh thấy, đó là em nói chuyện với gã bạn trai cũ, hẹn gặp anh ta sau đó. Đó thật là một bất ngờ với anh đấy, bởi hai chúng ta đang quen nhau cơ mà. Hoặc đó chỉ là những gì anh nghĩ mà thôi.

Có quá nhiều thông tin sai lệch trong câu này khiến tôi phải dành một chút thời gian để suy nghĩ, quyết định xem mình nên làm gì, nói gì trước.

- Anh biết đấy, - cuối cùng tôi cũng lên tiếng. - Em ngồi đợi anh khá lâu, Ted nói anh đang mãi mê thương lượng với cô ta, trong khi bạn em thì sắp đi rồi. Vậy nên em bỏ đi thôi.

- Ted à? Ted đã nói gì? - Dexter hỏi ngay.

- Không có gì.

Anh đưa bàn tay lên, chải vào tóc, rồi buông thõng xuống.

- Thôi được rồi, vậy mọi thứ đều ổn phải không?

- Hoàn toàn đúng. - Tôi nói và quay người lại lần nữa, tra chìa vào ổ.

Và rồi, khi tôi vừa định đẩy cửa bước vào, anh nói:

- Anh nghe thấy rồi.

Tôi dừng lại, ấn lòng bàn tay vào gỗ. Tôi có thể trông thấy hình ảnh của mình phản chiếu trong khuôn kính hình vuông nhỏ nhỏ trên cửa, và anh đang đứng phía sau. Anh đang đá đá chân trên cỏ, không nhìn tôi.

- Nghe gì chứ? - Tôi hỏi.

- Nghe em nói chuyện với Scarlett. - Giờ thì anh ngược lên nhìn, nhưng tôi quay mặt đi chỗ khác. - Lúc đó anh chỉ muốn nói với em là anh sắp xong rồi, nếu có thể thì em đợi anh thêm một chút. Vậy là anh bước tới, và anh nghe em nói, về tội mình.

Vậy ra đó là điều khiến Scarlett ngạc nhiên. Tôi bước tới, vén tóc qua vành tai.

- Thật tốt khi biết được mình thế nào đối với em. - Anh nói.

- Bạn trai mùa hè, vậy thôi. Kết thúc đã được lên kế hoạch trước. Không vương bận gì. Phải công nhận là điều này có đôi chút ngạc nhiên đối với anh. Nhưng có thể anh nên biết ơn sự chân thật của em.

- Dexter à. - Tôi nói.

- Không, điều đó cũng tốt thôi. Mẹ anh luôn nói là anh sẽ là một người chồng tốt, cho nên có ý kiến khác thì cũng tốt mà. Với lại anh muốn được biết em nghĩ gì, rằng chúng ta sẽ chẳng đi đến đâu. Chẳng cần phải đoán chừng điều đó nữa.

Tôi quay lại, nhìn thẳng vào anh:

- Vậy chứ anh mong muốn điều gì? Rằng chúng ta sẽ ở bên nhau mãi mãi?

- Có phải đó là sự chọn lựa duy nhất? Hoặc không có gì, hoặc mãi mãi? - Anh hạ giọng. - Chúa ơi, Remy, đó là điều em thật sự tin tưởng à?

Có thể vậy - tôi thầm nghĩ. Có thể là như vậy.

- Nhìn này, - tôi bảo anh, - chân thật lúc nào cũng tốt. Em sắp vô đại học, còn anh sẽ rời khỏi đây khi mùa hè kết thúc, hoặc cũng có thể là sau bữa tối hôm nay, thậm chí có thể sớm hơn nữa. Ted nói như thể bọn anh sẽ đi ngay sáng mai.

- Ted là một gã ngốc. Cậu ta chắc còn nói với em là anh ngủ với mọi cô gái anh gặp phải không?

Tôi nhún vai:

- Không...

- Anh biết điều đó. Anh biết Ted có liên quan đến việc này. Khốn kiếp thật. Thế cậu ta nói những gì?

- Điều đó không quan trọng. Anh thở ra thật mạnh:

- Một năm trước anh quen với một cô gái sắp lịch cho các ban nhạc trong quán bar ở Virginia Beach. Mỗi quan hệ đó kết thúc rất tồi tệ và...

Tôi đưa tay ra, ngăn anh lại:

- Em không quan tâm. Em không muốn nghe. Không cần phải thú nhận bất kỳ thứ gì ở đây, được không? Tin em đi, anh sẽ không muốn nghe phần của em đâu.

Anh có vẻ ngỡ ngàng về điều này, và trong một thoáng tôi nhận ra rằng anh không hiểu gì về tôi cả. Không hiểu bất cứ thứ gì.

- Nhưng anh thì quan tâm. - Anh nói, dịu giọng xuống. - Đó là điểm khác biệt. Anh không muốn quen chỉ trong một tuần, hay một tháng, Remy à. Anh không như vậy.

Một chiếc xe hơi chạy chậm lại khi đi ngang qua chúng tôi. Gã trai ngồi sau tay lái cứ nhìn chăm chăm vào chúng tôi một cách tò mò. Tôi cố gắng lẩm để không tặng cho gã một câu chửi.

- Em sợ gì vậy? - Anh nói, tiến lại gần tôi hơn. - Chẳng lẽ việc em thật sự thích anh lại tồi tệ đến thế sao?

- Em không sợ. - Tôi nói. - Không phải như vậy, mà đơn giản hơn nhiều.

- Vậy em muốn giờ chúng ta nói rằng mùa hè này cuối cùng chẳng có nghĩa lý gì cả, phải không? Chỉ quen nhau cho đỡ buồn, rồi khi em đi, hay anh đi, vậy là xong, phải vậy không?

Điều anh nói nghe mới tệ làm sao.

- Em đã rất cố gắng, đã rất mong đợi để được rời khỏi đây mà chẳng vướng bận gì. - Tôi nói. - Em không thể mang theo bất cứ vướng mắc nào theo được.

- Nhưng điều này có phải là một gánh nặng đâu chứ? Tại sao em cứ xem nó như vậy?

- Bởi em biết cách mà mọi thứ sẽ kết thúc, Dexter ạ. - Tôi thấp giọng xuống. - Em đã thấy những lời cam kết cuối cùng sẽ đi đến đâu rồi, và điều này chẳng hay ho gì cả. Chỉ đi lướt qua nhau thôi là điều dễ dàng nhất. Nên có một kết thúc mà không vướng bận.

- Em nghĩ em đang nói chuyện với ai vậy? Mẹ anh có đến sáu ông chồng. Anh là họ hàng với một nửa dân số nước này cơ đấy.

- Đây không phải chuyện đùa. - Tôi lắc đầu. - Đây là kết cục tất nhiên sẽ xảy đến. Em rất tiếc.

Trong một phút, cả hai chúng tôi không nói với nhau câu nào. Sau nhiều năm chỉ nghĩ những điều này trong đầu, việc nói thẳng chúng ra thật lạ lẫm, như thể giờ chúng mới chính thức là sự thật. Trái tim băng giá, chai sạn của tôi cuối cùng cũng được phơi bày. Lời cảnh báo đúng lúc, - tôi nghĩ. Lẽ ra tôi đã nên nói với anh ngay từ lúc bắt đầu, rằng tôi sẽ làm anh thất vọng.

- Anh biết vì sao em nói vậy. - Cuối cùng anh lên tiếng. - Nhưng em bỏ qua một điều. Em biết không, tình yêu rất kỳ diệu. Anh không nói quá đâu. Luôn luôn có lý do cho những bản tình ca ấy được viết nên.

- Chúng chỉ là những bài hát thôi. - Tôi nhìn xuống đôi tay mình. - Chúng chẳng có nghĩa lý gì cả.

Anh bước tới, đứng trước mặt tôi, nắm lấy tay tôi:

- Anh chỉ hát bài hát ấy tối nay bởi lúc đó bọn anh sắp đuối trên sân khấu rồi. Lucas đã nghe anh ngân nga bài này cả ngày, nên nảy ra ý tưởng hát nó. Họ không biết bài hát có ý nghĩa thế nào với em cả. Họ chỉ nghĩ nó sẽ khiến đám đông hài lòng hơn.

- Em cũng đoán vậy. Không phải chỉ cho em.

Giờ thì tôi cảm thấy điều đó. Một cảm giác như thể phần tồi tệ nhất của sự việc đã qua, và giờ chúng tôi chỉ đang trao đổi vài chuyện thông thường. Nó giống như đã đến điểm đích trên con dốc cao, và từ giờ mọi thứ phía trước đều trong tầm nhìn của bạn.

- Em biết không, - Dexter dùng ngón tay xoa nhẹ lên ngón tay cái của tôi, - chúng ta có thể vượt qua được mọi thứ, như hôn nhân và các thứ khác nữa. Một ngày nào đó, em sẽ tin, và em sẽ đón nhận anh.

- Có thể như vậy. - Tôi trả lời. Nhưng thật tình tôi không thể tưởng tượng mình sẽ tin tưởng vào tình yêu như cách của anh. Không, với những gì tôi đã trải qua. Tôi phải là một kẻ điên mới có thể thoát ra khỏi những thứ ấy và tin rằng sự vĩnh cửu vẫn tồn tại trên đời này.

Dexter cúi người về trước, vẫn nắm lấy tay tôi, và dịu dàng hôn lên trán tôi. Tôi nhắm mắt lại, ấn những ngón chân của mình xuống cỏ, tận hưởng mọi thứ ở anh đã trở nên quen thuộc với tôi: mùi hương cơ thể anh, cái hông nhỏ nhắn, làn da mượt đang chạm vào tôi. Quá nhiều thứ mà tôi đã quen trong một thời gian ngắn như thế.

- Anh sẽ gặp lại em nhé, - anh nói, bước ra phía sau, rời khỏi tôi, - được không?

Tôi gật đầu:

- Được.

Anh lắc lắc tay tôi, lần cuối cùng, rồi buông ra và bước khỏi bãi cỏ, để lại những vết chân mới nguyên. Những vết chân cũ đã biến mất, và chỉ một chốc nữa thôi những vết chân này cũng biến mất, như thể không có gì xảy ra.

Khi đã vào trong nhà, tôi về ngay phòng ngủ của mình. Tôi lôi chiếc quần rộng và áo thun ba lỗ ra mặc, rồi bò vào trong chăn. Tôi biết cảm giác này, cảm giác *cô đơn lúc hai giờ sáng* mà chính tôi đã tạo cho nó cái tên. Sau mỗi cuộc chia tay, cảm giác luôn rất tệ. Trong những giờ đầu tiên sau khi chính thức rời khỏi ràng buộc tình cảm, thế giới dường như trải rộng ra, to lớn hơn, mênh mông hơn vì bạn biết mình sẽ phải tiếp tục đi một mình.

Đó là lý do vì sao tôi bắt đầu lắng nghe bài hát ấy ngay từ phút đầu: nó có thể khiến mọi điều u uất biến mất khỏi đầu tôi. Bài hát này là thứ duy nhất không đổi trong cuộc đời tôi, dù cho tôi có cảm thấy thế nào về nó, là thứ duy nhất gắn bó với tôi qua những sự luân chuyển không ngừng

những ông bố dượng, những người bạn trai và những chuyến chuyển nhà đến rồi đi. Bản thu âm không bao giờ thay đổi, những từ ngữ của bài hát vẫn giữ nguyên, giọng cha tôi với cách lấy hơi giữa từng đoạn cũng vẫn như vậy. Nhưng giờ thì dù có cố gắng, tôi vẫn không thể làm được, không thể gạt bỏ khỏi đầu mình cách mà Dexter đã hát nó: kéo dài giọng như chế giễu, nhưng vẫn ngọt ngào và vô cùng khác biệt. Tôi không thể ngừng suy nghĩ về cách anh hôn lên trán tôi lúc chúng tôi chào tạm biệt. Đây là cuộc chia tay êm đẹp nhất từ trước tới giờ của tôi. Nhưng điều này không làm cho việc chấp nhận nó trở nên dễ dàng hơn. Ít nhất cho đến thời điểm này.

Tôi lăn một vòng, đè chặt gối trên đầu và nhắm mắt lại. Tôi cố làm mình phân tâm bằng những bài hát khác: ban nhạc The Beatles, đĩa yêu thích nhất của tôi, những bài hát thịnh hành ở thập niên 80 mà trong thời thơ ấu tôi vẫn thường nghe. Nhưng giọng hát của Dexter vẫn vang vọng trở lại, trên những con chữ mà tôi đã thuộc nằm lòng. Tôi thiếp đi khi những lời hát ấy vẫn còn quanh quẩn trong đầu, và điều tiếp theo tôi biết là trời đã sáng. Một ngày mới bắt đầu.

Tháng tám

“... Vậy nên, xin em đấy, hãy thử cùng với tôi

Băng qua phố phường vắng tanh khi đêm buông

Bởi lẽ, dưới ánh trăng này, những điều bình dị

Bỗng trở nên thật xinh đẹp...”

(Trích lời bài hát *August Serenade* của Suga Shikao)

CHƯƠNG MƯỜI HAI

- Thôi nào, ai muốn thử KaBoom nào?

Tôi nhìn Lissa. Nhiệt độ ngoài trời lúc này phải trên 32°C, mặt trời như đổ lửa xuống mặt đất. Ở đâu đó phía bên trái tôi, tiệm hớt tóc đang phát bài “My Old Kentucky Home”. Vậy là đủ: chúng tôi đang ở tận hỏa ngục.

- Không phải tớ. - Tôi nói lại lần nữa. Hai tuần nhận công việc giới thiệu một loại nước tăng lực mới: soda lắc pha cà phê, vậy mà Lissa vẫn không chịu chấp nhận một điều rằng tôi không thích mùi vị của nó. Và không chỉ mình tôi nghĩ như vậy.

- Nó... nó giống... nước chanh có ga, - Chloe nhận xét tế nhị nhất có thể, đẩy một ngụm nhỏ nhất thứ nước ấy quanh miệng. - với một ít dư vị cola rẻ tiền hơi kỳ kỳ một chút.

- Vậy cậu nghĩ thế nào? - Lissa hỏi, rót đầy hàng ly nhựa đặt trên bàn trước mặt.

- Tớ nghĩ... - Chloe ậm ừ, nhắm mắt nuốt rồi nhăn mặt. - Ặc...

- Chloe! - Lissa rít lên, liếc nhìn xung quanh. - Ôi trời.

- Tớ đã nói với cậu rồi, vị của nó gớm chết đi được. - Tôi nói, nhưng cô ấy phớt lờ, chất thêm mấy món hàng khuyến mãi gồm đĩa Frisbee^[21], áo thun, ly nhựa, tất cả đều được trang trí bằng logo vòng tròn xoắn màu vàng lên trên bàn. - Cậu biết điều đó mà Lissa. Thậm chí cậu còn không uống thứ nước đó nữa là.

- Không đúng, - cô ấy nói, chỉnh sửa bảng tên KaBoom: “Chào, tôi là Lissa. Muốn thử bùm một phát chú?” của mình. Tôi cố chỉ ra rằng có nhiều cách khác hiệu quả hơn là mời người tiêu dùng thử sản phẩm, nhưng cô ấy phẩy tay từ chối, quá tự tin vào thông điệp của KaBoom gửi tới dân nghiện uống cola khắp nơi: “Tôi uống món này nhiều như uống nước lọc vậy. Nó thật tuyệt vời!”.

Tôi quay đầu nhìn ra phía sau, có một gia đình bốn người đang bước tới, trên tay cầm đủ mấy món hàng khuyến mãi của hội chợ Toyota tại cửa hàng Don Davis. Nhưng họ không dừng lại chỗ chúng tôi. Thực tế là bàn giới thiệu sản phẩm KaBoom khá vắng khách, cho dù Lissa và P.J. - đồng nghiệp của cô ấy - có trưng bày và phát không hàng khuyến mãi đi chăng nữa.

- Bóng bay đây, mọi người! Ai muốn bóng bay KaBoom nào?

- Lissa hô lớn giữa đám đông. - Sản phẩm dùng thử miễn phí đây, thưa các bạn! Và chúng tôi có cả đĩa Frisbee xinh xắn nữa này.

Cô ấy cầm một chiếc đĩa Frisbee lên, ném ra phía bãi đậu xe. Nó bay là là một lúc trước khi mất đà, trượt qua một trong những chiếc Land Cruiser rồi đâm sầm xuống vỉa hè. Chú Don liếc nhìn chúng tôi - ông đang dẫn vài khách hàng của mình đi về phía bãi xe Camry.

- Xin lỗi, - Lissa nói, đưa tay bịt miệng.

- Phân phát đĩa Frisbee vừa phải thôi, nàng võ sĩ. - P.J. nói với Lissa, nhặt một chiếc ly nhựa lên ngẩng ngửa rồi lại đặt xuống. - Vẫn còn sớm lắm.

Lissa mỉm cười với anh ta, má đỏ ửng. Tôi chợt nhận ra những gì Chloe đã linh cảm về P.J. hóa ra đều đúng cả.

Hội chợ Toyota tại đại lý Don Davis Motor đã diễn ra được vài tuần. Nó là một trong những hoạt động kinh doanh lớn nhất trong năm, có trò chơi cho thiếu nhi, trò bói toán, máy bán nước ngọt, thậm chí cả một con ngựa con trông mệm nhoei quần quanh. Và trong một góc phòng trưng bày là tác giả địa phương nổi danh Barbara Starr.

Thường thì mẹ tôi sẽ không xuất hiện trình trọng trước công chúng ngoài những lần ra sách mới. Hơn nữa, lúc này là thời điểm mà bà không bao giờ muốn gác qua một bên tác phẩm đang viết dở của mình. Qua bao nhiêu năm, Chris và tôi đã quen với lịch làm việc của mẹ và biết rằng phải giữ yên lặng khi bà ngủ, dù lúc đó là bốn giờ chiều; phải tránh qua một bên khi mẹ bước vào bếp, miệng không ngừng lẩm bẩm độc thoại. Chúng tôi đã biết được dấu hiệu bà hoàn thành tác phẩm: kéo khung máy đánh chữ sang trái một lần cuối, vỗ tay hai lần và nói lớn một cách thống thiết: “Cảm ơn!”. Đó là lúc mẹ thể hiện niềm tin tôn giáo mạnh mẽ nhất, một biểu hiện của sự biết ơn.

Nhưng Don thì không hiểu tất cả những điều ấy. Đầu tiên, ông không có khái niệm tôn trọng dấu hiệu của tấm màn hạt. Ông ấy tự nhiên đi vào phòng, không ngần ngại đặt tay lên vai mẹ tôi ngay cả khi bà đang đánh máy. Khi ông làm thế, mẹ tôi đánh máy càng nhanh hơn nữa, đến nỗi ai cũng có thể nhận ra, như thể bà chạy đua để đưa những ý tưởng ra khỏi đầu trước khi bị ông làm cho phân tâm. Rồi khi ông đi tắm, đòi hỏi mẹ tôi “Mang cho anh một lon bia lạnh nhé, được không em yêu?”. Mười lăm phút sau ông lại gọi lần nữa, tự hỏi lon bia ông yêu cầu đâu rồi. Mẹ tôi thêm một lần nữa chạy đua trên bàn phím, cố hoàn tất dòng cuối trước khi ông lạch bạch từ phòng tắm trở ra, thơm nức mùi nước cạo râu và hỏi sẽ có món gì cho bữa tối.

Điều kỳ lạ là mẹ tôi có thể dung hòa tất cả những điều này. Bà vẫn còn rất say mê Don. Có thể thấy điều này khi bà chịu tới hội chợ trong thời gian lẽ ra bà đang tập trung viết ở nhà. Với tất cả những người chồng và bạn trai cũ, mẹ tôi luôn giữ lịch sinh hoạt của mình, chỉ dạy cho họ - như đã chỉ dạy cho anh em tôi - về “nhu cầu sáng tạo” và “kỷ luật cần thiết” trong thời gian bà ở trong phòng làm việc của mình. Nhưng bây giờ bà dường như đã chịu thỏa hiệp, như thể đây thực sự là cuộc hôn nhân cuối cùng của bà.

Trong khi Chloe đi về phía nhà vệ sinh, tôi bước lại chiếc bàn bên cạnh khu trưng bày mà Don dành riêng cho mẹ tôi. Dòng chữ: *Gặp gỡ Barbara Starr - tác giả của những tác phẩm bán chạy*

nhất được lồng trong khung trái tim trên băng rôn, treo phía sau chỗ ngồi của mẹ. Lúc này bà đang đeo kiếng mát, phe phẩy quạt bằng một cuốn tạp chí trong khi trò chuyện cùng một người phụ nữ đeo túi ngang thắt lưng, ôm một cậu nhóc ở tuổi chập chững đang đeo dính bên hông.

-... Melina Kennedy là một nhân vật tuyệt vời nhất từ trước tới giờ. - Người phụ nữ trẻ đang nói, chuyển đứa bé sang hông bên kia. - Tôi có thể cảm nhận nỗi đau khi cô ấy phải rời xa Donovan. Tôi không thể ngừng đọc được, thật sự là không thể, bởi tôi phải biết liệu họ có trở về với nhau hay không.

- Cảm ơn chị nhiều lắm. - Mẹ tôi mỉm cười.

- Chị đang viết cuốn mới hả? - Chị ta hỏi.

- Vâng, - mẹ tôi trả lời, rồi thấp giọng nói thêm, - tôi nghĩ chị sẽ thích nó. Nhân vật chính rất giống Melina.

- Ôi, tôi không thể chờ được. Thực sự không thể.

- Betsy à, - giọng một người đàn ông gọi lớn từ phía sau máy bán bắp rang bơ, - em đến đây một chút được không?

- Ồ, chồng tôi đấy. - Người phụ nữ nói. - Thật hân hạnh vì cuối cùng thì cũng được gặp chị hôm nay.

- Tôi cũng rất vui được trò chuyện với chị. - Mẹ tôi đáp lại khi người phụ nữ ấy bước về phía chồng chị ta, một người đàn ông tầm thước quấn chiếc khăn sắc sỡ trên cổ, đang chăm chú nhìn đồng hồ chỉ lượng cây số đã đi được của một chiếc xe tải nhỏ. Mẹ tôi nhìn chị ta đi, rồi liếc đồng hồ của mình. Don muốn bà phải ở đây trong ba tiếng đồng hồ, nhưng tôi hy vọng chúng tôi có thể rời đi sớm hơn. Tôi không chắc tôi có thể chịu được bao nhiêu bài hát nữa từ tiệm hót tóc bên cạnh.

- Độc giả thích mẹ đấy chứ. - Tôi nói.

- Độc giả của mẹ thực sự không ở đây. Đã có hai người hỏi mẹ về tính toán, và hầu như mẹ có nhiệm vụ chỉ đường cho khách tới nhà vệ sinh thì phải. - Mẹ nói, rồi bà nói thêm, có vẻ vui vẻ hơn. - Nhưng mẹ thật sự được tận hưởng những bài hát tuyệt vời từ tiệm hót tóc bên kia. Chúng thật hay, phải không?

Tôi ngồi phịch xuống bậc thềm bên cạnh mẹ, thậm chí không muốn trả lời câu hỏi của bà.

Mẹ tôi thở dài, quạt phành phạch vào người:

- Trời nóng quá. Mẹ uống thứ gì đó mà tụi con có được không? Tôi nhìn xuống chai KaBoom mà Lissa cứ nằng nặc đòi tôi phải mang theo bằng được:

- Chắc chắn mẹ không thích nó đâu.

- Không sao. Ở đây bức bối quá. - Mẹ tôi nói. - Mẹ uống một ngụm thôi cũng được.

Tôi nhún vai, đưa chai nước cho mẹ. Bà mở nắp, đưa lên môi và uống một ngụm lớn. Ngay lập tức, khuôn mặt mẹ tôi nhăn lại, nhưng bà cũng cố nuốt rồi đưa chai nước trả lại cho tôi.

- Con nói mẹ rồi mà. - Tôi nói.

Ngay lúc đó, chiếc xe tải thùng màu trắng của nhóm Truth Squad trờ tới bãi đậu xe, tiến vào chỗ trống bên cạnh gian sửa chữa. Cửa sau xe bật mở và John Miller nhảy ra, kẹp nách mấy que trống, theo sau là Lucas đang ăn một quả quýt. Họ bắt đầu lấy dụng cụ của mình và xếp đồng bên dưới, trong khi Ted cũng leo ra từ phía chỗ ngồi tài xế, dập cửa lại sau lưng. Rồi Dexter cũng xuống xe, chiếc áo thun kéo lên tận đầu. Anh nhìn sơ gương mặt mình qua gương rồi đi vòng quanh xe tải, khuất khỏi tầm mắt của tôi.

Đây không phải là lần đầu tôi trông thấy anh ấy, tất nhiên rồi. Buổi sáng sau khi chia tay, khi tôi đứng xếp hàng ở quán Jump Java để chờ cà phê mocha sáng cho Lola thì anh bước vào, tiến thẳng vào trong phòng với một phong thái dứt khoát, rồi bước đến ngay bên tôi.

- Anh nghĩ là, - anh nói thẳng, không xin chào, chào, hay những thứ tương tự khác, - tụi mình cần phải làm bạn với nhau.

Ngay lập tức, chuông báo động trong tôi réo vang, nhắc nhở tôi về nguyên lý chia tay mà tôi đã luôn tuân thủ trong quá trình chia tay dài dằng dặc của mình. Không thể nào, tôi nghĩ trong đầu, nhưng lại nói với anh:

- Bạn bè hả?

- Ừ, bạn bè. Bởi thật là ngượng ngùng khi mình có thể có những hành động lạ kỳ như lờ nhau đi, hoặc giả vờ như chưa từng quen biết. Nên anh nghĩ mình nên thỏa thuận với nhau như vậy tốt hơn.

Tôi nhìn lên đồng hồ treo tường cạnh máy cà phê espresso. 9 giờ 5 phút.

- Không phải hơi sớm để làm vậy sao? - Tôi nói chậm rãi.

- Đúng thời điểm đấy. - Anh nói dứt khoát, và một người đàn ông đang nói chuyện điện thoại liếc nhìn chúng tôi. - Tối hôm qua mình chia tay phải không?

- Vâng. - Tôi nói nhỏ hơn giọng nói hiện tại của anh, mong mỗi anh cũng sẽ làm như vậy. Nhưng không may cho tôi rồi.

- Và hôm nay, chúng ta đang ở đây. Chúng ta sẽ buộc phải gặp nhau nhiều lần nữa từ giờ cho đến cuối hè, vì chỗ làm của mình gần nhau mà.

- Đồng ý, - tôi nói khi cuối cùng cũng tới lượt mình đứng đầu hàng, gạt đầu khi gã thanh niên phía sau quầy hỏi có phải tôi muốn mua món thường ngày của Lola.

- Vậy thì mình vừa mới thừa nhận rằng dù có hơi lạ lẫm một chút, nhưng chúng ta sẽ không tránh mặt nhau hoặc để cho mọi thứ trở nên kỳ cục. Nếu có điều gì đó kỳ cục, chúng ta sẽ trao đổi thẳng thắn nhé. Em nghĩ thế nào?

- Em nghĩ điều này chẳng có tác dụng gì cả.

- Tại sao chứ?

- Vì sẽ chẳng bao giờ có thể làm bạn như vậy được. - Tôi giải thích, lấy một vài chiếc khăn giấy ra khỏi hộp. - Nếu có thì chỉ là lời nói dối. Mọi người thường dùng nó với một ý nghĩa khác, và nó sẽ càng khiến người ta đau khổ hơn nữa khi mối quan hệ bạn bè đó thực chất là một bước đi xuống của mối quan hệ trước đó, và như vậy giống như chia tay thêm lần nữa, nhưng rắc rối hơn.

Anh suy ngẫm một chút về điều đó, rồi nói:

- Được rồi, chấp nhận quan điểm của em. Nhưng với viễn cảnh đó của em, anh là người theo đuổi ý tưởng trở thành bạn bè, nên anh sẽ là người đau khổ lần nữa. Phải không?

- Khó nói lắm, - tôi cầm lấy ly cà phê của Lola, nói cảm ơn với người bán hàng và bỏ tờ một đô vào thùng tiền boa, - nhưng nếu theo công thức thì đúng.

- Vậy thì anh sẽ chứng minh là em sai.

- Dexter, - tôi nói nhỏ khi chúng tôi bước ra tới cửa, - thôi nào. Thật lạ kỳ khi thảo luận về buổi tối hôm trước theo kiểu phân tích như vậy, như thể đó là điều xảy ra với người nào khác và chúng tôi đứng bên lề bình luận tay đôi với nhau.

- Nay, điều này quan trọng với anh. - Anh nói, giữ cánh cửa và tôi luồn bên dưới cánh tay của anh, giữ ly cà phê thăng bằng trên tay. - Anh ghét những cuộc chia tay tồi tệ. Anh ghét thái độ kỳ cục, những cuộc nói chuyện gượng gạo cứng nhắc và ghét cảm giác ngại đi đến đâu đó vì nơi đó có em, sẽ gặp em. Bởi vì vậy, anh muốn tránh chúng và đồng ý trở thành bạn bè. Thực tế là như vậy.

Tôi nhìn anh. Tối hôm qua, khi đứng trước sân nhà tôi, tôi sợ hãi khi nghĩ tới việc gặp lại anh. Và tôi phải thừa nhận là cảm thấy thoải mái khi mọi chuyện diễn ra theo chiều hướng này, như thể đã vượt qua phần tồi tệ nhất trong danh sách.

- Có thể nó là lời thách đố của mọi lời thách đố. - Tôi nói, hất một sợi tóc đang lòa xòa trước mặt.

- A, - anh đồng tình, mỉm cười. - Đúng vậy. Em theo chứ? Tôi có theo không? Thật khó để nói. Nó có vẻ tốt trên lý thuyết, nhưng trên thực tế thì tôi nghi ngờ lắm. Nhưng mặt khác, chưa bao giờ tôi từ bỏ một lời thách đố nào cả.

- Được thôi. - Tôi nói. - Chúng ta là bạn bè.

- Bạn bè. - Anh lặp lại. Và chúng tôi bắt tay nhau.

Điều này đã xảy ra hai tuần trước, và kể từ khi đó chúng tôi đã nhiều lần trò chuyện cùng nhau, về những vấn đề trung lập như hãng thu âm Rubber phản hồi thế nào (chưa có gì cụ thể, nhưng đang bàn về một cuộc gặp mặt), Khi Con có khỏe không (khỏe, nhưng đang bị dịch bọ chét khiến mọi người trong căn nhà màu vàng suốt ngày gãi sồn sột và cái kính ghê gớm). Chúng tôi đã ăn trưa cùng nhau một lần, bên bờ thềm phía ngoài tiệm Flash Camera. Chúng tôi thống nhất đề ra một số quy tắc, và đã thiết lập được hai. Quy tắc số một: không đụng chạm không cần thiết, vì chỉ tổ dẫn đến rắc rối. Quy tắc số hai: nếu điều gì đó xảy ra hoặc được nói ra khiến một trong hai cảm thấy bối rối thì không nên im lặng mà phải nói rõ ngay lập tức để cùng nhìn nhận một cách cởi mở, giải quyết và tháo gỡ, giống như xử lý một quả bom vậy.

Tất nhiên các cô bạn của tôi cho rằng tôi mất trí. Hai ngày sau khi chia tay, tôi đi cùng với họ đến quán Bendo, và Dexter cũng đến để trò chuyện cùng tôi. Khi anh ấy đi khỏi, tôi quay lại và đối mặt với những khuôn mặt hình sự đầy hoài nghi với vẻ dạy đời, như thể tôi đang đi uống bia với các nhà truyền giáo vậy.

- Ôi trời, - Chloe chỉ thẳng ngón tay vào tôi, - cậu đừng nói là các cậu đang trở thành bạn bè đấy nhé.

- Ừm, không chính xác lắm. - Tôi nói, nhưng chỉ khiến họ thêm thất kinh mặt mày. Lissa, người đã bỏ không ít thời gian ở hè này để đọc những quyển sách động viên tinh thần khiến tôi hay liên tưởng tới Jennifer Anne, trông đặc biệt thất vọng.

- Nay, chúng tớ nên là bạn bè hơn là hò hẹn với nhau. Mà dù gì đi nữa, chúng tớ cũng có phải thực sự hẹn hò gì đâu chứ.

- Nó chẳng giúp gì đâu. - Chloe nói với tôi, đốt một điếu thuốc. - Đó chỉ là cái cớ của những kẻ yếu đuối. Ai vẫn thường nói vậy nhỉ?

Tôi đảo mắt, nhìn lên trần nhà.

-Ồ, đúng đấy, - cô ấy nói, búng tay kêu “tách” một tiếng - là cậu đấy. Cậu luôn nói điều đó, cũng như luôn nói sẽ không bao giờ hẹn hò với một gã nào đó trong ban nhạc...

- Chloe à, - tôi kêu lên.

-... hay sẽ không bao giờ đồng ý quen với kẻ nào theo đuổi mình, bởi họ thường sẽ chán ngay khi cuộc theo đuổi kết thúc...

- Cậu ngưng lại đi chứ.

-... hoặc sẽ không chịu gã nào mà bạn gái cũ vẫn quần quanh, bởi có thể một trong hai người vẫn còn chưa dứt khoát.

- Chờ một chút, - tôi nói, - điều cuối cùng đâu có liên quan gì ở đây.

- Đúng hai trên ba, - cô ấy đáp lại, phẩy tay, - quan điểm của tớ vậy đấy.

- Remy - Lissa nói, thẳng người dậy để vỗ vỗ tay tôi. - Không sao đâu. Cậu cũng là con người. Cậu cũng mắc sai lầm như bất kỳ ai trong chúng tớ. Trong cuốn sách tớ đang đọc, cuốn *Tình yêu có thể làm được và không làm được những gì* có cả một chương nói về việc chúng ta phá bỏ những luật lệ của mình thế nào vì đàn ông.

- Tớ không phá bỏ luật lệ của mình, - tôi bực bội đáp, cảm thấy căm ghét cảm giác nhận được lời khuyên và sự an ủi từ các bạn. Tôi không muốn chuyển từ một Remy cứng cỏi, bản lĩnh sang một cô con gái yếu đuối cần lời khuyên chỉ trong vòng một mùa hè.

Lúc này đây, tại hội chợ Toyota, Chloe và tôi để mẹ tôi lại trò chuyện cùng một fan hâm mộ khác để tiến về phía bãi cỏ tìm bóng râm. Trên sân khấu nhỏ, Truth Squad đã gần như chuẩn bị xong. Trong bữa ăn tối vài ngày trước, Don có nói sẽ thuê họ chơi trong vòng một giờ toàn những bài hát liên quan tới xe hơi, để làm sao vẽ nên hình ảnh một chuyến đi vui vẻ, thoải mái trong tâm trí những người tham dự.

- Nay, tớ có một số triển vọng cho chúng ta đây. - Chloe nói khi Truth Squad bắt đầu bài hát *Cung ơi, em có thể lái chiếc xe của anh*.

- Triển vọng á? Cô ấy gật đầu.

- Mấy anh sinh viên đại học.

- Ừm... - tôi lấy một tay phe phẩy quạt.

- Tên anh ta là Matt, sinh viên năm đầu. Xinh trai, cao, muốn trở thành bác sĩ trong tương lai.

- Tớ không biết nữa. - Tôi nói. - Quá hấp dẫn để hẹn hò. Cô ấy nhìn tôi, lắc lắc đầu:

- Tớ biết mà... Tớ biết mà!

- Biết gì?

- Cậu không còn là một trong số chúng tớ nữa.

- Cậu nói vậy có ý gì?

Cô ấy đá giày ra khỏi chân, vòng chân lại rồi chống tay ngửa người ra sau.

- Cậu nói giờ cậu tự do rồi, và lại sẵn sàng quậy tung lên với chúng tớ phải không?

- Đúng.

- Nhưng cứ mỗi lần tớ sắp xếp cho cậu một mối nào đó, hoặc giới thiệu cậu với ai, là cậu lại từ chối.

- Chỉ một lần chứ mấy. - Tôi nói. - Và lần đó là bởi vì tớ không thích mấy anh chàng trượt băng.

- Hai lần. - Cô ấy đính chính. - Lần thứ hai là một anh chàng hoàn toàn ổn và cao, đúng như ý của cậu luôn. Vì vậy đừng có mà lấy lý do gì ở đây. Chúng ta đều biết vấn đề là ở chỗ nào.

- Ồ, vậy sao? Vậy vấn đề là gì thế?

Cô ấy quay đầu về phía ban nhạc Truth Squad đang chơi một điệu sôi động, trong khi hai cậu bé thùng thình trong chiếc áo thun khuyến mãi của KaBoom không ngừng nhún nhảy xung quanh.

- Anh bạn của cậu ở đằng kia kìa.

- Ngừng lại đi nhé. - Tôi nói, phẩy tay như thể đây quả đúng là một điều nực cười, mà quả đúng là như vậy cơ mà.

- Cậu vẫn gặp gỡ anh ta. - Cô ấy giơ một ngón tay lên.

- Chỗ chúng tớ làm chỉ cách nhau có mấy mét thôi, Chloe.

- Cậu nói chuyện với anh ta. - Cô ấy giơ thêm một ngón tay nữa. - Tớ cá là cậu vẫn hay lái xe đi ngang qua nhà anh ta trong khi đó thậm chí không phải là lối đi thuận tiện của cậu.

Điều này nhằm nhí đến nỗi tôi không thèm trả lời. Lạy Chúa tôi!

Trong vòng một hoặc hai phút gì đó, chúng tôi cứ ngồi như vậy, trong khi Truth Squad chơi một bản điệp khúc gồm bài *Xế hộp*, *Vui vui vui* và *Sinh ra để lao vút đi*. Không có nhiều bài hát liên quan đến chủ đề xe hơi, nhưng họ có vẻ chịu khó tìm tòi và tập hợp được một số.

- Thôi được rồi, - cuối cùng tôi nhượng bộ. - Kể tớ nghe về các anh chàng đó đi.

Cô ấy nghiêng đầu sang một bên, mặt lộ vẻ nghi ngờ:

- Đừng nói kiểu ban ơn cho tớ như thế, nếu cậu chưa sẵn sàng thì thôi. Chúng ta đều biết điều này mà. Nó không đáng để gặp rắc rối đâu.

- Cậu chỉ việc kể với tớ.

- Được thôi, họ chuẩn bị vô năm thứ hai, và...

Cô ấy tiếp tục nói, nhưng tôi chỉ nghe bằng một bên tai, mắt tiếp tục hướng về ban nhạc Truth Squad đang kéo dài đoạn nhạc dạo của bài *Đường của chết người*, không phải bài nhạc thích hợp để kêu gọi người ta ngồi vào tay lái một chiếc xe mới bóng loáng.

Don cũng nhận thấy điều ấy, nhìn chăm chăm vào Dexter cho đến khi bài hát ngừng lại, ngay lúc đoạn của gần thực sự trở nên chết người, để vụng về chuyển sang bài *Bà lão đến từ Pasadena*.

Tôi trông thấy Dexter đảo mắt giữa hai đoạn nhạc, nhìn John Miller. Một cảm giác đau nhói xuất hiện lần nữa trong tôi, nhưng rồi nhanh chóng biến mất, bởi tôi không muốn nghe thêm một bài thuyết giảng tớ-đã-nói-với-cậu-rồi từ Chloe. Đã đến lúc trở về trên lưng ngựa như cũ, trước khi tôi làm thêm điều gì làm hư hại đến danh tiếng của mình.

... cho nên chúng ta sẽ gặp họ tối nay, lúc bảy giờ, dùng bữa tối ở tiệm Rigoberto. Tối nay quán được miễn phí bánh mì.

- Được rồi. - Tôi nói. - Cứ tin ở tớ.

Việc “quậy tưng” một thời tôi vốn đã quen và cũng đã quên đi, vì thế khi quay trở lại, nó thật chán ngắt. Đó chính là những gì tôi nghĩ vào tối đó, lúc tám giờ rưỡi, trong một bàn ăn ở hiệu Rigoberto. Lúc đó tôi đang ngồi nhai một mẩu bánh mì cũ rích, thầm ước gì Evan, bạn hẹn của tôi, một chàng trai mập mạp có mái tóc dài chấm vai rồi bù rờ ràng cần được gọi gấp, có thể ngưng nói trong khi đang ăn.

- Nói lại tớ nghe đi, - tôi thì thầm với Chloe đang tỏ ra thân thiết với anh chàng đẹp trai duy nhất trong bọn, - cậu tìm thấy những anh chàng này ở đâu vậy?

- Trong Wal-Mart. Họ đang mua túi đựng rác, và tớ cũng vậy. Cậu có tin nổi không chứ?

Tôi tin, nhưng bởi Evan đã kể với tôi ngày họ gặp Chloe, họ đang trên đường đi nhặt rác. Nhóm chơi game Fantasy, bọn họ nhận bảo hộ một đoạn đường cao tốc và bỏ ra một ngày thứ Bảy mỗi

tháng để dọn dẹp nó cho sạch đẹp. Phần thời gian còn lại, họ dùng để vẽ các bức phác họa của trò chơi “cái tôi thứ hai” và bày trận chiến đấu giữa người khổng lồ độc ác và bọn quỷ bằng cách thả xúc xích dưới tầng hầm nhà ai đó. Chỉ trong vòng một tiếng đồng hồ, tôi được nghe nói toàn các ngôn ngữ trong trò chơi điện tử như Orc, Klingtons gì gì đó và một vài loài thượng đẳng khác mà Evan đã sáng tạo nên gọi là Triciptiors mà tôi chẳng buồn quan tâm làm gì.

Bạn hẹn của Chloe - Ben - trông khá bảnh trai. Rõ ràng là cô ấy đã không chịu khó dứt mắt ra khỏi anh ta mà nhìn những anh chàng đi cùng khi lên kế hoạch này. Evan, và hai anh em sinh đôi David và Darrin đều diện áo thun in hình *Cuộc chiến giữa các vì sao*. Họ dùng thời gian vàng ngọc suốt bữa tối để thảo luận sôi nổi về các bộ phim hoạt hình Nhật Bản, làm ngơ hoàn toàn Lissa và Jess. Jess trao cho Chloe cái nhìn hình viên đạn, trong khi Lissa chỉ mỉm cười một cách lịch sự, vẫn lơ đãng - tôi biết - về anh chàng đồng nghiệp KaBoom P.J. của mình và tình cảm sét đánh mà cô nàng nghĩ rằng mình đang giấu rất giỏi. Điều này chính xác là việc “quậy tung” mà chúng tôi vẫn thường làm cùng nhau, nhưng tôi nhận ra rằng suốt bốn tháng qua, tôi chẳng nhớ, cũng chẳng thêm vấn vương chút nào về nó.

Sau bữa tối, anh em Darrin và David về nhà, với Evan đi theo, rõ ràng họ cũng chán ngấy chúng tôi tương đương như chúng tôi chán ngấy họ. Jess bỏ về với lý do phải đưa hai cậu em trai lên giường ngủ đúng giờ. Với Chloe và Ben thì cuộc vui vẫn chưa đủ. Họ vẫn ngồi dính trên bàn, đút cho nhau những miếng bánh tiramisu tình tứ, bỏ mặc tôi với Lissa tự xoay sở lấy.

- Giờ thì sao? - Lissa hỏi khi chúng tôi đã yên vị trên xe tôi. - Quán Bendo hả?

- Không, ghé nhà tớ đi, - tôi nói, - tụi mình cùng xem phim hay làm gì đó.

- Được đó.

Khi chúng tôi rẽ sang đường dẫn vào nhà, ánh đèn xe chiếu vòng lên bãi cỏ, và thứ tôi thấy đầu tiên là mẹ tôi - đang ngồi trên bậc cửa. Bà tháo giày ra đặt một bên, hai tay tựa trên đầu gối, chống cằm mệt mỏi. Khi thấy tôi, bà vội vàng đứng dậy, vẫy tay rồi rít như thể đang bám vào chiếc phao cứu sinh mỏng manh lênh đênh giữa đại dương, chứ không phải trong sân cỏ, trên nền đất cứng.

Tôi bước ra khỏi xe, Lissa theo sau. Tôi còn chưa đi được hai bước thì có tiếng ai đó nói lớn phía bên trái mình:

- Cuối cùng thì cũng về.

Tôi quay người nhìn quanh. Thì ra là Don, đang cầm trên tay một chiếc búa gỗ dùng để chơi bóng vồ. Mặt ông ta đỏ ửng, áo tuột ra khỏi quần, và trông rất giận dữ.

- Chuyện gì vậy mẹ? - Tôi hỏi khi mẹ bước ra bãi cỏ tiến về phía chúng tôi với đôi tay run rẩy.

- Chuyện đang xảy ra là ta bị khóa bên ngoài căn nhà cả một tiếng rưỡi đồng hồ mà chẳng có

cách nào vô được. Cô có nhận ra ta đã gọi cho cô bao nhiêu cuộc điện thoại rồi không, hả cô gái trẻ?

Ông ta đang *quát* tôi. Phải mất một lúc tôi mới nhận dạng được điều này, bởi đơn giản là tôi chưa bao giờ phải chịu cảnh này từ trước đến giờ. Không ai trong số những cha dượng trước đây của tôi hứng thú với vai trò làm cha, ngay cả khi Chris và tôi hằng còn nhỏ và có thể chấp nhận thực tế đó. Nhưng lúc này, tôi cứng cả miệng, không nói được gì.

- Đừng đứng phỗng ra như vậy. Trả lời ta đi. - Ông ta rống lên. Lissa bước lùi lại một bước, khuôn mặt căng thẳng. Cô ấy vốn rất ghét đối đầu. Không ai trong nhà cô ấy to tiếng quát mắng cả. Mọi cuộc tranh luận, bất đồng đều diễn ra có kiểm soát, dựa trên tinh thần cảm thông và giải quyết êm thấm trong nhà.

- Don, anh yêu à. - Mẹ tôi lên tiếng, bước tới gần ông. - Đâu có gì phải giận dữ. Con bé đã về rồi, và chúng ta có thể vô nhà ngay thôi mà. Remy, đưa mẹ chìa khóa của con đi.

- Ta đã gọi cho cô sáu lần. - Ông ta vẫn không ngừng. - Cô có ý thức được lúc này đã trễ thế nào rồi không? Ta còn có một cuộc họp lúc bảy giờ sáng mai, nên làm gì có thời gian để quanh quẩn quanh đây, tìm cách đột nhập vào chính ngôi nhà của mình cơ chứ.

- Thôi mà, Don. - Mẹ tôi nói, đưa tay ra chạm vào tay ông. - Bình tĩnh lại nào.

- Mẹ về nhà bằng cách nào nếu như không có chìa khóa? - Tôi hỏi mẹ.

- Ờ, bọn mẹ...

- Hai chúng ta về nhà bằng mẫu xe mới của năm, - Don gắt. - Nhưng đó không phải là vấn đề. Vấn đề là ta đã gọi, đã nhắn cho cô và anh trai cô mà không ai về hay trả lời. Ta đã phải ở bên ngoài này hơn một tiếng, suýt nữa là đập bể cái cửa sổ chết tiệt này...

- Nhưng giờ thì con bé đã ở đây rồi, - mẹ tôi nói bằng giọng vui vẻ, - nên chỉ việc lấy chìa khóa, vô nhà, và mọi thứ sẽ...

- Barbara, vì Chúa, đừng bao giờ ngắt lời khi anh đang nói chứ.

- Ông ta lại quát lên, quay phắt đầu lại để nhìn mẹ tôi trừng trừng.

Trong vòng một giây, chúng tôi đều yên lặng. Tôi nhìn mẹ, cảm thấy một cảm giác đau đớn mà trước đó tôi chưa bao giờ cảm nhận trong đời, bởi thường chỉ có mình tôi, hoặc quát lên với bà, hoặc thường xuyên hơn - là mong muốn được làm như vậy. Nhưng mặc cho cơn giận dữ mà mẹ có thể sẽ trút lên tôi, luôn có một ranh giới rõ ràng, ít nhất là trong tư tưởng của tôi, đánh dấu khoảng cách ngắn nhưng vô cùng rõ ràng giữa Gia Đình Chúng Tôi và bất kỳ người đàn ông nào khác trong cuộc đời mẹ. Don không thấy ranh giới ấy, nhưng tôi thì có.

- Này, - tôi nói với ông ta, - đừng bao giờ nói với mẹ tôi theo kiểu ấy.

- Remy, con yêu, đưa mẹ chìa khóa của con, - mẹ tôi nói, đưa tay ra nắm lấy cánh tay tôi, - được không nào?

- Cô, - Don chỉ thẳng tay vào mặt tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào ngón tay béo tròn ấy, chỉ tập trung vào nó, trong khi mọi thứ khác: Lissa né sang một bên, mẹ tôi nài nỉ, mùi hương đêm mùa hè, tất cả đều trở nên nhạt nhòa. - Cô cần học cách tôn trọng người khác đấy, cô gái ạ.

- Còn ông, - tôi nói, - cần phải tôn trọng mẹ tôi. Đây chẳng phải là lỗi của ai ngoại trừ của chính ông, và ông biết rõ như vậy. Ông quên chìa khóa của mình, ông bị nhốt bên ngoài. Hết chuyện.

Ông ta chỉ đứng đó, thở phì phò một cách khó nhọc. Tôi có thể thấy Lissa lùi lại sát đường xe chạy vào nhà, lần lần từng chút một, như thể chỉ cần một vài bước thôi là cô ấy có thể biến mất hoàn toàn.

- Remy, - mẹ tôi lại nói lần nữa, - chìa khóa.

Tôi lôi chùm chìa khóa ra khỏi túi, mắt vẫn nhìn chăm chăm vào Don, rồi đưa chìa khóa cho mẹ. Mẹ tôi nhận, lẹ làng bước lên thềm nhà và lập cập mở khóa. Don vẫn trừng trừng nhìn tôi, chờ đợi tôi khuất phục. Nhưng ông ta đã sai.

Bóng đèn cổng bật sáng, và mẹ tôi xoa hai tay vào nhau.

- Vào nhà thôi nào. - Bà nói lớn. - Mọi thứ đều tốt đẹp cả mà. Don buông chiếc búa chơi bóng vờ một cái thích xuống nền,

rồi quay lưng lại, bắt đầu bước lên thềm bằng những bước chân dài giậm dừ. Khi bước tới ngưỡng cửa, ông đi thẳng vào trong, không thèm để ý đến mẹ tôi đang cố bắt chuyện. Một vài giây sau, tôi nghe tiếng cửa đóng cái rầm trong nhà.

- Thật là trẻ con. - Tôi nói với Lissa. Giờ cô ấy đang đứng cạnh hộp thư, giả vờ chăm chú đọc dòng chữ Starr/Davis rõ ràng là mới được treo trên đó.

- Ông ta giậm dừ lắm đấy, Remy. - Cô ấy nói khi cẩn thận bước lên thềm cỏ, như thể sợ Don sẽ xuất hiện phía sau cánh cửa và nhảy vào hiệp đấu thứ hai. - Lẽ ra nên nói là cậu xin lỗi.

- Xin lỗi vì cái gì? Vì đã không đoán được mọi thứ à?

- Tôi không biết nữa. Nhưng vậy có thể sẽ dễ dàng hơn.

Tôi nhìn vào bên trong nhà, thấy mẹ tôi vẫn đang đặt lên tay nắm cửa, liếc nhìn về lối đi tối om trong bếp - hướng Don đã sầm sập đi vào.

- Mẹ, - tôi gọi, - ông ấy có vấn đề gì thế?

Hình như ông ta nói gì đó bên trong, mẹ tôi vội khép cánh cửa lại một chút, quay cả người lại phía ông ta. Đột nhiên tôi có một cảm giác thật lạ kỳ, như thể khoảng cách giữa mẹ con tôi chợt xa hơn, rộng hơn so với khoảng cách đang thực sự hiện hữu mà tôi có thể trông thấy bằng mắt thường lúc này. Như thể đường ranh giới ấy, luôn luôn rõ ràng đối với tôi, chợt dịch chuyển ra sau, hay cũng có thể nó chưa thực sự tồn tại ở nơi mà tôi vẫn nghĩ.

- Mẹ ổn chứ? - Tôi gọi lần nữa.

- Mẹ tốt mà. Ngủ ngon nhé, Remy. - Bà nói, rồi đóng cánh cửa lại.

- Đó, cậu nghe chưa, - tôi nhìn , - chuyện rồi rắc kinh khủng. Ở phía đối diện với tôi, Lissa gật đầu đồng tình:

- Tệ lắm, sợ khiếp luôn.

Jess nhấp một ngụm Zip Coke, khoan tay lại suy nghĩ. Chúng tôi đã ghé qua nhà cô ấy sau khi rời khỏi nhà tôi, bởi tôi quyết định là mình không thể qua đêm dưới cùng một mái nhà với Don và tính khí kỳ cục của ông ta. Hơn nữa còn có một điều khác: cảm giác bị phản bội, gần như vậy, như thể trước giờ mẹ với tôi luôn ở cùng phe với nhau mà giờ bà lại rời bỏ, đẩy tôi qua một bên vì một người đã dám chỉ thẳng ngón tay vào mặt tôi và đòi hỏi sự tôn trọng mà thậm chí ông ta còn chưa giành được một mẫu nào từ trước đến giờ ở tôi.

- Đây chỉ là một hành động bình thường thôi, - Jess nói, - kiểu nhà-của-tôi-thì-tôi-có-quyền. Rất gia trưởng, kiểu của các ông bố.

- Nhưng ông ta không phải bố tớ.

- Nhưng ông ta có địa vị thống trị, - Lissa chen vào, - như kiểu loài vật chiến đấu giành quyền kiểm soát lãnh địa ấy. Ông ta muốn cậu hiểu rõ là ông ấy mới là con đầu đàn trong *nhà* cậu.

Tôi nhìn cô ấy.

- Ý tớ là, thường thì cậu mới là con đầu đàn. - Lissa rõ ràng chợt dạ vì cái nhìn của tôi. - Nhưng ông ta không biết điều đó. Ông ta thách thức đó mà.

- Tớ đâu muốn làm con đầu đàn chứ. - Tôi cầu nhàu. - Tớ cũng chẳng muốn làm con vật đâu.

- Thật lạ là mẹ cậu lại có thể chịu được. - Jess suy ngẫm. - Bà ấy đâu phải là người có thể quen với những thứ vớ vẩn thế này. Cậu phải nhìn nhận lại từ điểm này cơ.

- Tớ nghĩ là mẹ tớ sợ. - Tôi nói, và cả hai bọn họ nhìn tôi, ngạc nhiên. Chính bản thân tôi cũng ngạc nhiên; tôi không nhận ra là mình nghĩ như vậy cho đến khi chính miệng mình nói ra lúc

này. - Ý của tớ là bà ấy sợ cô đơn. Đây là cuộc hôn nhân thứ năm, các cậu biết rồi đấy. Nên nếu như nó không tốt đẹp...

-... trong khi cậu lại đi, - Lissa thêm vào, - và Chris thì có vẻ như sắp cưới nữa...

Tôi thở dài, ngọam lấy ống hút, hút một hơi ly nước Coke Zip.

-...nên mẹ cậu nghĩ đây là cơ hội cuối cùng của mình. Bà phải làm mọi cách để gìn giữ nó. - Lissa ngả người ra sau, dựa vào thành ghế, mở một bịch kẹo Skittles cô ấy đã mua và cho một viên vào miệng. - Vậy cho nên có thể mẹ cậu chọn ông ta thay vì cậu. Chỉ trong lúc này thôi. Bởi ông ta mới là người mà bà ấy phải sống cùng, rõ ràng là như vậy.

Jess nhìn tôi, vẻ như chờ xem tôi phản ứng thế nào.

- Chào mừng đến với thế giới phức tạp của người lớn. - Cô ấy nói. - Nó cũng kinh khiếp như trường trung học vậy.

- Đây là lý do vì sao tớ không tin tưởng vào các mối quan hệ.

- Tôi nói. - Chúng luôn như cái nạng chống đỡ vậy. Tại sao mẹ tớ lại chấp nhận kiểu hành xử trẻ con của ông ta như thế? Bởi bà *cần* ông ta hay vì một lý do nào khác nữa?

- Ừm, - Lissa nói chậm rãi, - có thể mẹ cậu cần ông ta.

- Nghi ngờ lắm. Nếu ông ta ra khỏi nhà tớ vào ngày mai thì chỉ trong vòng một tuần là mẹ tớ có đối tượng mới ngay. Tớ dám cá như vậy đấy.

- Tớ nghĩ mẹ cậu yêu ông ta. - Lissa ý kiến. - Và yêu là cần một ai đó. Yêu là có thể chịu được những cái xấu của nhau bởi bằng cách nào đó chúng có thể lấp vào chỗ trống trong con người bạn.

- Tình yêu là một cái cớ để chịu đựng một đồng rác rưởi mà bạn không nên dính vào. - Tôi đáp lại, khiến Jess cười ngặt nghẽo. - Đó là cách tình yêu bắt bài chúng ta đấy. Nó có những thước đo riêng khiến những thứ nặng như chì lại chỉ như cục bông gòn. Một cái bẫy đấy.

- Thôi được, - Lissa ngồi thẳng dậy, - vậy giờ nói tới mấy sợi dây giày chẳng bao giờ buộc chặt đi.

- Gì cơ? - Tôi nói.

- Dexter. Dây giày của anh ta có bao giờ buộc lại đâu, phải không?

- Điều này có liên quan gì ở đây?

- Cậu trả lời tớ đi.

- Tớ không nhớ.

- Có mà, cậu có nhớ, và đúng là nó chẳng bao giờ được buộc chặt. Anh ta lại còn vụng về, phòng anh ta là cả một đồng lộn xộn. Anh ta không biết sắp xếp gì cả, và còn ăn trong xe cậu nữa.

- Anh ta ăn trong xe cậu sao? - Jess ngờ vực.

- Chỉ một lần. - Tôi nói, phớt lờ khuôn mặt *thấy chưa, tớ đã bảo mà* của Lissa. - Vậy vấn đề ở đây là gì?

- Vấn đề là, - Lissa trịnh trọng, - đó là tất cả những thứ khiến cậu phải đá đít ngay bất kỳ một gã trai nào khác trong vòng một giây. Nhưng với Dexter, cậu lại có thể chịu được.

- Tớ đâu có.

- Có. - Cô ấy lấy thêm một viên Skittles khác. - Và cậu nghĩ thử lý do là vì sao mà cậu lại có thể bỏ qua những điều đó?

- Đừng nói là bởi vì tớ yêu anh ta đấy nhé! - Tôi cảnh báo.

- Không. Nhưng có thể cậu đã từng yêu anh ta.

- Không có khả năng đó đâu.

- Hoàn toàn có khả năng. - Jess tán đồng. - Cậu để cho anh ta ăn trong xe mình, nên tớ nghĩ mọi thứ đều có thể.

- Cậu hoàn toàn là một người khác khi có anh ta. - Lissa nói với tôi. - Có gì đó rất mới về cậu mà tớ chưa bao giờ thấy trước đó. Có thể đó là tình yêu.

- Hoặc là lòng ham muốn. - Jess tiếp lời.

- Có thể là như vậy - Tôi nói, chống tay ra sau rồi ngã tựa vào. - Nhưng tớ chưa bao giờ ngủ với anh ta cả.

Jess nhướn mày lên.

- Không à? Tôi lắc đầu:

- Gần thôi, nhưng không.

Bữa tối anh chơi guitar cho tôi nghe, lần đầu tiên anh chơi bài hát của cha, tôi đã sẵn sàng cho điều đó. Lúc đó chúng tôi đã quen nhau được vài tuần, có thể xem như một kỷ lục đối với tôi. Nhưng khi chúng tôi nằm bên nhau, thay vì vùi đầu vào cổ tôi, anh lại lùi ra một chút, nắm lấy

tay tôi, ủ lại bằng tay anh và đặt chúng trên ngực anh. Một dấu hiệu tình tế, nhưng rõ ràng. Chưa nên. Không phải lúc này. Tôi tự hỏi anh chờ đợi điều gì, nhưng chưa tìm được thời điểm thích hợp để hỏi. Và giờ thì tôi sẽ không bao giờ biết được.

- Điều này, - Lissa nói, búng ngón tay như thể vừa phát hiện ra mỏ uranium, - càng chứng minh quan điểm của tớ. Đúng nó đấy.

- Chứng minh gì cơ? - Tôi hỏi.

- Nếu là một gã khác thì cậu đã ngủ với anh ta rồi, không thắc mắc lằng nhằng gì hết.

- Cần thận lời nói của cậu đấy. Tớ đã thay đổi, cậu biết rồi còn gì.

- Nhưng cậu đã có thể như vậy, phải không? - Cô ấy hỏi tôi. Lissa đã thay đổi. Cô nàng mới này thật cứng đầu. - Cậu biết rõ anh ta, cậu thích anh ta, cậu cũng đã hẹn hò được một thời gian rồi. Nhưng cậu không làm điều đó. Và tại sao lại như vậy?

- Tớ chẳng có ý kiến gì hết.

- Bởi vì, - cô ấy trả lời quả quyết, vung cả hai tay, - điều này có ý nghĩa nào đó đối với cậu. Anh ta không chỉ là một gã trai tình-một-đêm mà cậu có thể dứt bỏ một cách tự do. Đó là một phần những thay đổi tớ thấy ở cậu. Chúng tớ đều thấy. Nó có ý nghĩa lớn, cho nên nó khiến cậu sợ.

Tôi liếc nhìn về phía Jess nhưng cô ấy chỉ gãi gãi đầu gối, chọn cách đứng ngoài cuộc. Và vì sao Lissa biết tất cả những điều này? Dexter mới là người dừng lại, không phải tôi. Nhưng tôi đã không cố tiến xa hơn, dù chúng tôi có nhiều cơ hội khác. Nhưng điều đó cũng chẳng có nghĩa lý, chẳng có một tí nào.

- Thấy chưa? - Lissa nói, hài lòng với chính mình. - Cậu không nói được gì nữa kìa.

- Không phải như vậy. - Tôi nói. - Đó là điều ngớ ngẩn nhất mà tớ từng được nghe.

- Dexter, - cô ấy thì thầm, - là điều gần nhất với tình yêu của cậu, Remy à, tình yêu thực sự đấy. Nhưng cậu đã lãng tránh nó vào phút cuối. Nó rất gần, rất gần với tình yêu rồi. Cậu có thể đã yêu anh ta.

- Không thể nào, - tôi hét tướng lên, - không thể nào như vậy.

Khi trở về nhà khuya hôm ấy, tôi chợt nhận ra, mĩa mai hơn hết thấy mọi điều mĩa mai, tôi bị khóa bên ngoài. Tôi đã đưa chìa khóa cho mẹ, nhưng lại không nghĩ tới chuyện đòi lại. May mắn thay, Chris đang ở nhà. Tôi gõ lên cánh cửa sổ phía trên bồn rửa bát trong bếp làm anh ấy nhảy dựng lên khoảng một mét khỏi mặt đất, thét lên như một cô học sinh nhỏ, khiến tôi cũng được

an ủi là việc tôi phải dò dẫm giữa bóng tối, tránh mấy bụi cây gai ở sau vườn trở nên không uống phí chút nào.

- Này, - Chris thờ ơ khi mở cửa sau, hoàn toàn bình thường như thể hai chúng tôi không hề chứng kiến cảnh yếu đuối sợ sệt vừa rồi. - Chìa khóa của em đâu?

- Đâu đó trong nhà nè. - Tôi nói, giữ cánh cửa trước khi nó đóng sầm lại. - Lúc tối nay, mẹ và Don bị khóa bên ngoài.

Tôi kể lại toàn bộ chi tiết ly kỳ của câu chuyện trong khi anh ấy nhóp nhép nhai miếng bánh mì trét bơ đậu phộng - lại là một mẫu đầu bánh nữa - gật đầu và tròn mắt ở những chỗ hấp dẫn nhất.

- Không thể nào. - Chris la lớn lên lúc tôi kết thúc. Tôi ra hiệu im lặng, và anh ấy ngay lập tức vặn nhỏ âm lượng giọng nói mình lại. Cả hai chúng tôi đều biết những bức tường trong nhà này đều rất mỏng. - Đúng là một lão khó ưa. Ông ta hét lên với mẹ à?

Tôi gật đầu:

- Không phải theo kiểu bạo hành, mà giống một đứa trẻ hư chỉ quen được nuông chiều bằng nỗi cơn hờn dỗi xác lác hơn.

Chris nhìn xuống mẫu bánh mì còn thừa trên tay:

- Chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Ông ta trẻ con vô cùng. Và lần tiếp theo mà anh vấp phải một trong những lon Ensure ở hành lang nữa thì sẽ có người phải biết tay. Biết tay thật sự.

Điều này khiến tôi bật cười, nhớ lại trước kia tôi đã khoái anh trai mình biết bao nhiêu. Dù có rất nhiều những khác biệt, nhưng chúng tôi đã trải qua thời thơ ấu cùng nhau. Không ai có thể hiểu rõ tiểu sử của tôi như anh ấy cả.

- Này Chris, - tôi hỏi khi anh ấy lấy một hộp sữa từ trong tủ lạnh ra, rót cho mình một ly.

- Gì?

Tôi ngồi xuống trên mép bàn, đưa tay di di trên mặt bàn. Tôi có thể cảm thấy vài hạt đường dính vào ngón tay mình, dù nhỏ xíu nhưng vẫn dễ nhận thấy.

- Điều gì khiến anh quyết định yêu Jennifer Anne?

Chris quay lại, nhìn tôi rồi nuốt đánh ực một cái - âm thanh vẫn khiến mẹ tôi hét tướng lên khi chúng tôi còn con nít, nói rằng giống như anh ấy đang nuốt đá vậy.

- Quyết định yêu à?

- Anh biết em muốn nói gì mà. Anh ấy lắc đầu:

- Không, không hiểu gì.

- Điều gì khiến cho anh cảm thấy nó thật đáng để liều lĩnh?

- Tôi giải thích.

- Nó đâu phải là đầu tư tài chính đâu hả Remy. - Chris nói, bỏ lại hộp sữa vào trong tủ lạnh. - Không tính toán gì được cả.

- Đó đâu phải ý em.

- Vậy ý em là gì?

- Em cũng chẳng biết nữa, - tôi nhún vai. - Thôi quên đi. Chris đặt ly vào bồn rửa rồi xối nước.

- Ý em là điều gì khiến anh yêu cô ấy hả?

Tôi không chắc liệu mình có thể tiếp tục thảo luận về vấn đề này không.

- Không. Ý em là, khi anh nghĩ về việc có nên mở lòng mình ra hay không, anh biết đấy, việc anh có thể bị tổn thương, bằng cách nào đó, nếu anh đến với cô ấy, anh đã nghĩ gì? Về bản thân anh?

Chris nhướn mày lên nhìn tôi:

- Em say à?

- Không, - tôi bực bội. - Chúa ơi, đó chỉ là một câu hỏi đơn giản thôi mà.

- Ừ, đơn giản đến mức anh vẫn không biết là em hỏi cái gì.

- Anh tắt bóng đèn phía trên bồn rửa, rồi lấy khăn lau tay. - Em muốn biết anh đã cân nhắc thế nào về việc có nên hay không nên yêu cô ấy chứ gì? Anh nói vậy gần đúng ý em chưa?

- Thôi quên đi. - Tôi nói, dợm đứng dậy. - Em cũng chẳng biết mình muốn biết điều gì nữa. Gặp lại anh sáng mai nhé.

Tôi bước ra phía hành lang. Khi đến gần, tôi thấy chùm chìa khóa của mình đang đặt ngay ngắn trên chiếc bàn cạnh cầu thang. Tôi cầm lấy và bỏ vào túi sau.

Tôi bước lên bậc thang thứ hai thì Chris xuất hiện nơi cửa bếp.

- Remy. - Anh ấy gọi.

- Sao anh?

- Nếu em muốn hỏi anh đã cân nhắc thế nào về việc có nên yêu cô ấy hay không, thì câu trả lời là anh chẳng cân nhắc gì cả. Không hề. Nó chỉ tự nhiên xảy đến, vậy thôi. Anh thậm chí không đặt câu hỏi gì. Vào lúc anh nhận ra điều gì đang xảy ra, thì nó đã xong hết cả rồi.

Tôi đứng ngay trên cầu thang, nhìn xuống:

- Em không hiểu gì hết.

- Phần nào?

- Mọi thứ.

Chris nhún vai, tắt bóng đèn cuối cùng trong bếp rồi bắt đầu lên cầu thang.

- Đừng lo, - anh nói khi đi lướt qua tôi. - Ngày nào đó em sẽ hiểu.

Chris biến mất sau lối rẽ, và một phút sau tôi nghe tiếng anh đóng cửa phòng, giọng nói thì thào hết mức có thể lúc thực hiện cuộc gọi chúc ngủ ngon thường lệ cho Jennifer Anne. Tôi rửa mặt, đánh răng và đang trên đường quay trở về giường thì chợt dừng lại trước cánh cửa khép hờ của phòng nuôi kỳ nhông.

Phần lớn các chuồng đều tối om. Hệ thống đèn ở đây đều được hẹn giờ để bật và tắt chính xác các lần trong ngày. Tôi nghĩ rằng mục đích chính là để bọn kỳ nhông tin rằng chúng vẫn còn đang nằm phơi nắng trên miếng đá nơi sa mạc thay vì ngồi trong lồng, trong phòng thay đồ được chuyển đổi chức năng. Nhưng nơi góc phòng, trên một cái kệ, đèn vẫn đang sáng.

Đó là một cái lồng bằng thủy tinh, đáy được rải cát. Trong lồng có vài cành cây khô được đặt đan chéo vào nhau, mỗi đầu là hai chú kỳ nhông. Khi tôi tiến tới gần hơn, tôi thấy chúng đang quấn chặt nhau - không phải theo kiểu giao phối tự nhiên, mà trông gần như một hành động dịu dàng, như thể chúng đang ôm ấp nhau vậy. Mắt chúng nhắm nghiền, và tôi có thể thấy một phần xương hông của chúng hằn lên dưới làn da phập phồng theo nhịp thở.

Tôi quỳ xuống phía trước lồng, ấn ngón tay trở vào lớp kính. Con kỳ nhông trên cùng mở mắt ra và nhìn tôi, không hề nao núng. Con người trong mắt nó mở rộng ra khi chăm chú nhìn vào ngón tay tôi.

Tôi biết điều này không có ý nghĩa gì cả. Chúng chỉ là những con kỳ nhông, loài máu lạnh và có thể thông minh hơn mức trung bình của giun đất. Nhưng có điều gì đó thật con người ở chúng, và trong vòng một phút, mọi thứ trong vòng vài tuần rồi chợt lướt qua trong tâm trí tôi: Dexter và tôi chia tay, khuôn mặt lo buồn của mẹ, ngón tay của Don chỉ thẳng vào tôi, và cách anh Chris lắc đầu, không nói được thành lời điều mà đối với tôi là một khái niệm đơn giản nhất. Và tất cả mọi thứ đều tựu trung lại ở một thứ: tình yêu, và sự thiếu thốn tình yêu. Đó là những cơ hội mà

chúng ta lựa chọn, dẫu không biết thế nào là tốt hơn: hoặc nắm bắt lấy chúng, hoặc lùi lại, tự bảo vệ trái tim mình thật chặt trong lồng ngực.

Tôi lại nhìn chú kỳ nhông trước mặt mình, tự hỏi liệu mình đã trở nên điên loạn hay chưa. Chú ta cũng nhìn tôi chăm chăm đáp trả, biết rằng tôi không phải là mối đe dọa, và rồi từ từ nhắm mắt lại lần nữa. Tôi cúi đầu sát hơn nữa, vẫn chăm chú nhìn, nhưng chiếc đèn bỗng mờ dần khi đồng hồ đến giờ hẹn. Và trước khi tôi kịp nhận ra, mọi thứ quanh tôi đã tối đen như mực.

CHƯƠNG MƯỜI BA

- Remy, cứng ời, qua đây vài phút được không cứng?

Tôi đứng lên khỏi quầy tiếp tân, bỏ những hóa đơn kem dưỡng da mình đang kiểm xuống bàn rồi bước tới phòng làm móng, nơi Amanda - cô nhân viên làm móng giỏi nhất của chúng tôi - đang quét dọn chỗ làm của mình. Phía sau cô ấy là Lola, đập đập cây kéo trong lòng bàn tay.

- Chuyện gì vậy? - Tôi chợt dạ.

- Ngồi xuống đi. - Amanda bảo tôi, và điều tiếp theo tôi nhận ra là mình đã ngồi xuống ghế: Talinga như từ thình không bất thình lình xuất hiện ngay phía sau lưng, ấn vai đẩy tôi ngồi xuống, rồi quàng chiếc áo choàng qua người tôi, thít lại vừa đủ chặt phía cổ trước khi tôi kịp nhận ra điều gì đang diễn ra.

- Chờ tí nào. - Tôi nói khi Amanda chộp lấy bàn tay tôi và nhanh như chớp đặt chúng lên chiếc bàn nhỏ ở giữa chúng tôi. Cô ấy xòe các ngón tay của tôi và bắt đầu giữa móng bằng một loạt các động tác nhanh, mạnh, nhưng cũng rất nhẹ nhàng, môi mím chặt như tập trung cao độ.

- Chỉ là chỉnh trang lại một chút thôi. - Lola nói một cách êm ái, bước tới phía sau tôi và nắm lấy đuôi tóc tôi sẫm soi. - Làm móng một chút, tỉa tóc một chút, và trang điểm một chút...

- Không thể nào. - Tôi nói, cố vùng ra khỏi bàn tay của cô ấy. - Chị đừng đụng vào tóc em.

- Chỉ tỉa chút thôi. - Cô ấy trả lời, kéo tôi ngồi ngay ngắn lại chỗ cũ.

- Thái độ chẳng biết ơn gì cả. Phần lớn phụ nữ đều đồng ý trả món tiền không nhỏ cho những thứ ấy đấy. Mà em thì được miễn phí.

- Em cá là không có chuyện đó đâu. - Tôi cầu nhàu, và tất cả họ đều cười rũ ra. - Cái bẫy gì đây chứ?

- Giữ im tay em đi, không thì chị không chỉ cắt phần da thừa đâu đấy. - Amanda cảnh báo.

- Làm gì có cái bẫy nào ở đây chứ. - Lola nói, và tôi phải cố giữ mình ngồi im vững vàng khi nghe tiếng kéo lạch xạch phía sau. Chúa ơi, cô ta đang cắt tóc tôi cơ đấy. - Chỉ là phần lương phụ trội thôi.

Tôi nhìn Talinga, người đang thử màu son trên tay mình, liếc nhìn tôi thường xuyên để ướm thử màu môi phù hợp.

- Lương phụ trội à?

- Phần trả thêm. Một phần thưởng. - Lola cười lớn, một trong những điệu cười rồn rảng quen thuộc của mình. - Một món quà cho Quý cô Remy của chúng ta.

- Một món quà? - Tôi lặp lại một cách thận trọng. - Là gì chứ?

- Đoán xem. - Amanda mỉm cười với tôi khi cô ấy bắt đầu sơn những vệt sơn màu đỏ bóng loáng lên móng tay tôi.

- Có lớn hơn hộp bánh mì không đấy? - Tôi hỏi.

- Em cứ ước đi. - Lola nói, và họ lại bắt đầu cười như nắc nẻ, như thể đây là điều hài hước nhất từ trước tới giờ.

- Nói em biết điều gì đang diễn ra đi. - Tôi nói một cách cứng rắn. - Nếu không em ra khỏi đây bây giờ đây. Các chị nghĩ em không dám à?

Họ vẫn cười khúc khích, cố kìm nén. Cuối cùng Talinga hít một hơi thật sâu và nói:

- Remy à, tụi chị tìm cho cưng *một người đàn ông*.

- Một người đàn ông? Chúa ơi, em cứ nghĩ em được một món mỹ phẩm hoặc thứ gì đó, thứ mà em thật sự cần.

- Em cần một người đàn ông. - Amanda nói, tiếp tục sơn móng tay khác của tôi.

- Không đúng. - Talinga nói. - Tôi mới cần một người đàn ông. Remy cần một chàng trai trẻ.

- Một chàng trai tử tế, - Lola chỉnh. - Và hôm nay là ngày may mắn của em, bởi tụi chị tìm được một người cho em rồi.

- Quên chuyện này đi. - Tôi nói khi Talinga cúi xuống bên cạnh tôi, quét nhẹ lên mặt tôi bằng chổi trang điểm. - Có phải là người mà chị định mai mối cho em lúc trước không? Anh chàng song ngữ với đôi tay đẹp ấy?

- Cậu ta sẽ có mặt ở đây lúc sáu giờ. - Lola tiếp tục, hoàn toàn phớt lờ tôi. - Tên cậu ấy là Paul, mười chín tuổi, và đang nghĩ là sẽ đến để lấy mấy mẫu thử về cho mẹ mình. Nhưng thay vào đó cậu ấy sẽ gặp em, với mái tóc đẹp...

- và khuôn mặt trang điểm, - Talinga thêm vào.

- và móng tay gọn gàng, - Amanda nói, - nếu em chịu ngừng ngo ngoáy lung tung. Chán em thật đấy.

- Cậu ta sẽ hoàn toàn bị hạ gục. - Lola kết thúc. Chị ấy cắt thêm hai nhát kéo nữa rồi đưa tay hất hất mái tóc tôi để ngấm ngứa tác phẩm của mình. - Chúa ơi, tóc em bị chẻ kìa. Xấu chưa.

- Điều gì khiến chị nghĩ rằng em sẽ chấp nhận mối này? - Tôi hỏi.

- Bởi vì cậu ấy đẹp trai lắm. - Talinga nói.

- Và vì em nên như vậy, - Amanda tiếp lời.

- Bởi vì, - Lola nói, cởi áo choàng ra khỏi người tôi, - em có thể. Tôi phải thừa nhận là họ đã đúng. Paul trông khá bảnh. Anh ta cũng vui tính, đánh vần tên tôi chính xác, có cái bắt tay vững chãi và, ừm, được thôi, một đôi tay đẹp. Anh ta có vẻ là một anh chàng dễ chịu, bởi không phiền lắm trước mưu đồ sắp xếp rõ ràng này, trao đổi nét mặt nghi ngờ với tôi khi Lola “tình cờ” có một vé mời ăn tối ở nhà hàng Mexico mà tôi rất thích, và một mực khẳng định là cô ấy sẽ không bao giờ dùng tới.

- Em có cảm giác là điều này hoàn toàn nằm ngoài sự kiểm soát của chúng ta không? - Paul hỏi tôi.

- Vâng, - tôi đồng tình. - Nhưng dù gì thì nó cũng là một bữa tối miễn phí.

- Ừ, quan điểm tốt đấy. Nhưng em đừng nghĩ là bị bắt buộc nhé.

- Anh cũng vậy. - Tôi bảo anh ta.

Chúng tôi đứng đó một lúc, trong khi Lola, Talinga và Amanda, trong căn phòng bên cạnh, đều im lặng đến mức tôi có thể nghe tiếng bụng của ai đó sôi lên.

- Đi thôi. - Tôi nói. - Cứ theo kế hoạch của họ vậy.

- Được thôi. - Paul mỉm cười với tôi. - Anh đón em lúc bảy giờ nhé?

Tôi viết địa chỉ nhà mình phía sau tấm danh thiếp của tiệm Joie rồi trông theo khi Paul bước ra xe mình. Anh ta dễ thương, và tôi thì đang độc thân vui tính. Đã gần ba tuần kể từ khi Dexter và tôi đường ai nấy đi, không những tôi đang đối mặt khá tốt với điều đó, mà chúng tôi còn gần như làm được điều không thể: xây dựng một tình bạn. Và đây - Paul - là một anh chàng dễ thương, một cơ hội tốt cho tôi. Tại sao tôi không chấp nhận nó chứ?

Một phương án trả lời cho câu hỏi này xuất hiện khi tôi bước ra phía xe mình, lục tìm trong túi chùm chìa khóa và kính mát. Tôi không để ý nơi lối đi trước mặt, không để ý xung quanh, và cũng không trông thấy Dexter từ Flash Camera bước ra, đang đi xuyên qua bãi đậu xe, cho đến khi nghe một tiếng click rõ to khiến tôi phải ngẩng lên nhìn. Dexter đang đứng đó, cầm trên tay máy ảnh đám cưới dùng một lần.

- Này, - anh nói, cuộn cuộn phim bằng một ngón tay. Rồi anh đưa máy lên lần nữa, nghiêng người ra sau một chút, chụp hình tôi ở một góc khác. - Ồ, trông em tuyệt quá. Em có một cuộc hẹn hò hay gì đó à?

Tôi ngáp ngừng một lúc, và anh chụp thêm một bức hình nữa. Click.

- Ừm, thực ra thì...

Trong một giây, Dexter không nhúc nhích, không cuộn cuộn phim hay làm bất cứ hành động gì, chỉ đứng đó nhìn tôi qua ống ngắm máy ảnh. Rồi anh lấy máy hình ra khỏi mắt mình, đập tay vào trán và nói:

- Ái chà, một khoảnh khắc bối rối. Xin lỗi em.

- Đó chỉ là một cuộc hẹn mai mối. - Tôi nói nhanh. - Lola sắp xếp hết.

- Em không cần phải giải thích. - Dexter lại nhấn nút chụp liên tiếp. - Em biết vậy mà.

Và rồi điều đó lại xảy đến. Một khoảnh khắc dừng lại khá lâu của một cuộc đối thoại thông thường, và tôi nói:

- Ồ, vâng.

- Ôi trời, lại một lúc bối rối nữa. - Anh nhún vai thật mạnh, như thể giữ sạch mọi suy nghĩ để trở về thực tế. - Không sao đâu. Nó là một cuộc thách đố, phải không? Nên nó sẽ không dễ dàng đâu.

Tôi nhìn xuống ví, nhận ra chùm chìa khóa của mình - sau khi đã mấy lần lục tung mọi thứ trong ví - đang ở ngay trong túi quần sau. Tôi lôi chúng ra, vui mừng vì có điều gì đó - dù là ngớ ngẩn đến thế nào - để làm.

- Vậy thì, - Dexter làm ra vẻ tình cờ, đưa máy ảnh lên phía trên đầu tôi để chụp hình sân trước của tiệm Joie. - Anh chàng này là ai?

- Dexter, thật đấy à?

- Không. Ý anh là đây chỉ là cuộc thảo luận bình thường giữa hai người bạn. Nó chỉ là một câu hỏi, giống như hỏi về thời tiết vậy.

Tôi cân nhắc về điều này. Chúng tôi đều biết mình dính vào việc gì. Việc ăn mười trái chuối cũng chẳng dễ dàng gì.

- Con trai của một khách hàng. Em chỉ vừa gặp anh ta hai mươi phút trước.

- À, - anh gạt gù, nhướn ngón chân lên để đứng bằng gót, - chiếc Honda đen đó hả?

Tôi gật đầu.

- Anh thấy anh ta rồi. Một anh chàng trông dễ thương và chân thành đấy.

Chân thành à - tôi thầm nghĩ. Như thể anh ta là hội trưởng hội sinh viên, hoặc tình nguyện viên giúp người già qua đường vậy.

- Chỉ là một bữa tối thôi, - tôi nói khi anh chụp thêm một bức hình nữa, lần này không hiểu vì sao, lại chụp đôi chân tôi.

- Máy chụp hình gì vậy?

- Hàng bị lỗi đó mà, - Dexter giải thích. - Một người ở văn phòng chính đã để hộp máy bên ngoài trời nắng nên chúng bị hư hết. Sếp của anh nói bọn anh có thể lấy nếu muốn. Giống như quýt vậy mà. Không thể từ chối những thứ được cho không.

- Nhưng liệu hình có ra được không? - Tôi hỏi, giờ mới để ý tới máy chụp hình trên tay Dexter: nó đã cong, biến dạng, giống cuộn băng video mà năm ngoái tôi đã vô ý để dưới dàn kính trước trong xe hơi giữa trời nắng. Trông nó như thể bạn sẽ không thể nào lấy cuộn phim ra khỏi, nói gì đến chuyện rửa ảnh.

- Anh không biết. Có thể có, cũng có thể không.

- Chắc không được đâu, phim chắc bị hư vì sức nóng rồi.

- Nhưng có thể không đâu. - Dexter đưa máy ra xa hết mức có thể rồi cười thật tươi, tự chụp cho mình một bức. - Có thể hình sẽ rửa ra bình thường thôi. Chúng ta sẽ không biết được cho đến khi rửa nó.

- Nhưng nếu hình hư hết thì không phải anh đã phí thời gian vô ích à?

Anh bỏ thông hai tay xuống, nhìn tôi. Lần này không qua ống kính, mà từ phía đối diện tôi, chỉ có tôi và anh.

- Một câu hỏi lớn đấy nhỉ. Đó là toàn bộ vấn đề ở đây. Anh nghĩ hình sẽ rửa được. Có thể chúng sẽ không hoàn hảo, ý anh là bị mờ, bị lem gì đó, hoặc bị mất nét, nhưng anh nghĩ có những khoảnh khắc đáng để anh chụp. Chỉ là có ý nghĩa với anh thôi.

Tôi chỉ biết đứng đó, chớp mắt khi anh nâng máy hình lên và chụp tôi thêm một tấm. Tôi nhìn thẳng vào anh khi anh bấm máy, cho anh biết là tôi cũng hiểu nghĩa ẩn dụ trong câu nói ấy.

- Em phải đi đây. - Tôi nói.

- Tất nhiên rồi, - Dexter mỉm cười với tôi, - hẹn gặp lại em sau nhé.

Khi bước đi, anh nhét máy hình vào túi sau, băng qua những dãy xe hơi chen kín để về lại tiệm chụp hình của mình. Có thể anh sẽ rửa hình ra và thấy chúng thật hoàn hảo: khuôn mặt tôi, đôi chân tôi, tiệm Joie phía sau tôi. Hoặc có thể chúng chỉ là một màu đen, không có ánh sáng, thậm chí không thấy cả những đường nét của khuôn mặt. Đây mới thật sự là vấn đề. Tôi sẽ không bao giờ lãng phí thời gian của mình cho những trò lạ lùng như thế, trong khi anh luôn nhảy bổ vào chúng. Những người như Dexter theo đuổi những may rủi như thế lũ chó luôn bị dẫn dắt bởi mùi hương: chỉ nghĩ có thể có thứ gì đó ở phía trước mà chẳng bao giờ màng quan tâm tới những lý luận logic. Thật tốt khi chúng tôi là bạn bè, và chỉ như vậy mà thôi. Nhưng ngay cả như vậy, thì chúng tôi cũng không thể bền vững đến suốt đời. Không có một cơ hội nào cả.

Đã hai ngày kể từ ngày đụng độ với Don ở sân trước, và từ đó đến giờ, tôi đã xoay xở để tránh gặp mặt ông ta, tính toán thời gian để không bao giờ chạm mặt ở các khu vực chung như nhà bếp, nơi tôi biết ông ta hay ra vào. Với mẹ tôi thì dễ hơn nhiều, bởi bà hoàn toàn chìm đắm vào cuốn tiểu thuyết của mình để hoàn thành vài trăm trang cuối với tốc độ chóng mặt. Tôi nghĩ thậm chí bà sẽ không thèm để tâm đến một quả bom phát nổ ngay phòng khách nếu nó không buộc bà phải rời xa Melanie, Brock Dobbin và tình yêu không tương của họ.

Thế nên tôi thật sự ngạc nhiên khi thấy mẹ ở trong bếp, bên cạnh là một tách cà phê, khi tôi trở về nhà để chuẩn bị cuộc hẹn với Paul. Bà đang chống cằm bằng một tay, nhìn chăm chăm vào bức tranh quý bà khóa thân của Don, chìm đắm trong suy tưởng đến nỗi nhảy dựng lên khi tôi chạm nhẹ vào vai.

- Ôi, Remy, - mẹ ấn một ngón tay vào thái dương, mỉm cười, - con làm mẹ sợ chết khiếp.

- Con xin lỗi. - Tôi kéo một chiếc ghế và ngồi xuống đối diện bà, bỏ chùm chìa khóa của mình lên bàn. - Mẹ làm gì vậy?

- Đợi Don. - Bà nói, ngón tay trở xoắn xoắn một lọn tóc. - Bọn mẹ sẽ ăn tối với một vài nhân vật quan trọng của Toyota tối nay, nên ông ấy đang lo lắng. Ông ấy nghĩ nếu bọn mẹ không gây ấn tượng tốt với họ thì họ sẽ cắt mất phần phân phối đại lý của ông ấy.

- Cái gì của ông ấy cơ?

- Mẹ cũng chẳng biết nữa. - Mẹ tôi thở dài. - Ngôn ngữ kinh doanh ấy mà. Cả bữa tối sẽ toàn những cuộc nói chuyện kinh doanh như vậy thôi, trong khi Melanie và Brock lại đang gặp nhau ở tiệm cà phê vỉa hè tại Brussels trong khi người chồng bị ghẻ lạnh của cô ấy sẽ nhanh chóng bắt kịp. Vậy mà điều cuối cùng mà mẹ muốn biết ở thời điểm này là những bản doanh số và kỹ thuật cắt giảm tỉ lệ tài chính.

Bà trao một cái nhìn khao khát về căn phòng làm việc của mình, như thể nó có một sức hút mãnh liệt nào đó.

- Ôi Chúa ơi, có khi nào con ước được sống hai cuộc đời cùng một lúc hay không?

Đột nhiên, không thể lý giải được vì sao, hình ảnh Dexter hiện lên trong đầu tôi, đang nhìn tôi qua ống kính máy chụp hình. Click.

- Vâng, cũng có đôi khi. - Tôi nói, lắc đầu để rũ bỏ hình ảnh đó.

- Barbara, - Don kêu ầm lên. - Em thấy cái cà vạt đỏ của anh đâu không?

- Cái gì của anh cơ, anh yêu? - Mẹ tôi nói với qua.

- Cà vạt đỏ, cái mà anh đã đeo ở bữa tối cuộc họp kinh doanh đó. Em thấy không?

- Ồ, em không biết, anh yêu. - Bà xoay người lại. - Nếu anh có thể...

- Thôi không sao, anh đeo cái màu xanh vậy. - Ông ta nói, và cánh cửa đóng lại lần nữa.

Mẹ tôi mỉm cười với tôi, như thể không có chuyện gì, rồi với người tới vỗ vào tay tôi.

- Nói chuyện của mẹ đủ rồi. Chuyện của con dạo này thế nào?

- Ừm... - tôi nói, - Lola sắp xếp một cuộc hẹn hò cho con.

- Hẹn hò hả? - Bà nhìn tôi một cách cảnh giác.

- Con gặp anh ta rồi, ở tiệm. Anh ta trông cũng khá. Và chỉ là một bữa tối thôi mẹ.

- À, - bà gật đầu, - chỉ một bữa tối thôi. Như thể không thể có chuyện gì xảy ra giữa món khai vị, món chính và món tráng miệng, cộng thêm một chai rượu vậy.

Rồi bà ngồi đó, chớp mắt, đột nhiên nói lớn:

- Hay đấy chứ. Ôi Chúa ơi, mẹ phải ghi lại mới được.

Tôi trông theo khi bà nhặt một cái phong bì - hóa đơn tiền điện cũ, và một cây viết. *Ba món - chỉ một bữa tối - không có gì có thể xảy ra* - mẹ tôi nguệch ngoạc bên cạnh rồi đánh dấu bằng một dấu chấm cảm lớn, xong lại đặt bên dưới lộ đường, nơi nó có thể sẽ rơi vào quên lãng cho đến một ngày bà lại mất cảm hứng, vô bếp rên rỉ và tìm thấy nó. Bà vẫn viết đầy những mẩu giấy nhỏ như vậy và để rải rác khắp nhà, nhét vào góc nào đó, kẹp trong tủ, hoặc dùng như vật đánh dấu trang sách.

Tôi đã từng bắt gặp một ý tưởng như vậy của mẹ về lũ hải cẩu, về sau trở thành một trong những yếu tố chính của cốt truyện *Ký ức về Truro* bà viết sau đó, dán ngay trên hộp đựng băng vệ sinh tôi để trong tủ nhỏ phía dưới bồn rửa mặt. Bạn sẽ không bao giờ biết khi nào ý tưởng sẽ xuất hiện.

- Tụi con sẽ đi quán La Brea, nên sẽ chỉ có một món chính thôi mẹ. Mà cũng chẳng có mấy cơ hội cho chuyện này tiến triển đâu.

Bà mỉm cười:

- Con không biết được đâu, Remy. Tình yêu không đoán trước được. Đôi khi con quen một người cả mấy năm trời, rồi một ngày chợt sét đánh rầm một cái, đột nhiên con nhìn anh ta theo một cách hoàn toàn khác. Một khoảnh khắc mà con sẽ còn ghi nhớ cả đời. Đó là điều làm cho tình yêu trở nên thật tuyệt diệu.

- Con sẽ không yêu anh ta đâu. Chỉ là một cuộc hẹn hò thôi mà mẹ. - Tôi nói.

- Barbara, - Don gọi to. - Em làm gì với khay măng-sét của anh vậy hả?

- Anh à, - mẹ tôi quay lại lần nữa, - em không đụng tới chúng. Mẹ tôi ngồi đó chờ một lát, nhưng ông không nói thêm gì. Bà chỉ nhún vai, quay lại nhìn tôi.

- Chúa ơi, - tôi hạ thấp giọng, - con không biết sao mẹ có thể chịu được ông ta.

Bà mỉm cười, vươn người ra trước để hất tóc tôi ra khỏi mặt.

- Ông ấy không xấu thế đâu.

- Ông ta chỉ là một đứa trẻ to xác. - Tôi nói. - Và đồng sữa Ensure khiến con phát điên lên.

- Có thể vậy thật. - Mẹ tôi đồng tình. - Nhưng mẹ yêu Don. Ông ấy là một người tốt, đối xử với mẹ rất tử tế. Không có mối quan hệ nào là hoàn hảo cả. Luôn có điều gì đó mà con phải thỏa hiệp, phải hy sinh bản thân mình để đạt được thứ lớn hơn. Đúng là Don có những thói quen thử thách lòng kiên nhẫn của mẹ, nhưng mẹ chắc là đối lại ông ấy cũng cảm thấy tương tự về mẹ.

- Ít nhất là mẹ cư xử như người lớn, - tôi nói, dù thật sự nghĩ rằng điều này không phải lúc nào cũng đúng. - Ông ta còn không tự thay đồ cho mình được nữa kìa.

- Nhưng tình yêu mà bọn mẹ dành cho nhau lớn hơn những khác biệt nho nhỏ đó. - Mẹ phớt lờ tôi, tiếp tục nói. - Đó mới là điều quan trọng. Giống như một biểu đồ hình tròn vậy, tình yêu luôn là thứ có tỷ trọng lớn nhất. Tình yêu có thể làm được rất nhiều điều, Remy ạ.

- Tình yêu chỉ là sự giả vờ. - Tôi băng quơ xoay vòng tròn lọ muối.

- Ôi, cưng ơi, không phải! - Bà nắm lấy tay tôi, nắm những ngón tay. - Con không tin vào tình yêu sao?

- Con chỉ toàn thấy điều ngược lại với những gì mẹ nói. - Tôi nhún vai.

-Ồ, Remy, - bà cầm tay tôi, úp vào tay mình. Bàn tay bà nhỏ hơn tay tôi, với những ngón tay hồng. - Sao con lại có thể nói như vậy?

Tôi chỉ nhìn bà, không nói gì. Một, hai, ba giây, và bà chột hiểu ra.

-Ồ không, - bà thả tay tôi ra, - chỉ một vài cuộc hôn nhân không đi đến đích không có nghĩa là tình yêu chỉ là điều tồi tệ. Mẹ đã có những năm hạnh phúc với cha con, Remy, và điều tốt đẹp nhất là mẹ có Chris và con. Bốn năm với Harold cũng thật tuyệt, cho đến tận khi bọn mẹ chia tay. Và ngay cả với Martin và Win, thì hầu hết thời gian ở bên họ mẹ đều cảm thấy hạnh phúc.

- Nhưng chúng đều chấm dứt. Tất cả đều vậy. - Tôi nói. - Chúng đều thất bại.

- Có thể vài người sẽ nói vậy. - Mẹ tôi nắm hai bàn tay mình lại với nhau, im lặng suy nghĩ trong một lúc. - Nhưng cá nhân mẹ lại nghĩ sẽ tồi tệ hơn nhiều nếu quãng thời gian đó mẹ phải cô đơn một mình. Có thể mẹ đã bảo vệ chính mình khỏi những điều mẹ sợ hãi, nhưng đó có phải là điều tốt hơn, khi mẹ từ bỏ bởi mẹ sợ rằng nó sẽ không tồn tại mãi mãi.

- Có thể như vậy. Ít nhất là giờ mẹ vẫn đang sống cuộc đời của mẹ. Số phận của mẹ do chính mẹ lựa chọn.

Bà suy nghĩ một lúc về điều này, rồi nói:

- Đúng là mẹ đã gặp đau khổ trong cuộc đời. Cũng không ít đau khổ. Nhưng mẹ đã yêu và được yêu. Điều này rất có ý nghĩa, ý nghĩa rất lớn. Cũng giống như biểu đồ hình tròn mà mẹ đã nói lúc nãy ấy. Đến lúc hấp hối, mẹ sẽ nhìn lại cuộc đời mình và chỉ thấy được thứ chiếm tỷ trọng lớn nhất, đó là tình yêu. Những khó khăn rắc rối, những cuộc ly hôn, những nỗi buồn,... cũng nằm trong biểu đồ ấy, nhưng chỉ là những mảnh bé xíu.

- Con nghĩ mẹ phải bảo vệ chính mình. Mẹ không thể cứ thay đổi bản thân mình như vậy.

- Đúng vậy, - bà nghiêm nghị, - con không thể. Nhưng việc con đẩy mọi người tránh xa mình, hoặc từ chối tình yêu cũng chẳng làm cho con mạnh mẽ hơn được. Nếu như chúng có tác dụng gì đấy, thì chỉ làm cho con yếu đuối hơn mà thôi. Bởi trong lòng con luôn sợ hãi.

- Sợ hãi gì cơ?

- Sợ hãi việc nắm bắt lấy cơ hội. Hay việc cứ thả mình và chìm đắm vào nó. Đó mới là thứ làm chúng ta trở nên là chính mình nhất. Rủi ro chính là cuộc sống, Remy ạ. Quá sợ hãi đến nỗi không bao giờ dám thử chỉ lãng phí cuộc sống này thôi. Có thể nói là mẹ đã mắc rất nhiều sai lầm, nhưng mẹ không hối tiếc điều gì cả. Ít nhất là mẹ đã không bao giờ đứng bên lề, tự hỏi cuộc sống thực sự là như thế nào.

Tôi ngồi đó, không biết nói gì để đáp lại. Tôi chợt nhận ra tôi không cần phải hối tiếc gì về cuộc đời của mẹ cả. Suốt những năm qua, tôi cảm thấy tiếc thương cho những cuộc hôn nhân của mẹ,

chỉ nhìn thấy sự yếu đuối đáng thương của mẹ mà không hề biết rằng mọi thứ với bà mang một ý nghĩa hoàn toàn khác. Trong tâm tưởng của mẹ, việc tôi chia tay Dexter chỉ khiến tôi trở nên yếu đuối, chứ không phải mạnh mẽ.

- Barbara, chúng ta phải có mặt ở đó trong vòng mười phút nữa, nên... - Don xuất hiện ở cửa bếp, cà vạt cong veo, áo khoác gấp trên tay. Ông ngừng lại khi trông thấy tôi. - Ồ, Remy, xin chào.

- Chào, - tôi đáp.

- Ồ, nhìn cà vạt của anh kìa. - Mẹ tôi đứng dậy, bước tới cạnh ông, vuốt nhẹ tay dọc theo lớp vải áo sơ mi rồi sửa lại cà vạt cho thẳng thớm. - Đấy, đẹp hơn rồi.

- Mình nên đi thôi. - Don hôn vào trán mẹ tôi. - Gianni ghét phải chờ đợi lắm.

- Vậy thì mình đi thôi. - Mẹ tôi quay về phía tôi. - Remy, con yêu, chúc con vui vẻ nhé. Và nghĩ về những gì mẹ nói nhé.

- Vâng, - tôi nói. - Chúc mẹ buổi tối tốt đẹp.

Don bước ra về phía xe, chòm chìa khóa trong tay. Mẹ tôi bước về phía tôi đang đứng, đặt tay lên vai tôi:

- Đừng để lịch sử cuộc đời mẹ lặp lại ở cuộc đời con, được không con?

Đã quá trễ rồi, tôi nghĩ khi bà hôn lên má tôi. Rồi tôi nhìn theo khi bà bước ra xe, nơi Don đang chờ. Ông ấy đặt một tay lên lưng mẹ, đưa mẹ ngồi vào ghế, và trong khoảnh khắc ấy tôi bắt đầu nghĩ rằng tôi có thể hiểu những gì mẹ nói. Có thể hôn nhân, cũng giống như cuộc sống, không hoàn toàn là những điều lớn lao, hoặc là tốt, hoặc là xấu. Có thể nó chỉ là những điều rất nhỏ - như việc đặt tay lên lưng khi cùng đi bên nhau ngày qua ngày - sẽ khiến sợi dây kết nối vốn rất mỏng manh dần trở nên bền chắc hơn.

Vận may của tôi vẫn tiếp diễn. Paul hóa ra không phải là một vụ mai mối tồi.

Tôi hơi thận trọng khi anh đến đón tôi, nhưng thật ngạc nhiên là ngay lập tức chúng tôi có thể bàn luận sôi nổi cùng nhau về chủ đề trường đại học. Một người bạn thời trung học của anh hóa ra lại đang theo học ở Stanford, và anh đã lên kế hoạch sẽ đến thăm vào Giáng sinh tới.

- Khuôn viên trường đẹp lắm, - Paul nói khi ban nhạc đường phố Mehico, một đặc trưng của quán La Brea, chơi lại bài "Chúc mừng sinh nhật", - và tỷ lệ giáo viên trên sinh viên cũng rất tốt nữa. Chỉ có điều em phải đối phó với kỳ thi TA, em biết phải không?

Tôi gật đầu:

- Em có nghe nói đó là một kỳ thi chuyên về học thuật rất khắt khe.

Paul mỉm cười:

- Ồ, thôi nào. Anh biết là em phải thông minh đến thế nào mới được vào Stanford mà. Anh nghi ngờ về khả năng em sẽ gặp khó khăn với mấy kỳ thi đó. Em chắc phải đạt được vị trí quán quân ở kỳ thi thử phải không?

- Đâu có. - Tôi lắc đầu.

- Còn anh, - Paul nhấp một ngụm nước, - chỉ ở hạng thường thôi. Đó là lý do anh vẫn còn ở cái trường mà anh đã cố giành lấy mấy điểm vừa đủ đậu, trong khi em lại đang hưởng tới thế giới tự do của riêng mình. Em có thể gửi cho anh tấm bưu thiếp. Hoặc tốt hơn thì có thể đến thăm nơi anh đang làm thêm. Anh sẽ đặc biệt dành cho em suất ăn lớn hơn hẳn suất bình thường, bởi vì chúng ta là bạn bè mà.

Tôi mỉm cười. Paul là một anh chàng đẹp trai, lại giàu có nữa, và tôi thích anh ta. Anh là dạng người rất dễ nói chuyện, bởi dường như anh luôn có một điểm chung nào đó với mọi người. Câu chuyện trong bữa tối của chúng tôi ngoài Stanford ra còn thảo luận về trò trượt tuyết (Paul trượt dở tệ nhưng lại rất mê trò này), về việc anh là người nói hai thứ tiếng (anh còn thạo tiếng Tây Ban Nha, bởi có bà ngoại là người Venezuela), về việc khi hết hè, anh sẽ trở lại trường - nơi anh là thành viên của hội Sigma Nu^[22], theo học chuyên ngành tâm lý, và quản lý một đội bóng rổ mà anh miêu tả là “hay chơi chứ chơi chẳng hay chút nào”. Paul không phải là một người vụng về, cũng chẳng vui tính nhộn nhạo như ai kia, và dây giày lúc nào cũng được buộc chặt. Đồ ăn được dọn ra, chúng tôi ăn ngon lành, và vẫn ngồi trò chuyện khi người phục vụ dần dần dọn hết chén đĩa đã ăn xong trên bàn - một gợi ý cho chúng tôi thấy việc chúng tôi nán lại đã quá lâu.

- Này, - Paul nói khi chúng tôi cuối cùng cũng làm vui lòng những người phục vụ bằng việc rời bàn ra về - nói một cách thật lòng, ban đầu anh có cảm thấy hơi thận trọng một chút về cuộc hẹn hò này.

- Nói một cách thật lòng thì không chỉ mình anh như vậy đâu. - Tôi đáp lại.

Khi chúng tôi ra xe, Paul làm tôi ngạc nhiên khi mở cửa xe, giữ lấy đờn tôi lên xe rồi mới đóng cửa lại. Dễ thương ghê - tôi thầm nghĩ khi anh đi vòng qua xe về chỗ của mình. Quá dễ thương.

- Nếu cuộc hẹn hò này thật sự là một thảm họa, - anh nói khi ngồi vào ghế, - thì anh sẽ nói với em là anh rất vui, rồi đưa em về nhà, dẫn em vào tận cửa, rồi phóng như bay ra khỏi khu nhà em.

- Hay đấy.

- Nhưng vì nó không phải như vậy, cho nên anh tự hỏi không biết em có muốn tới dự một bữa

tiệc cùng anh không. Mấy người bạn của anh đang tổ chức một bữa tiệc ở hồ bơi, em quan tâm chứ?

Tôi suy nghĩ một lát. Cho đến tận lúc này thì bữa tối hôm nay thật tuyệt. Một cuộc hẹn hò tuyệt vời. Không có gì khiến tôi nay tôi phải hối tiếc, hoặc nghĩ nhiều về nó cả. Nhưng không hiểu sao tôi không thể giữ những lời mẹ đã nói ra khỏi đầu. Có lẽ tôi đã cố sức đẩy cả thế giới ra khỏi mình thật, để giữ cho mình một khoảng cách an toàn.

- Chắc rồi. - Tôi nói. - Mình đi nào.

- Tuyệt! - Anh mỉm cười, rồi cài số xe chạy đi. Khi chúng tôi đã bắt đầu lên đường, tôi thấy anh liếc nhìn tôi, và tôi biết, ngay lúc đó, mọi thứ lại trở về guồng quay của nó. Thật hài hước khi quá dễ để lại bắt đầu như vậy, chỉ sau có ba tuần. Tôi đã nghĩ là Dexter ảnh hưởng nhiều đến tôi, thay đổi tôi, nhưng giờ thì tôi đang ở đây, với một chàng trai khác, trên một chiếc xe hơi khác, và vòng quay lại bắt đầu. Dexter là một người khác biệt, là một phút yếu lòng của tôi. Nhưng đây mới là tôi, và thật tốt khi được trở lại là chính mình.

- Ôi trời, - Lissa nói, chấm miếng khoai tây chiên vào chén tương cà, - anh ta hay thiệt đó. Chuyện là thế nào?

Tôi mỉm cười, nhấp ngụm Diet Coke:

- Chỉ là may mắn thôi.

- Thật bánh trai. - Lissa cho thêm một miếng khoai nữa vào miệng. - Chúa ơi, sao các anh chàng tốt đều vô tay người khác hết trơn vậy chứ?

- Lời than thở này có nghĩa là anh chàng P.J. KaBoom của cậu đã có bạn gái rồi à? - Jess hỏi.

- Đừng gọi anh ấy như vậy. - Lissa giận lấy, nhón lấy miếng khoai khác. - Họ đã chia tay một lần ở hè này rồi, nhưng cô ta cứ lằng nhằng.

- Như đĩa đói chứ gì? - Jess nói, và tôi bật cười.

- Vấn đề là, - Lissa tiếp tục, phớt lờ chúng tôi, - thật không công bằng khi tớ thì bị đá đít, rồi chàng trai tớ thích sau đó lại chẳng còn được tự do, trong khi Remy không chỉ có anh chàng ca sĩ vui tính mà giờ còn thêm một anh sinh viên bánh trai làm bạn trai nữa chứ. Thật chẳng công bằng một chút nào. - Cô ấy nhón thêm miếng nữa vào miệng. - Giờ thì tớ không thể ngừng ăn được. Nhưng có ai quan tâm đâu, vì tớ chẳng dễ thương để được chú ý cơ mà.

- Thôi nào, - Jess làu bàu, - cậu ngừng ca bài ca con cá của cậu được rồi đó.

- Chàng ca sĩ vui tính à? - Tôi hỏi.

- Dexter cũng được lắm. - Cô ấy nói với tôi, đưa tay quệt ngang miệng. - Và giờ thì cậu có Paul hoàn hảo. Trong khi tất cả những gì tớ có bây giờ là hàng lô hàng lố KaBoom và chứng nghiệm ăn như tài xế xe tải.

- Ăn ngon thì có làm sao? - Jess an ủi. - Lũ con trai chỉ thích người đầy đặn, có đường cong.

- Giờ người tớ cũng có đường cong, rồi thì điều gì sẽ xảy ra chứ? - Lissa đáp. - Tròn ừm à?

Chloe, người gầy nhất trong chúng tôi, cười phá lên:

- Từ này thích hợp đó.

Lissa thở dài, đẩy phần khoai tây chiên qua một bên rồi lau tay:

- Giờ tớ phải đi đây. Tớ phải đến đường đua Ba Nước trong vòng mười lăm phút nữa. Chúng tớ giới thiệu KaBoom cho các vận động viên đến từ khắp các bang.

- Ừ, nhớ mặc đồ bảo vệ nhé.

Lissa nhăn mặt. Cô ấy đã bị chọc về loại nước uống có cái tên mắc cười này quá nhiều lần rồi.

Trên đường từ chỗ làm thêm cứu hộ ở bể bơi trở về, Paul ghé qua gặp tôi. Tôi không thể không để ý mấy cô phù dâu đang đợi làm móng tay trước lễ cưới cứ háo hức nhìn vào Paul khi anh bước vào, làn da rám nắng, người nồng một mùi rất đàn ông pha trộn giữa kem chống nắng và nước clo ở hồ.

- Chào em, - anh nói, và tôi đứng lên, hôn nhẹ vào má anh. Đã đến giai đoạn mối quan hệ của chúng tôi trở nên thân thiết hơn. Chúng tôi đã quen nhau một tuần rưỡi, và gần như ngày nào cũng gặp nhau: ở bữa trưa, bữa tối, một vài bữa tiệc.

- Anh biết tối nay em bận, nhưng anh chỉ muốn ghé qua để nói chào em thôi.

- Chào anh. - Tôi nói.

- Chào em. - Anh cười toét. Chúa ơi, anh ấy mới đáng yêu làm sao. Tôi tự hỏi sẽ thế nào nếu tôi chịu gặp Paul ngay lần đầu Lola mai mối. Rõ ràng mùa hè này sẽ rất khác. Hoàn toàn khác.

Paul đạt mọi tiêu chuẩn mà tôi đưa ra về một anh chàng hoàn hảo. Anh ấy cao. Đẹp trai. Không có những thói quen phiền phức. Lớn hơn tôi không quá ba tuổi. Ăn mặc đẹp nhưng không đi mua sắm nhiều hơn tôi. Có ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân tốt (dùng nước dưỡng sau khi cạo râu và nước hoa, nhưng không dùng keo xịt tóc và kem giả màu da rám nắng). Đủ thông minh để lựa chọn đề tài nói chuyện thích hợp nhưng không quá đà. Và một điểm quan trọng nhất, đó là anh ấy sẽ rời đi vào cuối hè, nên chúng tôi đã chuẩn bị tâm lý cho việc chỉ là bạn bè và sau đó mỗi người đi một hướng.

Giờ đây tôi có một anh chàng dễ mến, bảnh trai, lịch sự thích tôi, hôn lại khá, luôn chi cho bữa tối, chẳng màng đến việc có rất nhiều chàng trai trước anh đã bị tôi đốn giở. Và tất cả những thứ này lại đến từ một cuộc hẹn hò mai mối. Thật kỳ diệu.

- Vậy tối nay là tối dành riêng cho phụ nữ phải không? - Paul nói khi tôi đưa tay ra đặt lên tay anh. - Nhưng không biết anh có cơ hội gặp em lúc khuya nay không?

- Chẳng có cơ hội đâu. - Tôi nói. - Chỉ có cô gái đếnh đoảng mới giao bạn mình cho một gã con trai. Điều đó đã được quy định rõ rồi.

- À, - Paul gật đầu. - Nhưng đáng để anh thử xem.

Ở phía bên kia bãi giữ xe, tôi thấy chiếc xe thùng màu trắng của ban nhạc Truth Squad trờ tới trước cửa hiệu Flash Camera. Ted đậu ngay vị trí dành riêng cho việc chất dỡ hàng và nhảy từ phía ghế tài xế xuống, đóng mạnh cửa lại rồi biến mất vào trong tiệm.

- Vậy anh định làm gì tối nay? - Tôi hỏi Paul. - Hẹn hò riêng với cánh con trai tụi anh hả?

- Ừ, - anh nói khi tôi nhìn qua tiệm Flash Camera lần nữa, nhìn Dexter theo sau Ted trở ra chiếc xe thùng. Họ nói chuyện với nhau sôi nổi, có phải tranh cãi không nhỉ, rồi lên xe, lái đi, vượt luôn cột đèn đỏ khi băng qua chợ Mayor và hướng vào đường chính.

-... có một ban nhạc mà đám bạn anh muốn tới xem sẽ chơi ở quán bar đó.

- Thế à? - Tôi nói, không nghe rõ anh nói gì vì mãi trông theo chiếc xe thùng trắng cắt ngang đầu một chiếc xe hơi, khiến nhiều tiếng còi nổi lên phần nộ.

- Ừ, Trey nói đó là một ban nhạc tốt lắm... Hình như tên là Spinnerbait, anh nghĩ họ gọi như vậy.

- Ghét Spinnerbait. - Tôi buột miệng.

- Sao cơ?

Tôi nhìn Paul, nhận ra mình hoàn toàn chẳng để ý gì trong cuộc đối thoại này.

- Ồ, không có gì. Em chỉ nghe nói ban nhạc đó tệ lắm. Paul nhướn mày lên:

- Thật ư? Trey nói họ chơi tuyệt lắm mà.

- Ừm, - tôi nói nhanh. - Em nghĩ anh ấy chắc biết rõ hơn em chứ.

- Anh nghĩ ngờ điều đó. - Paul nhòai người ra phía sau quầy và hôn tôi. - Tối nay anh sẽ gọi điện thoại cho em, được chứ?

- Vàng. - Tôi gật đầu.

Khi Paul đi, hai cô phụ dâu nhìn tôi vẻ ngưỡng mộ, như thể tôi được đánh giá dựa vào anh chàng nào đi với tôi vậy. Nhưng chẳng hiểu vì lý do gì mà tôi lại bị phân tâm, đến mức tính dịch vụ nhuộm highlight tóc của bà Jemeson thành dịch vụ tẩy lông, và còn tính năm mươi đô thay vì năm đô cho lọ kem dưỡng móng. May mà cũng đã sắp đến giờ về.

Khi tôi chuẩn bị ngồi vào xe thì có ai đó gõ vào cửa kính bên phải. Tôi nhìn lên: là Lucas.

- Chào Remy. - Anh nói. Tôi kéo cửa xuống.

- Em cho tôi đi nhờ về nhà được không? Dex đã về trước trên chiếc xe thùng rỗng. Nếu không thì anh phải cuốc bộ thôi.

- Được thôi. - Tôi nói, dù tôi đã sắp trễ giờ hẹn. Tôi đã hẹn đến đón Lissa, trong khi ngôi nhà màu vàng thì nằm ở hướng ngược lại. Nhưng tôi thật không thể bỏ mặc anh ta ở đây được.

Lucas leo lên xe, rồi ngay lập tức nghịch ngợm radio trong khi tôi cho xe chạy khỏi bãi. Gặp lần khác thì tôi đã tống cổ anh ta ngay lập tức rồi, nhưng lần này thì tôi đang ở trong tâm trạng tốt.

- Em có đĩa gì? - Anh ta hỏi, đưa tay kéo cần chỉnh tần số sang mức thấp nhất rồi tăng lên, làm phát ra những tiếng rít ồn ào.

- Trong hộp ấy. - Tôi chỉ tay. Anh ta mở ra và coi qua từng đĩa - chúng được xếp theo thứ tự ABC, nhưng chỉ bởi tôi có chút ít thời gian rảnh rỗi khi kẹt trong đám kẹt xe vài ngày trước. Anh ta tiếp tục lăm bắm, xì xầm những âm thanh khó chịu. Có vẻ bộ sưu tập của tôi, cũng giống như kênh radio trên xe tôi - không phải là gu âm nhạc yêu thích của anh ta. Nhưng tôi chẳng việc gì phải gây ấn tượng với Lucas. Nhờ Dexter mà tôi không chỉ biết tên thánh của Lucas là Archibald, mà còn biết khi còn ở trường trung học, anh ta để tóc dài và chơi cho một ban nhạc rock tên Residew. Chỉ nhờ một bức hình của thời Lucas rền rĩ với cây đàn organ với mái tóc dài xịt keo cứng ngắt, và Dexter lại vô tình sở hữu nó.

- Em có nghe nói, - tôi cảm thấy cần phải làm phân tán anh ta một chút, - Spinnerbait sẽ chơi tối nay đấy.

Lucas giật mình quay sang nhìn tôi:

- Ở đâu kia?

- Quán Murray. - Tôi nói khi chúng tôi tăng tốc vượt qua đèn vàng.

- Ở đâu chứ?

- Chỗ gần trường đại học ấy. Một nơi khá lớn. - Tôi có thể nhìn Lucas qua khoe mắt mình. Anh ta đang vò vò gấu áo sơ mi của mình, trông có vẻ kích động.

- Ghét Spinnerbait. - Anh ta nói. - Một lũ màu mè dỏ tẹt. Nhạc của chúng hoàn toàn được kỹ thuật hỗ trợ chỉnh sửa, và đám fan hâm mộ chỉ rập một lũ công tử tiểu thư với mái tóc bóng nhẫy uốn éo trong xe hơi của các ông bố lăm của nhiều tiền.

- Oái, - tôi la lên, không thể không liên tưởng những lời miêu tả cay nghiệt này với Trey, anh bạn thân nhất của Paul, và với cả Paul nữa, nếu như tôi không hiểu anh ấy nhiều hơn. Nhưng tất nhiên là tôi hiểu rõ Paul.

- Ồ, tin này quan trọng đấy. - Lucas nói khi tôi rẽ vào con đường nhà họ. - Nhưng không quan trọng bằng những gì đang thực sự diễn ra.

- Cái gì cơ? - Tôi hỏi, ngay lập tức nghĩ tới cảnh chiếc xe thùng phóng như bay ra khỏi khu chợ Mayor trước đó.

Lucas liếc nhìn tôi, và tôi có thể hiểu cái nhìn trên khuôn mặt ấy của anh ta: anh ta đang cân nhắc xem liệu có cần nói với tôi hay không.

- Tầm cao ấy mà. - Anh ta nói một cách bí ẩn. - Bọn tôi đang ở ngay sát.

- Gì cơ? Ngay sát cái gì cơ? - Tôi hỏi, không nén nổi tò mò. Anh ta nhún vai khi tôi đi chậm lại. Căn nhà màu vàng đã hiện ra ngay phía trước. Tôi có thể trông thấy Ted và Mary Đáng Sợ đang ngồi ngay sân trước, trên hai chiếc ghế xếp. Chân cô ta thoải mái đặt trong lòng Ted, và cả hai đang cùng uống một lon Twinkie.

- Hãng thu âm Rubber muốn gặp chúng tôi. Chúng tôi sẽ tới D.C. vào tuần tới để nói chuyện với họ.

- Ồ, - tôi chạy vào đường dành cho xe hơi trước nhà, nơi chiếc xe thùng đậu một góc nghiêng méo xệch. Ted nhìn chúng tôi, có vẻ hơi thú vị, trong khi Mary vẫy tay với Lucas lúc anh ta mở cửa xe bước ra. - Tuyệt thật đấy.

- Cậu nghe này, - Lucas nói với Ted, - Spinnerbait chơi tối nay đó.

- Ghét Spinnetbait. - Mary nói như một cái máy.

- Ở đâu vậy? - Ted hỏi khi Lucas đóng cửa xe tôi và bước vòng qua trước đầu xe.

- Cảm ơn cho tôi đi nhờ nhé. - Anh ta nói, gõ gõ ngón tay vào cửa kính xe đã kéo xuống phân nửa bên phía tôi ngồi. - Tôi rất biết ơn đấy.

- Đây, vậy là sao chứ? - Ted kêu lên. - Chúng xâm lăng lãnh địa của chúng ta à?

- Chiến tranh huynh đệ tương tàn đây. - Lucas nói, và cả hai cùng cười.

Lucas bắt đầu bước về phía Ted, nhưng tôi bấm còi và anh ta quay lại.

- Này Lucas.

- Gì cơ?

- Chúc may mắn với mọi thứ nhé! - Tôi nói, chợt cảm thấy hơi kỳ cục, vì tôi chẳng quen anh ta là mấy. Nhưng không hiểu vì điều gì đó mà tôi phải nấn ná lại để nói vài câu. - Ý em là, chúc mấy anh may mắn.

- Ừ, - anh ta nhún vai, - để xem rồi sẽ thế nào.

Khi tôi bắt đầu rời đi, Lucas kéo một thùng nhựa đựng sữa bỏ không lại để tham gia bữa picnic ngoài trời cùng Mary và Ted, nhận từ tay Ted một lon Twinkie. Tôi liếc nhìn lần cuối về phía căn nhà, có thể thấy Khỉ Con ngồi trên ngưỡng cửa, thở phì phò. Không biết Dexter đâu nhỉ? - Tôi tự hỏi, nhưng rồi tự nhắc mình điều này đã chẳng còn là nỗi bận tâm của mình nữa rồi. Nhưng nếu anh có nhà, anh cũng nên ra gặp tôi và chào hỏi một tiếng. Chỉ vì chúng tôi là *bạn* của nhau thôi mà.

Tôi bắt đầu xuống phố, đi chậm rồi dừng đèn đỏ ở một ngã tư. Từ gương chiếu hậu, tôi vẫn còn trông thấy Ted, Mary và Lucas ngồi đó trò chuyện, nhưng giờ thì Dexter cũng tham gia với họ, ngồi xuống cạnh chiếc bàn tạm bợ đựng mấy đồ linh tinh để mở nắp lon Twinkie trong khi Khỉ Con chạy lòng vòng xung quanh, đuôi ngoáy tít. Họ đều đang thảo luận gì đó với nhau, và trong một khoảnh khắc, tôi chợt cảm thấy một điều gì đó nhói lên trong lòng. Tôi chợt dạ, như thể mình bỏ quên thứ gì không định hình được. Thật lạ. Nhưng chiếc xe phía sau tôi bắt đầu bấm còi mất kiên nhẫn, khiến tôi phải quay về với thực tại, lắc đầu để quên đi và nhấn ga tiến về trước.

Khi tôi trở về nhà, căn nhà hoàn toàn im ắng. Mẹ tôi đã đi khỏi vùng để tham dự một cuộc hội thảo dành cho các nhà văn tổ chức vào mỗi tháng Tám hàng năm - nơi bà truyền kinh nghiệm cho các nhà văn lãng mạn trẻ đầy tham vọng và đắm chìm trong những lời ca tụng, những ánh mắt khâm phục trong vòng ba ngày hai đêm tại Florida Keys. Còn Chris, anh gần như đã sống hẳn ở nhà Jennifer Anne, nơi bánh mì trong tủ lạnh không chỉ toàn củi bánh, nơi anh có thể vừa dùng bữa sáng vừa ngắm nghía bức tranh in khu vườn hoa tươi tắn thay vì bị chiếu tướng bởi bộ ngực nặng bảy ký của phong cách tân cổ điển. Bình thường thì tôi rất thích được làm chủ cả căn nhà, nhưng vì giữa tôi với Don vẫn còn sự gượng gạo khó chịu, nên tôi đồng ý tới ngủ bữa cuối tuần tại nhà Lissa, và báo quyết định này cho ông ta bằng mảnh giấy thông báo hình thức đặt dưới kim tự tháp những lon Ensure rằng ngày càng phình to trên bàn bếp.

Tôi bước vào phòng làm việc của mẹ, đẩy tấm màn sang một bên. Trên kệ cạnh bàn làm việc của bà là một xấp giấy: cuốn tiểu thuyết mới, hoặc một phần của nó. Tôi cầm lấy, đặt chúng vào lòng rồi ngồi khoanh chân lại, đọc lướt qua. Lần gần nhất, tôi đã đọc tới đoạn Melanie nhìn chiếc giường vợ chồng lạnh lẽo của mình, nghĩ tới người chồng đang ở nơi xa lắc và nhận ra cuộc hôn

nhân này là một sai lầm. Đoạn đó ở trang 200. Đến trang 250, cô ta rời Paris, trở lại New York, làm việc thiết kế thời trang cho một người phụ nữ béo ị, xấu xa. Điều trùng hợp bất ngờ nhất trong những điều trùng hợp: Brock Dobbin cũng quay về New York, bị thương trong một cuộc bạo động tại nước thứ ba nào đó khi đang làm việc của mình: một nhà báo nổi tiếng với nhiều giải thưởng lớn. Trong một buổi biểu diễn mùa thu, họ bắt gặp ánh mắt nhau khi ngồi đối diện ở hai bên sàn diễn, và cuộc tình lãng mạn được tái sinh.

Tôi nhảy thẳng tới trang 300, nơi mọi thứ rõ ràng trở nên tồi tệ: Melanie trong viện tâm thần, phải gây mê để giảm đau trong khi bà chủ cũ cướp công toàn bộ dòng thiết kế mùa thu của cô. Luc, người chồng đã ly thân của cô cũng xuất hiện trong đoạn này, đang dính líu tới một âm mưu tài chính phức tạp nào đó. Brock Dobbin có vẻ hoàn toàn biến mất, nhưng tôi tìm thấy anh ta ở trang 374, trong một nhà tù ở Mexico, nơi anh bị buộc tội một cách thiếu căn cứ cho việc buôn lậu ma túy, và rồi ngã lòng trước một cô gái bản địa phương tên Carmelita. Tôi đoán đoạn này chính là lúc mẹ tôi đã bị cạm ý tưởng. Nhưng đến trang 400, bà dường như đã trở lại guồng. Các nhân vật lúc này đều ở Milan, chuẩn bị cho buổi trình diễn mùa thu. Luc cố làm hòa với Melanie, nhưng lại không quyết tâm cho lắm, trong khi Brock cũng đã trở về với công việc của mình, theo đuổi đề tài về mặt trái của ngành thời trang cùng chiếc máy ảnh Nikon yêu quý và một dự cảm về công lý mà không một vết thương nào, ngay cả một hòn đá vào đầu ở Guatemala, có thể dập tắt được.

Từ cuối cùng được đánh dấu trang 405, khi Melanie và Brock cùng uống espresso trong một tiệm cà phê ở Milan.

Họ nhìn thẳng vào mắt nhau, như thể khoảng thời gian xa nhau khiến họ khao khát về nhau theo cách mà họ chỉ có thể truyền tải bằng ánh mắt, chứ không thể thốt thành lời. Đôi tay Melanie đang run rẩy, ngay cả khi cô đã ủ chúng trong tấm khăn choàng lụa, lớp vải mềm mang lại đôi chút thoải mái trong cơn lạnh đến buốt giá.

“Em có yêu anh ta không?” - Brock hỏi. Đôi mắt xanh sâu thẳm và sắc sảo của anh đang nhìn cô chăm chú.

Melanie khẽ giật mình trước câu hỏi thẳng thừng. Nhưng dường như khoảng thời gian trong tù đã tạo cho anh sự thẳng thắn này, một nhu cầu đòi hỏi được trả lời ngay lập tức. Anh nhìn thẳng vào cô, chờ đợi.

“Anh ấy là chồng em,” cô trả lời.

“Đó không phải là điều anh hỏi.” Brock nhào người ra và nắm lấy tay cô, ủ trong tay mình. Những ngón tay của anh chai nhám và to bè, thô ráp chạm vào làn da tái bệch mỏng manh của cô. “Em có yêu anh ta không?”

Melanie cắn môi, cổ dẫn tiếng nấc mà cô sợ sẽ bật ra nếu cô bị thúc ép nói ra sự thật về Luc và trái tim lạnh lẽo, băng giá của anh ta. Brock đã bỏ rơi cô suốt những tháng qua trong hoàn cảnh chẳng có lấy một sự lựa chọn nào. Cô đã thôi hy vọng về anh, và về mối tình tuyệt vọng giữa họ.

Vậy mà anh xuất hiện như một bóng ma, bước tới chỗ ngồi của cô tại quán cà phê này, đối diện với thế giới thật của riêng cô.

“Em không tin vào tình yêu.” Cô nói. Brock lắc lắc tay cô.

“Sao em lại nói vậy, sau những gì chúng ta đã trải qua. Những gì chúng ta còn đang có.”

“Chúng ta chẳng có gì cả,” cô nói, rồi rút tay lại. “Em đã kết hôn rồi. Cuộc hôn nhân này sẽ tốt đẹp bởi vì...”

“Melanie à.”

“Bởi vì người đàn ông này yêu em,” cô kết thúc.

“Đây mới là người đàn ông yêu em.” Brock nói, giọng rõ ràng, từ tốn.

“Anh đã quá trễ rồi.” Melanie đứng lên. Cô đã bao nhiêu lần đẩy Brock Dobbin ra khỏi tâm trí mình, cố nói với bản thân là cô có thể có một cuộc sống tốt đẹp với Luc. Luc quá khéo léo và tao nhã, quá vững vàng và mạnh mẽ. Còn Brock chỉ thoát ẩn, thoát hiện trong cuộc đời cô, hứa hẹn, thấp nên ngọn lửa yêu đương bùng cháy với cô, rồi lại biến mất, để lại trong cô cả một biển nhớ mênh mông để tiếp tục rong ruổi qua những nẻo đường ở khắp nơi trên thế giới, theo đuổi những chủ đề của riêng mình. Có thể Luc sẽ không bao giờ yêu cô giống như tình yêu của Brock, lấp đầy cả cơ thể và tâm trí cô bằng niềm vui sướng có thể khiến cả thế giới này như biến mất. Đôi khi những suy nghĩ này lại trở về, khiến cô thét gào khao khát trong đêm, mơ ước lại một lần có nó trong đời.

“Melanie,” Brock gọi phía sau khi cô bắt đầu đi xuống con đường rải sỏi, quàng chiếc khăn qua cổ. “Quay lại đi.”

Đó là những từ cô biết rất rõ. Cô đã từng kêu lên như vậy, ở sân ga Prague. Bên ngoài khách sạn Plaza, khi anh leo vào chiếc taxi. Trên bến thuyền, khi con tàu của anh phóng đi, cưỡi trên những con sóng. Anh vẫn luôn dứt áo ra đi. Không, không phải là lần này. Cô tiếp tục bước, không cả quay đầu lại.

Đi đi, Melanie, tôi thầm nghĩ, trả trang giấy lại chồng bản thảo. Tôi phải thừa nhận rằng đây không phải là kiểu nhân vật nữ đặc trưng trong các câu chuyện của mẹ: từ bỏ tình yêu đam mê của mình để đến với người đàn ông lầm lỗi đã trao cho cô bàn tay vững vàng. Đây có phải là một sự sắp đặt thuyết giáo gì không nhỉ? Thật là một đồng những rắc rối. Mẹ có lẽ đã quá vội vàng khi nói rằng tôi đã sai về tình yêu. Nhưng giờ còn quá sớm để biết được điều gì: vẫn còn nhiều trang phải tiếp tục, nhiều từ ngữ sẽ được viết ra trước khi câu chuyện kết thúc.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

- Ngừng lại ở cửa hàng kia một chút nhé, - Paul nói với Trey đang ngồi sau tay lái. - Được không nào?

Trey gật đầu rồi bật đèn tín hiệu tấp vào lề. Ở ghế trước, Lissa quay lại nhìn tôi, nhướn mày hất đầu về hướng các đồ nội thất phía sau xe: không những gồm một gạt tàn và khay giữ cốc như tiêu chuẩn, mà còn có máy CD riêng và một màn hình tivi.

- Chiếc xe này tuyệt quá. - Cô ấy thì thầm.

Tôi phải đồng ý với điều này. Trey lái một trong những chiếc SUV kiểu dáng khổng lồ, trang bị đầy đủ. Nó trông giống một tàu vũ trụ, đầy những nút bấm, cần gạt sáng loáng. Thật tình tôi có phần mong đợi ở đâu đó phía bên trái của tay lái sẽ có một nút nhỏ đề *Tốc độ siêu ánh sáng*.

Chúng tôi đỗ lại trước một tiệm Quik Zip. Trey tắt máy, quay lại phía sau:

- Ai muốn uống gì? Cả một chặng dài nữa đấy nhé.

- Chúng tớ muốn nạp thêm vô bụng cái gì đó. - Paul nói, mở cửa phía bên mình. Một âm thanh nhỏ, lịch lãm vang lên *bìng... bìng... bìng...* - Bia với...?

- Kẹo Skittles. - Lissa nói nốt câu, khiến Paul bật cười:

- Một bọc kẹo Skittles. Được rồi, còn Remy?

- Diet Coke, - tôi nói, - mua giùm em nhé.

Paul bước ra khỏi xe, đóng cửa lại. Trey cũng xuống theo, để chìa khóa lại trong xe và radio mở với âm lượng vừa đủ nghe. Chúng tôi đang trên đường đi xuyên qua một thành phố khác để xem buổi chiếu phim mùa hè. Đây không phải là một cuộc hẹn đôi, bởi Trey đã có bạn gái ở trường, và trước đó chúng tôi có mời cả Chloe và Jess cùng đi. Nhưng Jess phải trông em, còn Chloe, sau khi đá anh bồ ngốc nghếch của mình, đang lên kế hoạch tán tỉnh một chàng mà cô đã gặp ở trung tâm mua sắm.

- Tớ mà có một chiếc giống vậy, - Lissa nói, quay đầu lại và ngồi trọn vào ghế của mình để thưởng thức cảm giác êm ái, - tớ sẽ sống luôn trong xe. Mà vẫn còn chỗ cho thuê nữa cơ.

- Nó rộng thật. - Tôi tán thành, liếc nhìn phía sau. Vẫn còn hai hàng ghế trước khi tới cửa hậu. - Nhưng chẳng cần thiết cho lắm. Nhiều chỗ vậy để làm gì chứ?

- Có thể anh ta mua rất nhiều đồ mỗi lần đi mua sắm. - Lissa suy đoán.

- Anh ta là sinh viên mà.

- Ừm... - cô ấy nhún vai. - Tất cả những gì tớ biết là tớ thực sự ước anh ấy chưa hề có bạn gái. Tớ nghĩ là tớ khoái mấy anh chàng xinh trai giàu có này rồi.

- Có cái gì mà cậu không thích đâu. - Tôi lơ đãng nói, quan sát Paul và Trey đang nhìn anh chàng phía sau quầy tính tiền (chẳng biết lúc nào các anh chàng thu ngân kiểm tra kỹ thông tin cá nhân của khách, lúc nào thì không) rồi tiến ra phía sau quầy, lấy không chỉ một mà đến hai bọc kẹo Skittles cho Lissa. Những anh chàng này không bao giờ thích những thứ lật vặt - tôi đã có nhiều dịp chứng kiến điều này. Mọi thứ Paul mua cho tôi trong hai tuần chúng tôi hẹn hò vừa qua luôn ở dạng size lớn nhất, hoặc gấp đôi, và anh luôn rút túi chi tiền ngay lập tức, không màng để ý đến việc tôi cố gắng giành trả thế nào. Anh ấy vẫn là Paul Hoàn Hảo, Anh bạn trai Lý tưởng hạng A. Nhưng vẫn có điều gì đó bên trong tôi day dứt, như thể tôi không hoàn toàn hài lòng, phải chăng đây là hậu quả của quãng thời gian hẹn hò chẳng mấy tốt đẹp vừa qua?

Có tiếng lạch xạch gì đó bên cạnh khiến tôi phải liếc mắt nhìn qua bên trái, và giật mình nhận ra đó là chiếc xe thùng của nhóm Truth Squad đang trờ tới bên cạnh xe chúng tôi. Tôi ngả người ra sau, giấu mình khuất khỏi tầm nhìn trước khi nhớ ra kính xe được phủ màu đặc biệt để người ngoài không thể nhìn thấy bên trong. Ted lái xe, phì phèo điếu thuốc trên miệng, còn John Miller ngồi ở ghế phụ. Chúng tôi nhìn sang, thấy anh ta ngả người, kéo tay nắm cửa. Cửa xe hé mở, rồi không biết lý do gì đó làm anh ta chăm chú đến mức hệt chân ngã lặn xuống đất.

Ted nhìn sang ghế trống bên cạnh, thở dài bực bội rồi xuống xe, đóng rầm cửa lại phía sau.

- Tên ngốc. - Anh ta nói lớn đến nỗi chúng tôi đều nghe thấy, rồi vòng qua trước xe.

- Cậu đau không? - Anh ta nhìn xuống vĩa hè.

Chúng tôi không nghe thấy tiếng John Miller đáp lại. Nhưng ngay lúc đó tôi bị phân tâm bởi nhìn thấy Dexter lập cập leo lên hàng ghế trước, vấp chân vào cần số trước khi ngã nhào vào ghế tài xế, rồi tuột xuống xe chỉ êm ái hơn John Miller một chút. Anh đang mặc chiếc áo thun màu cam, chiếc áo anh đã từng mặc vào ngày đầu tiên chúng tôi gặp nhau, bên ngoài choàng một chiếc sơ mi trắng. Lòi ra từ túi trước là một trong những chiếc máy ảnh cong queo, móp méo được cho không. Dexter nhìn về phía cửa xe nơi Lissa ngồi, cúi sát người, nhưng chẳng thấy được gì hơn. Cô ấy chỉ tròn mắt nhìn lại, như thể đang ngồi phía trong một tấm gương hai mặt.

- Chẳng phải là Dexter đấy sao? - Lissa thì thầm, giọng nhỏ nhất có thể, bởi cửa xe bên Trey vẫn hé mở, trong khi Dexter giơ máy chụp hình lên, bấm máy. Ánh đèn flash lóe sáng bên trong xe một lúc, rồi anh nhét nó vào trong túi trở lại, lụp chụp một lúc mới thành công.

- Đúng rồi. - Tôi nói, mắt vẫn trông theo Dexter loạng choạng vòng qua chiếc xe, chống tay vào mũi để khỏi ngã. Đây không phải là kiểu đi lóng ngóng vụng về thường ngày của Dexter. Có lẽ anh đang say.

- Nhìn này, hai cậu. - Ted thông báo khi Dexter bước tới. - Tớ nói đưa bọn cậu đến đây, và tớ đã làm rồi nhé. Tớ có hẹn với Mary, và cô ấy có lẽ đã giận điên lên rồi. Vậy tớ sẽ đi đây. Tớ có phải là tài xế taxi đâu chứ.

- Anh bạn tốt của tôi, - tôi nghe John Miller nói, nhại giọng Robin Hood, - cậu đã làm xong nhiệm vụ của cậu rồi.

- Cậu có định đứng dậy không đấy? - Ted hỏi.

John Miller đứng dậy. Anh ta vẫn còn mặc đồng phục đi làm, nhưng chúng đã nhăn nhúm như thể có ai đó vò anh ta lại để trong túi trong vòng vài tiếng đồng hồ. Áo của anh ta bung cả ra ngoài, quần nhăn nhúm, và trong túi cũng lòi ra một chiếc máy chụp hình như của Dexter. Trên má anh ta có một vết sưng, trông vẫn còn mới, có vẻ là hậu quả của cú ngã vừa rồi. John Miller đưa tay lên má, có vẻ ngạc nhiên khi sờ trúng nó, rồi buông thõng hai tay, không nói gì.

- Anh bạn tốt của tôi, - Dexter nói, vòng một tay qua vai Ted khiến anh ta lập tức nhăn mặt lại vẻ ngán ngẩm. - Chúng tớ nợ cậu.

- Anh bạn tốt của tôi, - John Miller tiếp tục tham gia, - chúng tớ sẽ trả công cho cậu bằng vàng, các cô thiếu nữ, và lòng trung thành vô hạn của mình. Hú phà!

- Hú phà! - Dexter lặp lại, giờ nắm đấm của mình lên.

- Hai cậu có thôi hú lên như thế không? - Ted bực bội, hất tay Dexter xuống. - Nghe nhức đầu lắm.

- Như anh muốn thôi, đồng chí. - John Miller nói. - Nâng ly lên và hú phà!

- Hú phà! - Dexter lặp lại.

- Thế đấy. - Ted quay trở về xe. - Tớ đi đây. Mặc xác hai cậu cứ ở đây là hú phà thỏa thích.

- Hú phà. - Cả hai cùng hét lên. John Miller giờ cả hai tay lên, suýt ngã lảo đảo nữa.

- Nhớ tự mình bắt xe về đấy. Và đừng có làm điều gì ngu ngốc, được chứ? Giờ chúng ta không còn tiền bảo lãnh đâu.

- Hú phà, - John Miller nói, chào mừng việc rút đi của Ted. - Cảm ơn, ngài tốt bụng.

Ted giờ tay hù dọa, rồi nổ máy xe rời đi, để hai người bọn họ phía trước tiệm Quik Zip, nơi họ bắt đầu chụp cho nhau những bức hình đứng tạo dáng trước kệ đựng báo. Phía bên trong tiệm, Paul và Trey đang nói gì đó với anh chàng phía sau quầy trong khi anh này bỏ hàng vào trong bao giấy.

- Nào, cong môi tí nào. - Dexter nói với John Miller, anh chàng đang tạo dáng như một người mẫu, đứng uốn ngực ra hết cỡ, lấy xấp tờ rơi vờ làm quạt, che lấy nửa khuôn mặt e ấp quyến rũ.

- Đó, được rồi. Nhìn đẹp lắm. Tuyệt vời. - Ánh đèn flash lóe lên. Dexter cuộn cuộn phim, cười khúc khích. - Giờ làm vẻ mặt thảm não đi nào. Đúng rồi đó. Đau đớn,...

John Miller nhìn ra phía bên ngoài con đường, đột nhiên rầu rĩ, mắt hướng về phía tiệm Double Burger phía đối diện với vẻ buồn bã thê lương.

- Đẹp lắm. - Dexter nói, và cả hai rũ ra cười. Tôi nghe tiếng Lissa tắc lưỡi phía trước.

Giờ thì John Miller dùng tới kiểu tạo dáng đẹp nhất của mình. Anh ta đứng trong buồng điện thoại, chớp chớp mắt. Dexter bấm máy, đèn flash bật sáng và cuộn phim chạy ra tấm cuối cùng.

- Chết tiệt thật. - Anh lắc lắc chiếc máy, như có thể khiến nó cho thêm vài pô khuyến mãi. - Ôi trời, đừng vậy chứ.

Họ ngồi xuống bên bậc thềm. Tôi nghĩ tới việc mình nên kéo cửa sổ xuống, nói gì đó khiến họ biết rằng chúng tôi đang ở đây. Nhưng dường như đã quá trễ để làm vậy.

- Nói thật với cậu, - John Miller nghiêm trang nói, cầm chiếc máy ảnh của mình trên tay, - tớ đang buồn kinh khủng. Thật đấy, tớ cảm thấy đau đớn lắm.

- Anh bạn, - Dexter nói, chống tay ngả người ra sau và duỗi thẳng hai chân, - tớ hiểu mà.

- Người phụ nữ tớ yêu lại không yêu tớ. - John Miller ngược mắt nhìn lên trời. - Cô ấy nghĩ tớ không thể làm một người chồng tốt, và theo lời cô ấy, tớ còn chưa đủ chín chắn. Và hôm nay, để phản đối lời nhận xét này, tớ đã từ bỏ công việc thuận lợi có thể kiếm được chín đô một tiếng trong khi chẳng làm gì nhiều.

- Còn nhiều việc khác để làm mà, anh bạn.

- Và trên hết, - John Miller tiếp tục, - ban nhạc của chúng ta có thể sẽ nhận lời từ chối của hãng thu âm bởi chàng nghệ sĩ thực thụ, Ngài Ted, người có thể khiến chúng ta nghỉ hưu non vì một mực cứng đầu không công nhận bản trường ca khoai tây của mình là một đồng rác rưởi.

- Ừ, - Dexter nói, - Ted có thể bắn vào chân tất cả chúng ta đấy. Đây quả là một tin mới, nhưng không quá bất ngờ. Dexter đã nói với tôi về việc Ted một mực khẳng khẳng không chịu chơi lại bất kỳ bản nhạc nào của nhóm khác trong lần thu thử, dù họ đã có những cơ hội khác trước đây.

- Còn cậu, - John Miller vỗ vai Dexter, - cậu cũng có những vấn đề của riêng cậu.

- Đúng vậy. - Dexter đáp lại, gật đầu xác nhận.

- Lại phụ nữ. - John Miller thở dài.

Dexter đưa tay vuốt mặt, rồi nhìn hông lưng ra ngoài xa lộ.

- Phụ nữ. Thực vậy, anh bạn, họ làm tóc phát điên lên.

- A, Remy tốt đẹp đó hả. - John Miller nói. Tôi cảm thấy mặt mình nóng bừng, còn Lissa lấy tay bịt miệng, không nói được gì.

- Remy tốt đẹp, - Dexter lặp lại, - thấy tóc không xứng.

- Thật à?

- Tóc tất nhiên chỉ là một kẻ lông bông. Một tên vô dụng. Một *nghệ sĩ*. Tóc sẽ chẳng mang lại được cho cô ấy bất cứ điều gì tốt đẹp ngoại trừ cảnh nghèo hèn, sự xấu hổ, và những vết bầm tím trên đôi tay, đôi chân lóng ngóng của tóc. Cô ấy nghĩ tốt hơn là chúng tóc nên chia tay.

John Miller ôm lấy ngực giả vờ như bị đâm.

- Những lời đó bạc bẽo quá, anh bạn.

- Hú phà. - Dexter đồng tình.

- Hú phà. - John Miller lặp lại. - Thực vậy đó.

Rồi cả hai ngồi im đó, chẳng nói gì trong một lúc. Trong xe, tôi cảm thấy tim mình đang đập loạn nhịp. Nhìn Dexter, tôi biết giờ thì tôi không thể làm gì hơn để an ủi anh. Tôi cảm thấy thật xấu hổ vì đã lẩn trốn.

- Cậu có tiền đó không? - John Miller đột nhiên hỏi, đưa tay vào túi mình. - Tóc nghĩ chúng ta cần thêm vài chai bia.

- Tóc nghĩ là cậu nói đúng đấy, - Dexter nói, lôi ra một nắm tiền giấy và vài đồng xu lẻ, thả xuống đất.

Ngay lúc đó, Paul và Trey ra khỏi cửa hàng. Paul kêu lớn về phía chúng tôi:

- Này, Remy, em muốn uống loại ít đường hay loại thường vậy? Anh quên mất rồi.

Anh đưa tay vào túi giấy đang cầm trên tay, lôi ra hai chai, một loại thường, một loại ít đường.

- Anh mua cho em cả hai, nhưng...

Lissa đặt tay trên nút hạ kính cửa sổ, rồi liếc xuống nhìn tôi, không biết nên làm gì. Tôi đông

cứng người lại, nhìn đăm đăm vào Dexter. Anh nhìn Paul, suy nghĩ một lúc về việc đang diễn ra, rồi nhìn về phía xe của chúng tôi.

- Loại ít đường. - Dexter la lớn, nhìn thẳng về phía tôi, như thể nhìn thấy rõ tôi vậy. - Nhưng không phải trong chai như vậy đâu.

- Này, - Paul nói, hơi mỉm cười, - anh đang nói gì thế?

- Remy uống loại Diet Coke. - Dexter bảo Paul, đứng thẳng người dậy. - Nhưng từ máy bán lẻ ấy. Một ly cỡ lớn, nhiều đá. Phải không, Remy?

- Remy à, - Lissa nói nhỏ, - tội mình có nên...

Tôi mở cửa xe, bước chân ra ngoài - thật khó tin chiếc Excursion này cao đến vậy - trước khi tôi kịp ý thức là mình đang làm gì. Tôi bước về phía họ. Paul vẫn mỉm cười, hơi bối rối, còn Dexter nhìn thẳng vào tôi.

- Hú phà, - anh nói lớn, nhưng lần này John Miller không phụ họa theo.

- Vậy là được rồi, - tôi nói với Paul, lấy chai nước từ tay anh. - Cảm ơn anh.

Dexter vẫn nhìn chăm chăm vào hai chúng tôi, tôi có thể cảm thấy Paul không thoải mái cho lắm và tự hỏi điều gì đang diễn ra.

- Cũng thường thôi mà, - đột nhiên Dexter nói, như thể ai đó đang hỏi anh. - Đâu có gì kỳ cục đâu. Tội mình đã thỏa thuận rồi. Thỏa thuận bạn bè rồi.

Trey bước về xe, đủ thông minh để hiểu rằng không nên dính vào chuyện này. John Miller đứng dậy, bước vô cửa hàng. Giờ thì chỉ còn ba người chúng tôi.

Paul nhìn tôi, hỏi:

- Có gì không em?

- Mọi thứ đều ổn mà. Rất ổn. - Dexter trả lời. Paul nhìn tôi, đợi tôi xác nhận lần nữa.

- Không có gì đâu anh. Cho em một phút nhé?

- Chắc chắn rồi. - Anh lắc tay tôi, và Dexter nhìn điều đó với vẻ mặt cay đắng, rồi đi về xe, leo lên, đóng cửa lại.

Dexter nhìn tôi.

- Em biết đấy, lẽ ra em nên cho bọn anh biết là em đang có mặt ở đây.

Tôi cần môi, nhìn xuống chai Diet Coke trên tay.

- Anh ổn chứ? - Tôi hạ giọng.

- Ổn, - Dexter đáp nhanh, rồi búng tay ra vẻ vui vẻ, - hoàn toàn tuyệt vời.

Rồi anh nhìn về phía chiếc xe của chúng tôi lần nữa.

- Ôi trời, - anh lắc đầu nói, - chiếc xe đó có dán hình của Spinnerbait kìa, Chúa ơi. Thôi em đi nhanh đi, bạn bè em chắc sắp mất kiên nhẫn rồi kìa.

- Dexter.

- Gì vậy?

- Sao anh lại cư xử như vậy?

- Như thế nào?

Được rồi, tôi đã biết lý do vì sao. Đây thực sự là hành động thường gặp sau khi chia tay, cách mà anh có thể đã thể hiện ra ngay từ đầu. Nhưng vì giờ tôi mới thấy điều này chứ không phải từ lúc trước, nên tôi có hơi khó hiểu một chút.

- Anh là người nói là chúng ta nên là bạn. - Tôi nói. Dexter nhún vai:

- Thôi nào, em chỉ giả vờ chấp nhận điều đó thôi, phải không?

- Không.

- Đây mới chính là em, - anh nói, chỉ ngón tay loạn choạng về phía tôi. - Em không tin vào tình yêu, nên đúng theo logic thì em không tin vào sự thương mến. Hay bạn bè. Hay bất cứ thứ gì có liên quan đến tình cảm.

- Này, - tôi nói, bắt đầu cảm thấy cơn bức bối dâng lên. - Em đã thành thật với anh.

- Ồ, vậy để anh trao cho em tấm huy chương. - Dexter vỗ tay. - Em chia tay anh bởi vì anh thật sự thích em, đủ để mơ tới một tương lai xa hơn là mùa hè này. Và giờ anh là một gã tồi tệ?

- Được rồi, vậy ra em nên lừa dối anh, nói là em cũng thích anh, rồi một tháng sau đá anh chứ gì?

- Nhưng điều đó sẽ thật bất tiện để em biến thành quý cô Spinnerbait và nắm bắt lấy cơ hội tốt đẹp kia. - Dexter chế nhạo.

Tôi đảo mắt:

- Thì ra đó mới là vấn đề. Anh ghen à?

- Điều này sẽ dễ hiểu hơn nhiều, phải không? - Dexter gật gù. - Và quý cô Remy thích sự đơn giản. Em nghĩ là em có thể tính toán mọi thứ, có thể vẽ biểu đồ những phản ứng của anh, và em chỉ việc bỏ quên đi những câu nói của anh. Nhưng cuộc sống không phải như vậy.

- Vậy cơ à? - Tôi nói. - Vậy cuộc sống là như thế nào? Anh nói em nghe xem.

Dexter cúi sát vào người tôi, nhỏ giọng lại:

- Những gì anh nói với em thật sự là những gì anh nghĩ. Anh không chơi trò chơi mùa hè. Mọi thứ anh nói đều là sự thật, kể từ ngày đầu tiên. Mỗi một con chữ đều có ý nghĩa.

Tâm trí tôi trở ngược về những trò cá cược, những câu chuyện cười, những bài hát hát dở. Sự thật có ý nghĩa nào ở trong tất cả những thứ ấy? Chỉ có lần đầu tiên gặp mặt, anh đã nói điều gì đó, điều đó...

Có tiếng lao xao gì đó phía sau tôi, rồi giọng ngập ngừng, yếu ớt của Lissa:

- Remy à? - Cô ấy gọi, rồi đằng hắng, - tụi mình sắp trễ bộ phim rồi.

- Được rồi, - tôi nói với lại, - tớ đến liền đây.

- Chúng tôi xong rồi, - Dexter giải thích, vẫy tay về phía xe rồi quay sang tôi. - Vậy ra với em tất cả đều là vậy, phải không? Nói rõ hơn nào. Anh với em, chẳng có gì hơn là những gì em đang có với anh chàng Spinnerbait kia, hay với gã trai nào đó tiếp theo, rồi tiếp theo nữa. Phải vậy không?

Trong một khoảnh khắc, tôi đã định nói là anh sai rồi. Nhưng có điều gì đó ở cách anh nói, sự giận dữ, thái độ vênh vác, khiến tôi ngừng lại. Anh đã tự nghĩ rằng tôi là một đứa con gái không ra gì, còn tôi thì có sự kiêu hãnh của riêng tôi. Vậy được rồi, tôi sẽ chơi.

- Vâng, - tôi nhún vai. - Anh nói đúng rồi đó.

Dexter chỉ đứng đó, nhìn tôi, như thể tôi đã thực sự thay đổi. Nhưng đây mới chính là con người từ trước đến giờ của tôi. Tôi chỉ giỏi che giấu mà thôi.

Tôi bắt đầu bước về phía xe. Paul mở cửa cho tôi:

- Anh ta có làm phiền em không? - Anh hỏi, mặt căng thẳng. - Bởi nếu như...

- Không, - tôi lắc đầu, - ổn cả mà. Tụi em xong rồi.

- Hiệp sĩ trẻ, - Dexter kêu lên với Paul khi anh đóng cửa lại. - Hãy cẩn thận đấy, mỗi khi cô ấy có một ly nước trong tay, bởi cô ấy ném là trúng đó. Cô ấy sẽ ném trúng anh thôi, anh bạn ạ. Khi nào anh không để ý nhất thì sẽ thấy.

- Đi thôi. - Paul nói, và Trey gật đầu, khởi động xe.

Khi chúng tôi đi khỏi, tôi đã cố dần lòng không quay lại nhìn. Nhưng qua gương chiếu hậu phía bên Lissa, tôi có thể thấy Dexter vẫn đứng đó, vạt áo phất phơ, hai tay đưa lên trời, như thể vẫy chào chúng tôi trên chuyến đi vui vẻ trong khi mình ở lại phía sau. Đi vui nhé, cẩn thận nhé. Lên đường bình an. Hú phà.

Ngày hôm sau, khi tôi trở về sau bữa tối qua đêm ở nhà Lissa, mẹ tôi đã có mặt ở nhà. Tôi đặt chùm chìa khóa của mình lên bàn, đặt ví ở đầu cầu thang, vừa dợm bước vô bếp thì nghe tiếng bà.

- Don à? - Bà gọi, giọng vang suốt từ hành lang đến chái nhà mới. - Anh yêu, phải anh không? Em đi chuyến bay sớm, nghĩ rằng sẽ làm anh bất ngờ...

Bà vòng qua góc nhà, đôi dép sandal mang trên chân loẹt xoẹt trên sàn, rồi ngừng lại khi trông thấy tôi.

-Ồ, Remy, chào con. Mẹ cứ nghĩ con là Don cơ đấy.

- Rõ ràng là vậy rồi. - Tôi nói. - Florida thế nào hả mẹ?

- Như thiên đường vậy. - Bà bước tới, ôm tôi, kéo tôi lại gần mình. Làn da bà rám nắng, mái tóc cũng được cắt kiểu mới ngắn hơn và có một vệt vàng hoe, như thể ở Florida luật bắt buộc phải chỉnh trang cho giống người dân miền nhiệt đới như vậy. - Tuyệt vời. Năng động. Trẻ trung.

- Vậy à? - Tôi nói khi bà buông tôi ra và lùi lại. - Mẹ cảm nhận tất cả những thứ ấy chỉ trong ba ngày hả mẹ?

- Ôi, - bà thở dài, quay về phía bếp. - Mẹ chỉ cần có vậy thôi. Mọi thứ thật bận rộn và căng thẳng kể từ đám cưới, thậm chí trước đám cưới cũng bận lên kế hoạch và tổ chức nữa chứ... Thật quá sức với mẹ, con biết không?

Tôi quyết định không nói ra kế hoạch cưới mà mẹ đã chuẩn bị chỉ là một mẫu con con so với bản chi tiết khổng lồ của tôi. Thay vào đó, tôi đứng dựa vào bồn rửa chén quan sát mẹ lấy một lon Ensure ra khỏi tủ lạnh, bật nắp và nhấp một ngụm.

- Nhưng khi mẹ ở đó, - bà nói, đặt một tay lên ngực và nhắm mắt lại hồi tưởng, - đúng là thiên đường. Tiếng sóng vỗ. Ánh hoàng hôn.Ồ, và những người hâm mộ của mẹ nữa. Mẹ cảm thấy như được trở về là chính mình. Con hiểu điều đó không?

- Vâng. - Tôi đồng tình, mặc dù đã từ rất lâu, tôi không cảm thấy là chính mình nữa. Cả đêm, hình ảnh của Dexter cứ quanh quẩn trong đầu tôi, hai tay vấy vấy, kêu gào tên tôi.

- Thế nên mẹ mới đi chuyến bay sớm, hy vọng chia sẻ cảm giác này với Don, nhưng ông ấy không ở đây. - Mẹ nhấp thêm một ngụm sữa, liếc nhìn qua cửa sổ. - Mẹ đã hy vọng vậy mà...

- Ông ấy cũng không về nhà mấy ngày rồi. - Tôi nói. - Con nghĩ Don làm việc cả cuối tuần vừa qua luôn.

Bà gạt đầu, đặt lon Ensure xuống quầy bếp:

- Có một vấn đề giữa bọn mẹ. Đó là công việc của ông ấy, rồi công việc của mẹ nữa. Mẹ có cảm giác bọn mẹ chưa có cơ hội để thực sự kết nối như giữa hai vợ chồng.

Trời, - tôi thầm nghĩ, chuông cảnh báo reo nhẹ nhàng trong đầu.

- Dù sao thì mẹ cũng mới chỉ cưới được vài tháng thôi. - Tôi an ủi.

- Đúng vậy. Và khi đi xa, mẹ nhận ra bọn mẹ cần tập trung hơn vào cuộc hôn nhân này. Công việc có thể đợi mà. Mọi thứ đều có thể đợi. Mẹ thật có lỗi khi chỉ tập trung mọi thứ trước, nhưng lần này thì không đâu. Mẹ biết từ bây giờ mọi thứ sẽ tốt đẹp hơn nhiều.

Được đấy. Dù gì thì điều này cũng thật tích cực.

- Thật tuyệt, mẹ à.

Bà mỉm cười với tôi, hài lòng.

- Mẹ thực sự tin vậy, Remy à. Bọn mẹ sẽ phải thay đổi khá nhiều, nhưng là nhằm mục đích tốt hơn thôi mà. Cuối cùng mẹ cũng nhận ra điều phải làm để thực sự trở nên gắn bó với nhau. Cảm giác này thật tuyệt.

Mẹ mỉm cười thật hạnh phúc, như thể ở đâu đó tại vùng biển phía đông nam kia, bà đã tìm ra câu trả lời cho câu đố mà bà từng né tránh một thời gian dài. Mẹ tôi đã luôn lẩn tránh khi mọi thứ xung quanh trở nên xấu đi. Bà không bao giờ đối đầu hay giải quyết những thứ lộn xộn. Có thể giờ mọi thứ đã thay đổi.

- Ôi Chúa ơi, mẹ không thể chờ lâu hơn để được gặp ông ấy.

- Bà nói, bước tới bàn và vớ lấy ví. - Mẹ nghĩ mẹ sẽ đến đại lý xe, mang bữa trưa cho Don đây. Ông ấy thích mẹ làm vậy lắm. Con yêu, nếu ông ấy có gọi, con đừng tiết lộ gì nhé, được không nào? Mẹ muốn dành cho ông ấy điều bất ngờ.

- Được thôi, - tôi nói, và bà trao cho tôi nụ hôn gió trước khi háo hức đi ra cửa, băng qua bãi cỏ

đến xe mình. Tôi thật sự ngưỡng mộ điều này, dạng tình yêu không thể chờ thêm vài tiếng đồng hồ để được gặp nhau. Chưa bao giờ tôi có cảm giác ấy với một người nào. Thật tuyệt khi cảm thấy thôi thúc phải gặp ngay một người nào đó vào một lúc nào đó. Lãng mạn thật sự đấy, nếu bạn cũng thích điều này.

Sáng hôm sau, khi tôi nửa thức nửa tỉnh xếp hàng như thường lệ ở quán Jump Java, đợi ly cà phê mocha cho Lola thì thấy chiếc xe thùng màu trắng trời tới, đậu ngay trước đường dành riêng cho xe cứu hỏa. Ted nhảy xuống, bước vào cửa hàng, lấy ra vài tờ tiền nhún từ trong túi áo.

- Chào. - Anh ta nói khi trông thấy tôi.

- Chào. - Tôi đáp lại, giả vờ tập trung vào câu chuyện về xem xét lại khu vực bầu cử trên trang đầu tờ báo địa phương.

Hàng chờ lấy cà phê thật dài, đầy những người kỳ quặc thích những công thức pha chế phức tạp riêng biệt khiến tôi cảm thấy đau đầu chỉ với việc nghe lời yêu cầu của họ. Scarlett đang đứng máy pha espresso, cố theo kịp yêu cầu nhiều sữa không béo, sữa đậu nành cao gấp đôi của một vị khách với cái nhìn cau kính trên khuôn mặt.

Ted đứng phía sau tôi khá dài trong hàng, nhưng rồi mấy anh chàng đứng giữa chúng tôi chán cảnh chờ đợi nên rủ nhau bỏ đi. Thế là chúng tôi thành ra đứng sát nhau, và không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc trò chuyện cùng nhau,

- Em nghe Lucas kể là bọn anh sẽ có một cuộc hẹn với hãng Rubber hả? - Tôi hỏi.

- Ừ, tối nay, ở D.C. Chúng tôi sẽ đi trong vòng một tiếng nữa.

- Thật à? - Tôi tiến lên phía trước một chút.

- Ừ. Họ muốn chúng tôi chơi cho họ nghe ngay trong văn phòng, và có thể chơi cả trong buổi biểu diễn hôm thứ Năm, nếu họ thu xếp được cho chúng tôi một chỗ. Nếu họ thích chúng tôi thì nhóm sẽ được chơi lâu dài ở đó luôn.

- Tuyệt nhỉ. Anh nhún vai.

- Đó là nếu họ thích. Nhưng họ bắt phải chơi vài bản nhạc của các nhóm khác, điều hoàn toàn đi ngược lại bản sắc của một ban nhạc thực thụ.

- Ồ, - tôi không biết nói gì hơn.

- Các cậu kia thì đồng ý làm bất kỳ điều gì để có được hợp đồng. Nhưng em biết đấy, với tôi thì cần nhiều hơn như vậy. Là âm nhạc. Là nghệ thuật. Là sự thể hiện cá nhân. Không phải là một công ty rác rưởi hay sự quản lý của bọn lăm tiền nhiều của.

Một doanh nhân đang cầm trên tay tờ *Nhật báo phố Wall* quay lại nhìn chúng tôi. Ted nhìn thẳng vào ông ta thách thức cho đến khi ông chịu thua quay lên.

- Vậy là bọn anh sẽ chơi bản *Bài ca Khoai tây* hả? - Tôi hỏi.

- Tôi nghĩ nên vậy. Đó là dự án ấp ủ từ lâu của chúng tôi. Hoặc là nhạc của chính chúng tôi, hoặc là không gì cả. Nhưng em biết Lucas rồi đấy. Cậu ta không tham gia sáng tác. Anh chàng óc ngẩn đó thật nực cười. Anh ta từng chơi trong ban nhạc rock bậy bạ nào đó. Nhưng anh ta biết gì về âm nhạc thực sự cơ chứ.

Tôi không biết phải nói gì.

- Còn John Miller, anh ta chơi nhạc để không phải quay lại trường học và nguy cơ một ngày nào đó phải làm công việc bàn giấy ở công ty bố anh ta. Chỉ còn mỗi Dexter, mà em biết anh ta ra sao rồi đấy.

Tôi hơi giật mình về điều này.

- Anh ấy thế nào? - Tôi hỏi. Ted đảo mắt:

- Ngài Lạc quan. Ngài *Mọi-thứ-rồi-sẽ-ổn-cả-thôi*. Nếu để cho anh ta sắp xếp, thì chúng tôi sẽ chỉ đi mà chẳng có lấy một kế hoạch, không đòi hỏi hay yêu cầu, chỉ mở mắt ra mà nhìn xem mọi chuyện sẽ đi đến đâu. - Anh ta vung cả hai tay lên rồi nhấn mạnh một lần nữa. - Chúa ơi, không kế hoạch, không lo âu. Tôi ghét những người như vậy. Em biết chính xác tôi nói gì mà, phải không?

Tôi hít một hơi dài, không biết phải trả lời ra sao. Đây cũng chính là điều mà tôi cảm thấy phiền phức ở Dexter, nhưng nếu từ miệng Ted nói ra thì nghe sao mà nhỏ nhen và tiêu cực đến vậy. Anh ta thật phiền diện, chỉ khẳng khẳng giữ quan điểm của mình. Chúa ơi, tôi muốn nói là Dexter có thể không coi trọng lắm những việc diễn ra quanh mình, nhưng điều đó đâu phải là không thể chịu đựng được cơ chứ.

- Người tiếp theo. - Scarlett gọi. Tôi là người đứng đầu hàng, nên bước tới và nói với cô ấy tôi muốn món hàng ngày của Lola, rồi bước sang một bên để Ted yêu cầu ly cà phê đen loại lớn không cần nắp của anh ta.

- Nay, - tôi nói khi anh ta trả tiền. - Chúc bọn anh may mắn trong tuần này nhé.

- Cảm ơn. - Ted đáp.

Rồi chúng tôi bước ra khỏi tiệm, Ted đi về hướng xe, còn tôi quay về tiệm Joie, nơi tôi sẽ làm việc bữa cuối cùng với tư cách nhân viên tiếp tân xuất sắc nhất trong lịch sử tiệm. Hôm nay đã là ngày 20 tháng Tám, tôi sẽ rời nơi đây trong vòng ba tuần nữa. Tôi vẫn nghĩ chính tôi là người

sẽ bỏ Dexter lại phía sau. Nhưng bây giờ thì tôi mới là người ở lại, nhìn anh ra đi. Thật nực cười khi mọi chuyện lại hóa ra như vậy. Nhưng dù sao thì điều này cũng tốt hơn. Tất nhiên là vậy rồi.

Dexter đi được một tuần, một tuần tôi không phải lo lắng về việc tình cờ gặp anh hay những phút bối rối không mong muốn. Điều này khiến cuộc sống của tôi trở nên dễ chịu hơn, và tôi có cảm hứng để dọn dẹp mọi thứ, như thể chính sự có mặt của anh khiến tôi mất đi cảm giác cân bằng vậy.

Đầu tiên, tôi dọn sạch. Mọi thứ. Từng chi tiết trong xe, tôi đều dùng chất tẩy rửa Armor All để chà sạch từng phân vuông. Tôi thay dầu cho xe. Tôi giặt đồ nội thất, sắp xếp lại chồng đĩa CD theo thứ tự bảng chữ cái, lau cửa kính, cửa chắn gió từ bên trong. Xong đâu đó, tôi tiếp tục với căn phòng của mình. Tôi dọn gọn đồ đạc, xếp bốn túi đồ khổng lồ đã khuôn vênh từ cửa hàng bán đồ cũ trước khi bắt gặp gian hàng khuyến mãi của hãng Gap. Đó là những thứ tôi tranh thủ mua dự phòng để vào đại học. Tôi siêng năng dọn dẹp, sắp xếp đến nỗi tôi cảm thấy ngạc nhiên với chính mình.

Sao bây giờ tôi lại trở nên thiếu tổ chức đến vậy nhỉ? Đã từng có lúc việc hút bụi từng centimet vuông thảm sàn là điều tự nhiên nhất tôi làm hàng ngày. Giờ đây, khi đột nhiên có hứng dọn dẹp, tôi thấy vết bùn dây trong tủ quần áo, hộp mascara đổ tràn trong ngăn mỹ phẩm, một chiếc giày nằm chổng chơ trong hộp, nhét vào sâu dưới gầm giường. Điều này khiến tôi tự hỏi không biết có lúc nào đó tôi lên cơn điên quậy tung mọi thứ lên không vậy nhỉ? Sắp xếp trật tự cho thế giới riêng của mình trở nên một yêu cầu cấp thiết hiện nay, - tôi nghĩ điều này khi xếp lại đồng áo thun, nhét giấy thấm vào trong mũi giày để khử mùi, và sắp xếp lại đồng giấy tờ của riêng mình trong hộp bí mật. Tất cả chúng đều bị bới tung lên, như thể tôi có thêm một bản ngã quậy phá cứ chực làm rối tung lên mọi thứ lúc con người thật của tôi không để ý vậy.

Suốt cả tuần, tôi lên danh sách dọn dẹp và lần lượt thực hiện chúng. Mỗi ngày kết thúc với sự hài lòng cùng với cảm giác kiệt sức. Điều này, tôi nói với bản thân, chính xác là điều tôi muốn: một chuyến đi xa hoàn toàn sạch bong, suôn sẻ và chẳng chút vướng bận. Chỉ còn một vài việc chưa giải quyết nữa thôi, nhưng tôi đã lên kế hoạch, tính toán từng bước và phác thảo đề án rõ ràng. Và vẫn còn nhiều thời gian.

- Ngày này, - Jess nói khi chúng tôi ngồi trong quán Bendo. - Tớ biết cái nhìn đó của cậu.

Chloe nói, mắt nhìn đồng hồ:

- Tớ lúc rồi đó. Cậu sẽ đi trong ba tuần nữa.

- Không, - Lissa kêu lên, cuối cùng cũng hiểu được mọi người đang ám chỉ điều gì. - Không phải Paul chứ. Chưa đến lúc mà.

Tôi nhún vai, kéo ly bia qua lại trên mặt bàn:

- Đến lúc rồi. Những ngày sắp tới tớ muốn tập trung thời gian ở bên gia đình và các cậu. Không cần thiết phải kéo dài với anh ta, để rồi sẽ có vài cảnh cảm động diễn ra ở sân bay.

- Quan điểm đúng đấy. - Chloe ủng hộ.

- Nhưng tớ thích Paul. - Lissa nói với tôi. - Anh ấy thật ngọt ngào.

- Đúng vậy, - tôi nói, - nhưng anh ấy cũng chỉ tạm thời thôi. Tớ đối với Paul cũng vậy mà.

- Và thế là Paul gia nhập hội. - Chloe nói, nâng ly bia của mình lên. - Vì Paul.

Chúng tôi uống, nhưng ngay cả lúc này tâm trí tôi vẫn quay lại với những gì Dexter đã nói ở bãi xe Quik Zip, về việc anh kết thúc chẳng khác gì những anh chàng trước anh, hay những anh chàng sau đó. Nhưng thật sự là không. Anh không phải là điểm lóe sáng trên rada giữa Jonathan Khốn kiếp và Paul Hoàn hảo, một anh bạn trai mùa hè mà tôi sẽ dễ dàng lãng quên trong ký ức...

Phải vậy không? Dexter vẫn còn quẩn quanh trong tâm trí tôi. Tôi biết đó là vì câu chuyện của chúng tôi đã trở nên tồi tệ, kết thúc một cách tồi tệ nằm ngoài ý muốn. Anh ấy là thứ không tuân theo bản kế hoạch của tôi, và tôi không thể rũ bỏ anh như cách mà tôi vẫn muốn làm.

Nhưng với Paul, anh đã bắt đầu mờ nhạt trong tâm trí tôi mấy ngày gần đây. Chân thành mà nói, tôi chưa bao giờ thật sự để tâm vào mối quan hệ này ngay từ lúc bắt đầu. Đó không phải là lỗi của anh. Có thể tôi chỉ vừa tỉnh mộng và cần một khoảng thời gian để trấn tĩnh thay vì bắt đầu ngay một mối quan hệ mới. Rất nhiều lần tôi phát hiện mình đi như một cái máy, lơ đãng trong những cuộc trò chuyện khi chúng tôi ở bên nhau, đi ăn tối cùng nhau, đi chơi với các bạn của Paul, hay cả những lúc chúng tôi ngồi cùng trong căn phòng tối của anh ấy hoặc của tôi. Đôi khi không ở bên nhau, tôi thậm chí không thể hình dung ra khuôn mặt của Paul một cách rõ ràng. Tất cả mọi thứ đều có nghĩa đây chính là lúc mọi thứ cần chấm dứt một cách gọn ghẽ và triệt để.

Người mà chúng tôi đang nhắc đến xuất hiện ngay cửa quán Bendo, ngừng lại một lúc để kiểm tra chứng minh. Rồi anh trông thấy tôi, mỉm cười. Anh đi xuyên qua căn phòng, như cách mà Jonathan vẫn làm, không hay biết điều gì sắp xảy đến. Tôi hít một hơi dài, tự nói với mình đây là điều bình thường nhất, cũng giống như ngã vào nước và bản năng sẽ chỉ cho mình cách bơi. Nhưng tôi chỉ biết ngồi im khi anh bước đến.

- Chào em, - Paul nói, ngồi xuống cạnh tôi.

- Chào.

Anh nắm lấy tay tôi, những ngón tay ôm chặt lấy ngón tay tôi. Đột nhiên tôi cảm thấy thật sự mệt mỏi. Lại một cuộc chia tay nữa. Một sự chấm dứt nữa. Tôi thậm chí còn chưa dành thời gian suy nghĩ xem Paul sẽ phản ứng thế nào, bước chuẩn bị mà tôi vẫn luôn làm trước đây.

- Em muốn uống ly nữa không? - Anh hỏi tôi. - Remy?

- Này, - tôi nói, và những từ ngữ tự động phát ra trên miệng tôi, không cần suy nghĩ. Đây là một quy trình, lạnh giá và hờ hững, giống như việc điền số vào một phương trình vậy, và tôi dường như biến thành một người khác, lắng nghe và nhìn xem sự việc khi nó diễn ra. - Chúng ta cần nói chuyện một chút.

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

- Vì lần cô ấy đã dùng cảm nói bà Tucker khủng khiếp ngồi xuống và đợi tới lượt mình... - Talinga nói, lắc lắc ly rượu trên tay.

- Và vì lần cô ấy xoa dịu bà vợ của quan tòa khi mái tóc bà ấy bị sấy quá tay. - Amanda phụ họa.

- Và, - Lola nói, to hơn hết thấy mọi người, - vì những ngày Remy không ngồi yên để mặc chúng ta giải quyết đống rắc rối của mình.

Một phút im lặng. Talinga khịt mũi, rồi chùi mắt bằng đôi tay với bộ móng dài, đỏ tươi, được cắt dũa hoàn hảo.

- Vì Remy, - Lola kết thúc, và chúng tôi chạm ly nhau, sâm banh sóng sánh tràn cả ra sàn.

- Cưng, chúng tôi sẽ nhớ cưng nhiều lắm.

Chúng tôi cạn ly. Đó là tất cả những gì chúng tôi làm: nâng cốc và uống kể từ lúc Lola chính thức đóng cửa tiệm vào lúc bốn giờ, sớm hơn thường lệ đến hai tiếng đồng hồ, để cả tiệm tập hợp lại uống mừng tôi theo phong cách hết mình. Nhưng dù sao đi nữa thì cả ngày hôm đó khó có thể nói là một ngày làm việc bình thường. Talinga mang đến cho tôi một bông hoa cài áo, nâng nấc bắt tôi cài, thế nên cả ngày trông tôi cứ như thể một cô bé học sinh đang đợi chàng bạn nhảy của mình đến đưa đi vũ hội trên chiếc xe hơi mượn của cha. Nhưng đó thật sự là một hành động dễ thương, cũng như chiếc bánh kem, sâm banh, và một phong bì chứa năm trăm đô la họ đưa tặng tôi - tất cả đều dành cho tôi.

- Dành cho những trường hợp khẩn cấp. - Lola nói khi nhét phong bì vào tay tôi. - Những món đặc biệt gì đó.

- Như làm móng, - Amanda thêm vào, - và tẩy lông mày. Những điều đó suýt làm tôi rơi nước mắt, nhưng tôi biết làm vậy chỉ khiến họ khóc theo. Các cô gái ở Joie rất dễ mũi lòng.

Nhưng trên hết, bữa chia tay này nhắc nhở tôi về những gì đang thực sự diễn ra. Stanford. Kết thúc mùa hè. Bắt đầu một cuộc sống thực sự. Không còn là những niềm trông đợi, những lúc vẫn mơ ao ước nhìn về phía chân trời xa xăm nữa, mà tất cả đang là sự thật, đang thực sự diễn ra.

Dấu hiệu ở khắp mọi nơi. Tôi nhận hàng tấn những thư từ gửi từ nhà trường, mẫu giấy tờ, danh sách những việc cần làm giờ chót, và trong phòng tôi là hàng dài những hộp, những thùng được dán nhãn cẩn thận để phân biệt cái nào mang theo và cái nào để lại. Tôi không quan tâm lắm ý tưởng biến căn phòng của tôi trở thành viện bảo tàng *Remy một thời* của mẹ. Tôi biết ngay khi máy bay cất cánh, mẹ sẽ sục sạo trong phòng tôi, cố mừng rỡ tượng những kệ sách mới của cái

thư viện trong nhà mà bà vẫn mong muốn sẽ đặt thế nào trên tường. Khi tôi trở về, chắc chắn mọi thứ sẽ rất khác. Đặc biệt là chính bản thân tôi.

Mọi người cũng đã chuẩn bị sẵn sàng để lên đường. Lissa là người mít ướt nhất, dù cuộc hành trình của cô ấy chỉ đơn giản là đi qua phía bên kia thành phố. Tòa tháp chuông nhà thờ nơi khu phố nhà cô ấy thậm chí còn có thể nhìn thấy rõ từ cửa sổ ký túc xá nơi cô ấy sẽ ở. Jess xin việc ở một bệnh viện: làm công việc hành chính ở khoa nhi, và bắt đầu học thêm lớp ban đêm ngay sau ngày lễ Lao động^[23]. Còn Chloe bận rộn với những thùng đồ của riêng mình, mua sắm thêm đồ đạc cho chuyến hành trình tới trường đại học đủ xa để các anh chàng ở đó không biết về danh tiếng “sát thủ tình trường” của cô ấy. Giai đoạn chuyển giao từng có vẻ như kéo dài đến vô tận của chúng tôi cuối cùng đã chấm dứt.

Đêm hôm qua, tôi đã lôi máy đĩa ra khỏi nơi cất giấu phía sau tủ, rồi ngồi xuống giường cẩn thận lấy đĩa nhạc của cha tôi ra, bỏ vào trong hộp. Tôi sẽ mang máy đĩa theo, nhưng khi tôi đặt đĩa CD vào trong thùng với những đĩa hát khác, có điều gì đó chột ngán tôi lại. Cha tôi đã để lại cho tôi lời hát rằng ông sẽ khiến tôi thất vọng không có nghĩa tôi phải chấp nhận nó, cũng chẳng cần phải mang theo lời nhắc nhở ấy đến đầu bên kia đất nước. Vậy là tôi đặt hộp đĩa vào trong ngăn kéo đã rộng không của bàn học, cũng không dán thùng đĩa lại. Vẫn còn nhiều thời gian cho tôi đổi ý.

- Này, các cô, - Lola nói, cầm ly sâm banh lên, - ai muốn rót thêm này?

- Tôi, - Talinga đưa ly của mình ra. - Và thêm miếng bánh nữa nào.

- Chị không cần thêm bánh đâu, - Amanda nhắc.

- Tôi cũng chẳng cần thêm rượu nữa. - Talinga đáp. - Nhưng có gì ngăn được tôi thử xem.

Cả ba cùng cười lớn. Có tiếng chuông điện thoại reo. Lola nhón nháo đứng dậy trả lời, tay vẫn cầm chai rượu. Tôi múc bông hoa hồng trang trí trên cùng của chiếc bánh bỏ vào miệng, cảm nhận vị ngọt của đường tan ra trên lưỡi. Tôi đã định sẽ dành bụng cho bữa tiệc mẹ tôi tổ chức tối nay, một trong những dịp sum họp gia đình cuối cùng trước khi tôi lên đường. Tâm trạng hưng phấn mà mẹ tôi đã có ở Florida dường như vẫn còn, khiến bà tích cực hơn trong vai trò làm người vợ hiền. Cuốn tiểu thuyết của bà rõ ràng đã bị tạm dừng một thời gian, nên tôi tự hỏi không biết bây giờ thân phận của Melanie thế nào rồi. Chưa bao giờ mẹ tôi bỏ lơ câu chuyện của mình như thế này, đặc biệt khi nó đã tới rất gần giai đoạn kết thúc. Nhưng mỗi khi tôi cảm thấy lo lắng, bứt rứt về chuyện này, tôi lại cố trấn an rằng mẹ sẽ ổn cả thôi. Bà phải vậy thôi.

Tôi bước tới cửa sổ trước tiệm, nhấp một ngụm sâm banh và nhìn ra bãi đậu xe bên ngoài. Ở phía đối diện, tôi có thể thấy cánh cửa tiệm Flash Camera mở ra. Tôi tựa người sát vào cửa, trán chạm vào lớp kính, cảm thấy sâm banh trôi từ từ xuống dạ dày. Truth Squad đã trở về vài ngày trước. Tôi thấy Lucas đang ăn một bịch khoai tây chiên ở trước chợ Mayor, nhưng lại ngại ngần không đến hỏi thăm chuyện ở D.C thế nào rồi. Kể từ ngày tôi đi xa khỏi căn nhà màu vàng, với tất cả bọn họ ở phía sau, trong sân trước nhà họ, tôi cảm thấy càng rõ ràng hơn việc số phận của họ không thể nào gắn chung với tôi thêm lần nào nữa.

Tôi vẫn không ngừng nghĩ về Dexter. Anh ấy là một việc chưa hoàn thành của tôi, và tôi vốn rất ghét những việc dang dở. Giải quyết việc này không phải là vấn đề tình cảm. Nó giống việc tôi không thích đi đến nửa vòng đất nước mà cảm thấy như thể mình chưa rút điện bàn ủi hay chưa tắt máy pha cà phê vậy. Đó đơn thuần là vấn đề về tinh thần, tôi tự nói với mình. Vì vậy, nó rất cần thiết.

Ngay khi nghĩ vậy trong đầu, tôi trông thấy Dexter ở phía sau cánh cửa mở của cửa hàng Flash Camera, rất dễ dàng nhận ra giữa những người lố nhố bên trong bởi dáng đi lòng không đặc trưng. Thế đấy, tôi nghĩ, đúng thời điểm rồi đây. Tôi bỏ ly sâm banh xuống, kiểm tra sơ qua màu môi. Thật là một cảm giác thoải mái khi tôi có thể giải quyết vấn đề cuối cùng xong mà vẫn kịp thời gian cho bữa tiệc tối.

- Em đi đâu vậy? - Talinga gọi giật lại khi tôi mở cửa trước. Cô ấy và Amanda đã bật máy đĩa trong phòng gọi đầu, đang nhảy nhót vòng quanh tiệm. Cả hai đều đế chân trần, trong khi Lola tự lấy thêm cho mình miếng bánh kem. - Em cần thêm chút sâm banh đấy, Remy. Dù gì thì đây cũng là một bữa tiệc mà.

- Em quay lại liền, - tôi nói. - Rót thêm cho em một ly nhé, được không?

Cô ấy gật đầu, nhưng lại rót cho chính mình một ly đầy. Amanda khúc khích gì đó không ngừng, lắc hông dữ dội đến nỗi va vào hộp mẩu màu sơn móng trên tường. Ba người họ rũ ra cười, nhưng âm thanh ồn ào đó đã bị cánh cửa chặn lại ngay khi tôi ra ngoài và đóng cửa lại, bước đi giữa cái nóng kinh người của ngày cuối hè.

Khi đi băng qua bãi xe để đến tiệm Flash Camera, tôi cảm thấy đầu mình ong ong khó chịu. Tôi bước vào, chỉ thấy Lucas đang ở phía sau quầy, bên cạnh máy rửa phim. Anh ta nhìn tôi và hỏi:

- Này, bữa tiệc lúc mấy giờ đấy?

Tôi nhú mày suy nghĩ một lúc, rồi nhận ra Lucas đang nói đến bông hoa cài áo của tôi - giờ chỉ còn gấn sơ sài trên áo, như thể nó cũng bị ngấm men rượu sâm banh đôi chút.

- Có Dexter ở đây không nhỉ? - Tôi hỏi.

Lucas đẩy người về sau, khiến chiếc ghế có gấn bánh xe di chuyển một đoạn dài đến cánh cửa phía sau lưng anh ta. Thò đầu vào trong, anh ta gọi:

- Dex!

- Gì vậy? - Dexter la lên.

- Có khách.

Dexter bước ra, quệt quệt hai tay vào vạt áo, trên mặt là nụ cười dễ mến, kiểu “tôi có thể giúp gì không nào?”. Khi thấy tôi, nụ cười đó dừng lại một chút.

- Này, tiệc chúc mừng khi nào thế?

- Kém quá, - Lucas lăm bầm, đẩy ghế trở lại bên chiếc máy. - Và trễ quá rồi.

Dexter phớt lờ, bước tới quầy.

- Vậy, - anh nói, cầm một xấp hình trên tay và xáo tung lên, - anh làm gì cho em được đây? Em muốn rửa hình? Một tấm phóng to à? Hôm nay có chương trình giảm giá đặc biệt với hình rửa cỡ 4x6.

- Không. - Tôi nói, cố không quan tâm đến tiếng máy nơi Lucas đang làm việc. Nó cứ kêu lên những tiếng cheng cheng khi cho ra những bức ảnh kỷ niệm quý giá của ai đó. - Em chỉ muốn nói chuyện với anh.

- Được thôi. - Dexter tiếp tục loay hoay với những tấm ảnh, không thực sự nhìn tôi. - Nói chuyện.

- Chuyện ở D.C thế nào rồi? Anh nhún vai:

- Ted nổi điên lên, kiểu nghệ sĩ chân chính ấy mà. Thế là giông tố nổ ra. Tụi anh đã cố nói ngọt họ cho phép một buổi họp khác, nhưng giờ thì lại mắc kẹt với một đám cưới tối nay trong khi vẫn chưa ngã ngũ gì hết. Hoàn cảnh thật khó khăn. Nhưng những thứ này xảy ra thường xuyên ấy mà.

Tôi chỉ biết đứng im, không biết nên nói thế nào.

- Em sắp đi rồi, nên...

- Anh biết, - giờ thì anh nhìn thẳng vào tôi, - tuần tới phải không?

Tôi gật đầu:

- Nên em muốn, anh biết đấy, em muốn được làm hòa với anh.

- Làm hòa? - Dexter đặt mấy bức ảnh xuống. Tôi thấy bức trên cùng chụp một nhóm phụ nữ tạo dáng trước một cái mền, tất cả đều mỉm cười. - Mình đang chiến tranh à?

- Mình không thực sự nói chuyện nhỏ nhẹ lắm mấy hôm trước. Lúc ở tiệm Quik Zip ấy.

- Bữa đó anh có uống say, - anh thừa nhận, - và, ừm... có thể anh phản ứng hơi quá trước mối quan hệ với Spinnerbait của em.

- Mọi quan hệ với Spinnerbait đó giờ đã chấm dứt rồi. - Tôi nói.

- Ồ, không thể nói là anh thấy buồn vì điều đó. Bọn họ là một ban nhạc dở tệ, và lượng fan hâm mộ của họ thì...

- Được rồi, được rồi. Em biết mà. Ghét Spinnerbait.

- Ghét Spinnerbait, - Lucas lăm bầm theo.

- Nghe này, Remy. - Dexter dựa người vào quầy. - Anh thích em. Có thể chúng ta không thể là bạn bè được. Nhưng Chúa ơi, chắc chắn là em không lãng phí phút giây nào cả, em biết chứ?

- Em không bao giờ muốn mọi chuyện trở nên tệ đi. - Tôi bảo anh. - Và em đã muốn chúng ta có thể làm bạn. Nhưng điều này không thể được. Không bao giờ.

Anh cân nhắc điều này một lúc.

- Được rồi. Anh nghĩ là em nói đúng. Có thể chúng ta đều sai lầm một chút. Anh không hoàn toàn thành thật khi nói mình có thể xây dựng được tình bạn giữa hai chúng ta. Còn em cũng vậy khi nói là em yêu anh.

- Cái gì? - Tôi nói lớn. Do rượu sâm banh đấy. - Em không bao giờ nói em yêu anh.

- Có thể không nói thành lời. - Dexter lục tung đồng hình lên lần nữa. - Nhưng anh nghĩ chúng ta đều biết sự thật.

- Không thể nào.

Tôi có thể cảm nhận nó ngay lúc này. Việc dang dở của tôi đã dần kết thúc, càng lúc càng khép lại gần hơn.

- Trong vòng năm ngày, - Dexter hùng hồn, - em sẽ lại yêu anh.

- Nghi ngờ lắm.

- Đây là một lời thách đố. Năm ngày, và rồi...

- Dexter!

- Anh đùa thôi. - Anh đặt hình xuống, nhìn tôi mỉm cười. - Nhưng giờ thì sao mình biết được phải không? Mọi thứ đều có thể xảy ra cả mà.

Tôi cười đáp lại:

- Có thể.

Vậy là xong. Điều cuối cùng trong danh sách của tôi, điều đặc biệt mà tôi phải đánh dấu bằng những khoanh chú ý thật đậm, rồi cũng đến lúc kết thúc. Tôi có thể cảm nhận sức nặng của nó dần biến mất - một cảm giác nhẹ nhàng khi tất cả hành tinh của tôi đều đã thẳng hàng và mọi thứ, ít nhất là cho đến lúc này, đều diễn ra suôn sẻ.

- Remy, - tôi nghe có tiếng ai đó gọi bên ngoài. Quay ra nhìn, tôi thấy Amanda đứng trước cửa tiệm Joie, đội trên đầu chiếc nón dùng nhuộm tóc và búng tay liên tục. - Em đang bỏ lỡ bữa tiệc khiêu vũ đấy nhé. - Phía sau cô ấy, Talinga và Lola cười rũ rượi.

- Ôi chao, - Dexter nói khi Amanda tiếp tục động tác lắc hông hoang dại của mình, không màng để ý đến cặp vợ chồng già đang đi ngang qua, tay cầm một túi thức ăn cho chim, nhìn cô vẻ không thiện cảm. - Hình như bọn anh đi làm nhầm chỗ rồi.

- Chắc em quay về đó đây. - Tôi nói.

- Được thôi, nhưng trước khi đi, em xem qua cái này đi đã. - Anh mở ngăn kéo, lấy ra một xấp hình đặt trên quầy trước mặt tôi. - Những tấm cuối cùng nhưng cũng đẹp nhất để treo trên tường đó. Em xem đi.

Những bức ảnh đó thật kinh khủng. Một bức chụp một người đàn ông trung niên tạo dáng kiểu lực sĩ, gồng tay khoe cơ bắp trong khi cái bụng bia thông xuống che gần hết cái quần bơi hiệu Speedo bé xíu. Bức khác chụp hai người cùng đứng trên mũi tàu: người đàn ông cười khoe cả hai hàm răng, rõ ràng rất vui vẻ, hài lòng, trong khi người phụ nữ mặt xanh như tàu lá chuối, chỉ cần nhìn là đã có thể đoán cảnh nôn mửa sắp diễn ra tiếp theo sau. Có vẻ chủ đề của chuỗi hình này là chọc cười, mỗi bức sau lại ngớ ngẩn, châm biếm và hài hước hơn bức trước. Tôi lướt sơ qua những bức chụp một con mèo có vẻ tìm cách ve vãn một con kỳ đà, suýt nữa bỏ sót tấm hình cuối của một người phụ nữ chỉ mặc mỗi quần lót, uốn ẹo một cách rất khêu gợi.

-Ồ, Dexter, - tôi nói, - thật là...

- Sao? - Anh nhún vai. - Em làm những gì em phải làm thôi, phải không nào?

Tôi suýt nữa đã trả lời anh, nhưng đột nhiên tôi nhận ra điều gì đó. Tôi biết người phụ nữ này. Cô ta có mái tóc màu tối, môi dưới trề ra rất hấp dẫn, đang ngồi phía cuối giường với đôi tay chống lên hông, đẩy người về trước khiến bộ ngực tròn vành trắng hỏ lên, đập ngay vào mắt người đối diện. Nhưng một điều quan trọng hơn, tôi biết rõ thứ phía sau cô ta: một bức tranh thêu miêu tả những câu chuyện trong Kinh thánh. Phía trên đầu cô ta, chỗ bên trái, là câu chuyện hành quyết thánh Gioan Tẩy giả với cái đầu của Ngài đã được đặt trên mâm.

- Ôi Chúa ơi, - tôi kêu lên. Đây chính là căn phòng của mẹ tôi. Và người phụ nữ này là Patty, cô thư ký của Don. Tôi nhìn vào ngày tháng trên bức hình: 14 tháng Tám. Mới tuần trước, khi tôi

đang ở lại nhà Lissa, còn mẹ tôi thì ở Florida, mơ tưởng những cách thức khác nhau để thăng hoa cuộc hôn nhân của mình.

- Hay phải không? - Dexter hỏi tôi, ghé mắt nhòm qua bức hình. - Anh biết em sẽ thích bức này mà.

Tôi nhìn anh. Mọi thứ dường như đổ sụp xuống. Kết thúc là đây. Đúng rồi, đây chính là trò trả thù của Dexter, cách anh ta đánh trả lại tôi khi tôi thậm chí không chút đề phòng. Đột nhiên, tôi giật dữ đến mức có thể cảm nhận dòng máu nóng dồn lên mặt mình bùng bùng:

- Anh là tên khốn kiếp.

- Gì cơ? - Anh ta tròn mắt.

- Anh nghĩ đây là trò chơi à? - Tôi quăng trả tấm ảnh. Nó trúng ngay ngực Dexter, và anh ta lùi lại để nó rớt xuống sàn. - Anh muốn trả thù tôi và anh làm thế này đấy ư? Chúa ơi, tôi đã cố làm cho mọi chuyện tốt đẹp hơn đấy Dexter. Tôi đã cố vượt qua những thứ này.

- Remy, - Dexter đưa cả hai tay lên. Lucas ở phía sau cũng đẩy ghế tới và nhìn tôi chăm chăm. - Em nói cái gì vậy?

- Ồ, đúng đấy. - Tôi nói. - Tất cả buổi nói chuyện này là về lòng tin và tình yêu. Và rồi anh làm thế này, cốt chỉ để khiến tôi phải đau đớn. Và không chỉ riêng mình tôi. Cả gia đình tôi...

- Remy, - Dexter cố nhào người ra để nắm lấy tay tôi, cố làm tôi bình tĩnh lại, nhưng tôi đã giật tay lại, cổ tay va vào quầy một cái đau điếng như thể nó đã không còn dưới sự kiểm soát của tôi.

- Thôi nào, nói anh...

- Tên khốn kiếp! - Tôi hét, giọng nghe có vẻ rít lên thật khủng khiếp.

- Có vấn đề gì vậy? - Anh cũng hét lên, rồi cúi xuống, nhặt tấm hình trên sàn, nhìn chăm chăm vào nó. - Anh không...

Nhưng tôi đã quay mặt bước về phía cánh cửa. Trong đầu óc tôi lúc này chỉ nghĩ về mẹ, về hình ảnh của bà với khuôn mặt tràn đầy hy vọng, cố gắng hết sức để cuộc hôn nhân này tốt đẹp hơn các cuộc hôn nhân trước kia. Bà đã sẵn sàng để ổn định cuộc sống, thậm chí từ bỏ chính mình, để ở bên người đàn ông không những ngoại tình mà còn lưu lại bằng chứng trên phim. Kẻ đáng khinh bỉ. Tôi ghét ông ta. Tôi ghét Dexter. Tôi gần như đã mong muốn mình sai về khả năng những gì trái tim thực sự có thể làm được. Tôi muốn có bằng chứng, và mẹ đã cố làm để đưa bằng chứng cho tôi. Nó không hữu hình để có thể dễ dàng nắm bắt, bà nói với tôi như vậy. Nhưng việc ngoại tình này, việc đáng khinh bỉ này, lại quá dễ để thấy. Thậm chí có thể cầm nắm nó trong bàn tay.

Việc phát hiện ra con người thật của Don hoàn toàn phá hủy bữa tiệc của tôi. Cũng dễ là

Amanda đã ngủ vùi trên bàn phòng tẩy lông, trong khi Lola và Talinga vết sạch cái bánh kem và đang hồi tưởng tiếc nuối xem lịch sử tình trường của ai lâm ly hơn. Chúng tôi nói lời chia tay lần nữa, rồi tôi ra về, mang theo phong bì mà họ đã tặng tôi cùng chai dưỡng da quà tặng miễn phí của cửa hàng mà tôi thích nhất, và một tâm hồn nặng trĩu khi biết rằng quý ông chồng mới nhất của mẹ tôi hóa ra là người tệ nhất.

Tôi mở máy lạnh hết công suất, cố trấn tĩnh lại trên quãng đường lái xe về, và đầu óc tôi trở nên sáng suốt lạ kỳ. Cú sốc nhìn thấy Patty trên giường của mẹ, trong phòng của mẹ khiến tôi trở nên tỉnh táo, cách mà chỉ có những tin xấu mới khiến tôi trở nên như vậy. Tôi đã tức điên lên khi Dexter cho tôi xem bức ảnh đó, và lúc này tôi tự hỏi tại sao chưa bao giờ tôi thấy phần con người hai mặt, nhỏ nhen, đê tiện này của anh ta. Anh ta đã che giấu nó quá tài tình. Anh ta đã dần dần đưa cả gia đình tôi vào trò bắn thủ này. Làm tổn thương tôi ư, tốt thôi. Tôi có thể đối phó được. Nhưng mẹ tôi thì khác.

Rẽ xe vào nhà, tôi tắt máy rồi ngồi yên đó, nghe rõ tiếng máy lạnh trên xe rên lên một tiếng trước khi dừng chạy. Tôi cảm thấy sợ hãi việc mình phải làm tiếp theo. Tôi biết một số người trong trường hợp này sẽ không nói gì cả, cứ để cho cuộc hôn nhân giả dối này tiếp tục tồn tại. Nhưng tôi không cho phép như vậy. Tôi không thể nào lên đường mà biết rằng mẹ tôi bị kẹt lại đây, sống trong sự lừa dối bắn thủ này. Là một người luôn chủ trương chủ động đương đầu với sóng gió, tôi phải nói với bà sự thật.

Tuy nhiên khi tôi bước từ sân trước vào mái hiên, thì cảm thấy đã có điều gì đó xảy ra ở đây. Tôi không thể nói chính xác đó là gì: giống như một linh cảm vậy, thật khó để giải thích được. Ngay cả trước khi thấy những lon Ensure vương vãi khắp nơi trên lối đi, dưới cỏ, lăn xuống bụi cây, thậm chí một lon đứng chễm chệ trên bậc tam cấp như thể ai đó vô tình bỏ quên, thì tôi cũng biết là đã quá trễ.

Tôi đẩy cửa bước vào, đụng ngay một lon Ensure khác. Chúng ở khắp nơi, lăn lóc dọc theo lối đi xuống bếp.

- Mẹ? - Tôi gọi, lắng nghe tiếng của mình vang khắp nơi trong nhà, rồi dội ngược lại. Không có tiếng đáp. Trên bàn bếp, tôi thấy những món ăn chuẩn bị cho bữa tối gia đình đã được mua sẵn: bít tết, bắp, hầu hết vẫn còn trong bọc ni lông của siêu thị. Bên cạnh chúng là một xấp thư, với một phong bì đề tên mẹ bằng chữ hoa gọn gàng đã được bóc ra, nhưng không thấy lá thư bên trong.

Tôi ra khỏi bếp, bước qua một lon Ensure khác trên sàn, tiến tới phòng làm việc của mẹ. Tấm màn được buông rũ xuống, dấu hiệu quen thuộc đang-bận-đùng-quấy-rầy, nhưng lần này tôi vén nó sang một bên và bước vào.

Mẹ tôi đang ngồi trên ghế, im lặng. Một bản sao của bức hình tôi đã ném vào Dexter đang đặt ở vị trí cuốn giấy trên máy đánh chữ trước mặt bà.

Nhưng thật lạ lùng, mẹ tôi trông rất bình tĩnh. Con thịnh nộ phá tung đồng hồ Ensure rõ ràng

đã qua rồi, để lại bà một mình ngồi đó với vẻ mặt đau đớn chịu đựng khi nhìn vào khuôn mặt giả tạo và màu mè của Patty, đối mặt với đôi mắt mở to nhìn thẳng của cô ta.

- Mẹ? - Tôi gọi lần nữa, rồi đưa tay ra nhẹ nhàng đặt lên tay bà. - Mẹ ổn chứ?

Bà nuốt nước bọt, rồi gật đầu. Tôi có thể thấy bà đã khóc. Mascara trên mắt bà đã lem ra, tạo thành một quầng đen lem luốc phía dưới cả hai mắt. Đây mới là điều đáng lo ngại nhất, bởi ngay cả trong hoàn cảnh tồi tệ, mẹ tôi vẫn luôn chăm chút vẻ ngoài của mình.

- Họ làm vậy ngay trong phòng mẹ. - Bà nói. - Bức hình này nè. Trên giường của mẹ.

- Con biết. - Tôi nói. Bà quay đầu lại, nhìn tôi dò hỏi. Tôi lờ đi, biết rằng tốt nhất không nên tiết lộ một bức hình như thế đã tồn tại ở đâu đó trước mặt tôi rồi. - Nhìn tấm chăn kia kìa. Ngay phía sau lưng cô ta đó, rõ ràng là ở đây mà.

Mẹ quay trở lại với bức hình, và trong một lúc cả hai chúng tôi đều nhìn thẳng vào nó, không ai nói lời nào. Chỉ có tiếng máy làm đá trong tủ lạnh rột roẹt cho ra một mẻ đá viên mới trong căn phòng bên cạnh.

- Không trúng ông ta gì hết. - Cuối cùng bà lên tiếng.

Tôi đặt cả hai tay áp lấy bàn tay mẹ và ngồi xuống, đẩy ghế lại gần hơn.

- Con biết. - Tôi nói nhỏ. - Mẹ trở về từ Florida với tâm trạng rất tuyệt, và rồi phát hiện ra ông ta chỉ là một gã lừa đảo dễ tiện đến nỗi...

- Không, - bà nhú mào, cắt ngang tôi. - Mẹ ném trật lất hết. Cả đồng Ensure đó, vậy mà không lon nào trúng. Mẹ nhầm thật là tệ. - Rồi bà thở dài. - Chỉ trúng một lon thôi cũng khiến mọi sự khác rồi, có lẽ vậy.

Tôi nghĩ một lúc rồi hỏi bà:

- Mẹ ném tất cả những lon Ensure đó hả?

- Mẹ đã quá thất vọng. - Bà giải thích, rồi chùi mũi bằng khăn giấy Kleenex mà bà đã rút ra bằng tay kia. - Ôi, Remy, trái tim mẹ tan nát cả.

Chẳng còn chút hài hước gì trong cảnh tượng mẹ tôi ném như mưa đồng lon vào người ông ta khi tôi nghe bà nói câu ấy.

Mẹ tôi khịt mũi, rồi ghì những ngón tay quanh tay tôi chặt cứng.

- Giờ thì sao? - Bà hỏi, vung vẩy tờ khăn giấy như không thể dừng lại được. - Giờ mẹ biết phải làm gì từ chỗ này đây?

Chỗ loét vốn đã ngủ đông suốt thời gian vừa qua sôi lên ùng ục trong bao tử tôi, như thể trả lời câu hỏi này của mẹ. Tôi đang ở đây, rất gần cánh cửa cuộc đời mình rồi, vậy mà giờ mẹ tôi lại gặp cảnh lênh đênh, cần có tôi bên cạnh nhất. Điều này khiến tôi căm ghét Don hơn nữa. Ông ta quá ích kỷ, để lại một đồng hồ hỗn độn cho tôi giải quyết trong khi bản thân mình tự do bỏ đi như vô can. Tôi ước gì mình đã có mặt ở đây lúc mọi chuyện xảy ra, bởi đôi tay tôi thật sự có khả năng nhắm chính xác. Tôi sẽ không để trượt mục tiêu. Không đời nào.

- Đầu tiên mẹ nên gọi điện cho luật sư Jacobs. Hoặc luật sư Johnson. Ông ta có mang gì theo lúc ra đi không mẹ?

- Chỉ một túi đồ thôi, - bà nói, quệt mắt mình lần nữa.

Tôi cảm thấy tiếng nhấn nút gọn ghẽ chuyển mình sang vai trò quản lý khủng hoảng. Đường như cũng chưa quá lâu kể từ lúc Martin bỏ đi. Cách thức có thể khác một chút, nhưng bản chất mọi chuyện cũng như nhau mà thôi.

- Được rồi, - tôi tiếp tục, - chúng ta nên ấn định một thời gian nào đó để ông ta về và lấy đồ đạc của mình đi. Ông ta không thể thích đến lúc nào là đến được, và nhà mình phải có ai đó ở nhà để giám sát. Chúng ta cũng nên liên hệ với ngân hàng và phong tỏa tài khoản đồng sở hữu của mẹ với ông ta, chỉ là để phòng ngừa trước một chút thôi. Không phải là ông ta không có tiền của riêng mình, nhưng nhiều người thường làm những chuyện rất lạ lùng ở mấy ngày đầu, phải không mẹ?

Bà không trả lời tôi, chỉ nhìn ra khoảng sân sau bên ngoài cửa sổ, nơi hàng cây khẽ lay động vì cơn gió thoáng qua.

- Nay mẹ, con sẽ tìm số điện thoại của luật sư. - Tôi đứng lên. - Có thể ông ta không có ở văn phòng đâu, vì hôm nay là thứ Bảy, nhưng ít nhất thì chúng ta cũng có thể để lại lời nhắn để ông ta liên lạc lại liền...

- Remy.

Tôi dừng lại. Bà đã quay đầu lại nhìn tôi.

- Dạ?

- Ồ, con yêu, - bà lặng lẽ nói. - Không sao đâu con.

- Mẹ, con biết là mẹ thất vọng lắm. Nhưng sẽ rất quan trọng nếu chúng ta...

Bà nắm lấy tay tôi, kéo tôi ngồi xuống ghế.

- Mẹ nghĩ, - bà nói, rồi dừng lại một lúc, hít một hơi dài. - Mẹ nghĩ lần này mẹ sẽ tự giải quyết chuyện này.

- Ồ, - tôi ngạc nhiên. Thật lạ, cảm giác đầu tiên của tôi khi nghe câu này là bị xúc phạm, một chút thôi. - Con chỉ nghĩ...

Bà mỉm cười, nụ cười rất yếu ớt, rồi vỗ vỗ tay tôi:

- Mẹ biết, nhưng con đã giải quyết đủ lắm rồi, con không nghĩ vậy sao?

Tôi chỉ ngồi im đó. Nó đây rồi, điều tôi vẫn mong muốn. Cuối cùng thì tôi cũng được giải phóng khỏi những trách nhiệm nặng nề.

Nhưng sao tôi không có cái cảm giác mà tôi vẫn tưởng tượng? Thay vì niềm hoan hỉ chiến thắng, tôi cảm thấy như thể mình bị bỏ rơi, như thể mọi thứ đột nhiên đổ vỡ hết cả, để lại tôi một mình với nhịp đập của chính con tim mình. Điều này khiến tôi sợ hãi.

Dường như mẹ cũng cảm nhận được điều này khi nhìn vào gương mặt tôi.

- Remy, - bà nói nhỏ, - mọi thứ rồi sẽ ổn thôi mà. Đã đến lúc con lo lắng cho chính mình thôi. Mẹ sẽ tự lo được kể từ lúc này.

- Tại sao lại là lúc này? - Tôi hỏi.

- Nó ổn cả mà. - Bà trả lời đơn giản. - Con không cảm thấy vậy sao? Chỉ là nó ổn cả.

Tôi có thấy vậy không ư? Mọi thứ như rối tung lên, tất cả mọi thứ. Nhưng trong đầu óc mình, tôi chợt cảm thấy một thứ. Mẹ tôi và tôi, sắp tới đây, sẽ không chỉ xa nhau trong suy nghĩ, mà còn xa cả khoảng cách địa lý, ở tít tận hai đầu của đất nước. Quá xa để có thể vượt qua chỉ bằng một cái nhìn hay một cái chạm tay nhau. Mẹ tôi đang thất vọng, nhưng bà không gục ngã. Có thể bà đã lấy đi của tôi một phần tuổi thơ mà tôi nghĩ mình xứng đáng được hưởng, nhưng bây giờ cũng không phải quá trễ để bà có thể làm gì đó bù lại. Một cuộc trao đổi thẳng thắn: những thứ sắp tới bù đắp cho những thứ đã qua.

Nhưng lúc này đây, tôi nhích lại gần mẹ hơn nữa, thật gần, gối đung gối, tay chạm tay, trán dựa trán. Thay vì rời đi, tôi dựa vào mẹ, cảm thấy một sự gắn kết lạ kỳ giữa hai chúng tôi, như thể một nguồn nam châm hút chúng tôi lại gần nhau hơn. Tôi biết tình cảm giữa mẹ con tôi vẫn tồn tại như vậy, cho dù thế giới này có ra sao, cho dù sự việc có diễn ra như thế nào. Những gì chúng tôi đã chia sẻ cùng nhau, những lúc khó khăn, những khi vui sướng đã dẫn đến lúc này đây, nơi câu chuyện của chính tôi sẽ bắt đầu.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Trong vòng một tiếng đồng hồ trước khi Chris và Jennifer Anne về nhà để tham gia bữa tiệc tối, tôi đã dọn sạch những lon Ensure lăn lóc ở sân trước và rải rác ở khắp nơi trong nhà, thẳng tay quăng chúng vào sọt rác. Mẹ tôi đi tắm cho tỉnh người, một mực bắt tôi phải tiếp tục bữa tiệc tối mặc kệ những chuyện đã xảy ra. Tôi cố gắng điều chỉnh vai trò mới của mình, nhưng những thói quen cũ vẫn thật khó bỏ. Hoặc ít nhất đó là những gì tôi tự nói với bản thân khi gỡ tấm hình khóa thân xuống khỏi bức tường bếp, nhét vào phía sau tủ lạnh cho khuất mắt.

Sau cuộc nói chuyện, mẹ tôi kể tôi nghe những chi tiết khủng khiếp hơn. Hóa ra việc Don dan díu với Patty đã diễn ra từ lâu, trước cả khi mẹ tôi và Don gặp nhau. Patty đã có gia đình, nên cuộc tình vụng trộm này là cả một thiên tình sử chia tay rồi tái hợp, rồi xa rồi quay lại, và cuối cùng chấm dứt bằng tuyên bố của Don rằng nếu cô không thể rời xa chồng mình thì ông ta sẽ có hướng đi riêng. Việc Don cưới mẹ tôi hóa ra lại là chất xúc tác cho sự tan vỡ sau đó của gia đình cô ta, bởi khi cả hai cố gắng rời xa nhau, họ phát hiện mình không thể làm được, theo lời Don thì việc đó giống như “đấu tranh với cảm xúc”. Mẹ tôi nhăn mặt khi nhắc lại lời này của ông ta, và tôi cũng nhăn mặt khi nghe nó. Patty chính là người đã gửi bức hình, bởi cô ta đã chán ngấy việc phải chờ đợi. Don, theo lời kể của mẹ tôi, không phủ nhận điều gì, chỉ thở dài và đi vào phòng xếp đồ vào giỏ. Việc này, theo tôi nghĩ, nói lên nhiều thứ. Loại doanh nhân gì mà lại không biết nói một lời nào sau sự việc bẩn thỉu này chứ?

- Ông ấy không thể. - Mẹ tôi nói khi tôi hỏi bà. - Ông ấy yêu cô ta.

- Ông ta chỉ là một kẻ khốn kiếp. - Tôi nói.

- Không may thôi. - Mẹ tôi đồng tình. Bà đã đón nhận việc này khá bình tĩnh, nhưng tôi tự hỏi liệu bà vẫn còn sốc? - Tất cả mọi thứ, cuối cùng, rồi cũng xảy ra khi đến lúc của nó thôi.

Tôi suy nghĩ mãi về câu nói này của mẹ khi đặt thịt bò vào đĩa, rồi bước tới lò nướng, mở nắp lò ra. Sau khoảng mười lăm phút đánh vật với kỹ thuật mới và hệ-thống-đánh-lửa-chống-lỗi-thời, tôi quyết định là tôi thích giữ nguyên cặp lông mày của mình hơn nên đã lôi chiếc lò nướng Weber cũ từ sau đồng ghế xếp trong kho ra. Vài năm than củi, chút chất lỏng dễ cháy, thế là xong.

Khi cời than trong lò, tôi vẫn vẫn vơ nghĩ về Dexter. Nếu trước đây tôi đã nghĩ anh ta chỉ là một việc chưa hoàn thành, giống như một đầu dây chưa buộc chặt của mình, thì nay, anh ta là một sợi thừng bện từ nhiều sợi nhỏ, có khả năng khiến tất cả rối bời chỉ bằng một lực kéo. Tôi quyết định xếp loại chuyện này như một trong những câu chuyện bạn trai tồi tệ khác, và sẽ không bao giờ phá rào tiêu chuẩn của mình lần nữa.

Khi tôi đang ở trong bếp, xếp khoai tây chiên và rau trộn vào đĩa thì Chris và Jennifer Anne về tới nhà. Họ nắm tay nhau băng qua bãi cỏ, mang theo mấy hộp đồ nhựa Tupperware đã được

đánh dấu sở hữu “của Jennifer”. Tôi có thể tưởng tượng Jennifer Anne, người luôn nghĩ quan điểm hoài nghi của tôi là một sự kinh tởm đáng ghét, sẽ phản ứng thế nào trước tin mới này. Còn Chris, tôi nghĩ, sẽ lập tức xù lông lên bảo vệ mẹ trong khi ngằm vui mừng trước ý nghĩ từ đây sẽ được ăn nguyên vẹn ổ bánh mì trong tủ lạnh, bao gồm cả thân và cùi bánh.

Họ bước vào cửa trước, cười nói vui vẻ, lần này nghe còn rôm rả hơn mọi lần. Khi cả hai vào bếp, tôi nhìn lên, thấy khuôn mặt họ đều đỏ ửng. Trông Jennifer Anne hoàn toàn thư thái, như thể đã thực hiện gấp đôi ngày thường bài tập “xác nhận tình yêu bản thân” mà trong những cuốn sách xây dựng lòng tự tin trên kệ sách nhà cô ấy vẫn dạy. Chris cũng thật hạnh phúc, ít nhất cho đến khi trông thấy khoảng trống phía trên tường đối diện bàn ăn sáng.

- Ôi trời, - anh thốt lên, mặt căng ra. Cạnh anh, Jennifer Anne vẫn cười tươi rói. - Chuyện gì xảy ra vậy?

- Ừm... - tôi nói, - thực tế là...

- Tụi chị đính hôn rồi. - Jennifer Anne thét lên, đưa bàn tay trái ra trước mặt.

-... Don có nhân tình, và ông ta đã bỏ đi với cô ả rồi. - Tôi kết thúc luôn câu nói của mình.

Trong một lúc, chúng tôi hoàn toàn im lặng cho đến khi cả tôi lẫn Jennifer Anne bắt đầu hiểu ra những gì cả hai vừa thông báo. Rồi cả hai chúng tôi cùng hét lên một lúc:

- Sao?

- Ôi Chúa ơi, - Chris rên lên, đập rầm tay mình vào cửa tủ lạnh.

- Anh chị đính hôn rồi à? - Tôi hỏi.

- Nó chỉ... - Jennifer Anne nói, đưa tay lên mặt. Giờ tôi có thể thấy chiếc nhẫn trên ngón tay chị ta: viên kim cương kích cỡ khá lớn, lấp lánh khi bắt được ánh sáng từ chiếc bồn rửa.

- Thật tuyệt. - Mẹ tôi chen vào. Tôi quay lại, thấy bà tiến về phía sau lưng mình và đứng lại đó, mắt ươn ướt nhưng mỉm cười thật tươi. - Ôi trời, thật tuyệt vời quá.

Điều này nói lên phần nào về mẹ tôi: không những viết nên những chuyện tình lãng mạn, bà còn luôn tin tưởng tuyệt đối vào tình yêu, đến mức bà có thể nói như vậy hai giờ sau khi cuộc hôn nhân lần thứ năm thất bại trong ê chề, đau đớn của sự lừa dối. Khi mẹ tôi bước qua căn phòng để ôm lấy Jennifer Anne trong vòng tay, tôi cảm thấy một sự cảm kích dâng trào - điều mà ba tháng trước đây hoàn toàn không có trong tôi. Mẹ tôi luôn mạnh mẽ ở những lĩnh vực tôi yếu đuối. Bà vấp ngã, đau đớn, và lại đứng lên. Bà thực sự sống cuộc sống của mình. Và dù những kinh nghiệm đã trải qua có tan nát, buồn đau đến thế nào, bà vẫn hy vọng. Có thể lần tiếp theo sẽ là một cú ngã khác, nhưng cũng có thể là không. Và bạn sẽ không bao giờ biết được điều đó, trừ khi bạn thực sự bước vào cuộc chơi.

Chúng tôi ăn bữa tối ở sân vườn phía sau nhà, dùng toàn đĩa giấy. Mẹ tôi phụ trách món bò bít tết Brazin, sa lát Atiso nhập khẩu, bánh mì Ý mới nướng trong ngày. Còn Jennifer Anne góp mì ống và phô mai, sa lát bắp cải với nước sốt, và món rau câu với kem tươi. Thế giới có thể đâm chém, xung đột, nhưng khi cuộc nói chuyện bắt đầu xoay quanh kế hoạch đám cưới và chuẩn bị, tôi biết ở nơi đây chúng tôi thật bình an.

- Biết bắt đầu từ đâu nhỉ? - Jennifer Anne nói. Cô ấy và Chris nắm tay suốt cả bữa tối. Như thế thì lãng mạn quá đáng, nhưng cũng có thể thông cảm vì việc đính hôn còn quá mới mẻ.

- Nào là sảnh tiếp khách, rồi bánh cưới nè, cả thiệp mời nữa... nhiều thứ quá. Ôi, sao mà chưa gì đã ngập đầu rồi vậy!

- Không đến nỗi tệ vậy đâu, - tôi nói, dùng nĩa nhón lấy một miếng bắp cải. - Cứ lấy một bìa hồ sơ, một cuốn sổ tay, và tính toán mọi thứ hai lần. Đừng chọn Inverness Inn vì họ lấy phí cao lắm, còn chẳng bao giờ có giấy trong toilet nữa.

- Ồ, đám cưới lúc nào cũng vui cả. - Mẹ tôi nhỏ nhẹ, nhấp một ngụm rượu trong ly của mình. Trong một giây, tôi trông thấy vẻ buồn bã lướt qua trên gương mặt bà, nhưng bà nhanh chóng rũ bỏ và quay sang Chris:

- Nếu có bất kỳ điều gì hai đứa cần, như giúp đỡ, hoặc tiền bạc,... thì cứ cho mẹ biết. Hứa với mẹ điều đó nhé.

- Dạ, tụi con sẽ nhờ mẹ mà. - Chris nói.

Tôi thu dọn bát đĩa khi mọi người vẫn huyên thuyên chuyện trò, thảo luận về thời gian, địa điểm và tất cả những thứ khác liên quan tới lễ cưới mà một năm trước, khi mẹ tôi chuẩn bị làm cô dâu, tôi cũng bắt đầu lên kế hoạch. Thật phi lý khi một cuộc hôn nhân kết thúc cùng ngày với sự bắt đầu của một cuộc hôn nhân khác, như thể đây là chương trình chuyển đổi của trường đại học hay cái gì đó tương tự, một cuộc trao đổi mà việc giữ số lượng cân bằng là một đòi hỏi bắt buộc.

Khi mở cánh cửa chớp, tôi quay lại, nhìn một lần nữa về phía sân sau, nơi bóng tối đã bắt đầu bao trùm. Tôi có thể nghe tiếng nói chuyện rì rầm, và trong một giây, tôi nhắm mắt lại, lắng tai nghe. Thời điểm này trông có vẻ như tôi đã đi khỏi, và cả gia đình tôi, với nhịp sống này, có thể tiếp diễn tốt đẹp mà không cần có tôi bên cạnh. Và một lần nữa, tôi lại cảm thấy cảm giác lẻ loi ấy dâng lên, nhưng tôi cố đẩy nó sang một bên. Tôi nấn ná ở ngưỡng cửa, cố ghi nhớ những thanh âm quen thuộc để khi tôi đi xa, nó sẽ là thứ tôi nhớ về mỗi khi cảm thấy cần một chỗ dựa.

Sau khi kết thúc bữa tối với món tráng miệng, Jennifer Anne và Chris thu dọn những hộp nhựa rồi ra về, cầm trên tay đồng hồ sơ giản tờ mà tôi vẫn còn giữ lại từ đám cưới của mẹ với Don - tập sách quảng cáo, bảng giá, số điện thoại cho mọi dịch vụ từ thuê xe limo đến chuyên gia trang điểm tốt nhất trong vùng. Với một người hay hoài nghi như tôi, tôi luôn nghĩ rồi sẽ lại sử dụng chúng lần nữa, và tôi đã đúng. Chỉ là nó diễn ra không như cách tôi nghĩ mà thôi.

Mẹ hôn tôi và hướng về phòng ngủ, rơm rớm nước mắt, nhưng vẫn ổn. Tôi lên phòng, kiểm tra lại lần nữa những thùng đồ đạc của mình, sắp xếp lại vài món, và xếp thêm những thứ cuối cùng. Xong đâu đó, tôi ngồi trên giường, lắng nghe tiếng rì rầm nhỏ của máy lạnh cho đến khi không chịu được nữa.

Tôi tìm đến cửa hàng Quik Zip theo tiếng gọi của một ly Zip Diet loại lớn. Khi tới nơi, tôi ngạc nhiên thấy xe của Lissa cũng đang đậu trước một booth điện thoại công cộng gần đó. Tôi rón rén lên vào, đứng ngay sau lưng cô bạn chỗ quầy kẹo, nơi cô ấy đang cân nhắc giữa gói Skittles trên một tay và gói Spree ở tay còn lại. Khi bị tôi thọc nhẹ vào lưng, Lissa nhảy dựng lên, hét inh ỏi, làm rớt cả hai gói kẹo trong tay.

- Remy, - cô ấy đập mạnh tay tôi, mặt xanh như tàu lá chuối.

- Chúa ơi, cậu làm tớ sợ chết.

- Xin lỗi, - tôi phì cười, - tớ không thể ngừng được. Cô ấy cúi xuống nhặt gói kẹo, cắn nhai:

- Chẳng vui gì đâu nha! Mà sao giờ này cậu còn ở đây? Tớ tưởng cậu có bữa tiệc gia đình mà.

- Xong rồi, - tôi nói, bước về phía quầy nước Zip Fountain. Thật lạ là một thứ đơn giản như thế lại khiến tôi quyến luyến đến vậy. Tôi im lặng một lúc để tận hưởng cảm giác quen thuộc này, rồi lấy một ly nhựa khỏi chồng ly, cho đầy đá vào. - Bữa tiệc gia đình lớn hơn là những gì cậu có thể tưởng tượng. Cậu uống một ly Zip chứ?

- Chắc chắn rồi. - Lissa trả lời, và tôi đưa cho cô ấy ly đá. Cả hai chúng tôi không nói gì trong khi tôi lấy nước cho mình, tạm ngừng một lúc cho bọt lắng xuống rồi mới rót tiếp. Cách lấy nước này đôi lúc cũng khiến dòng mật đường chảy xuống ly nhiều hơn, khiến nó trở nên đặc biệt tuyệt vời. Tôi lấy nắp ly và ống hút, Lissa cũng làm tương tự với ly 7UP của mình. Khi tôi nhấp một ngụm nước, thưởng thức trọn vị của nó, tôi mới chợt để ý Lissa hôm nay trông rất xinh; mặc một chiếc váy mới, móng chân cái cũng được vẽ hoa văn. Chưa hết, cô ấy còn rất thơm, mùi hoa nhè nhẹ, và thậm chí còn uốn cả lông mi.

- Nay, - tôi nói, - thú nhận đi, cậu định đi đâu tối nay vậy?

Cô ấy mỉm cười e thẹn, đặt gói kẹo lên bàn tính tiền. Trong khi anh chàng thu ngân chạy tới, cô ấy nói một cách tự nhiên:

- Tớ có một cuộc hẹn hò.

- Lissa, - tôi kêu lên, - không thể nào.

- Ba đô la bảy mươi tám xu. - Anh chàng thu ngân nói.

- Tôi sẽ trả tiền cho cô ấy luôn. - Lissa nói, hất cằm về phía ly Diet Zip của tôi.

- Ồ, cảm ơn nhé. - Tôi hơi ngạc nhiên.

- Không có gì. - Cô ấy đưa anh chàng vài tờ giấy bạc. - Cậu biết rồi đấy, P.J. và tớ cũng lòng vòng một thời gian rồi.

- Ừ, - tôi nói trong lúc Lissa nhận tiền lẻ rồi hướng ra cửa.

- Giờ sắp hết hè rồi. Hôm nay, khi chúng tớ có mặt ở buổi liên hoan KaBoom, tớ chợt quyết định phải làm gì đó. Tớ đã chán ngấy việc phải chờ đợi và việc tự hỏi liệu anh ta có mở lời gì trước không. Thế là tớ mời anh ta đi chơi tối nay.

- Lissa à, tớ ấn tượng đấy.

Cô ấy ngậm ống hút vào miệng, hút một hơi vừa phải, rồi nhún vai:

- Thực ra thì không đến nỗi khó khăn như tớ tưởng. Nó thậm chí còn khá thú vị. Cảm thấy mình làm chủ tình thế. Tớ thích vậy.

- Cẩn thận đấy, P.J. - Tôi nói khi đến chỗ xe của cô ấy, và không ai bảo ai, cả hai chúng tôi cùng leo lên ngồi trên ca pô. - Đây là một cô gái hoàn toàn mới mẻ.

- Uống mừng vì điều đó nào! - Lissa đáp, rồi chúng tôi cùng ly nước vào nhau.

Trong một lúc, hai chúng tôi chỉ ngồi yên nơi đó, nhìn ngắm những chiếc xe hơi nối đuôi nhau chạy vụt qua trên con đường trước mặt. Lại một buổi tối thứ Bảy ở Quik Zip, một trong rất nhiều những buổi tối tương tự mà chúng tôi đã trải qua suốt những năm là bạn bè.

- Thế đấy, - cuối cùng tôi lên tiếng trước, - mẹ tớ và Don đã kết thúc rồi.

Cô ấy phun ống hút ra khỏi miệng, quay sang nhìn tôi:

- Không thể như thế.

- Đúng vậy đấy.

- Không thể nào. Vậy chuyện gì đã xảy ra?

Tôi kể lại câu chuyện, bắt đầu từ bức hình ở cửa hàng Flash Camera, dừng ở một số đoạn để Lissa có thể lắng đầu, hỏi rõ chi tiết và gọi Don bằng đủ mọi danh từ tệ hại mà tôi đã từng dùng để gọi ông ta. Tôi cũng không thể dừng việc tiếp tục phụ họa với cô ấy, chỉ để có nhịp điệu hơn mà thôi.

- Chúa ơi, - Lissa cảm thán lúc câu chuyện kết thúc. - Thật khốn nạn. Mẹ cậu thật tội nghiệp.

- Tớ biết, nhưng tớ nghĩ bà sẽ ổn thôi. Ồ, Chris với Jennifer Anne đính hôn rồi đấy.

- Cái gì? - Lissa hét lên, rõ ràng bị bất ngờ. - Tớ không thể tin là cậu chỉ đứng đó, điềm tĩnh và lãnh đạm, lại còn rót Diet Zip và nói chuyện bình thường với tớ trong khi có một lỗi tin mới vậy đó hả Remy? Ồi lạy Chúa.

- Tớ xin lỗi, - tôi nói, - do ngày hôm nay quá dài với tớ. Cô ấy thở dài không giấu giếm, vẫn còn giận dữ tôi:

- Thật là một mùa hè lắm chuyện không may. Thật khó tin là chỉ vài tháng trước, mẹ cậu với Don còn chuẩn bị cưới, còn tớ bị đá một cú đau điếng.

- Một mùa khốn kiếp cho các mối quan hệ. - Tôi đồng tình. - Quá đủ để cậu hoàn toàn từ bỏ tình yêu rồi đấy.

- Không. - Lissa đáp ngay, không màng cân nhắc trước sau. - Cậu không thể nào làm vậy được.

Tôi hút một hơi dài ly nước của mình, hất tóc ra khỏi mặt:

- Tớ không biết nữa, nhưng tớ đã làm vậy. Ý tớ là tớ không tin mọi chuyện sẽ tốt đẹp. Và điều mới xảy ra với Don chỉ càng minh chứng cho điều đó thôi.

- Minh chứng gì?

- Là các mối quan hệ sẽ không bao giờ bền lâu. Tớ đã đúng khi chấm dứt với Dexter, bởi nó sẽ chẳng đi đến đâu cả. Một triệu năm nữa cũng chẳng đi đến đâu.

Cô ấy nghĩ một lúc.

- Cậu biết gì không? Thật tình tớ nghĩ chuyện đó hoàn toàn vớ vẩn.

Tôi gần như mắc nghẹn ống hút trong miệng.

- Cậu nói gì vậy?

- Cậu nghe rồi đó. - Lissa đưa tay vuốt lên đầu, vén một lọn tóc quăn ra phía sau vành tai. - Remy, ngay từ lúc tớ biết cậu, cậu đã luôn cho rằng mình biết hết mọi thứ. Và chuyện xảy ra hè này lại càng khiến cậu nghĩ là mình đúng. Nhưng tớ lại nghĩ rằng cậu luôn tin tưởng vào tình yêu, tận sâu thẳm bên trong con người cậu.

- Không, tớ không như vậy. - Tôi kiên quyết. - Mọi chuyện đều xảy ra với tớ rồi, Lissa. Tớ đã gặp nhiều chuyện khiến...

- Tớ biết. - Lissa vung tay. - Tớ chỉ là lính mới trong vấn đề này, tớ không tranh cãi chuyện này.

Nhưng nếu cậu thực sự không tin vào tình yêu, sao cậu lại luôn tìm kiếm tình yêu mọi lúc như vậy? Hết anh này đến anh khác, hết mối tình này đến mối tình khác. Nhằm mục đích gì vậy?

- Tình dục. - Tôi nói. Nhưng cô ấy lắc đầu:

- Không. Bởi vì có một phần trong cậu muốn tìm kiếm tình yêu. Muốn chứng minh là bản thân cậu đã sai. Cậu có niềm tin đó. Cậu biết điều đó mà.

- Cậu sai rồi. Tớ mất niềm tin đó từ lâu lắm rồi. Cô ấy nhìn tôi, trên mặt lộ vẻ thấu hiểu:

- Có thể là không.

- Lissa à.

- Không, cậu nghe tớ đi. - Cô ấy nhìn ra đường trong một lúc, rồi quay lại nhìn thẳng vào mắt tôi. - Có thể cậu chỉ đặt nó nhầm chỗ thôi, cậu có biết không? Lòng tin của cậu luôn nằm ở đó, chỉ là cậu chưa tìm đúng chỗ. Mất thì có nghĩa là vĩnh viễn không còn, nhưng còn nhầm chỗ, thì vẫn quanh quẩn đâu đây, chứ không phải ở nơi cậu vẫn nghĩ.

Khi Lissa nói điều ấy, hình ảnh những khuôn mặt của các cậu bạn trai mà tôi từng hẹn hò, dù là nghĩa đen thực sự hay chỉ là nghĩa bóng, cứ lơ mờ xuất hiện. Họ xuất hiện khá nhanh, nhòa lẫn vào nhau, như những trang sách hẹn hò của Barbie cũ mà tôi từng có, không người nào trong số họ được tách ra rõ ràng. Họ có nhiều điểm chung mà giờ tôi mới nghĩ đến: gương mặt điển trai, cơ thể đẹp, và còn nhiều những phẩm chất khác mà tôi vẽ ra trong đầu trong một bảng thống kê khác. Trên thực tế, tôi luôn có xu hướng xấp lại gần những anh chàng theo cách này, thận trọng, chắc ăn trước khi tiến thêm một bước.

Chỉ trừ một người.

Tôi nghe tiếng còi xe thật lớn, quay sang nhìn và phát hiện Jess đang lái xe lại gần. Thật đáng ngạc nhiên, Chloe ngồi ngay ghế bên cạnh.

- Này, - Jess nói khi cả hai người họ bước ra, đóng sập cửa xe lại. - Chẳng ai nói với tớ về cuộc gặp mặt tối nay hết.

Lissa và tôi ngồi yên, chỉ mở to mắt nhìn hai người bọn họ. Cuối cùng Lissa lên tiếng:

- Điều gì xảy ra tối nay vậy nhỉ? Hay là mọi người nổi điên cả rồi? Hai cậu làm gì ở đây vậy?

- Đừng có hào hứng vậy chứ. - Chloe thẳng thừng. - Xe tớ bị xếp lớp ở ngay trung tâm thương mại, và hai cậu đều không trả lời điện thoại cầu cứu của tớ gì hết.

- Tớ thật sự ngạc nhiên, - Jess hài hước, - khi hóa ra tớ lại là phương án cuối cùng của cậu ấy đấy.

Chloe khẽ nhăn mặt, nhưng không phải ý móc mỉa như mọi ngày, mà như đụng phải vết sưng tấy nào đó trên da.

- Tớ đã nói cảm ơn rồi, - cô ấy bảo Jess, - và giờ tớ sẽ mua cho cậu ly Zip như tớ đã hứa.

- Thỏa thuận là cậu sẽ mua Zip cho tớ cả đời. - Jess nói. - Nhưng giờ tớ chỉ lấy một ly Coke thôi. Cỡ cực lớn, loại nhẹ, bỏ đá.

Chloe đảo mắt rồi bước vào bên trong. Lissa trượt xuống khỏi ca pô xe, lắc lắc ly nước trên tay:

- Tớ đi lấy thêm nước đây, còn cậu thì sao?

Tôi đưa Lissa ly của tôi, và cô ấy theo Chloe vào trong, mỗi tay cầm một ly. Jess bước tới, ngồi xuống cạnh xe, mỉm cười hài lòng:

- Tớ thích cảm giác được làm chủ nợ của Chloe ghê. - Jess nói, mặt khoát trá trông theo Chloe đang lấy nước, với Lissa đang huyền thuyên bên cạnh. Từ việc Chloe cứ ngẩn mặt ra nhìn cô ấy, miệng há hốc vẻ kinh ngạc, tôi biết cô ấy đang kể lại chuyện giữa Don và mẹ tôi. Thế là tôi kể luôn cho Jess nghe, nhận được những phản ứng cũng tương tự, và khi Chloe và Lissa trở về với hai ly nước trên tay, mọi người chúng tôi đã gần như nắm được toàn bộ câu chuyện, hơn kém nhau chút ít.

- Tên khốn. - Chloe nói dứt khoát, nhấp một ngụm nước rồi nhăn mặt ho. - Ặc, đây là ly Coke thường mà.

- Cảm ơn, - Jess nói, cũng nhăn mặt, - vì thứ nước mà tớ đang nếm này dở như hạch vậy.

- Vậy tớ nói thẳng vấn đề nhé, - Chloe phớt lờ, tiếp tục nói. - Patty gửi tấm hình tới cho mẹ cậu?

- Ừ. - Tôi trả lời.

- Nhưng cô ta đã rửa hình ở tiệm Flash Camera.

- Đúng.

Chloe nuốt, cân nhắc điều này một lúc:

- Và Dexter thì biết đó là cô ta, và điều dính líu ở đây là anh ta đưa cho cậu coi để trả thù vụ cậu đá anh ta?

- Chính xác.

Một lúc im lặng, chỉ nghe tiếng va đập của đá trong ly, tiếng lột rột của ống hút, và một vài tiếng ậm ừ chề bai. Cuối cùng Jess nói:

- Thực tình thì tớ chẳng thấy logic tí nào.

- Tớ cũng vậy, giờ tớ cũng đang nghĩ về chuyện đó đây. - Lissa đồng tình.

- Có gì mà logic ở đây đâu. - Tôi nói. - Anh ta là một tên dối người. Anh ta biết đó là cách có thể khiến tớ thật sự đau đớn nên anh ta đã làm, trong khi tớ đang cố gắng sửa đổi mình và hạ bức tường bảo vệ mình xuống nữa chứ.

Lại một lúc im lặng khác.

- Gì vậy? - Tôi nói, bắt đầu câu.

- Tớ nghĩ, - Chloe ngập ngừng, - là chẳng có bằng chứng nào thực sự về việc anh ta biết là cậu biết cô ta.

- Sai bét. Anh ta đã gặp Patty ở bữa tiệc nhà tớ rồi. Và cô ta cũng có mặt ở triển lãm Toyota nữa mà.

- Nhưng đâu có trần như nhộng. - Lissa chen vào.

- Chuyện đó thì có làm sao chứ? Có trần trường hay không thì khuôn mặt của cô ta vẫn vậy thôi.

- Nhưng, - Chloe tiếp, - làm sao anh ta biết chính Don chụp bức hình đó? Hoặc thậm chí làm sao biết đó là phòng của mẹ cậu? Tớ chưa vào đó bao giờ, còn anh ta đã vào rồi à?

Giờ thì tôi mới là người im lặng, vì logic này - nếu nó thực sự là logic - đột nhiên bắt đầu khớp nối với nhau trong đầu tôi. Tôi chỉ áp đặt, trong cú sốc lúc đó, rằng Dexter đã từng thấy phòng của mẹ tôi trước đây, đặc biệt là bức tranh thêu xấu xí đó. Nhưng có phải vậy không? Tất cả những gì anh ấy biết, chỉ là bức hình chụp một người phụ nữ làm việc cho cha dượng tôi, ưỡn ẹo trong bộ đồ lót trong phòng ngủ của ai đó. Phòng ngủ của bất kỳ ai.

- Tớ ủng hộ việc cậu điên lên với Dexter, - Chloe nói, gõ gõ móng tay trên cạnh xe. - Nhưng phải vì một lý do chính đáng nào đó. Đối mặt với nó đi, Remy Starr. Cậu đã sai ở đây rồi.

Đúng là tôi đã sai thật. Tôi đã đổ lỗi cho Dexter trong tất cả mọi vấn đề, từ sự đổ vỡ trong cuộc hôn nhân của mẹ tôi, đến việc khiến cho tôi tin anh theo cái cách mà đã từ rất lâu trước đây tôi chưa từng có đối với một người nào khác. Nhưng không có vấn đề nào là lỗi của anh ấy.

- Ôi Chúa ơi, - tôi thốt lên nhẹ nhàng, - giờ biết làm sao đây?

- Tìm anh ấy và xin lỗi. - Lissa đề xuất.

- Thừa nhận đó là một sai lầm, nhưng đừng tìm anh ta, cứ thế mà đi tiếp thôi. - Chloe nói ngược lại.

Tôi nhìn Jess, nhưng cô ấy chỉ nhún vai, nói:

- Tôi không có ý kiến. Tùy thuộc ở cậu thôi.

Tôi đã hét lên với Dexter. Đã nói anh biến đi cho khuất mắt, ném bức hình vào anh và phăng phăng bước ra khi anh cố gắng để giải thích. Tôi đã đá anh bởi anh muốn có ý nghĩa với tôi nhiều hơn chỉ là một anh bạn trai mùa hè không rõ mặt, đầy mùi nắng và nước clo.

Vậy điều gì sẽ thay đổi? Chẳng có gì. Ngay cả khi tôi đến và giải thích với anh, thì cũng đã quá trễ. Không còn thời gian để thiết lập lại mối quan hệ trước khi chúng tôi đi về phía hai bờ khác nhau của đất nước. Và mọi người đều biết kiểu quan hệ như vậy sẽ không bao giờ mang lại kết quả gì tốt đẹp.

Thật đúng như mẹ tôi nói. Mọi thứ cuối cùng phụ thuộc vào thời gian. Một giây, một phút, một giờ đồng hồ có thể tạo nên những sự khác biệt. Rất nhiều thứ phụ thuộc vào những khoảnh khắc ấy, những khoảnh khắc ngắn ngủi nhưng có thể tạo nên cả thế giới.

“Chào”, - Dexter đã nói với tôi lời đầu tiên như vậy khi ngồi xuống cạnh tôi. Chỉ một từ đó thôi. Nếu tôi nấn ná thêm một chút ở văn phòng của Don, Dexter có thể đã được gọi và đi khỏi trước khi tôi ra. Nếu mẹ con tôi đến mua xe vào một lúc khác, Don có thể đã không có mặt ở cửa hàng. Và nếu Jennifer Anne không cần thay dầu vào ngày đó, trong tuần đó, có thể cô ấy đã không bao giờ nhìn vào quầy Jiffy Lube và trông thấy Chris. Điều gì đó, bằng cách nào đó, đã khiến những con đường cùng hội tụ ở một điểm. Bạn sẽ không bao giờ tìm thấy nó trong danh mục cần kiểm tra, hay đặt nó vào phương trình để tính toán. Nó chỉ đơn giản xảy ra mà thôi.

- Ôi trời, - Jess đột nhiên nói, kéo áo tôi, - nhìn kia!

Tôi nhìn lên, tâm trí vẫn đang rối bời. Là Don. Ông ta đang lái một chiếc Land Cruiser mới keng, sáng loáng, đậu bên hông Quik Zip. Ông ta không trông thấy chúng tôi khi mở cửa xe bước ra, bấm nút khóa bằng điều khiển cầm tay rồi bước vào cửa hàng, đưa tay vuốt vuốt mái tóc mỏng phía sau đầu.

- Chúa ơi, - tôi kêu lên, - vừa nghĩ tới thì đã thấy.

- Gì? - Lissa thì thầm.

- Không có gì.

Chúng tôi cùng trông theo khi ông ta bước dọc theo lối đi của tiệm Quik Zip, nhặt một chai thuốc Aspirin và một bọc khoai tây chiên, thứ mà tôi nghĩ là thức ăn cho những kẻ ngoại tình. Ngay cả khi ra quầy tính tiền, ông ta cũng không trông thấy chúng tôi, chỉ nghịch vẩn vơ nắp chai thuốc rồi bước ra xe.

- Tên khốn. - Chloe nói.

Đó là sự thật. Ông ta làm tổn thương mẹ tôi một cách khủng khiếp, và tôi thì chẳng thể làm được gì để bà cảm thấy dễ chịu hơn. Có thể ngoại trừ một việc.

Don khởi động xe rồi hướng về phía chúng tôi. Tôi cầm ly Diet Zip của mình lên, cảm nhận sức nặng của nó trong bàn tay.

- Đúng rồi đó, - Lissa thì thầm.

- Cả ba chúng ta cùng hành động luôn nào. - Jess phát động. Ông ta vẫn không thấy chúng tôi cho đến khi đi sát tới xe của Lissa, và lúc đó thì tôi đã sẵn sàng vung tay hết sức. Ly nước của tôi vụt đi trong không khí, đập thẳng vào kính chắn gió, văng nước tung tóe khắp mui xe sáng loáng. Ông ta đập thẳng, loạng choạng một chút, và lãnh nguyên hai ly nước nữa vào kính sau và cửa mái. Nhưng đáng ngạc nhiên là cú ném của Lissa lại thành công nhất. Nó lao thẳng vào giữa khe cửa kính đang kéo xuống một nửa, nắp ly rơi ra lúc va chạm, hất cả đá lẫn nước 7UP vào mặt và người ông ta. Don chỉ đi chậm lại nhưng không dừng, những ly nước rơi xuống lúc ông ta rẽ vào đường chính, để lại những vệt nước kéo dài trên đường.

- Ném đẹp lắm. - Jess nói với Lissa. - Đường ném tuyệt vời.

- Cảm ơn. - Lissa nói. - Chloe ném cũng được lắm mà. Các cậu thấy tác động của nó không?

- Tất cả dựa vào cổ tay thôi. - Chloe nhún vai.

Rồi chúng tôi ngồi đó, cùng lặng yên. Tôi có thể nghe rõ tiếng vo vo không dứt của đèn huỳnh quang trên tấm bảng hiệu Quik Zip trên cao. Trong một phút, tôi đắm mình vào trong âm thanh đó, nhớ lại cảnh Dexter đứng ở ngay nơi này đây, cách đây không lâu, vẫy tay phía sau tôi. Hai tay anh giơ lên trời. Gọi tôi quay trở lại, hay vẫy chào tạm biệt. Hoặc có thể là cả hai.

Ở Dexter luôn có sự lạc quan không sợ hãi khiến những kẻ hoài nghi như tôi lúng túng. Tôi tự hỏi có phải liệu đã quá đủ cho cả hai chúng tôi. Lúc này đây, tôi không thể biết được. Và thời gian thì cứ trôi qua. Những phút, những giây quan trọng, có thể làm thay đổi mọi thứ.

Tôi lái xe đi, với các bạn của tôi dõi mắt trông theo, tất cả đều ngồi trên cản xe của Lissa. Khi tôi bắt đầu rẽ vào đường lớn, tôi liếc nhìn qua gương chiếu hậu và trông thấy họ: họ đang vẫy tay, tay giơ lên cao, hét lớn tiếng với theo. Tấm gương vuông vẫn như thể một khung hình ghi lại hình ảnh của họ đang chào tạm biệt, động viên tôi tiến về trước, rồi dần biến mất khỏi tầm mắt, từng chút từng chút một, khi tôi ngày càng xa.

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Kinh nghiệm tìm hiểu từ trước giúp tôi biết được có khoảng chín nơi tổ chức tiệc cưới thuộc loại tốt (tức đủ tốt để thuê hẳn một ban nhạc phục vụ) trong thành phố nhỏ này. Ở nơi thứ năm, tôi tìm ra Truth Squad. Tôi thấy ngay chiếc xe thùng màu trắng của họ trong bãi đỗ xe của Hanover Inn. Nó đậu ngay phía sau, chỗ lối vào cho bộ phận dịch vụ, bên cạnh xe chuyên chở thức ăn. Khi ra khỏi xe, tôi đã có thể nghe thấy tiếng nhạc với nhịp guitar bass yếu ớt. Từ cửa sổ dài nhìn thẳng vào sảnh trong, tôi thấy mọi người đang khiêu vũ. Cô dâu ở giữa đám đông, đuôi váy cưới mềm mại lá lướt, dẫn đầu một nhóm người nối đuôi nhau đi vòng quanh thành một vòng tròn không được cân xứng cho lắm.

Tôi bước vào sảnh, đi ngang qua mấy cô gái trong bộ đồ phụ dâu màu xanh nhạt xấu tệ với chiếc nơ to tướng phía sau lưng, và một người đẩy một bức điêu khắc hình chuông cưới bằng đá lạnh. Tấm bảng cạnh cửa chính ghi MEADOWS-DOYLE. Tôi lên vào từ một cánh cửa của lối đi phụ, di chuyển dọc theo bức tường hậu, cố giấu mình.

Ban nhạc vẫn đang biểu diễn trên sân khấu, ăn mặc theo kiểu đúng chất Sol Thứ. Dexter đang hát một bài hát cũ của Motown, và tôi nhận ra họ hát lại bài này khá thường xuyên. Ngay phía sau anh là Ted đang uể oải đệm bập bùng với cây guitar của anh chàng, với khuôn mặt bức bối như thể chỉ việc đứng đó thôi cũng đủ khiến anh ta đau đớn.

Bài hát kết thúc với một đoạn ngẫu hứng của John Miller, người sau đó đứng lên chờ đón nhận những tràng pháo tay. Cũng có người vỗ tay tán thưởng, nhưng chỉalet đẹt, và anh ta lại ngồi xuống với tiếng thở dài.

- Xin chào mọi người, - Dexter nói vào micro với giọng tự tin của người dẫn chương trình game show trên truyền hình. - Thêm nhiều lời chúc mừng cho Janine và Robert, giờ đã cùng hợp lại dưới chung một cái tên Doyle nào^[24]!

Lần này, mọi người hưởng ứng nhiệt liệt còn cô dâu cười toét miệng, gửi những nụ hôn gió đến mọi người tham dự.

- Bài hát tiếp theo là một bài đặc biệt mà cô dâu muốn gửi đến chú rể của mình. - Dexter tiếp tục, liếc nhìn Lucas, và anh ta gật đầu. - Nhưng mọi người vẫn có thể tự nhiên hát theo nhé.

Ban nhạc bắt đầu đoạn nhạc dạo một bài hát mà tôi nhận ra là từ một bộ phim bom tấn gần đây. Đó là một bài nhạc nhẹ, rất ủy mị, khiến ngay cả Dexter, người vẫn được xem là dễ chịu nhất trong đám, cũng có vẻ ngao ngán khi hát đến đoạn *yêu em cho đến khi các vì sao biến mất/ và trái tim tôi hóa thành hòn đá vô tri*. Bước sang đoạn thứ hai, Ted bắt đầu làm trò và chỉ dừng lại khi phải tập trung vô đoạn độc tấu dẫn vào phần kết. Tuy nhiên, cả cô dâu lẫn chú rể đều có vẻ không hay biết gì về chuyện này, chỉ nhìn vào mắt nhau khi dịu nhau trên sàn nhảy, ôm nhau sát đến nỗi việc di chuyển rất khó khăn.

Bài hát kết thúc và mọi người đều vỗ tay. Cô dâu rơm rớm nước mắt cảm động, chú rể đưa tay ra âu yếm lau nước mắt cho vợ trong khi mọi người xì xầm ôi-ngọt-ngào-chưa-kìa xung quanh. Truth Squad rời khỏi sân khấu, lằm rằm cãi vạ nhau chuyện gì đó. Ted và Lucas đi trước, Dexter và John Miller đi sau. Họ cùng biến mất qua một cánh cửa bên hông trong khi tiếng nhạc thu âm sẵn vang lên và nhà hàng đầy chiếc bánh cưới bốn tầng phủ hoa hồng đặt ngay chính giữa sàn nhảy.

Khi cánh cửa đóng lại sau lưng họ, tôi định bụng sẽ theo sau, nhưng có điều gì đó chợt ngăn tôi lại. Tôi dựa lưng vào tường, nhắm mắt lại. Việc đến đây là một cơn phấn khích nhất thời sau những khủng hoảng mà Don mang lại, còn việc thực hiện các bước tiếp theo lại là chuyện hoàn toàn khác. Nó giống như lái xe phía ở làn đường bên trái, hoặc để cho kim xăng xe nằm bẹp dí ở mức báo thùng xăng rỗng không rồi mới chịu đổ: nó hoàn toàn không đúng với bản chất tự nhiên của tôi, hay tất cả những gì mà tôi đã luôn tin tưởng cho đến tận lúc này.

Nhưng thực chất thì tôi đã có gì? Một hàng dài các anh bạn trai. Tiếng tăm của một cô gái lạnh lùng, khô cứng. Và một bức tường an toàn tôi đã xây xung quanh mình, chặt đến nỗi không một ai, thậm chí cả những người có ý định tốt nhất, có thể bước vào, ngay cả khi chính tôi cũng muốn họ làm vậy. Cách duy nhất để đến với tôi là một pha tấn công chớp nhoáng, một cuộc tập kích gọn gàng không chớp mắt của chiến dịch cảm tử, bất chấp kết quả có ra sao.

Vào hôm ở Quik Zip, anh đã nói một cách giận dữ rằng mọi thứ anh nói với tôi, ngay từ ngày đầu tiên gặp mặt, đều là sự thật. Lúc đó tôi chẳng nhớ gì cả. Nhưng bây giờ, khi đẩy lưng mình dựa vào tường, mọi từ ngữ chợt hiện lên rõ ràng trong đầu óc tôi.

Tôi mới bất chợt nhận ra rằng chúng ta có điểm chung nào đấy. Phản ứng tự nhiên ấy mà.

Anh đã nói như vậy lúc va vào tôi như người từ trên trời rơi xuống. Tay tôi vẫn còn tê rần sau cú đụng mạnh vào tường đó.

Và tôi linh cảm có điều gì đó đặc biệt sẽ xảy đến với chúng ta, như thể chúng ta sẽ ở bên cạnh nhau vậy.

Tôi nhớ là điều này lúc đó nghe thật nực cười, như thể nghe một ông thầy bói đạo đoán trước tương lai của tôi vậy.

... với hai chúng ta, như thể chúng ta sẽ ở bên cạnh nhau vậy.

Lúc đó anh hoàn toàn không biết gì về tôi. Anh mới chỉ trông thấy tôi lần đầu tiên.

Em không cảm thấy vậy sao?

Không phải lúc đó. Hoặc có thể ở một chỗ ẩn giấu sâu kín nào đấy tôi cũng có. Và khi tôi không thể tìm ra nó, nó đến để tìm tôi.

- Họ chuẩn bị cắt bánh rồi kìa. - Một người phụ nữ trong bộ váy xanh lá cây lấp lánh gọi với ra khi tôi đẩy người khỏi bức tường, tiến ra chỗ cánh cửa hông. Tôi mắc kẹt giữa đoàn người đều đã đặt ly rượu đã trống không của họ xuống bàn rồi đi về phía sàn nhảy bên trong. Tôi cố định hướng khi đi xuyên qua giữa họ, qua những bộ comple, những bộ váy đã hơi nhàu và đủ mọi loại mùi nước hoa trộn lẫn để cuối cùng cũng thoát ra được. Cánh cửa hướng về bãi đỗ xe đang mở, và khi tôi bước ra, tôi thấy ban nhạc đã biến mất, chỉ còn vài miếng vỏ quýt còn vương vãi trên vỉa hè.

Từ bên trong sảnh tiệc, tôi nghe tiếng trống, theo sau là tiếng chũm chọe. Tôi thấy người phụ nữ đang đứng trước micro, tay nâng ly rượu của mình lên. John Miller ngồi sau dàn trống, đưa tay xĩa răng lộ liễu, trong khi Lucas lén lấy thêm chai bia đặt bên hông sân khấu. Ted rầu rĩ đứng bên dàn loa, trông giống như vừa thua một vụ cá cược nào vậy. Tôi nhướn cổ lên, tìm Dexter, nhưng rồi một người phụ nữ to béo mặc váy hồng chợt đi đến đứng trước cánh cửa che mất tầm nhìn của tôi. Và lúc này thì tôi biết mình đã quá trễ.

Tôi bước ra ngoài cho thoáng hơn, vòng hai tay trước ngực. Thời gian lại không chính xác lần nữa. Không thể không nghĩ đây là dấu hiệu cho tôi biết việc này không phải là việc thích hợp mà tôi nên làm. Tôi đã thử, và tôi thất bại. Tất cả đã kết thúc.

Nhưng Chúa ơi, ai có thể sống như vậy chứ, chỉ riêng việc phỏng đoán thôi cũng khiến người ta có thể phát điên lên được. Chỉ giống buổi tiến về trước, đụng chạm chỗ này chỗ kia, không một hoa tiêu để định hướng rõ ràng, biết rằng một vài con sóng lớn nào đó cũng có thể khiến bạn chìm ngấm. Thật điên rồ, ngu ngốc và...

Rồi tôi trông thấy anh. Ngồi trên bậc thềm vỉa hè, ngay dưới ánh đèn đường, đầu gối kéo vào tận ngực. Trong một giây, tôi có thể nghe tiếng đồng hồ tích tắc. Vậy là cuối cùng mọi thứ cũng đã vào đúng vị trí của nó để giải trò xếp hình rối rắm này. Phía sau tôi, anh chàng phù rể nâng ly, giọng vang lên đầy xúc động : “Chúc hai bạn hạnh phúc!”. - Anh ta nói, và mọi người lặp lại, giọng hòa vào nhau: “Chúc hai bạn hạnh phúc!”.

Tôi bước về phía Dexter, tay nắm chặt lại. Phía sau tôi là tiếng hò reo khi đôi tân hôn cắt bánh cưới. Tôi nhanh chân bước thêm những bước cuối cùng của cuộc hành trình dài này, gần như chạy, trước khi ngồi thụp xuống, va vào Dexter, vừa đủ để anh loạng choạng một lúc. Bởi lúc này tôi đã biết đây là cách để bắt đầu. Cách duy nhất là tấn công bất ngờ.

Tôi đẩy anh ngã ngang sang bên, khiến anh giật nảy người. Nhưng khi định thần lại, anh chỉ nhìn tôi. Không một lời nào. Cả hai chúng tôi đều hiểu lần này, tôi phải là người bắt đầu.

- Chào, - tôi nói.

- Chào.

Tôi ghi lại vào trí nhớ mình những lọn tóc sẫm màu, mùi làn da anh, bộ comple rẻ tiền với một chỗ bung chỉ ngay trên cổ tay áo. Anh chỉ nhìn tôi, không né người ra sau, cũng không tiến sát

lại. Tôi cảm thấy đầu mình quay cuồng, biết rằng một cú nhảy liều lĩnh vào lúc này là không thể tránh khỏi. Tôi không còn trên vách đá, với những ngón chân đang bấu chặt vào nền đất nữa. Tôi đã tung cả cơ thể mình vào không trung rồi.

- Có đúng là vào ngày đầu tiên đó, anh đã thực sự tin rằng chúng ta rồi sẽ ở bên nhau? - Tôi hỏi.

Anh nhìn tôi, rồi trả lời:

- Chẳng phải giờ em đang ở đây sao?

Giữa chúng tôi là một khoảng trống to đùng và hết sức lạ lùng. Đó không phải thứ khoảng cách trong không gian vẫn được đo bằng dặm, bằng mét, hay bằng centimet, hay những đơn vị có thể chỉ ra bạn đã đi được bao xa, còn cách đích đến bao nhiêu nữa. Đây là thứ khoảng cách vời vợi xa thẳm chỉ dành riêng cho tôi. Tôi phải tiến lên, khóa lấp khoảng trống đó, với anh đang đứng sẵn phía bên kia, chờ đợi. Chỉ còn một chút nữa thôi, và tôi biết chắc khoảnh khắc cuối cùng này sẽ là điều tôi khắc cốt ghi tâm. Vậy nên, tôi hôn anh như để kết nối cả mùa hè này cùng mọi thứ khác thành một vòng tròn tròn vẹn. Tôi hôn anh và để mặc bản thân mình chìm vào cú rơi, không sợ rồi đây mặt đất sẽ cứng rắn thế nào khi đón lấy tôi. Thay vào đó, tôi chỉ kéo anh lại gần hơn, lướt tay mình theo đường viền da thịt quanh cổ anh, chỉ để tìm được điểm mà tại đó, tôi có thể cảm nhận nhịp đập con tim anh. Nó đang đập rất nhanh, cũng như tôi vậy. Và giờ, khi đã thấy nó rồi, tôi ấn mạnh ngón tay xuống, như thế đó chính là điểm đã kết nối hai chúng tôi lại với nhau. Và tay tôi đang giữ thật chặt lấy “điểm nút” ấy.

Tháng mười một

“... Em ơi, hãy khắc ghi

Khi gió tây ulla về

Ao ạt qua đồng lúa

Dạt dào một nỗi nhớ

Bóng hình anh hiển hiện...”

(Trích lời bài hát *Fields of gold* của Sting)

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

Melanie biết cô có quyền lựa chọn. Có những lúc cô sẽ chạy theo Luc và cảm giác an toàn anh mang lại. Nhưng những lúc khác, xa hơn, Brock dường như là câu trả lời cho mọi câu hỏi vẫn đánh thức cô dậy mỗi đêm, tim loạn nhịp, tự hỏi tại sao cô lại ở nơi này. Sự lựa chọn là rõ ràng, nhưng sao mọi thứ vẫn chưa rõ ràng gì hết. Khi Melanie bắt chuyến tàu lửa sẽ đưa cô đến sân ga ở Paris, cô chọn một toa có cửa sổ, ngả người vào ghế, rồi ấn một bàn tay vào tấm kính. Cảnh nông thôn sẽ mau chóng biến mất, nhường chỗ cho đường chân trời đẹp như tranh, cảnh tượng gần bó với cô khá nhiều trong quá khứ. Cô thực hiện cuộc hành trình này là để tìm hiểu bước tiếp theo của mình sẽ nên là gì. Và khi con tàu bắt đầu chuyển mình, tăng dần tốc độ, cô ngả lưng vào ghế, thích thú với chuyển động tiến về trước khi nó đưa cô đến với định mệnh mình.

- Remy?

Tôi ngẩng lên, thấy cô bạn cùng phòng Angela đang đứng trước cửa phòng của chúng tôi.

- Gì vậy?

- Có thư nè. - Cô ấy bước tới, ngồi xuống bên cạnh tôi, chia những phong bì thư thành hai. - Một thông báo vớ vẩn của trường. Quảng cáo thẻ tín dụng. Thứ gì đó từ Hội truyền giáo... cái này chắc là của cậu nè...

- Cuối cùng thì cũng tới. - Tôi nói. - Tờ đợi lâu lắm rồi.

Angela là người Los Angeles, dạy aerobic bán thời gian, và chẳng bao giờ dọn giường ngủ của mình. Cô ấy với tôi không phải là cặp bài trùng, nhưng khá hòa hợp trong những sinh hoạt chung.

- Ồ, cái phong bì bụi này cũng là của cậu nè. - Cô ấy nói, chuyền cho tôi một phong bì lớn phía dưới cuốn sách toán đang cầm trên tay. - Quyển sách thế nào?

- Hay lắm. - Tôi nói, đánh dấu trang và gấp sách lại. Nó chỉ là bản in thử quyền tiểu thuyết mới nhất của nhà văn Barbara Starr, nhưng đã có ba cô bạn trong ký túc xá hỏi mượn khi nào tôi đọc xong. Tôi nghĩ họ sẽ ngạc nhiên khi đọc đoạn kết của cuốn sách này, cũng giống như người biên tập và nhà xuất bản trước đó đã ngạc nhiên. Chính tôi cũng cảm thấy hơi sốc khi đọc bản viết tay suốt quãng đường đi máy bay tới trường đại học. Trong những quyển tiểu thuyết lãng mạn, mọi người đều mong chờ nữ nhân vật chính sẽ ở bên một người đàn ông nào đó. Nhưng Melanie, thay vào đó, lại chọn cách không chọn một người nào cả, chỉ hồi tưởng lại những ký ức ở Paris và đi nửa vòng trái đất để bắt đầu một cuộc sống mới mà không một mối tình mỏng manh nào đó có thể níu kéo cô về. Không tệ cho một đoạn kết, tôi nghĩ vậy. Dù sao đó cũng là kế hoạch mà tôi đã chuẩn bị cho bản thân mình không lâu trước đây.

Angela rời khỏi phòng để đi đến thư viện, còn tôi nhặt phong bì lên, mở ra, lôi hết những thứ bên trong ra đặt trong lòng mình. Thứ đầu tiên tôi thấy là một xấp hình được cột lại bằng dây thun: bức trên cùng chụp tôi đang nheo mắt, ánh nắng mặt trời chiếu thẳng vào mặt. Có gì đó không ổn với bức ảnh này, bởi màu sắc nó không hài hòa. Có một đường rìa mờ mờ ngay trên đầu bức ảnh, thêm một kiểu dư ảnh kỳ kỳ xiên về phía bên trái. Tất cả các bức ảnh trong xấp hình đều bị lỗi như vậy, tôi nhận ra điều này khi xem qua chúng một lượt. Phần lớn chúng chụp Dexter, một ít chụp tôi, và nhiều kiểu tạo dáng của John Miller. Cũng có vài bức chụp tĩnh vật, như lớp xe hay một quả quýt, và tất cả cũng đều có chung một chất lượng. Cuối cùng, tôi nhận ra chúng là gì khi nhớ lại tất cả những chiếc máy chụp hình cong queo mà Dexter và các anh chàng của mình mang theo suốt cả mùa hè. Vậy là cuối cùng ai đó cũng rửa được những tấm hình này, như Dexter đã dự đoán. Chúng thực sự không phải là những sản phẩm hoàn hảo. Nhưng đến phút cuối cùng, như mọi thứ khác, hóa ra chúng lại không đến nỗi nào.

Một thứ khác trong phong bì là một đĩa CD được gói bằng bì cứng, cột dây cẩn thận. Nhân đĩa đề *Hãng thu âm Rubber*, và bên dưới là dòng chữ nhỏ hơn: TRUTH SQUAD. Tôi biết rõ bài hát đầu tiên: *Bài ca Khoai tây*, lời Một. Nhưng bài thứ hai tôi thậm chí còn biết rõ hơn nữa.

Tôi cầm lấy máy hát đĩa và đeo tai nghe vào, cho đĩa vào máy rồi bấm nút chạy. Máy đĩa rít lên cọt kẹt tìm kiếm rãnh ghi âm, và tôi bấm nút tót, như nhiều người vẫn làm, để nghe bài thứ hai trước. Tạm xong việc, tôi nằm xoài ra giường, nghe đoạn nhạc dạo, và nhặt tấm ảnh cuối cùng trong xấp hình.

Đó là tấm chụp tôi và Dexter ở sân bay, ngày tiễn tôi đi học. Đường viền phía trên cùng cũng bị mờ một chút, nhưng phần còn lại đều tuyệt. Chúng tôi đang đứng phía trước cửa sổ, tôi dựa đầu vào vai anh, cả hai chúng tôi cùng mỉm cười. Tôi rất buồn hôm đó, nhưng không phải kiểu buồn cho-một-kết-thúc-từ-đây. Cũng giống như Melanie, tôi đi đến một thế giới mới. Nhưng tôi mang theo một phần của quá khứ, và cả tương lai bên mình trong suốt cuộc hành trình đó.

Bài hát bắt đầu vang lên trong tai nghe của tôi, những từ đầu tiên chuẩn bị bắt đầu theo phong cách nhạc jazz hoài cổ. Tôi lật mặt sau tấm ảnh, và thấy có gì đó ở phía rìa. Đó là một dòng chữ nguệch ngoạc bằng mực đen, hơi bị lem (tất nhiên rồi): *D.C., Baltimore, Philadelphia, Austin... và em. Anh sẽ đến sớm thôi.*

Tôi đưa tay vịn to âm thanh, để giọng hát của Dexter ngập tràn trong tai mình, ngọt ngào và êm ái. Và mặc dù đã nghe bài hát này biết bao lần, tôi vẫn cảm thấy tim mình rộn lên một chút khi những lời ca bắt đầu.

Tôi biết rằng không có một sự đảm bảo nào. Không cách nào để biết điều gì sẽ xảy đến tiếp theo với tôi, với anh, hay với bất kỳ một người nào khác. Một vài thứ sẽ không bao giờ tồn tại mãi mãi, nhưng một vài điều khác lại có thể. Như một bài hát hay, một quyển sách tốt, một kỷ niệm tuyệt vời, bạn có thể lại lôi nó ra và nghiền ngẫm trong những thời điểm u tối nhất của mình, lúc giấu mình vào trong góc khuất, nhìn lại bản thân để hy vọng vẫn còn thấy con người cũ của mình ở đó. Dexter và tôi đang ở hai đầu xa tít của đất nước. Nhưng tôi có cảm giác là anh sẽ tìm

đến với tôi bằng cách này hay cách khác. Và nếu không, sẽ là tôi. Tôi sẽ đến gặp anh ở nơi nào đó giữa khoảng cách này.

Nhưng giờ đây, tôi chỉ ngồi trên giường và lắng nghe bài hát của mình. Bài hát đã được viết lên bởi người cha không biết gì về tôi, giờ lại được hát bởi một người xa lạ mà lại hiểu tôi nhiều nhất. Có thể nó sẽ thành công vang dội như hãng thu âm đã tiên đoán, thúc đẩy cơn sóng hoài cổ có thể mang Dexter và ban nhạc của anh đến bất cứ nơi nào họ từng mơ đến. Hoặc có thể chẳng có ai muốn nghe nó cả.

Vấn đề là ở đây: bạn không biết trước được điều gì. Ngay lúc này, tôi không muốn day dứt về cả quá khứ lẫn tương lai. Tôi chỉ muốn đắm chìm trong lời bài hát. Tôi ngả người ra nệm, nhắm mắt lại, và để bài hát ấy tràn ngập tâm trí tôi, vừa quen thuộc, vừa mới mẻ, lúc trầm lúc bổng theo nhịp thở của tôi, đều đặn, khi chúng đưa tôi vào giấc ngủ dịu êm.

Chỉ vài từ,

Tôi viết khúc ru ca

Thêm vào chút hợp âm,

À ơi, ru em ngủ

Giản dị và chân chất

Lặng yên căn phòng trống

Thanh âm này vắng xa,

Dịu dàng vỗ về em

Dù nơi nào em qua,

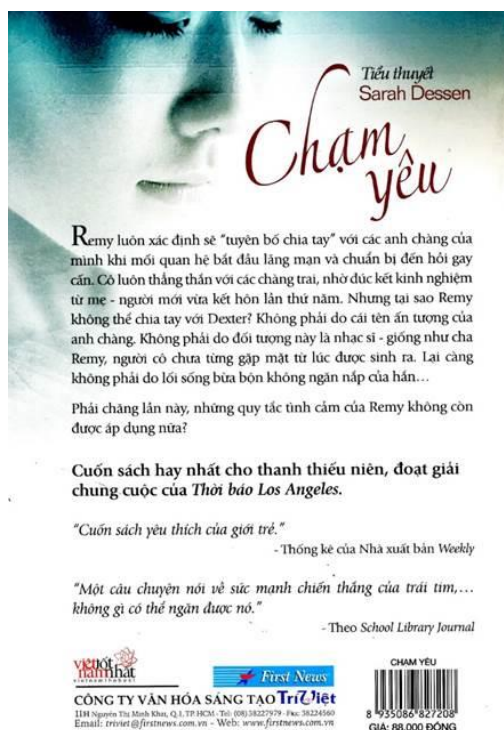
Dấu muện phiến anh trao

Khúc ru ca

Vẫn dịu dặt

Tìm về bên em...

HẾT



[1] Car dealership: đại lý phân phối xe hơi. Trong các bộ phim của Mỹ, bạn thường thấy những đại lý này với mặt tiền bên ngoài khu vực văn phòng trông như một bãi đỗ xe rộng với rất nhiều xe hơi, từ cũ xì cho đến mới toanh.

[2] Rehearsal dinner: bữa tiệc được tổ chức vào đêm trước ngày cưới. Đây là một phong tục trong đám cưới ở Bắc Mỹ.

[3] Tức hãng chuyển phát “Đoàn ngựa con tốc hành”. Hãng này dùng ngựa phi tốc hành để chuyển thư và bưu phẩm giữa Sacramento và Saint Joseph, tạo ra bước đột phá trong việc chuyển vận thư tín ở Mỹ. Tuy nhiên, Pony Express chỉ hoạt động được một thời gian rất ngắn, vì dịch vụ của hãng không còn sánh kịp với tốc độ truyền tin của hệ thống đường dây điện tín ra đời 18 tháng sau đó.

[4] Khoảng 48.000 km.

[5] Tên một khách sạn hạng sang nằm ở khu Manhattan, New York, Mỹ.

[6] Tên một đảo thuộc vùng Campania, tỉnh Naples, thuộc nước Ý.

[7] *Gourmet Magazine*, tạp chí ẩm thực nổi tiếng của Mỹ.

[8] Rémy Martin là một trong bốn nhà sản xuất rượu cognac hảo hạng trên thế giới.

[9] Một trong những tạp chí thời trang hàng đầu thế giới.

[10] Một thương hiệu rượu champagne của nhà sản xuất Louis Roederer.

[11] Dịch nghĩa: Không chỉ là trắng sạch, mà là trắng sạch đẳng cấp Mountain Fresh!

[12] Nguyên văn: PLEASE - NO SOLICITING.

[13] Ở đây chỉ Ringo Starr, tay trống của ban nhạc huyền thoại The Beatles.

[14] Tên gọi các nữ nghệ sĩ trong truyền thống và văn hóa Nhật Bản. Tuy nhiên, nó lại thường bị đánh đồng và từng bị hiểu sai thành nghề kỹ nữ như ở Trung Quốc.

[15] Tên một thương hiệu nước hoa của hãng thời trang Nina Ricci, dịch ra tiếng Việt là *thời gian*.

[16] SAT: là một trong những kỳ thi chuẩn hóa cho việc đăng ký vào một số đại học tại Mỹ.

[17] AP: một chương trình giảng dạy tại Mỹ và Canada cung cấp các khóa học chuẩn hóa dành cho học sinh trung học, được công nhận tương đương với các khóa học tại trường đại học.

[18] Trứng mimosa hay *Deviled egg* là món trứng luộc chín cắt đôi, phủ lên bằng hỗn hợp lòng đỏ trứng luộc với sốt mayonnaise hay mù tạt. Món này thường dùng lạnh, hay xuất hiện trong các dịp lễ hoặc trong các bữa tiệc phương Tây.

[19] Nguyên văn: *Black sheep* - “Một con cừu đen trong bầy cừu trắng”. Thành ngữ này được dùng để chỉ những người bị cho là kỳ cục, không giống ai.

[20] Túc huyền thoại âm nhạc Elvis Presley. Chỉ cần nhắc tên *Elvis* là người yêu nhạc biết ngay là đang nói về ông.

[21] Frisbee: một trò chơi giống như ném đĩa trong thể thao, chỉ khác là đĩa Frisbee nhẹ hơn và được làm bằng nhựa.

[22] Sigma Nu (viết tắt là ΣN) là một hội huynh đệ phổ biến trong các trường đại học ở Mỹ, Anh và Canada, được thành lập vào năm 1869, với nguyên tắc gồm: Tình yêu, danh dự và sự thật (Love - Honor - Truth).

[23] Lễ Lao động - Labor Day - của Mỹ tổ chức hàng năm vào ngày thứ Hai đầu tiên của tháng Chín.

[24] Ở một số nước phương Tây, khi kết hôn, người phụ nữ đổi sang họ chồng, hoặc thêm họ chồng vào tên mình, hoặc cũng có thể giữ nguyên tên mình. Trong trường hợp này, Dexter muốn khái quát ý là từ giờ, cô dâu sẽ trở thành bà Doyle - *Mrs Doyle*.

Chia sẻ ebook: <http://downloadsach.com>

Follow us on Facebook: <https://facebook.com/caphebuoitoi>